

Bộ thiên thần thứ tư

Thư gửi tín hữu Ga-la-ti

trường ngày Sabát

11/8/2017

bản tóm tắt

1 PHÚC ÂM Đích Thực: Sự mặc khải của Chúa Giêsu Kitô.....	2
2 CUỘC SỐNG THEO ĐỨC TIN VÀO Chúa Kitô - PHẦN 1	15
3 CUỘC SỐNG THEO ĐỨC TIN VÀO Chúa Kitô - PHẦN 2	29
4 ĐƯỢC CHUỘT KHỎI LỖI NGUYỆN - PHẦN 1	40
5 ĐƯỢC CHUỘT KHỎI LỖI NGUYỆN - PHẦN 2	53
6 ĐƯỢC CHUỘT KHỎI LỖI NGUYỆN - PHẦN 3	69
7 NHẬN CON NUÔI - PHẦN 1.....	83
8 NHẬN CON NUÔI - PHẦN 2.....	91
9 NHẬN CON NUÔI - PHẦN 3.....	101
10 THÁNH THẦN LÀM CHO SỰ CỨU RỖI DỄ DÀNG.....	108
11 TUÂN THEO SỰ THẬT.....	120
12 SỰ ĐIỆP CỦA THÁNH GIÁ.....	134
13 SỰ VINH QUANG CỦA THẬP GIÁ.....	148

1 PHÚC ÂM Đích Thực : Sự mặc khải của Chúa Giêsu Kitô

Câu thơ vàng: “Nhưng nếu chính chúng tôi hoặc thiên thần từ trời truyền cho anh em một Tin Mừng khác với Tin Mừng chúng tôi đã rao giảng cho anh em, thì người ấy đáng bị nguyên rủa”. (Ga-la-ti 1:8)

Chủ nhật

- 1 Phao-lô, sứ đồ (không phải bởi người ta, cũng không bởi ai cả, nhưng bởi Chúa Giêsu Kitô và nhờ Thiên Chúa Cha, Đấng đã khiến Người từ cõi chết sống lại),
- 2 Và tất cả anh em ở với tôi, xin gửi đến các Hội thánh ở Ga-la-ti,
- 3 Ân sủng và bình an từ Thiên Chúa là Cha và Chúa chúng ta là Đức Giêsu Kitô,
- 4 Đấng đã phó chính mình Ngài vì tội lỗi chúng ta, để cứu chúng ta khỏi đời gian ác hiện tại, theo ý muốn của Đức Chúa Trời, Cha chúng ta,
- 5 Nguyên Ngài được vinh hiển đời đời vô cùng. Amen!

Năm câu đầu tiên tạo thành lời chào và chúng chứa đựng toàn bộ ý nghĩa của nó.

Sách Phúc Âm. Nếu không có những bài viết khác, ở đây chúng ta sẽ có đủ cho sự cứu rỗi của thế giới. Nếu chúng ta nghiên cứu phần rút gọn này với sự siêng năng và nhiệt tình như vậy như thể đó là văn bản thánh duy nhất có sẵn, đức tin, hy vọng và tình yêu của chúng ta sẽ được tăng cường vô cùng. Khi đọc những câu này, chúng ta hãy cố gắng quên đi người Ga-la-ti, và Chúng ta hãy coi những lời này như tiếng Chúa nói với chúng ta một cách trực tiếp và đích thân qua giữa sứ đồ.

Việc tông đồ - “Tông đồ” có nghĩa là người được sai đi. Sự tự tin của Paul tương xứng với thẩm quyền của Đấng đã sai nó đi và tùy thuộc vào sự tin tưởng của nắm giữ quyền lực và quyền lực này. “Vì Đấng được Thiên Chúa sai đến nói lời của Thiên Chúa” (Ga 3,34). Phao-lô nói có thẩm quyền, và những lời đó là “mệnh lệnh” từ Chúa (1 Cô-rinh-tô 14:37). Vì vậy, khi đọc bức thư này hoặc bất kỳ bức thư nào khác trong Kinh Thánh, chúng ta không nên nghĩ đến những đặc điểm và hoàn cảnh cá nhân của tác giả. Đúng là mỗi nhà văn vẫn giữ được cá tính riêng của mình, vì Chúa chọn những người khác nhau để làm những công việc khác nhau; nhưng nó luôn luôn, và trong mọi trường hợp, là Lời Chúa.

Một mệnh lệnh thiêng liêng - Không chỉ đối với các sứ đồ, mà đối với mọi người trong hội thánh là xác định ủy ban nói theo Lời Chúa (1 Phi-e-rơ 4:11).

Tất cả những ai ở trong Chúa Giêsu Kitô đều là tạo vật mới, được hòa giải với Thiên Chúa bởi qua chính Chúa Giêsu này; và tất cả những người đã được hòa giải đã nhận được lời và chức vụ hòa giải, để họ trở thành đại sứ của Chúa Kitô, như thể Thiên Chúa nhân danh Đấng Christ, yêu cầu loài người làm hòa với Đức Chúa Trời (2 Cô-rinh-tô 5:17-20).

Đối với những người truyền đạt thông điệp của Chúa, đây là một biện pháp bảo vệ mạnh mẽ chống trầm cảm và sợ hãi. Đại sứ của các vương quốc trần gian có thẩm quyền tương ứng với quyền lực của nhà vua hoặc người cai trị mà họ đại diện, và người theo đạo Cơ đốc đại diện cho Vua của các vua và Chúa của các chúa.

Chúa Cha và Chúa Con - "của Chúa Giêsu Kitô và của Thiên Chúa là Chúa Cha, Đấng đã khiến Người từ cõi chết sống lại". Ở Cha và Con xuất hiện ở đây thống nhất trên phương diện bình đẳng. "Tôi và Chúa Cha là một" (Giăng 10:30). Cả hai đều ngồi trên ngai (Ê-sai 6:1; Khải huyền 3:21). Hội đồng hòa bình nó sẽ ở giữa cả hai người (Xa 6:12 và 13). Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa trong suốt cuộc đời của Ngài, là dòng dõi Đa-vít theo xác thịt; nhưng đó là vì sự sống lại của người chết, theo Thánh Linh thánh khiết, như đặc tính Con của Ngài đã được thể hiện (Rô. 1:3 và 4). Thư này có cùng thẩm quyền với chức vụ sứ đồ của Phao-lô: từ Đấng sở hữu quyền năng làm cho kẻ chết sống lại, từ Đấng đã sống lại từ cõi chết.

1) Thư gửi tín hữu Ga-la-ti dựa trên thẩm quyền của ai? (Ga-la-ti 1:3)

MỘT: _____

Thứ hai

Các nhà thờ Galatia - Galatia là một thành phố ở Tiểu Á, được đặt theo tên là nơi sinh sống của những con gà trống đến từ lãnh thổ mà ngày nay chúng ta gọi là Pháp.

Họ định cư ở đó vào thế kỷ thứ 3 trước Công nguyên, đặt tên cho vùng này là Galatia. Thông thoáng rằng họ là những người ngoại giáo, có tôn giáo rất giống với tôn giáo của người Druid ở Anh.

Phao-lô là người đầu tiên rao giảng Đấng Christ cho họ (Công vụ 16:6; 18:23). đất nước Ga-la-ti

cũng bao gồm Y-cô-ni, Lít-tơ và Đet-bơ, những thành phố mà Phao-lô và Ba-na-ba đã viếng thăm trong chuyến đi của họ.
cuộc hành trình truyền giáo đầu tiên (Cv 14).

“Ân sủng và bình an đến với bạn từ Thiên Chúa là Cha chúng ta và Chúa Giêsu Kitô”

Chúng ta tìm thấy Lời Chúa trước mặt chúng ta: nó có ý nghĩa nhiều hơn lời của người đàn ông. Chúa không bao giờ đưa ra lời khen ngợi trống rỗng. Lời nói của bạn thật sáng tạo và ở đây chúng tôi tìm thấy hình thức mệnh lệnh được Đức Chúa Trời mở rộng để tin qua lời của Ngài.

Chúa phán: “Hãy có ánh sáng”. Và đã có ánh sáng. Và bây giờ, khi bạn nói câu: “Ân sủng và bình an với bạn”, nó xảy ra như thế này. Thiên Chúa đã gửi ân sủng và hòa bình, mang lại công lý và sự cứu rỗi cho tất cả đàn ông. Cũng với bạn, dù bạn là ai, và với tôi. Khi bạn đọc cái này câu thơ, không có cách nào coi đó là một hình thức lịch sự hay đơn giản lời chào, mà là từ sáng tạo mang đến cho cá nhân bạn tất cả những phước lành của hòa bình Chúa. Nó đại diện cho chúng ta cùng một lời mà Chúa Giêsu đã nói với chúng ta nói với người phụ nữ đó: “Tội lỗi của chị đã được tha. Hãy đi bình yên.” (Lu-ca 7:48 và 50).

Ân sủng và sự bình an này đến từ Đấng Christ, Đấng “đã phó chính Ngài vì tội lỗi chúng ta”. “Một ân sủng đã được ấn định cho mỗi người chúng ta theo mức độ ân sủng của Đấng Christ.” (Ê-phê-sô 4:7). Vì vậy, chúng ta có thể tin chắc rằng chính Chúa Kitô đã được ban cho mỗi người. Việc con người sống là bằng chứng cho thấy Đấng Christ đã được ban cho, và điều đó Chúa Kitô là “sự sống”, và “sự sống” này là ánh sáng của con người. Ánh sáng và sự sống này “chiếu sáng toàn thể người đến thế gian này” (Ga 14:6; 1:4 và 9). “Mọi sự đều ở trong Ngài” (Cô-lô-se 1:17). Vì “Người đã không tiếc chính Con mình, nhưng trao nộp Con ấy vì mọi người”. chúng ta, sao Ngài lại không ban cho chúng ta mọi thứ với Ngài một cách hào phóng?” (Rô-ma 8:32). “Vì quyền năng thiêng liêng của Ngài đã ban cho chúng ta mọi điều kiện cần thiết để sống và tin kính, nhờ nhận biết Đấng lấy vinh hiển và vinh hiển mà kêu gọi chúng ta nhân đức” (2 Phi-e-rơ 1:3).

Trong Đấng Christ, chúng ta được ban cho toàn thể vũ trụ, và chúng ta được ban cho mọi sự trọn vẹn của Ngài. sức mạnh để chiến thắng tội lỗi. Chúa ban rất nhiều giá trị cho mỗi linh hồn cá nhân, cũng như tất cả sự sáng tạo của mình. Nhờ ân sủng, Chúa Kitô đã ném trái cái chết tất cả, để mọi người trên thế giới đều nhận được “món quà khôn tả” (Ê-phê-sô 2:9; 2 Cô-rinh-tô 9:15). “Ân sủng và quà tặng đã được tuôn đổ dồi dào hơn nhiều,

nhờ ân sủng của một người, Chúa Giêsu Kitô." "Nhiều" có nghĩa là tất cả mọi người, vì như "vì tội của một người sẽ bị mọi người lên án, vì vậy đối với sự công bình của một người, sự công bình mang lại sự sống đã đến cho mọi người" (Rô-ma 5:15 và 18).

1) Đức Chúa Trời đã ban Con Ngài là Chúa Giê-xu Christ cho ai? (Giăng 3:16)

MỘT: _____

Đấng Christ được ban cho mọi người. Sau đó, mỗi người nhận được toàn bộ Chúa Kitô. Yêu của Thiên Chúa bao trùm toàn bộ thế giới, đồng thời nó đến với từng cá nhân. người. Tình mẹ không hề vơi đi khi chia cho mỗi người trẻ em để chúng không nhận được nhiều hơn phần thứ ba, thứ tư hoặc thứ năm. KHÔNG; Mỗi đứa con đều là đối tượng của tình yêu trọn vẹn của mẹ. Sẽ còn như thế này với Chúa bao nhiêu nữa, tình yêu của họ còn hoàn hảo hơn cả tình yêu của người mẹ tuyệt vời nhất có thể tưởng tượng được! (Ê-sai 49:15). Chúa Kitô là ánh sáng của thế giới, Mặt trời công lý. Nhưng ánh sáng soi sáng con người không hề làm giảm bớt điều gì soi sáng cho người khác. Nếu một căn phòng được chiếu sáng hoàn hảo thì mỗi người trong đó đều được hưởng lợi từ ánh sáng hiện có, như thể nó là ánh sáng duy nhất hiện diện ở nơi đó. Bằng cách này, ánh sáng của Chúa Kitô soi sáng mọi con người đến với thế giới này. Tại Trong trái tim của mỗi người tin tưởng, Chúa Kitô sống trọn vẹn. Trồng một hạt giống trên trái đất và bạn sẽ thu được nhiều hạt giống hơn và mỗi hạt giống sẽ có nhiều sự sống như hạt giống trong mà họ đã tiến hành. Đấng Christ, Hạt Giống thật, ban cho mọi người sự sống trọn vẹn của Ngài.

Thứ ba

1) Những người nào đã được mua bằng máu của Chúa Kitô? (2 Cô-rinh-tô 5:14 và 15)

MỘT: _____

Chúa Kitô đã mua chuộc chúng ta - Đã bao lần chúng ta nghe người ta than thở về những điều này? câu: 'Tôi là một kẻ tội lỗi đến nỗi Chúa sẽ không chấp nhận tôi'. Thậm chí một số người tuyên xưng là Kitô hữu trong nhiều năm, họ buồn bã bày tỏ mong muốn của mình mà không thể đạt được sự an toàn về sự chấp nhận của Thiên Chúa. Nhưng Chúa không đưa ra lý do

trước những nghi ngờ này. Sự chấp nhận của chúng tôi đã được đảm bảo mãi mãi. Chúa ơi chúng tôi đã mua nó và đã trả giá rồi.

Lý do để ai đó đến cửa hàng và mua một món hàng là gì? Bởi vì điều này quan tâm đến anh ấy. Nếu giá đã được trả, sau khi xem xét nó để bạn biết về những gì mình đã mua, liệu người bán có sợ rằng người mua sẽ không nhận món hàng đó không? Cho Ngược lại, nếu bạn giữ lại sản phẩm, người mua sẽ phản đối: 'Sao bạn không đưa cho tôi thứ đó? cái đó thuộc về tôi à?' Đối với Chúa Giêsu, việc chúng ta dâng mình cho Ngài hay không đều tạo nên sự khác biệt. Thử ví với lòng khao khát vô hạn đối với mọi linh hồn mà Chúa đã mua bằng máu của chính mình. "Con trai của con người đến để tìm và cứu những gì đã mất" (Lc 19,10). "Chúa đã chọn chúng ta trước khi tạo dựng thế giới, để chúng ta có thể thánh thiện và vô tội trước mặt Ngài trong tình yêu... để ngợi khen ân điển vinh hiển của Ngài" (Ê-phê-sô 1:4 và 6).

Tại sao Đấng Christ phó chính Ngài vì tội lỗi của chúng ta? "Để giải thoát chúng ta khỏi thế kỷ ác độc hiện nay."

Bất cứ nơi nào chúng ta đi, chúng ta đều mang theo thế giới ("thời đại gian ác hiện tại"). chúng tôi chúng ta mang trong lòng như một gánh nặng nề và ngột ngạt. Mặc dù chúng tôi muốn làm điều tốt thì chúng ta thấy "điều ác ở trong tôi" (Rô-ma 7:21). Nó luôn ở đó "cái này thời đại gian ác hiện nay", cho đến khi bị nỗi tuyệt vọng lấn át, chúng ta kêu lên: "Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ giải thoát tôi khỏi thân xác hay chết này?" (câu 24).

Giải thoát là của chúng ta. Chúa Kitô được sai đến để mở mắt người mù, giải thoát họ khỏi ngục tù đến với tù nhân, từ nhà tù đến với những người ở trong bóng tối (Ê-sai 42:7). Phù hợp với điều này, công bố "sự tự do cho kẻ bị giam cầm và sự tự do cho kẻ bị tù" (Ê-sai 61:1). Ông nói với tất cả các tù nhân: "Hãy ra đây" (Ê-sai 49:9). Mọi người đều có đặc quyền nói: "Ôi lạy Chúa, Tôi là tôi tớ ngài, tôi tớ ngài, con trai của nữ tỳ ngài, ngài đã bẻ gãy xiềng xích của tôi" (Tv 116:16).

Sự việc là như thế này, dù chúng ta có tin hay không. Dù chúng tôi là tôi tớ Chúa, nhưng chúng ta hãy ngoan cố từ chối phục vụ Ngài. Chúa Kitô đã mua chúng ta; và đã mua chúng tôi, Ngài nghiền nát mọi thứ bằng bó có thể ngăn cản chúng ta phục vụ Ngài. Nếu chúng ta thực sự tin tưởng, chúng ta có sự chiến thắng vượt qua thế gian (1 Giăng 5:4; Giăng 16:33). Thông điệp dành cho chúng tôi là rằng "chiến tranh đã kết thúc", "tội lỗi của chúng ta đã được tha" (Ê-sai 40:2).

Bạn đã thấy tôi lạc lối và bị kết án,

và kể từ Calvary bạn đã tha thứ cho tôi;

Lạy Chúa, Ngài đã nhận gai cho con;

Đó là lý do tại sao tôi dâng hiến tình yêu của mình cho bạn bằng những bài thánh ca.

1) Đức Chúa Trời có chấp nhận ngay cả những tội nhân nặng nề nhất không? (Rô-ma 5:8 và 10; 2 Cô-rinh-tô 5:19)

MỘT: _____

Thứ Tư

Ý Chúa - Sự giải cứu này là “theo ý muốn của Đức Chúa Trời là Cha chúng ta”. MỘT Ý muốn của Đức Chúa Trời là sự thánh hóa chúng ta (1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:3). Ý chí của Ngài là tất cả đàn ông được cứu và nhận biết lẽ thật (1 Ti-mô-thê 2:4). Anh ấy “làm mọi việc theo mục đích của ý muốn Ngài” (Ê-phê-sô 1:11). Có người sẽ hỏi: chúng ta đang tìm kiếm dạy sự cứu rỗi phổ quát? Chúng tôi tìm cách chứng tỏ rằng Lời Chúa dạy đơn giản là “ân sủng của Thiên Chúa mang lại sự cứu rỗi đã được thể hiện cho mọi người”. loài người” (Tít 2:11). Đức Chúa Trời đem sự cứu rỗi đến cho mọi người và ban nó cho mọi người một trong số chúng; nhưng thật không may, đa số lại từ chối nó. Phán quyết sẽ tiết lộ sự thật rằng đối với mọi con người đã được ban cho sự cứu rỗi trọn vẹn, và mọi người hư mất cũng bị hư mất do từ chối cố tình quyền thừa kế được xác định là sở hữu.

Vì vậy, ý muốn của Đức Chúa Trời là điều để vui hưởng chứ không phải để chịu đựng. Cho đến khi ngay cả khi nó liên quan đến đau khổ, nó cũng mang lại lợi ích cho chúng ta và phải tác động trong chúng ta “một sức nặng vinh hiển đời đời” vượt quá mọi sự so sánh (Rô-ma 8:28; 2 Cô-rinh-tô 4:17). Chúng ta có thể nói cùng với Đấng Christ: “Lạy Chúa, con vui lòng làm theo ý muốn Ngài, và luật pháp của Ngài ở trong con”. tấm lòng” (Thi Thiên 40:8).

Đây là lời khuyên để biết ý muốn của Thiên Chúa. Nó bao gồm việc phát hành sự nô lệ của chúng ta đối với tội lỗi; thì chúng ta có thể cầu nguyện với sự tin tưởng tối đa và với lòng biết ơn trọn vẹn, vì “đây là sự tin cậy mà chúng ta đặt nơi Ngài, rằng nếu chúng ta cầu xin điều gì đó

theo ý muốn của Ngài, Ngài nghe chúng ta bất cứ điều gì chúng ta yêu cầu, chúng ta biết rằng chúng ta có được điều chúng ta cầu xin Ngài” (1 Giăng 5:14 và 15).

Xin Chúa là vinh quang cho cuộc giải phóng này! Toàn bộ vinh quang là của Ngài, hãy nhận ra con người hay không. Tôn vinh Ngài không có nghĩa là dâng hiến bất cứ điều gì, mà đúng hơn là nhận ra sự thật. Chúng tôi cung cấp Vinh danh Ngài bằng cách nhận biết rằng mọi quyền năng đều thuộc về Ngài. “Bạn nhận ra rằng Chúa là Thiên Chúa. Ngài đã tạo nên chúng ta chứ không phải chúng ta” (Thi Thiên 100:3).

Quyền năng và vinh quang có liên quan với nhau như chúng ta thấy trong lời cầu nguyện mẫu của Chúa. Khi Chúa Giêsu dùng quyền năng biến nước thành rượu, Ngài nói với chúng ta rằng phép lạ “tỏ ra vinh quang của Ngài” (Ga 2:11). Vì vậy, khi chúng ta nói “Chúa là Đấng vinh quang”, chúng ta nhận ra rằng mọi quyền năng đều đến từ Ngài. Chúng ta không tự cứu mình, vì chúng ta “yếu”. Nếu chúng ta xưng nhận rằng mọi vinh hiển đều thuộc về Đức Chúa Trời thì chúng ta sẽ không chúng ta sẽ nhượng bộ tinh thần khoe khoang và phô trương.

Lời công bố cuối cùng về “tín mừng vĩnh cửu” loan báo rằng giờ của nó sự phán xét, được diễn tả như sau: “Hãy kính sợ Đức Chúa Trời và tôn vinh Ngài” (Khải huyền 14:7). Nên Thư gửi tín hữu Ga-la-ti quy mọi vinh hiển về Đức Chúa Trời, cầu thành nên phúc âm đời đời. Một tin nhắn được đặt trong vài ngày qua. Nếu chúng ta nghiên cứu và Nếu chú ý đến điều này, chúng ta có thể góp phần đẩy nhanh thời gian mà “trái đất sẽ đầy dẫy sự hiểu biết về sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va như nước bao phủ biển” (Ha-bơ-rơ 2:14).

Thứ năm

- 6 Tôi lấy làm lạ sao anh em lại nhanh chóng từ bỏ Đấng đã gọi anh em bởi ân điển của Đấng Christ để theo một Phúc Âm khác,
- 7 Đó không phải là người khác, nhưng có một số người đang gây rắc rối cho anh em và muốn phá hoại Tin Mừng của Đấng Christ.
- 8 Nhưng nếu chính chúng tôi hoặc thiên sứ từ trời truyền cho anh em một Tin Mừng nào khác với Tin Mừng chúng tôi đã rao giảng cho anh em, thì người ấy đáng bị nguyên rủa.
- 9 Như chúng tôi đã nói với bạn trước đây, bây giờ tôi cũng nói với bạn như vậy. Nếu có ai truyền cho anh em một Tin Mừng nào khác với Tin Mừng anh em đã nhận, thì người ấy đáng bị nguyên rủa.

Ai "gọi" đàn ông? "Thiên Chúa là Đấng trung thành đã kêu gọi anh em hiệp thông với Chúa Con, Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng ta" (1 Cô-rinh-tô 1:9). "Và Thiên Chúa của mọi ân sủng đã kêu gọi chúng ta vinh quang vĩnh cửu trong Chúa Giêsu Kitô." (1 Phi-e-rơ 5:10). "Vì lời hứa dành cho bạn, dành cho bạn các con, và tất cả những người ở xa, tất cả những người mà Chúa là Thiên Chúa chúng ta ngọn lửa". (Công vụ 2:39). Đối với những người ở gần và những người ở xa: điều này bao gồm tất cả cư dân trên thế giới. Vì vậy, Thiên Chúa kêu gọi mọi người (tuy nhiên, không phải ai cũng anh ấy đến!).

Tự tách mình ra khỏi Đức Chúa Trời - Anh em Ga-la-ti đã tách mình ra khỏi Ngài như thế nào Đấng đã kêu gọi họ, và vì chính Thiên Chúa đã thương xót kêu gọi con người nên Rõ ràng là họ đang bỏ rơi Chúa.

Nhiều người dường như nghĩ rằng nếu họ chỉ đơn giản là 'thành viên của cộng đồng bình thường hóa' tình huống' ở nhà thờ này hay nhà thờ kia, họ có thể được an toàn. Nhưng sự cân nhắc duy nhất Câu hỏi quyết định là: tôi có được kết hợp với Chúa và tôi có bước đi trong chân lý của Ngài không? Khi Barnabas còn đến Antioch, ngài khuyên nhủ anh em mình "hãy giữ vững tâm hồn, hiệp nhất với Chúa" (Công vụ 11:22 và 23). Đó là tất cả những gì cần thiết. Nếu làm như vậy chúng ta sẽ tìm thấy rất nhiều sớm thành phố đó là tài sản của Thiên Chúa.

Những người bỏ rơi Chúa chắc chắn là "không có Thiên Chúa trên thế gian", đến mức họ đang tự tách mình ra khỏi Ngài. Nhưng những người rơi vào hoàn cảnh này họ là dân ngoại, hay có thể nói là dân ngoại (Ê-phê-sô 2:11 và 12). Đây là cách anh em Ga-la-ti đã làm quay trở lại với tà giáo. Không thể khác được, vì mỗi khi một Cơ-đốc nhân ngừng đến với Chúa, người ấy sẽ rơi vào cuộc sống cũ mà mình đã được cứu. Điều đó là không thể hãy tưởng tượng một tình huống tuyệt vọng hơn là "không có Chúa" trong thế giới này.

"Phúc âm khác" - Làm thế nào "phúc âm khác" có thể mở đường? Sự thật Phúc âm "là quyền năng của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin" (Rô-ma 1:16). anh ấy là Chúa đó là quyền năng, và từ bỏ Ngài có nghĩa là từ bỏ phúc âm của Đấng Christ.

Để một điều gì đó được coi là "phúc âm", nó phải hứa hẹn sự cứu rỗi. Nếu không mang lại nhiều hơn cái chết, nó không bao giờ có thể được đồng nhất với "phúc âm" có nghĩa là "tin vui" hay "tin vui". Lời hứa về cái chết sẽ không bao giờ phù hợp với điều này ý tưởng. Vì vậy, để một học thuyết sai lầm được coi là phúc âm, nó phải tìm kiếm

trở thành con đường sống Nếu không thì bạn không thể lừa được ai. Người Ga-la-ti đã bị dụ dỗ quay lưng lại với Chúa, hướng tới một điều gì đó đã hứa cho họ sự sống và sự cứu rỗi, nhưng, thông qua một sức mạnh khác hơn là sức mạnh đến từ Thiên Chúa. Phúc âm khác đó không phải là hơn là một phúc âm của con người. Một điều sai lầm là sự xuất hiện của một cái gì đó sự thật không tồn tại. Mặt nạ không phải là con người. Bằng cách này, cái kia phúc âm mà người Ga-la-ti đang bị quyến rũ không gì khác hơn là một Phúc âm sai lạc: sự giả mạo, sự lừa dối. Nó không liên quan gì đến phúc âm đích thực.

Người rao giảng một phúc âm khác có đáng bị lên án không? Đó là cách lái xe người khác lên án, khiến họ tin vào điều gì sai trái để được cứu rỗi. Trong khi người Ga-la-ti đang tách mình ra khỏi Đức Chúa Trời, họ đặt niềm tin chắc chắn vào việc được cứu sức mạnh mà người đàn ông được cho là có. Nhưng không ai có thể cứu được người khác (Thi. 49:7 và 8). Và “đáng nguyên rửa thay kẻ tin cậy loài người và dựa vào xác thịt, lòng quay lưng lại với Đấng Hằng Hữu” (Giê-rê-mi 17:5). Điều mang lại lời nguyên chắc chắn sẽ trở thành chết tiệt chính mình.

“Khốn thay kẻ dẫn đường kẻ mù” (Phục truyền 27:18). Nếu chết tiệt là những gì đi chệch hướng người bị mù về mặt thể xác thì chắc chắn hơn biết bao là người sẽ dẫn người khác đến chỗ diệt vong đời đời! Lừa dối mọi người bằng sự cứu rỗi giả dối; Có thể có điều gì tồi tệ hơn? Nó gây kích thích để người khác xây nhà trên vực thẳm không đáy.

Một thiên thần đến từ thiên đường - Nhưng có lẽ “thiên thần từ trời” có thể thuyết giảng một điều khác có điều gì khác ngoài phúc âm chân chính không? Chắc chắn rồi, dù anh ấy không phải là thiên thần người vừa mới từ thiên đường xuống. “Và điều đó không có gì đáng ngạc nhiên, bởi vì cùng một Satan hóa trang thành một thiên thần ánh sáng. Vì vậy, sẽ không nhiều nếu các bộ trưởng cũng đội lốt người phục vụ sự công bình” (2 Cô-rinh-tô 11:14 và 15). Đề cập đến những cái xuất hiện tự xưng là linh hồn của người chết và họ tìm cách mang thông điệp từ bên ngoài. Những cái này, luôn luôn, họ rao giảng “một phúc âm khác” khác với phúc âm của Chúa Giê-su Christ. Giữ an toàn cho bản thân từ họ. “Hỡi người yêu dấu, đừng tin mọi thần linh, nhưng hãy thử xem chúng có đến từ Đức Chúa Trời không” (1 Giăng 4:1). “Theo luật pháp và lời chứng! Nếu họ không nói phù hợp, đó là vì họ sẽ không nhìn thấy bình minh” (Ê-sai 8:20). Không ai sở hữu Lời Chúa lại bị lừa dối. Trên thực tế, điều đó không thể xảy ra khi vẫn bám chặt vào Lời.

1) Nơi duy nhất chúng ta tìm thấy sự thật về Tin Mừng là gì? (Giăng 17:17)

MỘT: _____

Thứ sáu

10 Bây giờ tôi thuyết phục người ta hay thuyết phục Thiên Chúa? Hay tìm cách làm hài lòng đàn ông? Nếu anh ta còn làm đẹp lòng người ta thì anh ta không phải là tôi tớ của Đấng Christ.

Trong ba thế kỷ đầu tiên, giáo hội đã bị tà giáo lên men, và bắt chước cái cách, phần lớn vẫn còn tồn tại. Đó là kết quả của việc cố gắng “làm hài lòng đàn ông”. Các giám mục nghĩ rằng họ có thể đạt được ảnh hưởng trong số những người ngoại giáo bằng cách giảm thiểu tiêu chuẩn cao của một số nguyên tắc phúc âm và đã làm như vậy. Kết quả là tham nhũng của nhà thờ

Tình yêu bản thân luôn là điểm mấu chốt trong nỗ lực làm hài lòng đàn ông. Các giám mục họ muốn (có lẽ thường không nhận ra điều đó) thu hút các đệ tử xung quanh họ (Công vụ 20:30). Họ thỏa hiệp và xuyên tạc lẽ thật để được lòng người dân.

Chuyện đã xảy ra như vậy ở Galatia. Con người đã xuyên tạc Phúc âm. Nhưng Phao-lô tìm cách làm vui lòng Đức Chúa Trời chứ không phải loài người. Ông là tôi tớ của Chúa và Một mình anh phải làm hài lòng. Nguyên tắc này có hiệu quả trong mọi ngành dịch vụ. Bạn những công nhân cố gắng làm hài lòng đàn ông sẽ không bao giờ là công nhân tốt vì chỉ làm việc tốt khi công việc của họ có thể được nhìn thấy và sẽ giảm thiểu mọi công việc đó phải là đối tượng được đánh giá. Phao-lô khuyên nhủ trong những điều kiện này: “Hỡi loài thọ tạo, hãy vâng phục tất cả đều thuộc về chủ nhân trần thế của họ, chứ không phải để được coi là những người muốn làm hài lòng họ con người, nhưng với tấm lòng chân thành, vì kính trọng Thiên Chúa. Và mọi thứ bạn làm, hãy làm từ tấm lòng như làm cho Chúa, chứ không phải làm cho loài người” (Cô-lô-se 3:22-24).

Có xu hướng làm dịu đi sự thật để không làm mất lòng người khác. ai đó mạnh mẽ hoặc có ảnh hưởng Bao nhiêu người đã dập tắt niềm tin vì sợ mất tiền bạc hay địa vị! Mọi người hãy nhớ: “Nếu tôi còn cố gắng làm hài lòng đàn ông thì tôi sẽ không Tôi sẽ là tôi tớ của Đấng Christ.” Nhưng điều đó không có nghĩa là chúng ta nên thô lỗ hoặc bất lịch sự. Điều đó không có nghĩa là chúng ta phải gây ra sự xúc phạm không đáng có cho ai đó. Chúa thật tốt bụng

với những kẻ vô ơn và không có đức tin. Chúng ta phải là những người chiến thắng tâm hồn, vì vậy chúng ta
Chúng ta phải thể hiện tâm trạng chiến thắng. Chúng ta phải chứng minh những kẻ chinh phục
những phẩm chất của Đấng là tất cả tình yêu, của Đấng Chịu Đóng Đinh.

1) Làm thế nào chúng ta có thể cảnh báo loài người mà không làm ô danh Chúa? (2 Ti-mô-thê 4:2, 1 Ti-mô-thê
5:1 và 2)

MỘT: _____

Thứ bảy

11 Hỡi anh em, tôi xin nói cho anh em biết rằng Tin Mừng tôi rao giảng không phải theo loài người.

12 Vì tôi không nhận được hay học được điều đó từ bất kỳ người nào, nhưng qua sự mặc khải của
Chúa Giêsu Kitô.

Phúc âm là thiêng liêng, không phải con người. Trong câu đầu tiên, sứ đồ nói rằng không phải
được sai đến bởi loài người, và không muốn làm hài lòng họ ngoại trừ Đấng Christ. Rõ ràng là
thông điệp anh ấy mang đến hoàn toàn đến từ thiên đường. Bởi sự ra đời và giáo dục, ông đã
trái ngược với phúc âm, và khi anh ta cải đạo, một giọng nói từ trên trời phát ra. Ồ
Chính Chúa đã xuất hiện trên đường, trong khi thở ra những lời đe dọa và cái chết chống lại
thánh đồ của Đức Chúa Trời (Công vụ 9:1-22).

Không có hai người có trải nghiệm chuyển đổi giống hệt nhau. Tuy nhiên,
Nguyên tắc chung luôn giống nhau. Giống như Thánh Phaolô, họ phải hoán cải. Một vài
họ sẽ có một trải nghiệm bất ngờ giống như của anh ấy; nhưng nếu nó là thật thì nó sẽ là một sự mặc khải
về thiên đàng chắc chắn như của Phao-lô. "Tất cả con cái của bạn sẽ được dạy bởi
Đời đời" (Ê-sai 54:13). "Mọi người sẽ được Chúa dạy dỗ. Bằng cách này, mọi người nghe và
hãy học Cha mà đến với Ta" (Giăng 6:45). "Sự xúc dầu mà anh em đã nhận từ Ngài vẫn còn trong
người, và người không cần ai dạy người" (1 Giăng 2:27).

Tuy nhiên, chúng ta đừng cho rằng trong việc truyền đạt Phúc Âm có quá nhiều đại lý con người. Đức Chúa Trời đã đặt các sứ đồ, tiên tri, giáo sư và những người khác trong hội thánh (1 Cô-rinh-tô 12:28). Chính Thánh Thần của Thiên Chúa hoạt động trong tất cả họ. Không quan trọng thông qua ai người mới nghe được sự thật lần đầu tiên thì phải tiếp nhận nó như thể đang đến trực tiếp từ bầu trời. Đức Thánh Linh làm cho những người muốn làm theo ý muốn Đức Chúa Trời có đủ phẩm chất để họ họ nhận ra sự thật ngay khi họ nhìn thấy hoặc nghe thấy nó; và họ sẽ chấp nhận nó và không sẽ dựa vào thẩm quyền của người trình bày nó, nhưng vào thẩm quyền của Thiên Chúa Thực ra.

Chúng ta có thể chắc chắn về sự thật đến mức chúng ta nắm giữ và dạy cách sứ đồ Phao-lô.

Nhưng khi ai đó nhắc đến tên của một học giả nào đó được nhiều người kính trọng, biện minh cho một niềm tin hoặc tăng thêm sức nặng cho nó trước người khác hoặc những người khác mà nó tìm cách thuyết phục, Bạn có thể chắc chắn rằng bạn không biết sự thật mà bạn tuyên bố. Có thể đúng nhưng không Bản thân anh ấy biết rằng đó là sự thật. Tuy nhiên, biết đến cô ấy là đặc ân của mọi người (João 8:31 và 32). Khi một người nắm giữ một lẽ thật đến trực tiếp từ Chúa, mười ngàn lần vạn tên vĩ đại có lợi cho nàng, cũng không bằng trọng lượng của một chiếc lông vũ đối với nàng. quyền hạn của mình; vì tôi thậm chí sẽ không giảm bớt cô ấy dù chỉ một chút nếu cô ấy ở trong chống lại tất cả những người đàn ông vĩ đại trên trái đất.

Sự mặc khải của Chúa Giêsu Kitô - Hãy lưu ý rằng sứ điệp của Phao-lô không đơn giản là một sự mặc khải đến từ Chúa Giêsu Kitô, nhưng đúng hơn là "sự mặc khải của Chúa Giêsu Đấng Christ". Không phải chỉ đơn giản là Chúa Kitô đã truyền đạt điều gì đó cho Phao-lô, mà đúng hơn là rằng Ngài đã bày tỏ chính Ngài cho sứ đồ. Mầu nhiệm Phúc âm là Chúa Kitô ở trong người tín hữu, niềm hy vọng về vinh quang (Cô-lô-se 1:25-27). Chỉ bằng cách này thì lẽ thật của Đức Chúa Trời mới có thể được được biết và được làm cho biết. Chúa Kitô không ở xa, bị giới hạn trong việc phát biểu những nguyên tắc nhất định mà chúng ta tuân theo Ngài, nhưng chỉ cần chính Ngài tác động đến chúng ta là đủ chiếm hữu chúng ta khi chúng ta phục tùng Ngài, biểu lộ sự sống của Ngài trong xác phàm của chúng ta. Không có hương thơm của sự hiện diện của Ngài thì không thể rao giảng được sách Phúc Âm. Chúa Giêsu được mặc khải nơi Thánh Phao-lô theo cách mà ngài có thể rao giảng về Người cho dân ngoại. Tôi sẽ không rao giảng về Đấng Christ nhưng về chính Đấng Christ. "Tại sao chúng ta không tự mình rao giảng, nhưng thuộc về Chúa Giê-su Christ" (2 Cô-rinh-tô 4:5).

Nhưng ở nhiều người, Chúa Kitô bị “đàn áp” đến mức khó nhận ra Ngài. Sự thật là họ sống là bằng chứng cho thấy Chúa Kitô muốn cứu họ, nhưng buộc phải kiên nhẫn chờ đợi thời điểm họ tiếp nhận Lời Chúa để cuộc sống hoàn hảo của Chúa Kitô được thể hiện về họ.

Điều này có thể xảy ra với bất kỳ ai muốn nó, ngay bây giờ, bất kể thế nào suy thoái và tội lỗi như vậy. Hãy để Chúa làm điều này; thế thì mọi sự kháng cự sẽ chấm dứt.

1) Khi Phao-lô nhận được sứ mạng rao giảng Phúc Âm từ Đức Chúa Trời, ông đã hỏi ý kiến người đàn ông để xác nhận nhiệm vụ của mình là gì? (Ga-la-ti 1:15-17)

R. _____

2 CUỘC SỐNG THEO ĐỨC TIN VÀO ĐỨC KITO - PHẦN 1

Câu Vàng: “Vậy nên chúng tôi kết luận rằng con người được xưng công chính bởi đức tin, không cần làm việc luật pháp”
(Rô-ma 3:28).

Chủ nhật

1) Phao-lô đã làm gì để đảm bảo rằng ông không chạy vô ích? Cái gì của bạn

ví dụ dạy chúng ta? (Ga-la-ti 2:2)

1 Mười bốn năm sau, tôi lại lên Giê-ru-sa-lem với Ba-na-ba, đem theo Tít.

2 Tôi được sự mặc khải đi lên và giải thích cho họ tin lành mà tôi rao giảng cho dân ngoại, nhất là cho những người được kính trọng; vì vậy không có cách nào dù tôi có chạy vô ích hay không.

3 Nhưng Tít, người Hy Lạp, đi cùng tôi, vẫn bị buộc phải

cắt bao quy đầu cho mình;

“Mười bốn năm sau.” Theo diễn biến tự nhiên của câu chuyện, nó có nghĩa là mười bốn nhiều năm sau chuyến viếng thăm của Ga-la-ti 1:18, lần lượt xảy ra ba năm sau ngày Sự hoán cải của Phaolô. Vì vậy, chuyến thăm đó đã xảy ra mười bảy năm sau khi ông chuyển đổi, hoặc nếu bạn thích, vào năm 51 sau Công nguyên, một ngày trùng với hội đồng Giê-ru-sa-lem, được đề cập trong Công vụ 15. Chương thứ hai của Ga-la-ti nói về điều đó hội đồng, các chủ đề được tranh luận ở đó và những gì rút ra từ chúng.

Trong chương đầu tiên, chúng ta được biết có một số người đã làm phiền anh em thông qua sự xuyên tạc phúc âm của Đấng Christ, thông qua việc đưa vào một quan điểm sai lầm phúc âm đã cố gắng tự coi mình là đúng. Trong Công vụ 15:1 chúng ta đọc rằng họ đến từ Giu-đê có người dạy anh em mình rằng: ‘Trừ khi các ông cắt bì cho họ theo nghi thức của Môi-se, người không thể được cứu.’ Điều này bao gồm “phúc âm khác” mà họ đã cố gắng rao giảng cho anh em, thay vì điều chân chính - thực tế không phải là điều gì khác, vì rằng không có nhiều hơn một.

Phao-lô và Ba-na-ba không hề sẵn lòng ủng hộ việc rao giảng mới này, đã chống lại nó “để lẽ thật của Phúc Âm vẫn ở trong anh em” (Gal.

2:5). Các sứ đồ “tranh luận gay gắt và tranh chấp” với anh em giả hiệu
(Công vụ 15:2). Cuộc tranh cãi diễn ra giữa phúc âm đích thực và phúc âm giả mạo.

So sánh Tin Mừng thật và giả

1) Anh em giả đã nói gì? (Công vụ 15:1)

MỘT: _____

2) Theo Tin Mừng chân chính, chúng ta được cứu nhờ phương tiện nào? (Ê-phê-sô 2:8)

MỘT: _____

Thứ hai

Sự chối bỏ Đấng Christ – Một cái nhìn vào kinh nghiệm của Hội Thánh An-ti-ốt
chịu đựng sự xâm nhập của phúc âm mới đó, sẽ cho thấy rằng nó có ý nghĩa nhất
tuyên bố rõ ràng về quyền năng của Chúa Kitô để cứu.

Tin Mừng lần đầu tiên được thực hiện bởi các anh em đến từ cộng đồng Diaspora.
theo sau cuộc đàn áp bắt đầu từ cuộc tử đạo của Stêphanô. Những anh em này “đến
Antioch, họ đã nói chuyện với người Hy Lạp và công bố cho họ phúc âm của Chúa Giêsu. Bàn tay
của Chúa đã ở cùng họ. Và có rất nhiều người tin và trở lại cùng Chúa” (Công vụ
11:20 và 21). Trong hội thánh đó có các đấng tiên tri và giáo sư, và khi họ rao giảng Chúa
và kiêng ăn, Đức Thánh Linh thúc giục họ phân biệt Ba-na-ba và Sau-lơ để
công việc mà Đức Chúa Trời đã kêu gọi họ làm (Công vụ 13:1-3). Không còn nghi ngờ gì nữa, vì thế,
rằng hội thánh đã có kinh nghiệm sâu sắc về những việc của Đức Chúa Trời. Họ
họ trở nên quen thuộc với Chúa và với tiếng nói của Chúa Thánh Thần.

Và bây giờ, sau mọi chuyện đã xảy ra, những người anh em này đến và nói: “Nếu chúng ta không cắt bao quy đầu theo nghi thức Môsê, thì người không thể được cứu.” Điều này cũng giống như nói: ‘Mọi đức tin của anh em nơi Đấng Christ và mọi lời chứng của Thánh Linh đều chẳng là gì nếu không có dấu hiệu của Đức Thánh Linh. cắt bao quy đầu’. Họ có ý đề cao dấu cắt bao quy đầu mà không có đức tin, đức tin vào Chúa Kitô mà không có đức tin. dấu hiệu bên ngoài. “Phúc âm khác” này đã tạo thành một cuộc tấn công vào toàn bộ quy tắc của phúc âm xác thực và phủ nhận rõ ràng Chúa Kitô.

Không có gì đáng ngạc nhiên khi Phao-lô gọi những người dạy dỗ theo cách này là “anh em giả dối”:

4 Sở dĩ như vậy là vì anh em giả đã lên vào, dò xét sự tự do mà chúng tôi có trong Đức Chúa Jêsus Christ, để bắt chúng tôi làm nô lệ;

5 Ấy là Đấng mà chúng tôi chưa khuất phục lấy một giờ, để lễ thật của Phúc Âm vẫn còn trong anh em.

Phao-lô đã tuyên bố, trong chương đầu tiên, rằng những anh em giả dối “làm phiền họ và họ muốn xuyên tạc Tin Mừng của Đấng Christ” (câu 7). Trong một lá thư được gửi bởi các sứ đồ và trưởng lão đến các hội thánh, người ta nói về họ: “Chúng tôi biết rằng không cần có chúng tôi sự cho phép, một số đã rời bỏ chúng tôi và làm phiền chúng tôi, và đã che mờ tinh thần của họ bằng lời nói” (Cv 15:24).

Tiếp tục có thêm nhiều người thuộc lớp đó. Thật là tiêu cực công việc của mình, mà sứ đồ đã tuyên bố rằng bất cứ ai hiến thân cho nó: “hãy bị lên án” (xem Gal 1:8 và 9). Những nhà truyền giáo này đang tìm kiếm, theo một cách nào đó cổ tình làm suy yếu phúc âm của Đấng Christ, và do đó tiêu diệt các tín đồ.

Các anh em giả dối nói rằng: “Trừ khi các anh chịu cắt bì theo nghi thức Moses, anh không thể được cứu đâu” (nghĩa đen: anh không có quyền được cứu). Họ hạ thấp sự cứu rỗi xuống mức độ của một thứ gì đó thuần túy của con người, một thứ gì đó phụ thuộc vào sức mạnh nhân loại. Họ không biết phép cắt bao quy đầu thực sự bao gồm những gì: “Người là bề ngoài, phép cắt bì cũng không phải là bề ngoài, trong xác thịt, nhưng người Do Thái là điều ở bên trong, phép cắt bì là ở trong lòng, trong Thánh Linh, không theo ý muốn bức thư, và lời khen ngợi của họ không đến từ con người, mà đến từ Thiên Chúa.” (Rô-ma 2:28 và 29).

1) Quyền năng của ai thực hiện để cứu rỗi con người? (Phi-líp 2:13)

MỘT: _____

Thứ ba

Sau khi tin cậy nơi Đức Chúa Trời, có lần Áp-ra-ham đã nghe tiếng nói của Sa-ra: thay vì lắng nghe Chúa và cố gắng thực hiện lời hứa của Chúa thông qua quyền năng bằng chính xác thịt của mình (Sáng thế ký 16). Kết quả là thất bại: thay vì có được người thừa kế, có được một nô lệ. Sau đó Thiên Chúa lại hiện ra với ông và khuyến khích ông lấy lòng ngay thẳng bước đi trước mặt Ngài và lập lại giao ước Ngài đã lập với Ngài. Để nhớ lại sự thất bại và sự thật là “xác thịt chẳng ích gì”, Áp-ra-ham đã nhận được dấu ấn cắt bao quy đầu, lấy đi một phần thịt. Điều này sẽ cho thấy rằng, vì “không có điều thiện ở trong xác thịt,” những lời hứa của Đức Chúa Trời có thể được thực hiện trong thực tại khi chúng ta “bỏ đi tội lỗi mình” (Cô-lô-se 2:11), nhờ Thánh Linh. “Chúng ta là những người chịu phép cắt bì thật, chúng ta thờ phượng theo Thánh Linh của Đức Chúa Trời, chúng ta không tin cậy xác thịt” (Phi-líp 3:3).

Vì vậy, khi Áp-ra-ham nhận được Thánh Linh bởi đức tin nơi Đức Chúa Trời, ông thật sự được cắt bao quy đầu. “Và họ đã chịu phép cắt bì như một dấu hiệu, một dấu ấn của sự công chính bởi đức tin đã có khi ông chưa được cắt bì” (Rô-ma 4:11). Cắt bao quy đầu bên ngoài không bao giờ là gì khác hơn là một dấu hiệu bên ngoài của việc cắt bao quy đầu đích thực trong lòng. Nếu cái sau bị thiếu, tín hiệu là một sự lừa đảo; nhưng nếu việc cắt bao quy đầu đích thực là một thực tế thì nó đã tạo nên cảm nhận được tín hiệu bên ngoài. Áp-ra-ham là “cha của tất cả những ai tin, dù họ không chịu cắt bao quy đầu” (Rô-ma 4:11). Những người anh em giả đang cố gắng thay thế thực tế bằng ký hiệu trống. Đối với họ, vỏ hạt có giá trị hơn hạt đã bóc vỏ.

Chúa Giêsu dạy: “Thần Khí ban sự sống, xác thịt chẳng ích gì. Những lời đó Ta đã nói với các ngươi là thần linh và sự sống” (Giăng 6:63). Anh em An-ti-ốt và Ga-la-ti họ đã tin cậy nơi Đấng Christ để được cứu; bây giờ, một số người đã cố gắng thuyết phục họ tin tưởng trong xác thịt. Họ không nói với họ rằng họ được tự do phạm tội, không phải vậy, họ nói với họ Họ nói họ phải tuân thủ luật pháp! Nhưng họ sẽ phải tự mình giữ nó;

họ sẽ phải tự làm cho mình trở nên công chính nếu không có Chúa Giêsu Kitô. Cắt bao quy đầu có nghĩa là giữ luật. Nhưng phép cắt bì đích thực là luật được Thánh Linh viết vào lòng và những người anh em giả tạo đã tìm kiếm những người tin tưởng vào hình thức cắt bao quy đầu bên ngoài, thông qua để thay thế cho công việc của Thánh Linh. Điều đó đã được cung cấp như một dấu hiệu của sự công bình đến bởi đức tin đã trở thành dấu hiệu của sự tự xưng công bình. Sự giả vờ của sự giả dối anh em phải chịu cắt bao quy đầu để được xưng công chính và được cứu. Nhưng “với trái tim ai tin thì được xưng công chính” (Rô-ma 10:10), và “mọi điều không đến từ đức tin đều là tội lỗi” (Rô-ma 14:23). Vì thế, nỗ lực của con người trong việc tuân giữ luật Chúa bằng chính sức lực của mình, dù nhiệt tình và chân thành đến đâu, họ cũng sẽ có kết quả duy nhất: sự không hoàn hảo, tội lỗi.

Khi câu hỏi này được nêu lên ở Giêrusalem, Phi-e-rơ đã nói với những người có ý định rằng con người nên biện minh cho mình bằng việc làm của mình thay vì bằng niềm tin vào Chúa Kitô: “Vậy tại sao các ông lại thử Thiên Chúa bằng cách đặt một

một cái ách mà cả cha mẹ lẫn chúng ta đều không thể gánh nổi? ” (Công vụ 15:10).

Đó là ách nô lệ, như lời Phao-lô nói với các anh em giả dối cho thấy là những người “đã đi trong bí mật để do thám sự tự do chúng ta có trong Chúa Giêsu Kitô, để bắt chúng tôi làm nô lệ” (Gal. 2:4). Đấng Christ giải thoát khỏi tội lỗi. Cuộc sống của bạn là “Luật hoàn hảo - tự do.” “Bởi luật pháp thì người ta biết tội lỗi” (Rô-ma 3:20), nhưng không phải sự giải thoát (giải thoát) khỏi tội lỗi. “Luật pháp là thánh, điều răn là thánh, công bình và tốt lành” (Rô-ma 7:12), vì nó cung cấp kiến thức về tội lỗi và lên án nó. Nó giống như một chỉ báo cho chúng ta biết địa chỉ chính xác nhưng không đưa chúng ta đến nơi. Bạn có thể làm cho mọi người biết rằng chúng ta không đi đúng đường, nhưng Chúa Giêsu Kitô chỉ có thể làm cho điều đó trở nên như vậy chúng ta hãy bước đi trong Ngài, vì Ngài là đường đi. Tội lỗi là nô lệ. Chỉ những người giữ Điều răn của Thiên Chúa là tự do (Tv 119:45), và chỉ có thể tuân giữ các điều răn Các điều răn bởi đức tin nơi Đấng Christ (Rô-ma 8:3 và 4).

Vì vậy, điều khiến người ta tin vào luật pháp cho sự công bình mà không có Đấng Christ là đặt ách lên họ, bắt họ làm nô lệ. Khi một người bị kết án theo luật mà anh ta bị giam, anh ta không thể tìm được sự giải thoát khỏi nhà tù theo đúng luật đã kết án anh ta. Nhưng điều này không có nghĩa là luật pháp có sự không hoàn hảo. Chính xác là bởi vì đó là luật công bằng, sẽ không tuyên bố người có tội là vô tội.

Sứ đồ này báo cáo rằng ông đã phải đối mặt với sự dạy dỗ sai lầm hiện đang khiến anh em Ga-la-ti lạc lối “để lẽ thật của Phúc-âm ở lại” với họ. Đó là tất cả Rõ ràng là thư gửi cho người Ga-la-ti chứa đựng phúc âm trong cách diễn đạt thuần khiết nhất. Nhiều người đã hiểu lầm và không nhận được lợi ích gì, họ cho rằng đó là chỉ đơn giản là một đóng góp bổ sung cho “các tranh chấp và tranh luận về pháp luật” (Tít 3:9) mà chính Phao-lô đã cảnh báo.

1) Theo Tin Mừng chân chính, con người tuân theo Lễ Luật, thực thi công lý? (Rô-ma 1:17)

MỘT: _____

Thứ Tư

6 Và đối với những người dường như là một cái gì đó (họ có ở thời điểm khác hay không, tôi không biết; Chúa không chấp nhận sự xuất hiện của con người), tôi nói, những người đối với tôi dường như là một cái gì đó, không truyền đạt gì cho Tôi;

7 Ngược lại, khi họ thấy rằng Phúc âm về phép cắt bì đã được giao phó cho tôi, cũng như Phúc âm về phép cắt bì đã được giao phó cho Phi-e-rơ

Theo Công vụ, người ta đã quyết định ở An-ti-ốt rằng Phao-lô, Ba-na-ba và một số người khác đến Jerusalem, liên quan đến chủ đề đã thảo luận. Nhưng Phao-lô nói rằng đó là “do sự mặc khải” (Ga-la-ti 2:2). Không chỉ theo đề nghị của thừa anh em, nhưng cùng một Thánh Linh đã thúc đẩy ông làm điều này, Phao-lô và họ. Nó không có mục đích để tìm hiểu sự thật, nhưng để bảo vệ nó. Đó không phải là việc tìm ra cái gì bao gồm phúc âm, nhưng truyền đạt phúc âm mà ông đang rao giảng giữa những người ngoại giáo. Những người có vẻ quan trọng trong hội nghị đó đã không thêm bất cứ điều gì vào đó. Phao-lô không ai nhận được phúc âm và không cần lời chứng của bất kỳ người đàn ông nào để chắc chắn về tính xác thực của nó. Khi chính Chúa là người nói, sự xác nhận được tìm kiếm từ phía một người đàn ông là một hành vi xác xược. Ồ Chúa đã sắp xếp để anh em ở Giê-ru-sa-lem nghe lời chứng của Phao-lô và

người vừa mới hoán cải biết rằng những người mà Chúa đã sai đến

họ đã nói những lời của Đức Chúa Trời, và do đó tất cả họ đều nói những điều giống nhau. Sau bạn

quay lưng lại với “nhiều cái gọi là thần” để phục vụ một Thiên Chúa, họ cần phải có

sự đảm bảo rằng lẽ thật là một và một phúc âm cho tất cả mọi người.

Phúc âm không phải là mê tín - Không có gì trên thế giới này có thể ban ân sủng và

công lý cho con người, và con người không thể làm gì để mang lại sự cứu rỗi. Ồ

Phúc Âm là quyền năng cứu rỗi của Thiên Chúa chứ không phải quyền năng của con người. Bất cứ sự dạy dỗ nào

khiến con người tin tưởng vào một đồ vật, dù đó là hình ảnh một bức tranh hay bất kỳ đồ vật nào

điều gì khác, hoặc thậm chí tin tưởng vào bất kỳ nỗ lực nào, vào chính công việc cứu rỗi,

Ngay cả khi nỗ lực đó hướng tới những mục tiêu đáng khen ngợi nhất, thì đó cũng là sự xuyên tạc

lẽ thật của phúc âm. Đó là một tin lành giả. Trong nhà thờ của Chúa Kitô không có bí tích

rằng, nhờ một hoạt động ma thuật nào đó, sẽ ban ân sủng đặc biệt cho những người nhận được chúng.

Tuy nhiên, sẽ có những việc làm mà người nào tin vào Chúa Giê-xu Christ, và do đó

được xưng công bình và được cứu, anh ta sẽ làm như vậy để bày tỏ đức tin của mình. “Nhờ ân sủng mà bạn được cứu, bởi

thông qua đức tin. Và điều này không đến từ bạn, nhưng là một Món Quà từ Thiên Chúa. Không phải bởi công việc, vì vậy mà

không ai có thể tự hào. Vì chúng ta là việc Ngài làm ra, đã được dựng nên trong Đức Chúa Jêsus Christ để làm việc lành,

mà Đức Chúa Trời đã chuẩn bị trước cho chúng ta bước đi trong đó” (Ê-phê-sô 2:8-10). Đây là “lẽ

thật của Phúc âm” mà Phao-lô đã bảo vệ. Đó là phúc âm cho mọi thời đại.

1) Thông điệp Phúc Âm có tồn tại vĩnh cửu hay nó sẽ thay đổi vào một thời điểm nào đó?

(Khải Huyền 14:6)

MỘT: _____

2) Tin Mừng do Phêrô rao giảng có khác với Tin Mừng do Phao-lô rao giảng không?

(Ga-la-ti 1:9)

MỘT: _____

Về bề ngoài có thể đánh lừa - Đức Chúa Trời nhìn vào con người là gì, chứ không phải về bề ngoài của họ. Ồ nó trông như thế nào phụ thuộc phần lớn vào đôi mắt nhìn thấy nó; Gì thực sự là vậy, nó thể hiện mức độ quyền năng và sự khôn ngoan của Chúa nơi anh ta. không phải Chúa cúi đầu vào vị trí chính thức. Không phải chức vụ mang lại quyền lực mà là cơ quan có thẩm quyền trao vị trí xác thực. Không ít kẻ hèn mọn, không địa vị trên Trái đất này, thiếu mọi sự công nhận chính thức, họ thực sự chiếm giữ cao hơn và có quyền lực lớn hơn tất cả các vị vua trên Trái đất. Quyền lực đến về sự hiện diện của Chúa trong tâm hồn, không bị hạn chế.

Thứ năm

8 (Vì Đấng đã làm việc hữu hiệu nơi Phi-e-rơ để làm sứ đồ chịu phép cắt bì cũng đã làm việc hiệu quả trong tôi đối với dân ngoại),

Lời Chúa sống động và hữu hiệu (Hê-bơ-rơ 4:12). Bất kể hoạt động nào ở nơi làm việc của phúc âm, mọi việc được thực hiện đều đến từ Đức Chúa Trời. Chúa Giêsu “đi làm điều thiện” vì “Đức Chúa Trời ở cùng Ngài” (Công vụ 10:38). Chính ông đã nói: “Tôi không thể tự mình làm được gì làm” (Giăng 5:30), “Cha ở trong Ta, Ngài thực hiện các công việc” (Giăng 14:10). Từ đây Vì vậy, Phi-e-rơ gọi Ngài là “người được anh em chấp nhận bằng những phép lạ, điều kỳ diệu và những dấu lạ Đức Chúa Trời đã cậy Ngài làm ra” (Công vụ 2:22). Đệ tử chẳng lớn hơn ông sao? Quý ngài. Khi đó, Phao-lô và Ba-na-ba tại Hội đồng Giê-ru-sa-lem “đã nói với đại những điều kỳ diệu và dấu lạ mà Thiên Chúa đã dùng họ thực hiện giữa dân ngoại” (Cv 15:12). Phao-lô nói rằng ông đã nỗ lực “trình bày cho mọi người sự trọn-vẹn”. Chúa Kitô”, “chiến đấu bằng sức mạnh của Chúa Kitô hoạt động mạnh mẽ trong tôi” (Col. 1:28 và 29). Những người có đức tin khiêm tốn nhất cũng có thể có được sức mạnh tương tự, “vì Thiên Chúa là Đấng Đấng tác động trong anh em vừa muốn vừa làm theo ý tốt Ngài” (Phil. 2:13). Tên của Chúa Giêsu là Emmanuel: “Thiên Chúa ở cùng chúng ta”. Thiên Chúa cùng với Ngài đã tạo nên Ngài đã làm việc tốt. Nhưng Chúa là không thể thay đổi; Vì vậy, nếu chúng ta thực sự có Chúa Giêsu - Thiên Chúa ở cùng chúng ta - chúng ta cũng sẽ làm điều thiện.

9 Biết Gia-cơ, Sê-pha và Giăng, những người được coi là trụ cột, ân điển đã ban cho tôi, họ đã đưa tay phải cho chúng tôi, để hiệp thông với tôi và với Barnabas, để chúng ta có thể đi đến với dân ngoại và họ chịu phép cắt bì;

10 Chỉ khuyên chúng tôi nhớ đến người nghèo, điều mà tôi cũng đã cố gắng thực hiện.

Các anh em ở Giêrusalem đã xác minh sự hiệp thông của họ với Thiên Chúa và thấy “ân sủng mà” đã được trao cho Paul. Những ai được Thánh Thần Chúa hướng dẫn sẽ luôn luôn sẵn sàng nhận ra công việc của Chúa Thánh Thần nơi người khác. Bằng chứng an toàn nhất rằng ai đó không biết gì về cá nhân Chúa Thánh Thần là không có khả năng nhận ra công việc của bạn. Các sứ đồ khác có Đức Thánh Linh và đánh giá cao cách Thiên Chúa đã chọn Phaolô cho một công việc đặc biệt giữa những người ngoại giáo; và mặc dù bạn cách làm việc khác với họ, Chúa đã ban cho anh những món quà đặc biệt vì công việc đặc biệt này và họ đã không ngần ngại đưa tay phải về phía anh như một dấu hiệu của tình bạn, chỉ yêu cầu anh ta nhớ đến những người nghèo giữa đồng bào của mình, “điều mà tôi cũng sẵn sàng tuân theo”.

Sự hiệp nhất hoàn hảo - Chúng ta hãy lưu ý rằng không có sự khác biệt về quan điểm giữa các sứ đồ, cũng như trong nhà thờ, liên quan đến phúc âm là gì. Có những anh em giả dối, đó là sự thật; Nhưng vì họ sai lầm nên họ không phải là một phần của hội thánh, thân thể của Đấng Christ, tức là lẽ thật. Nhiều người tự xưng là Cơ-đốc nhân, những người chân thành, cho rằng nó ít hơn Cần có sự khác biệt trong hội thánh. 'Mọi người không thể nhìn thấy mọi thứ từ cùng một cách', là nhận xét thường xuyên. Họ giải thích sai Ê-phê-sô 4:13, suy luận rằng Thiên Chúa đã ban cho chúng ta những ân sủng “cho đến khi tất cả chúng ta đạt đến sự hiệp nhất trong đức tin.” Nhưng việc giảng dạy của Lời Chúa là “trong sự hiệp nhất của đức tin và trong sự nhận biết Con Thiên Chúa”, chúng ta “đi đến một trạng thái hoàn hảo, ở tầm vóc viên mãn của Chúa Kitô.” Chỉ có “một đức tin” (Câu 5), đức tin vào Chúa Giêsu. Vì cũng có một Chúa, những ai thiếu đức tin này nhất thiết sẽ không có Chúa Kitô.

Lời Chúa là Sự Thật và ánh sáng. Chỉ có người mù mới có thể không đánh giá cao sự huy hoàng của ánh sáng. Mặc dù con người không biết đến loại ánh sáng nào khác ánh sáng nhân tạo, ngoại trừ ánh sáng phát ra từ đèn, sẽ nhận ra ngay rằng phát ra một ngọn đèn điện lần đầu tiên được cho anh ta xem. Rõ ràng là có mức độ kiến thức khác nhau, nhưng không có tranh cãi giữa mức độ kiến thức kiến thức. Toàn bộ sự thật là một.

1) Khi nào thế giới mới tin rằng Thiên Chúa đã sai Chúa Giêsu đến và Ngài đã yêu thương chúng ta? (Giăng 17:21-23)

MỘT: _____

Thứ sáu

11 Khi Phi-e-rơ đến An-ti-ốt, tôi đã chống cự thẳng mặt với ông ấy, vì ông ấy thật đáng chê trách.

12 Vì trước khi có người đến, Gia-cơ đã ăn chung với dân ngoại; nhưng sau khi họ đến nơi, ông rút lui và tách biệt khỏi họ vì sợ những người chịu phép cắt bì.

13 Những người Do-thái khác cũng giả vờ theo ông, đến nỗi chính Ba-na-ba cũng bị sự giả vờ của họ lôi cuốn.

Không cần thiết phải nhắc lại lỗi lầm của Phêrô cũng như của bất kỳ người nào khác ngoan đạo. Không có lợi nhuận trong việc này. Nhưng chúng ta nên chú ý đến bằng chứng này bằng chứng không thể chối cãi rằng Phi-e-rơ chưa bao giờ được coi là “người đứng đầu các sứ đồ” và rằng Ông ấy chưa bao giờ và cũng không phải là giáo hoàng. Ai dám một linh mục, giám mục hay hồng y chống lại mặt đối mặt với Đức Giáo Hoàng, trước một cuộc họp công khai!

Nhưng Phi-e-rơ đã phạm sai lầm, và ông đã làm điều đó liên quan đến một vấn đề quan trọng, vì lý do điều đó không phải là không thể sai lầm. Anh ta đã hiền lành chấp nhận lời quở trách mà Phao-lô hướng đến anh ta; Anh ấy chấp nhận cô ấy như một Cơ đốc nhân chân thành và khiêm tốn. Theo quan điểm của câu chuyện, nếu nó là có một người đứng đầu (con người) hữu hình của nhà thờ, vinh dự này lẽ ra phải có rõ ràng là tương ứng với Paul, chứ không phải với Peter. Phao-lô bị sai đến dân ngoại, và Phêrô nói với người Do Thái; nhưng những người sau này chỉ chiếm một phần rất nhỏ của nhà thờ. Bạn Những người ngoại đạo cải đạo nhanh chóng đông hơn họ, do đó sự hiện diện của những tín đồ gốc Do Thái hầu như không được chú ý. Tất cả các Kitô hữu đều ở trong tình trạng tuyệt vời đo lường kết quả công việc của Phao-lô, những người mà mắt thường hướng đến một cách tự nhiên, hơn là các môn đồ khác. Đây là lý do tại sao Phao-lô có thể nói rằng điều đó đè nặng lên ông “quan tâm hàng ngày cho tất cả các hội thánh” (2 Cô-rinh-tô 11:28). Nhưng sự không thể sai lầm nó không phải là phần của bất kỳ con người nào, Phao-lô cũng không tìm kiếm nó. Lớn nhất trong nhà thờ

Chúa Kitô, không có quyền thống trị trên những người yếu đuối nhất. Chúa Giêsu nói: “Có một người là Thầy, còn tất cả anh em là anh em” (Ma-thi-ơ 23:8). Và Phi-e-rơ khuyến khích chúng ta “tất cả đều vâng phục lẫn nhau”. (1 Phi-e-rơ 5:5).

Khi Phi-e-rơ có mặt tại Hội đồng Giê-ru-sa-lem, ông đã đề cập đến cách thức mà người ngoại giáo đã nhận được phúc âm qua lời rao giảng của ông: “Đức Chúa Trời là Đấng biết tâm lòng, nhận ra họ bằng cách ban cho họ Chúa Thánh Thần cũng như chúng ta. Không có giữa chúng ta và họ có sự khác biệt, vì bởi đức tin Ngài đã thanh tẩy lòng họ” (Công vụ 15:8 và 9). Tại sao? Vì thấu hiểu lòng người nên họ biết rằng “mọi người đều đã phạm tội, bị tước đoạt vinh quang của Thiên Chúa”, thì họ chỉ có thể được “được xưng công chính một cách tự do bởi ân sủng, nhờ sự cứu chuộc được thực hiện bởi Chúa Giêsu Kitô” (Rô-ma 3:23 và 24). Mặc dù, sau khi Chúa đã làm chứng về Ngài trước mặt Phi-e-rơ – sau việc này đã rao giảng cho dân ngoại và sau khi chứng kiến việc ban ơn Thánh Thần Thánh cho người ngoại đạo cũng như người Do Thái; sau khi ăn tối với họ và về việc đã trung thành bảo vệ họ; sau khi đưa ra lời chứng chắc chắn trước Quốc hội về Thiên Chúa không phân biệt người Do Thái và người ngoại; và thậm chí sau đó bản thân đã không tạo ra sự khác biệt – Pedro, đột nhiên, ngay khi “một số người đến” mà anh ta cho rằng sẽ không chấp nhận sự tự do như vậy, đã bắt đầu tạo ra sự khác biệt! “Anh ấy rút lui và Ông ra đi vì sợ những người chịu cắt bao quy đầu.” Đây là sự “giả vờ”, “đạo đức giả”, như tôi đã nói Phao-lô, và không những bản thân ông ta xấu xa mà còn khiến các môn đồ bối rối và hiểu lầm. Pedro lúc đó anh ta bị nỗi sợ hãi điều khiển chứ không phải bởi đức tin.

Trái ngược với sự thật của Phúc Âm – Làn sóng sợ hãi dường như cũng đã lan tới Các tín đồ Do Thái, vì “các tín đồ Do Thái khác đã tham gia vào việc giả mạo của họ, đến nỗi ngay cả Barnabas cũng bị lừa bởi sự đạo đức giả của họ.” Chắc chắn là “họ đã không bước đi đúng theo lẽ thật của Tin Mừng” (Câu 14); nhưng hành động đơn giản của giả vờ không phải là toàn bộ hành vi xúc phạm đến lẽ thật của phúc âm. Trong đó bối cảnh có nghĩa là sự phủ nhận công khai đối với Chúa Kitô, giống như trong bối cảnh khác khi Phi-e-rơ, dưới áp lực bất ngờ của sự sợ hãi, đã sa vào cám dỗ. Chúng ta có thường rơi vào lỗi lầm như trẻ con, phải đứng lên làm thẩm phán, nhưng chúng ta có thể quan sát sự việc và hậu quả của nó như một lời cảnh báo.

14 Nhưng khi tôi thấy họ bước đi không đúng theo lẽ thật của Phúc Âm, thì nói với Phi-e-rơ trước mặt mọi người rằng: Nếu anh là người Do Thái mà sống như dân ngoại, chứ không như người Do Thái, thì tại sao lại làm như vậy? bạn ép dân ngoại sống như người Do Thái? ?

Hãy chú ý hành động của Phi-e-rơ và những người đi cùng ông là hành động ảo - mặc dù không cố ý - chối bỏ Chúa Kitô. Một cuộc tranh cãi về việc cắt bao quy đầu đã diễn ra chỗ vừa rồi. Đó là vấn đề công chính hóa và cứu rỗi: con người chỉ được cứu mà thôi bởi đức tin nơi Đấng Christ, hay bởi hình thức bên ngoài? Lời khai là rõ ràng, theo nghĩa sự cứu rỗi đó chỉ nhờ đức tin mà thôi. Và bây giờ, trong khi cuộc tranh cãi vẫn còn tiếp diễn, vẫn là những "anh em giả dối" tuyên truyền lỗi lầm của mình, những người anh em trung thành này bắt đầu làm sự phân biệt đối xử gây bất lợi cho tín đồ người ngoại vì họ không chịu cắt bao quy đầu. TRONG Thực ra, họ nói rằng: "Nếu ông không chịu cắt bao quy đầu theo nghi thức Mô-sê, bạn sẽ không được cứu." Hình thức hành động của anh ta có nội dung: 'Chúng tôi cũng đặt câu hỏi về sức mạnh mà Chỉ có đức tin nơi Đấng Christ mới có thể cứu được loài người. Chúng tôi thực sự tin rằng sự cứu rỗi tùy thuộc vào phép cắt bì và việc làm theo luật pháp. Niềm tin vào Chúa Kitô là tốt, nhưng cần phải làm còn gì nữa không. Bản thân cô ấy thôi là chưa đủ'. Phao-lô không thể đồng ý với sự phủ nhận như vậy lẽ thật của phúc âm và đi thẳng vào gốc rễ của vấn đề.

1) Chúng ta được xưng công bình và được cứu bởi việc làm ngày nay hoặc chỉ bởi đức tin mà thôi trong Chúa Giêsu Kitô? (Rô-ma 3:28, Ê-phê-sô 2:8)

MỘT: _____

Thứ bảy

15 Bản chất chúng tôi là người Do Thái, không phải là tội nhân giữa dân ngoại.

16 Biết rằng loài người được xưng công chính không phải bởi các việc luật pháp nhưng bởi đức tin trong Đức Chúa Giê-su Christ, nên chúng tôi cũng đã tin Đức Chúa Giê-su Christ, để được xưng công chính bởi đức tin đến Đấng Christ, chứ không phải bởi các việc luật pháp; vì không một xác thịt nào nhờ việc làm của luật pháp mà được xưng công bình.

Phải chăng Phao-lô muốn nói rằng vì họ là người Do Thái nên họ không phải là tội nhân? Không thể được, bởi vì họ đã tin vào Chúa Giêsu Kitô để được xưng công chính. Họ chỉ đơn giản là Tội nhân Do Thái, không phải tội nhân dân ngoại. Dù họ có thể tự hào về điều gì

Người Do Thái đã phải coi đó là sự mất mát vì Chúa Kitô. Không có gì có thể

giá trị, ngoại trừ đức tin vào Chúa Kitô. Và như vậy, rõ ràng là những người tội lỗi

Người ngoại cũng có thể được cứu trực tiếp bởi đức tin nơi Đấng Christ mà không cần phải

tuân theo những thủ tục trống rỗng không có ích gì cho người Do Thái, và điều đó

đã được ban cho rất nhiều vì lòng vô tín của họ.

“Một lời thành tín đáng được mọi người đón nhận, đó là Chúa Giêsu Kitô đã đến thế gian để

hãy cứu những kẻ có tội mà ta là kẻ đứng đầu” (1 Ti-mô-thê 1:15). Tất cả đều đã phạm tội và đang

đều có tội như nhau trước mặt Chúa. Nhưng tất cả mọi người, dù thuộc chủng tộc hay tầng lớp nào, đều có thể

hãy chấp nhận sự thật này: “Hãy đón nhận những người tội lỗi và ăn uống với họ” (Lc 15:2). Một người phạm tội

Người được cắt bao quy đầu cũng không hơn gì người không được cắt bao quy đầu. Một tội nhân là thành viên của hội thánh

không tốt hơn cái không có. Tội nhân đã trải qua hình thức rửa tội không phải là

tốt hơn người tội lỗi không bao giờ tuyên xưng tôn giáo. Tội lỗi là tội lỗi và

Tội nhân là tội nhân, dù ở trong hay ngoài hội thánh. Nhưng tạ ơn Chúa, Chúa Kitô là

của lễ chuộc tội chúng ta cũng như tội lỗi cả thế gian (1 Giăng

2:2). Có hy vọng cho người ngoại đạo tuyên xưng tôn giáo, cũng như cho người

người chưa bao giờ gọi tên Chúa Kitô. Phúc âm được rao giảng cho thế giới phải được rao giảng trong hội

thánh, vì chỉ có một phúc âm duy nhất. Nó có ích cho cả hai

cải đạo những tội nhân trên thế giới, cũng như các thành viên của nhà thờ. Và cùng một lúc,

đổi mới những ai thực sự ở trong Chúa Kitô.

Ý nghĩa của từ “được xưng công bình” là “được xưng công bình”. Nó bắt nguồn từ tiếng Latin *justitia*. Được

công bằng là phải thẳng thắn. Về phần này, chúng tôi thêm đuôi *Ficar*, cũng từ tiếng Latin, có nghĩa là

“làm”. Phóng đại: phóng đại. Trang nghiêm: làm cho xứng đáng, v.v. Biện minh: thực thi công lý.

Trong một số trường hợp, chúng tôi áp dụng thuật ngữ “biện minh” cho người vô tội trước sự thật đó.

bị buộc tội oan. Nhưng điều này không cần biện minh vì nó đã công bằng rồi. Hiện nay,

vì “mọi người đều đã phạm tội”, nên không có người công chính - hay ngay thẳng - trước mặt Chúa. Nên tất cả mọi người

họ cần được biện minh, hoặc được làm cho công chính.

Luật pháp của Đức Chúa Trời là sự công bằng (xem Rô-ma 7:21; 9:39 và 31, Thi thiên 119:172). Paulo đánh giá cao

cả luật pháp, người đã tin vào Đấng Christ để có được sự công bình mà nó đòi hỏi, nhưng chính người đó

bản thân nó không thể cung cấp: “Điều mà Luật pháp không thể làm được là vì nó

bệnh qua xác thịt; Thiên Chúa sai Con của Ngài trở nên giống như xác thịt

tội lỗi, bởi tội lỗi lên án tội lỗi trong xác thịt; để sự công bằng của pháp luật được thực hiện trong chúng ta, là những người không bước đi theo xác thịt mà bước đi theo Thánh Linh” (Rô-ma 8:3 và 4). Luật tuyên bố mọi người đều có tội chỉ có thể biện minh cho họ bằng cách khẳng định tội lỗi đó không phải là tội lỗi. Nhưng đó không phải là sự biện minh mà là sự mâu thuẫn.

Vậy chúng ta có vô hiệu hóa luật không? Những người cứ phạm tội sẽ vui mừng vì đó là một đạo luật tuyên bố họ có tội. Nhưng không thể bãi bỏ luật của Thiên Chúa, vì nó đó là cuộc đời và tính cách của Ngài. “Cho nên Luật pháp là thánh, Điều răn là thánh, công bình và tốt lành.” (Rô-ma 7:12). Khi đọc văn bản luật, chúng tôi thấy nhiệm vụ của mình được quy định rõ ràng. Nhưng chúng tôi đã không hoàn thành nó. Vì vậy, chúng ta có tội.

Ngoài ra, không ai có đủ sức mạnh cần thiết để tuân thủ luật pháp, do tầm quan trọng của của các yêu cầu. Mặc dù chắc chắn rằng không ai có thể được xưng công chính nhờ việc làm theo luật pháp, Không phải vì bản thân luật pháp có khiếm khuyết mà là do cá nhân có khiếm khuyết. Khi Chúa Kitô bởi đức tin sống trong lòng, thì sự công bình của luật pháp cũng ở đó, vì Đấng Christ đã phán: “Ta vui thích về Lạy Thiên Chúa của con, con đang làm theo ý Chúa; Luật Chúa ở trong lòng con” (Thi Thiên 40:8). Ai loại bỏ luật pháp, vì nó không coi điều ác như là điều tốt, thì cũng khước từ Thiên Chúa “là Đấng không bao giờ coi kẻ có tội là vô tội” (Xh 34:7). Nhưng Chúa xóa bỏ tội lỗi và biến kẻ tội lỗi thành người công chính; Ý tôi là, hãy đặt nó một cách hài hòa với pháp luật. Luật pháp từng kết án Ngài giờ đây làm chứng cho sự công chính của Ngài (Rô. 3:21).

3 CUỘC SỐNG THEO ĐỨC TIN ĐÁNH GIÁ - PHẦN 2

Câu Vàng: “Biết rằng loài người được xưng công bình không phải bởi các việc luật pháp nhưng bởi đức tin trong Đức Chúa Giê-su Christ, nên chúng tôi cũng đã tin Đức Chúa Giê-su Christ, để được xưng công chính bởi đức tin trong Đấng Christ, chứ không phải bởi việc làm của luật; vì không một xác thịt nào nhờ việc làm của luật pháp mà được xưng công bình.” (Ga-la-ti 2:16)

Chủ nhật

1) Người tin mình được xưng công bình mà vẫn phạm tội phải không?

(Rô-ma 6:12)

MỘT:_____

Chúng ta sẽ mất mát rất nhiều nếu không chấp nhận Kinh Thánh như nó vốn có. Nguyên văn câu 16 chứa cụm từ "đức tin của Chúa Giêsu", tương tự như cụm từ được tìm thấy trong Khải Huyền 14:12. Chúa Giêsu Ngài là "tác giả và kẻ hoàn thành đức tin" (Hê-bơ-rơ 12:2). "Đức tin đến từ việc nghe, và nghe bằng lời Đức Chúa Trời" (Rô-ma 10:17). Trong món quà Chúa Kitô ban cho mọi người, chúng ta tìm thấy "mức đức tin mà Thiên Chúa ban cho mỗi người" (Rm 12:3). Mọi sự đều đến từ Chúa. Chính Ngài là người ban cho sự ăn năn và sự tha thứ tội lỗi.

Vì vậy, không ai có thể phàn nàn về việc đức tin yếu kém. Có lẽ anh chưa chấp nhận ân tứ đã được sử dụng, nhưng không có cái gọi là "niềm tin yếu đuối". Một người có thể "yếu đuối về đức tin", có thể sợ dựa vào đức tin. Nhưng đức tin vào nó cũng vững chắc như Lời Chúa. KHÔNG Có một đức tin khác ngoài đức tin vào Đấng Christ. Bất cứ điều gì khác giả vờ như vậy đều là sự giả mạo. Chỉ có Chúa Kitô là công bằng. Ngài đã chiến thắng thế gian và chỉ có Ngài mới có quyền làm được điều đó cái này. Trong Ngài ngự tất cả sự viên mãn của Thiên Chúa, vì luật pháp ở trong trái tim Ngài. Chỉ một Người ấy đã tuân giữ và có thể giữ luật pháp trong sự trọn vẹn của nó. Khi đó, chỉ bằng đức tin của Ngài - đức tin sống - tức là sự sống của Ngài ở trong chúng ta, chúng ta có thể trở nên công chính.

Điều này là hoàn toàn đủ. Ngài là "hòn đá đã được thử nghiệm" (Ê-sai 28:16). Niềm tin mang lại cho chúng ta là Của riêng bạn, đã thử và phê duyệt. Bạn sẽ không làm chúng tôi thất vọng trong bất kỳ trường hợp nào. KHÔNG chúng ta được khuyến khích cố gắng làm như Ngài đã làm, ngay cả khi chúng ta cố gắng thực hiện

đức tin nhiều như Ngài đã thể hiện, mà chỉ đơn giản là chúng ta tiếp nhận đức tin của Ngài và cho phép Ngài làm việc vì tình yêu và thanh lọc trái tim. Anh ấy sẽ làm được!

“Đối với những ai đã tiếp nhận Ngài, tức là những ai tin danh Ngài, thì Ngài ban quyền năng cho được làm Con Thiên Chúa” (Ga 1,12). Những ai tiếp nhận Ngài là những người tin vào Ngài tên. Tin vào danh Ngài là tin rằng Ngài là Con Đức Chúa Trời. Và điều này, đến lượt nó, nó có nghĩa là tin rằng Ngài đã đến trong xác thịt, trong xác thịt con người, trong xác thịt của chúng ta. Vì vậy nó nên được, vì danh Ngài là “Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta”.

Tin vào Đấng Christ, chúng ta được xưng công bình bởi đức tin vào Đấng Christ, miễn là chúng ta có Ngài đích thân sống trong chúng ta, thực hành đức tin của chính Ngài. Trong tay Ngài là tất cả quyền năng trên trời và dưới đất. Nhận thức được điều này, chúng tôi chỉ đơn giản cho phép nó thực thi quyền năng của Ngài, theo cách riêng của Ngài. Chúa Kitô có quyền năng để làm điều đó “Vô cùng hơn tất cả những gì chúng ta yêu cầu hoặc suy nghĩ, bằng sức mạnh hoạt động trong chúng ta” (Ê-phê-sô 3:20).

1) Kinh nghiệm của một người đã nhận được đức tin nơi Đấng Christ, đức tin không hề thất bại là gì?
(Rô-ma 6:14, I Giăng 3:9)

MỘT: _____

2) Ai được Thiên Chúa sinh ra thì không phạm tội. Và nếu bất cứ lúc nào người có đức tin sợ phải dựa vào Với niềm tin này, anh nên làm gì? (I Giăng 2:1 và 2)

MỘT: _____

Thứ hai

17 Vì nếu chúng ta, những người tìm cách được xưng công chính trong Đấng Christ, mà lại bị coi là tội nhân, thì Đấng Christ có phải là kẻ phục vụ tội lỗi không? theo một cách nào đó không có.

Chúa Giêsu Kitô là Đấng Thánh và Đấng Công Chính (Cv 3:14). “Chúa Kitô đã đến để loại bỏ chúng ta tội lỗi” (1 Giăng 3:5). Ngài không những “không phạm tội” (1 Phi-e-rơ 2:22), mà Ngài cũng không biết tội lỗi (2 Cô-rinh-tô 5:21). Vì vậy, không thể có tội lỗi nào đến từ Ngài.

Đấng Christ không từ bỏ tội lỗi. Trong nguồn sự sống chảy ra từ cạnh sườn bị thương của Ngài, từ trái tim xuyên thấu, không có dấu vết của sự ô uế. Ông ấy không phải là bộ trưởng tội lỗi: không truyền tội lỗi cho bất cứ ai.

Nếu một số người tìm kiếm - và thấy - sự công bình qua Đấng Christ, thì phạm tội nhiều hơn muộn là do chúng cản trở dòng nước, khiến nước đọng lại. Họ đã không cho miễn phí theo Lời Chúa để họ được vinh hiển. Và nơi thiếu hoạt động, cái chết bật lên. Không cần thiết phải buộc tội bất cứ ai về điều này, ngoại trừ chính người đó. Đừng để người tự xưng là Cơ-đốc nhân nào biện hộ cho sự bất toàn của chính mình và nói rằng mình Một tin đồ không thể sống một cuộc đời vô tội. Đối với một Kitô hữu đích thực, vì người có đức tin trọn vẹn, điều không thể là sống một cuộc sống khác, “bởi vì chúng ta chúng ta đã chết về tội lỗi, làm sao chúng ta còn sống trong đó được?” (Rô-ma 6:2). “Tất cả Ai được Thiên Chúa sinh ra thì không còn phạm tội nữa, vì có sự sống của Thiên Chúa ở trong người ấy. KHÔNG nó có thể tiếp tục phạm tội, vì nó đã được Đức Chúa Trời sinh ra” (1 Giăng 3:9). Vì vậy, “ở lại trong anh ấy”.

18 Vì nếu tôi xây dựng lại những gì tôi đã phá hủy, tôi sẽ tự làm cho mình người vi phạm.

Nếu một Cơ-đốc nhân gỡ bỏ - loại bỏ - tội lỗi của mình qua Đấng Christ, để xây dựng lại chính mình sau này, anh ta lại bị coi là kẻ vi phạm; lại bị thiếu và cần đến Chúa Kitô.

Cần phải nhớ rằng sứ đồ đang nói đến những người đã tin vào Chúa Giê-su Đấng Christ, người đã được xưng công bình bởi đức tin nơi Đấng Christ. Phao-lô nói trong Rô-ma 6:6, “Chúng ta ông già đã bị đóng đinh cùng với Ngài, để thân thể tội lỗi sẽ bị bị tiêu diệt, để chúng ta không còn làm nô lệ cho tội lỗi nữa”. Chúng tôi cũng đọc: “Bạn là trọn vẹn trong Ngài, Đấng đứng đầu mọi vương quyền và quyền lực. Bạn cũng đã ở trong Ngài cất bao quy đầu bằng một phép cất bao quy đầu không được thực hiện bằng tay, khi bạn cởi bỏ cơ thể của tội lỗi qua phép cất bì do Đấng Christ thực hiện” (Cô-lô-se 2:10 và 11).

Cái bị phá hủy là thân thể tội lỗi, và đó chỉ là sự hiện diện cá nhân của sự sống Đấng Christ điều đó phá hủy nó. Nó làm điều này nhằm mục đích giải thoát chúng ta khỏi quyền lực của tội lỗi và ngăn cản chúng ta không bao giờ phải phục vụ nó nữa. Nó bị hủy diệt cho tất cả mọi người, vì Chúa Kitô đã bãi bỏ nó trong xác thịt của chính mình "sự thù hận", tâm trí xác thịt. Không phải của anh ấy - bởi vì anh ấy chưa bao giờ có nó - nhưng của chúng tôi. Ngài cất đi tội lỗi, sự yếu đuối của chúng ta. Anh ta đã giành được chiến thắng cho cả tâm hồn; ồ kẻ thù đã bị tước vũ khí. Chúng ta phải chấp nhận chiến thắng mà Đấng Christ đã giành được. Chiến thắng về mọi tội lỗi đã là sự thật rồi. Niềm tin của chúng tôi vào điều này làm cho nó trở thành hiện thực đối với chúng tôi. Việc mất niềm tin đặt chúng ta ra ngoài thực tế này, và tội lỗi cũ lại xuất hiện. Những gì đức tin phá hủy sẽ được xây dựng lại bằng sự vô tín. Cần phải nhớ rằng sự hủy diệt thân xác tội lỗi, mặc dù đã được Chúa Kitô thực hiện cho tất cả mọi người, Nó thuộc về hiện tại, trong mỗi người với tư cách là một cá thể.

Thứ ba

- 1) Nếu chúng ta tái phạm tội lỗi trong đời sống mình, chúng ta thực sự gặp nguy hiểm.

Đấng Christ? (I Giăng 3:9 và 10)

MỘT: _____

- 2) Tình trạng của chúng ta sẽ ra sao nếu chúng ta tiếp nhận Đấng Christ vào đời sống mình một lần nữa?

(Rô-ma 8:37)

MỘT: _____

19 Vì theo luật pháp, tôi chết đối với luật pháp để được sống cho Đức Chúa Trời.

Nhiều người dường như cho rằng cụm từ "chết theo luật pháp" có nghĩa tương tự như 'để luật pháp chết'. Chúng là những thứ hoàn toàn khác nhau.

Luật pháp phải có hiệu lực đầy đủ trước khi bất cứ ai có thể chết vì nó. BẰNG

Có ai có thể “chết theo pháp luật” không? Nhận đủ hình phạt của mình, đó là

cái chết. Cá nhân đã chết, nhưng pháp luật lên án anh ta vẫn có hiệu lực và sẵn sàng trừng phạt anh ta.

kết án tử hình một tên tội phạm khác, như hắn đã làm với tên tội phạm đầu tiên. Bây giờ chúng ta hãy giả sử rằng

người đầu tiên bị xử tử vì phạm tội ác lớn, theo một cách kỳ diệu nào đó,

có thể được sống lại. Chẳng phải cô ấy sẽ chết trước pháp luật sao? Chắc chắn. Luật pháp không

sau đó không thể chê trách những hành động trong quá khứ của mình. Nhưng nếu anh ta phạm tội

còn vi phạm pháp luật thì pháp luật lại xử tử anh ta như thể anh ta là người khác.

Đã sống lại từ cái chết - vì tội lỗi của tôi - mà luật pháp áp đặt trên tôi, bây giờ tôi bước vào

“sự sống mới”: Tôi sống cho Chúa. Như có thể nói về Sau-lơ trong phần đầu

ngày, Thánh Linh của Đức Chúa Trời “đã biến đổi tôi thành một người khác” (1 Sa-mu-ên 10:6). Đó là

kinh nghiệm của Cơ đốc nhân, như câu tiếp theo chứng minh:

Thứ Tư

20 Tôi đã bị đóng đinh vào thập tự giá với Đấng Christ; và không phải là tôi sống nữa, nhưng Chúa Kitô

sống trong tôi; còn cuộc sống hiện nay tôi đang sống trong xác thịt là sống trong niềm tin vào Con Thiên

Chúa, Đấng đã yêu thương tôi và hiến mạng vì tôi.

Trừ khi chúng ta bị đóng đinh với Ngài, cái chết và sự phục sinh của Ngài sẽ không

họ sẽ không được hưởng lợi gì cả. Nếu thập giá của Chúa Kitô vẫn ở xa và ở ngoài chúng ta, dù chỉ

trong một khoảnh khắc, dù chỉ là chiều rộng của một sợi tóc, đối với chúng ta nó như thể

chúng tôi đã bị đóng đinh. Ai muốn thấy Chúa Kitô bị đóng đinh thì không được nhìn

lùi hoặc tiến, nhưng hướng lên trên; kể từ khi cánh tay thập giá giờ lên

Đồi Calvê trải dài từ Thiên đường bị mất đến Thiên đường được phục hồi và bao gồm toàn bộ

thế giới tội lỗi. Sự đóng đinh của Đấng Christ không phải là điều gì đó chỉ giới hạn trong một ngày. Chúa Kitô là

“Chiên Con đã bị giết từ khi tạo dựng thế gian” (Khải Huyền 13:8). Những lo lắng của

Đồi Sọ sẽ không ngừng bao lâu còn có một tội lỗi hay một tội nhân nào. Ngay lập tức

Đấng Christ đang cắt đi tội lỗi của toàn thể giới, vì “trong Ngài mọi sự đều được giữ lại”.

Và cuối cùng khi anh ta thấy mình bị buộc phải gửi những kẻ bất lương không ăn năn vào hồ lửa,

nỗi thống khổ mà họ sẽ phải chịu sẽ không lớn hơn nỗi thống khổ mà họ đã phải chịu trên thập tự giá bởi Đấng Christ mà họ đã từ chối.

1) Thái độ của một người bị đóng đinh với Chúa Kitô là gì? (Rô-ma 6:11)

MỘT: _____

Đấng Christ mang tội lỗi của chúng ta trong thân thể Ngài trên cây gỗ (1 Phi-e-rơ 2:24). Được làm từ “nguyên rửa” chúng ta khi bị treo trên thập tự giá (Ga-la-ti 3:13). Trên thập tự giá, Ngài không chỉ gánh lấy bệnh tật và tội lỗi của loài người cũng như lời nguyền của trái đất. Bạn gai là vết nơ của sự rửa sả (Sáng Thế Ký 3:17 và 18), và Đấng Christ đã đội mào triều thiên gai. Chúa Kitô, Chúa Kitô bị đóng đinh, gánh chịu toàn bộ sức nặng của lời nguyền.

Ở đâu chúng ta cũng thấy một con người lạc lối trong đau khổ, mang theo những vết sẹo của tội lỗi, chúng ta cũng phải nhìn thấy Chúa Giêsu bị đóng đinh vì tội đó. Đấng Christ trên thập tự giá lấy đi mọi sự, kể cả tội lỗi của con người đó. Vì sự vô tín của bạn, bạn có thể cảm thấy gánh nặng đáng thương của anh ta. Nhưng nếu bạn tin, bạn có thể được giải thoát khỏi gánh nặng này. Chúa Kitô lấy, trong thập tự giá, tội lỗi của cả thế giới. Vì vậy, ở đâu chúng ta thấy tội lỗi, chúng ta có thể được an toàn rằng có thập giá của Chúa Kitô.

Tội lỗi là vấn đề cá nhân. Nó ở trong trái tim con người. “Từ bên trong, từ trái tim Từ loài người mà ra những ác tưởng, những tội tà dâm, gian dâm, giết người, trộm cướp, tham lam, ác độc, lừa gạt, thói hư tật xấu, đồ kỵ, nói hành, kiêu ngạo, điên cuồng; tất cả những sự gian ác này đến từ bên trong và làm ô uế con người” (Mác 7:21-23). “Lừa dối là lòng hơn mọi vật, và nghịch lý, ai có thể biết được”? (Giê-rê-mi 17:9). Tội lỗi Về bản chất, nó ở trong mọi thớ thịt của con người chúng ta. Chúng ta sinh ra trong đó và cuộc sống của chúng ta là tội lỗi, đến nỗi không thể loại bỏ tội lỗi mà không lấy đi sự sống trong anh ấy. Điều tôi cần là sự giải thoát khỏi tội lỗi của chính mình: không chỉ tội lỗi đó mà cá nhân tôi đã phạm phải, nhưng cả những gì sống trong trái tim, tội lỗi tạo thành tổng thể trong cuộc đời tôi.

Chính tôi đã phạm tội, tôi đã phạm tội trong chính mình và tôi không thể tách nó ra khỏi Tôi. Tôi có nên phớt lờ điều đó cho Chúa không? Vâng, đó là cách này, nhưng bằng cách nào? Tôi có thể tham gia cùng bạn được không? tay tôi và quăng nó ra khỏi tôi, để chính Ngài lấy nó đi sao? Nếu tôi có thể Nếu Ta tách họ ra khỏi Ta, dù chỉ một chút, thì Ta sẽ được cứu dù có phạm tội gì đi chăng nữa. sẽ dừng lại, miễn là nó không ở trong tôi. Trong trường hợp đó, bạn có thể làm mà không cần

Lạy Chúa, vì nếu con không thấy tội lỗi trong con thì tìm thấy nó ở đâu cũng không thành vấn đề, Tôi sẽ được tự do khỏi anh ấy. Nhưng tôi không làm gì có thể cứu được tôi. Mọi nỗ lực của tôi để tách mình ra khỏi tội lỗi là vô ích.

Những gì chúng ta đã nghiên cứu trước đây tiết lộ rằng bất cứ ai muốn xóa bỏ tội lỗi của tôi thì phải đến nơi tôi đang ở; phải đến với tôi. Đây chính xác là những gì Chúa Kitô làm. Chúa Kitô là Ngôi Lời, và nói với tất cả những tội nhân có ý định bào chữa bằng cách tuyên bố rằng họ không có cách nào biết Thiên Chúa đòi hỏi họ điều gì: “Lời ở rất gần các con, trong miệng và trong tâm lòng của bạn, để bạn có thể làm tròn nó” (Phục truyền 30:11-14). Văn: “Nếu bằng miệng anh em xưng nhận Đức Giêsu là Chúa, và trong lòng anh em tin rằng Thiên Chúa đã khiến Người sống lại từ cõi chết, người sẽ được cứu” (Rô-ma 10:9). Chúng ta sẽ xưng nhận điều gì về Chúa Giêsu? Thú nhận với sự thật, hãy thừa nhận rằng Ngài rất gần gũi với bạn, trong miệng và trong trái tim bạn, và tin tưởng ai ở đó, đã sống lại từ cõi chết. Đấng Cứu Rỗi phục sinh là Đấng Cứu Thế bị đóng đinh. Về Đấng Christ phục sinh, chúng ta thấy Đấng Christ bị đóng đinh. Nếu không thì không sẽ không có hy vọng cho ai cả. Một người có thể tin rằng Chúa Kitô đã bị đóng đinh hai thiên niên kỷ trước và vẫn chết trong tội lỗi của mình. Nhưng ai tin điều đó Đấng Christ bị đóng đinh trong người ấy, được phục sinh và có sự cứu rỗi.

Tất cả những gì con người phải làm để được cứu là tin vào lẽ thật; nghĩa là nhận ra các hành vi, nhìn nhận sự việc theo đúng bản chất của chúng và thú nhận chúng họ. Bất cứ ai tin rằng Chúa Kitô đã bị đóng đinh và sống lại trong Ngài, những người sống trong Ngài nhờ quyền năng phục sinh, người ấy được cứu khỏi tội lỗi. Bạn sẽ được cứu chừng nào bạn còn tin. Đây là chỉ và sự tuyên xưng đức tin đích thực.

Thật là một lẽ thật vinh quang, nơi nào tội lỗi tràn lan, nơi đó có Đấng Christ, Đấng Cứu Rỗi. Người phạm tội. Ngài cất đi tội lỗi, mọi tội lỗi, tội lỗi của thế gian.

1) Chúa Giêsu đã cất tội lỗi của tôi khi nào và ở đâu? (Ê-sai 53:6 và 7; I Phi-e-rơ 2:24)

MỘT:_____

Thứ sáu

Đấng Christ đến với tội nhân để ban cho người mọi sự khích lệ và mọi điều kiện để từ bỏ tội lỗi mà trở nên công chính. Ngài là “đường đi, lẽ thật và sự sống” (Giăng 14:6). Nhưng Mặc dù Đấng Christ đến với mọi người, nhưng không phải mọi người đều bày tỏ sự công bình của Ngài, bởi vì một số người “bớt lẽ thật bằng sự bất chính của mình” (Rô-ma 1:18).

Niềm khao khát được soi dẫn của Phao-lô là chúng ta có thể được củng cố con người bề trong bằng cách Thánh Linh của Ngài, “Hãy để Đấng Christ lấy đức tin ngự vào lòng anh em,” “để anh em được tràn đầy về mọi sự sung mãn của Đức Chúa Trời” (Ê-phê-sô 3:16-19).

Nơi tội nhân, chúng ta có thể thấy Chúa Kitô bị đóng đinh, vì nơi nào có tội lỗi và sự nguyên rủa, Đấng Christ đang dẫn dắt họ. Tất cả những gì cần thiết là tội nhân phải bị đóng đinh cùng với Chúa Kitô, hãy để cái chết của Chúa Kitô là cái chết của chính Ngài, để sự sống của Chúa Giêsu có thể tỏ mình ra trong thân xác phải chết của Người. Niềm tin vào sức mạnh vĩnh cửu và sự thiêng liêng của Thiên Chúa, Đấng hiện diện nơi mọi thụ tạo, sẽ làm cho sự thật này đến với mọi người. Một Hạt giống đã gieo sẽ không nảy mầm “trừ khi nó chết đi” (1 Cô-rinh-tô 15:36). “Nếu hạt lúa mì Anh ta không ngã xuống đất và chết, anh ta chỉ có một mình. Nhưng khi chết đi thì kết quả nhiều” (Ga 12,24). Như thế này, bất cứ ai bị đóng đinh với Chúa Kitô đều bắt đầu sống như một con người mới. “Tôi không còn sống tôi, nhưng Đấng Christ sống trong tôi.”

Nếu Đấng Christ đã bị đóng đinh khoảng hai ngàn năm trước, làm sao Ngài có thể tự mình gánh lấy trách nhiệm đó? tội lỗi cá nhân của tôi ngày hôm nay? Ngoài ra, làm sao bây giờ tôi có thể bị đóng đinh cùng với Anh ta? Chúng ta có thể không hiểu được, nhưng điều đó không thay đổi được sự thật. Khi chúng ta nhớ rằng Đấng Christ là sự sống, “vì Sự Sống ở cùng Cha là được biểu lộ” (1 Giăng 1:2), chúng ta có thể hiểu nhiều hơn thế. “Sự sống ở trong Ngài, và điều đó cuộc sống là ánh sáng của con người.” “Lời đó là Ánh sáng thật, soi sáng toàn thể người đến thế gian này” (Ga 1,4 và 9).

Thịt và máu (những gì mắt nhìn thấy) không thể bày tỏ “Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời”. Thiên Chúa hằng sống” (Mt 16:16 và 17), bởi vì “như đã viết: ‘Điều mắt chưa hề thấy, Tai chưa hề nghe, lòng người chưa hề nghe, đó là những điều Thiên Chúa đã chuẩn bị sẵn dành cho những ai yêu mến anh ấy’. Nhưng Đức Chúa Trời đã bày tỏ điều đó cho chúng tôi bởi Thánh Linh” (1 Cô-rinh-tô 2:9 và 10). Không có một người đàn ông, cho dù anh ta có quen biết với Người thợ mộc ở Nazareth đến mức nào đi chăng nữa, cũng có thể thừa nhận Ngài là Chúa, nếu không phải bởi Đức Thánh Linh (1 Cô-rinh-tô 12:3).

Nhờ Thánh Thần, sự hiện diện cá nhân của Ngài có thể đến với mọi người trong Trái đất cũng như lấp đầy bầu trời, điều mà Chúa Giêsu, bằng xương bằng thịt, không thể làm được. Sau đó, Điều quan trọng là Ngài đã ra đi và sai Đấng An Ủi đến. “Chúa Kitô đã tồn tại trước tất cả mọi sự, và mọi sự đều ở trong Ngài” (Cô-lô-se 1:17). Chúa Giêsu Nazareth là Chúa Kitô trong thịt. Lời đã có từ ban đầu; Đấng mà mọi sự bao gồm trong đó là Chúa Kitô của Thiên Chúa. Sự hy sinh của Chúa Kitô, đối với thế giới này, thống trị “từ sự sáng tạo của thế giới.”

Cảnh tượng trên Đồi Can-vê là sự biểu hiện của những gì đã xảy ra kể từ khi bước vào Đồi Sọ. tội lỗi trên thế giới, và điều gì sẽ tiếp tục xảy ra cho đến khi tội nhân cuối cùng được cứu ai muốn là: Chúa Kitô xóa tội trần gian. Hãy mang chúng đi ngay bây giờ. Thế là đủ mãi mãi là một hành động của cái chết và sự phục sinh, bởi vì Ngài là sự sống đời đời. Vì thế, không cần phải lặp lại sự hy sinh. Cuộc sống này dành cho tất cả đàn ông ở khắp mọi nơi nơi nào, để bất cứ ai chấp nhận nó bằng đức tin sẽ nhận được đầy đủ lợi ích của sự hy sinh Đấng Christ. Và anh ta thanh tẩy mình khỏi tội lỗi. Ai khước từ sự sống của Ngài là thua cuộc ích lợi từ sự hy sinh của Ngài.

Đấng Christ sống cho Đức Chúa Cha (Giăng 6:57). Niềm tin của anh vào lời Chúa khuyên nhủ anh đã đạt đến mức cho phép Ngài thể hiện nhiều lần và dứt khoát rằng, sau Sau khi chết, Ngài sẽ sống lại vào ngày thứ ba. Ngài chết trong đức tin này và nói: “Lạy Cha, trong Cha Ta phó linh hồn Ta vào tay” (Lu-ca 23:46). Đức tin đã mang lại cho Ngài sự chiến thắng sự chết cũng mang lại cho Ngài sự chiến thắng hoàn toàn trên tội lỗi. Đó cũng là điều bạn làm khi bạn sống trong chúng ta bởi đức tin, bởi vì “Chúa Giê-xu Christ hôm qua, ngày nay và cho đến đời đời không hề thay đổi” (Hê-bơ-rơ 13:8).

Không phải chúng ta sống nhưng chính Chúa Kitô sống trong chúng ta và qua Ngài chính đức tin giải thoát chúng ta khỏi quyền lực của Satan. Chúng ta nên làm gì? Để Ngài ngự vào chúng ta theo cách mà Ngài đã chỉ ra. “Hãy có cùng một cảm giác trong anh em như trong Đấng Christ Giêsu” (Phi-líp 2:5). Làm thế nào chúng ta có thể cho phép điều này? Đơn giản là nhận ra Ngài, xưng nhận Ngài.

“Đấng đã yêu mến tôi và hiến mạng vì tôi.” Thật là một biểu hiện cá nhân! Tôi là đối tượng của tình yêu! Mọi người trên thế giới đều có thể nói: “Người đã yêu tôi và hiến mạng vì Tôi”. Phao-lô đã chết nhưng lời nói của ông vẫn còn sống. Họ đã đứng khi áp dụng cho anh ta, nhưng không nhiều hơn khi áp dụng cho bất kỳ con người nào khác. là

những lời Thánh Thần đặt trên mỗi chúng ta, nếu chúng ta bằng lòng đón nhận chúng. MỘT
Sự trọn vẹn của Tặng Ân Chúa Kitô là dành cho mỗi cá nhân "tôi". Chúa Kitô không bị chia rẽ, nhưng
mỗi linh hồn đón nhận Ngài một cách trọn vẹn, như thể không có ai khác trên thế giới.
Mọi người đều nhận được toàn bộ ánh sáng chiếu rọi. Thực tế là có hàng triệu
những người nhận được ánh sáng mặt trời, nó không làm giảm đi ánh sáng chiếu sáng tôi. tôi có
đầy đủ lợi ích của nó. Tôi sẽ không nhận được nhiều hơn, ngay cả khi tôi là người duy nhất ở đó
Trên toàn thế giới. Bằng cách này, Chúa Kitô đã hiến mình vì tôi, như thể tôi
là tội nhân duy nhất từng cư trú trên Trái đất. Và điều tương tự cũng đúng
cho mỗi tội nhân.

Khi bạn gieo một hạt lúa mì, bạn sẽ thu được nhiều hạt hơn hạt đầu tiên,
mỗi trong số chúng đều chứa đựng sự sống giống nhau và phần lớn của nó giống như sự sống có hạt giống ban đầu.
Điều tương tự cũng xảy ra với Chúa Kitô, Hạt Giống đích thực. Bằng cách chết vì chúng ta,
để chúng ta cũng có thể trở thành hạt giống đích thực, ban cho mỗi người
toàn bộ cuộc đời của Ngài. "Tạ ơn Chúa vì món quà khôn tả của Ngài!" (2 Cô-rinh-tô 9:15).

Thứ bảy

21 Tôi không vô hiệu hóa ân sủng của Thiên Chúa; vì nếu công lý đến từ luật pháp thì nó sẽ tuân theo điều đó
Chúa Kitô đã chết vô ích.

Nếu nhờ luật pháp mà chúng ta có thể tự cứu mình thì Đấng Christ đã chết vô ích. Nhưng điều này là không
thể. Và chắc chắn Chúa Kitô đã không chết vô ích. Vì vậy, chỉ trong Ngài mới có sự cứu rỗi. VÀ
có khả năng cứu tất cả những ai đến gần Đức Chúa Trời qua Ngài (Hê-bơ-rơ 7:25). Nếu không có ai
Nếu được cứu, anh ta sẽ chết vô ích. Nhưng đó không phải là trường hợp. Lời hứa chắc chắn là: "Bạn sẽ thấy
hậu quả của anh ta sẽ kéo dài ngày của anh ta; và ý muốn của Chúa sẽ thịnh vượng trong tay Ngài.
Ngài sẽ thấy công việc của linh hồn mình và sẽ hài lòng" (Ê-sai 53:10 và 11).

Bất cứ ai muốn đều có thể trở thành một phần thành quả lao động của tâm hồn Ngài.
Xét rằng Chúa Kitô đã không chết vô ích, đừng nhận "ân sủng của Thiên Chúa một cách vô ích" (2
Cô-rinh-tô 6:1).

1) Sự công bình và sự cứu rỗi đến bởi luật pháp hay bởi ân điển của Đức Chúa Trời? (Rô-ma 3:24;

Ê-phê-sô 2:8)

MỘT: _____

4 ĐƯỢC CHUỘT KHỎI LỜI NGUYỆN – PHẦN 1

Câu Vàng: “Nhưng người công bình sẽ sống bởi đức tin” (Rô-ma 1:17).

Chủ nhật

Sau khi tiếp nhận Phúc âm, người Ga-la-ti đã lạc lối theo những giáo sư giả đã giới thiệu cho họ “một tin lành khác”, một sự giả mạo của tin lành thật và độc đáo, vì chưa bao giờ có một thứ khác, vào bất kỳ lúc nào, dành cho tất cả đàn ông.

Việc xuyên tạc Phúc âm được thể hiện bằng những từ sau: “Nếu bạn không cắt bao quy đầu theo nghi thức Mô-sê, thì người không thể được cứu.” Mặc dù ở chúng tôi Tuy nhiên, chủ đề về nghi thức cắt bao quy đầu không liên quan đến sự cứu rỗi, cuộc tranh cãi về việc liệu công việc của con người có tham gia hay chỉ là Chúa đi, cô ấy vẫn sống động như mọi khi.

Thay vì tấn công sai lầm và đấu tranh với nó bằng những lập luận mạnh mẽ, vị sứ đồ đề cập đến một kinh nghiệm minh họa chủ đề đang thảo luận. Trong bài thuyết trình của mình với họ chứng tỏ rằng sự cứu rỗi chỉ nhờ đức tin dành cho tất cả mọi người, và không cách nào cho các tác phẩm. Cũng như Chúa Kitô đã ném trái cây chết cho mọi người, mọi người người được cứu phải có kinh nghiệm cá nhân về cái chết, sự phục sinh và sự sống của Chúa Kitô trong mình. Đấng Christ trong xác thịt đã làm điều mà luật pháp không thể làm được (Ga-la-ti 2:21; Rô-ma 8:3 và 4). Nhưng Thực tế tương tự là bằng chứng cho sự công bằng của pháp luật. Nếu thiếu chi tiết nào, Đấng Christ sẽ không đáp ứng được những yêu cầu của họ. Đấng Christ bày tỏ sự công bình của luật pháp bằng cách làm trọn nó, hoặc thực hiện những gì luật pháp yêu cầu, không chỉ cho chúng ta mà còn trong chúng ta. Ân sủng của Thiên Chúa trong Đấng Christ chứng tỏ sự uy nghiêm và thánh khiết của luật pháp. Chúng ta không loại bỏ ân sủng của Thiên Chúa: nếu luật pháp có thể đạt được công lý, “thì Đấng Christ đã chết vô ích”.

Giả vờ rằng luật pháp có thể bị bãi bỏ, rằng những yêu cầu của nó có thể được đáp ứng một cách dễ dàng việc chúng ta có thể bỏ qua chúng cũng tương đương với việc nói rằng Chúa Kitô đã chết trong họ đi. Chúng ta hãy nhắc lại: công lý không thể đạt được nhờ luật pháp mà chỉ nhờ đức tin vào Chúa Kitô. Nhưng thực tế là sự công bằng của pháp luật không thể đạt được bằng bất kỳ cách nào khác ngoài việc

sự đóng đinh, sự phục sinh và sự sống của Chúa Kitô trong chúng ta, chứng tỏ sự vĩ đại vô hạn và

sự thiêng liêng của pháp luật

1) Đức Chúa Trời có vô hiệu hóa những đòi hỏi của luật pháp khi Ngài xưng công chính cho con người bằng đức tin không?

(Rô-ma 3:31)

MỘT: _____

Thứ hai

1 Hỡi người Ga-la-ti đại đột! Ai đã mê hoặc bạn đến nỗi bạn không tuân theo sự thật, trước mắt ai là Chúa Giêsu Kitô đã bị đóng đinh?

Phao-lô viết theo nghĩa đen là “ai đã mê hoặc họ”? “Sự vâng lời tốt hơn tế lễ, và phục vụ bạn tốt hơn mỡ của ram. Vì nổi loạn giống như một tội lỗi Ma thuật và xung đột giống như tội ác và thờ hình tượng” (1 Sa-mu-ên 15:22 và 23). Trong tiếng Do Thái, Nó có nghĩa đen là: “Tội phản nghịch là tà thuật, xung đột là phản nghịch và thờ hình tượng”.

Tại sao? Bởi vì nổi loạn và tranh đấu (cố chấp lỗi lầm) là chối bỏ Đức Chúa Trời. VÀ ai chối bỏ Đức Chúa Trời thì ở dưới sự kiểm soát của các ác linh. Tất cả sự thờ hình tượng đều Tôn sùng ma quỷ. “Thật là của lễ của người ngoại đạo, họ cúng tế cho ma quỷ” (1 Côr. 10:20). Không có mặt đất trung lập. Chúa Kitô đã nói: “Ai không ở với tôi là chống lại tôi” (Ma-thi-ơ 12:30). Nói cách khác: sự bất tuân, chối bỏ Chúa, là tinh thần của tên Phản Kitô. Như chúng ta đã thấy, anh em Ga-la-ti đang tự tách mình ra khỏi Đức Chúa Trời. Không thể tránh khỏi, mặc dù có lẽ họ không nhận ra điều đó nhưng họ đang quay trở lại với việc thờ hình tượng.

Một sự bảo vệ chống lại thuyết tâm linh - Thuyết thông linh không gì khác hơn là một cách khác để đề cập đến ma thuật cổ xưa hoặc phép thuật phù thủy. Đó là một sự lừa đảo, nhưng không phải là loại lừa đảo mà nhiều người tưởng tượng. Có một sự thật trong đó. Đó là một sự lừa đảo, vì có ý định duy trì liên lạc với linh hồn người chết, chỉ duy trì liên lạc với linh hồn của ma quỷ, vì “người chết không biết gì cả”. Trở thành một phương tiện tinh thần có nghĩa là đầu hàng sự kiểm soát của ma quỷ.

Chỉ có một cách để bảo vệ bạn khỏi điều đó, đó là bám chặt vào Lời Chúa. Ai xem nhẹ Lời Chúa, đánh mất sự hiệp thông với Chúa, và nằm dưới ảnh hưởng của Satan. Ngay cả những gì tổ cáo thuyết tâm linh trong điều kiện mạnh mẽ hơn, nếu bạn ngừng bám vào Lời Chúa, sớm hay muộn bạn sẽ bị lừa dối bởi sự cám dỗ mạnh mẽ của kẻ giả mạo Chúa Kitô. Chỉ cần đứng vững trong Lời Chúa, người tin Chúa có thể được gìn giữ khỏi giờ thử thách sắp đến. cả thế giới (Khải huyền 3:10). "Tinh thần hiện đang hoạt động trong những đứa trẻ không vâng lời" (Ê-phê-sô 2:2) là linh của Sa-tan, linh của kẻ địch lại Đấng Christ; và phúc âm của Chúa Kitô, mà bày tỏ sự công bình của Đức Chúa Trời (Rô-ma 1:16 và 17) là sự cứu rỗi duy nhất có thể có được.

Đấng Christ bị đóng đinh trước mặt chúng ta - Khi Phao-lô rao giảng cho người Ga-la-ti, ông đã trình bày Chúa Kitô bị đóng đinh. Sự mô tả sống động đến nỗi người Ga-la-ti thực sự có thể hãy ngắm nhìn Ngài trước mắt bạn như Đấng bị đóng đinh. Đó không phải là vấn đề đơn thuần lời hùng biện về phía Paul, cũng như trí tưởng tượng về phía họ. Sử dụng Paul như cụ, Đức Thánh Linh đã làm cho họ có đủ khả năng để nhìn thấy Đấng Christ bị đóng đinh.

Về mặt này, kinh nghiệm của người Ga-la-ti không thể chỉ dành riêng cho họ. Thập giá của Đấng Christ là một sự kiện hiện tại. Câu nói "Đi đến thập giá" không phải là một hình thức diễn đạt đơn thuần, mà là một cái gì đó bạn có thể thực hiện được theo nghĩa đen.

Không ai có thể biết thực tế của phúc âm cho đến khi họ nhìn thấy Đấng Christ bị đóng đinh trước mắt bạn, cho đến khi bạn nhìn thấy cây thánh giá ở mỗi phần. Có thể ai đó sẽ thấy điều đó buồn cười, nhưng Việc một người mù không thể nhìn thấy mặt trời và phủ nhận sự chiếu sáng của nó sẽ không thuyết phục được người ta. người nhìn thấy và nhận được ánh sáng của nó. Có rất nhiều người có thể làm chứng rằng lời nói của sứ đồ, đề cập đến việc Đấng Christ bị đóng đinh trước mắt người Ga-la-ti, còn hơn cả một lời nói đơn giản. Những người khác đã biết đến trải nghiệm tương tự này. Chúa Mong sao việc nghiên cứu bức thư này sẽ là phương tiện để mở mang tầm mắt cho nhiều người hơn nữa!

Thứ ba

2 Tôi chỉ muốn biết điều này về bạn: bạn nhận được Thánh Linh nhờ việc làm theo luật pháp hay nhờ rao giảng đức tin?

Chỉ có một câu trả lời: qua việc rao giảng đức tin. Đức Thánh Linh được ban cho những ai tin (Giăng 7:38) và 39; Efe. 1:13). Chúng ta cũng có thể thấy người Ga-la-ti đã nhận được Thánh Linh. Không có cách nào khác để một người có thể bắt đầu đời sống Cơ Đốc. “Không ai có thể nói: ‘Chúa Giêsu là Chúa’, nếu không phải bởi Đức Thánh Linh” (1 Cô-rinh-tô 12:3). Lúc đầu, Thánh Thần Thiên Chúa di chuyển trên mặt nước, tạo ra sự sống và hoạt động sáng tạo, bởi vì nếu không có Tinh thần không có hành động, không có sự sống. “Không phải bằng vũ lực hay bạo lực mà bằng Thần Ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy” (Xa-cha-ri 4:6). Chỉ có Thánh Thần Chúa mới có thể thực hiện ý muốn hoàn hảo của Ngài. Không có công việc nào con người có thể làm có thể mang Chúa đến với tâm hồn. Cũng như vậy, một người đã chết không thể tự mình hồi sinh bằng cách tự tạo ra hơi thở của cuộc sống. Vậy là những người nhận thư đã nhìn thấy Chúa Kitô bị đóng đinh trước mắt họ và họ đã tiếp nhận Ngài nhờ Thánh Linh. Bạn đã nhìn thấy Chúa Giêsu và chấp nhận-O bạn cũng vậy?

3 Anh em thật ngu dại, đã bắt đầu bằng Thánh Linh, bây giờ lại kết thúc bằng thịt?

“Ngu ngốc” là một cách nói nhẹ nhàng. Người không có khả năng bắt đầu công việc tin rằng mình có sức mạnh để hoàn thành nó! Người không thể đặt một chân lên trước chân kia lại nghĩ rằng ở mình Bạn thậm chí có thể giành chiến thắng trong một cuộc đua!

Ai có khả năng tự tạo ra chính nó? Không ai. Chúng ta không đến thế giới này để tạo ra chúng ta như nhau. Chúng ta sinh ra không có sức mạnh. Vì thế tất cả sức mạnh chúng ta có thể bộc lộ sau này Nó có nguồn gốc bên ngoài chúng ta. Nó được trao cho chúng tôi một cách trọn vẹn. Trẻ sơ sinh là đại diện của con người. Chúng ta nói: “Một người đàn ông đã đến với thế giới”. Tất cả sức mạnh đó con người có trong mình không gì lớn hơn tiếng khóc của trẻ sơ sinh bắt đầu hơi thở đầu tiên của mình. Trên thực tế, ngay cả sức mạnh nhỏ bé này cũng đã được trao cho anh ta.

Điều tương tự cũng xảy ra trong thế giới tâm linh. “Theo ý muốn của Ngài, Ngài đã sinh ra chúng ta, bởi Lời lẽ thật” (Gia-cơ 1:18). Chúng ta không thể sống công bằng bằng chính sức mình nhiều hơn những gì chúng ta có thể tự tạo ra. Công việc mà Thánh Thần đã bắt đầu sẽ được Chúa Thánh Thần mang đi một cách trọn vẹn. “Vì chúng ta đã được dự phần với Đấng Christ, nếu chúng ta giữ vững sự tin cậy ban đầu cho đến cuối cùng” (Hê-bơ-rơ 3:14). “Cái gì Ngài đã bắt đầu làm việc lành trong anh em, Ngài sẽ làm trọn việc đó cho đến ngày của Đức Chúa Jê-sus Christ” (Phi-líp 1:6). Chỉ có Ngài mới có thể làm được điều đó.

1) Một người có thể vâng lời Chúa bằng nỗ lực của chính mình mà không cần phải ở trong

Đấng Christ? (Giăng 15:5)

MỘT: _____

2) Làm thế nào con người có thể tuân theo các điều răn? (Philip lúc 4:13)

MỘT: _____

Thứ Tư

4 Bạn đã phải chịu đựng nhiều như vậy một cách vô ích sao? Nếu có thì điều đó cũng vô ích.

5 Vậy, Đấng ban Thánh Linh cho anh em và làm những phép lạ giữa anh em, là làm bởi các việc luật pháp hay là rao giảng đức tin?

Những câu hỏi này cho thấy kinh nghiệm của anh em Ga-la-ti rất hữu ích.

sâu sắc và chân thật đúng như mong đợi từ một người đã từng nhìn thấy Chúa Kitô

bị đóng đinh. Họ đã nhận được Thánh Thần, các phép lạ được thực hiện giữa họ và

kể cả chính chúng, vì các ân sủng của Thánh Thần đi kèm với ân sủng của Thánh Thần.

Và do phúc âm sống động mà họ đã sống, họ đã phải chịu sự bất bở,

vì "tất cả những ai sống đạo đức trong Chúa Giêsu Kitô sẽ phải chịu đau khổ

sự bất bở" (2 Ti-mô-thê 3:12). Điều này làm tăng mức độ nghiêm trọng của tình hình. Đang có

Đã chia sẻ những đau khổ của Chúa Kitô, giờ đây họ đang quay lưng lại với Ngài. Và sự tách biệt khỏi

Chúa Kitô, Đấng duy nhất mà qua đó công lý có thể đến, được đặc trưng bởi sự bất tuân đối với

luật sự thật. Một cách vô thức nhưng không thể tránh khỏi, họ đã vi phạm điều đó.

luật mà họ mong đợi được cứu.

6 Áp-ra-ham tin Đức Chúa Trời và điều đó được kể là công bình cho ông.

Những câu hỏi được trình bày trong các câu từ ba đến năm hàm ý câu trả lời.

Thánh Linh đã được ban cho họ, và các phép lạ được thực hiện không phải bởi việc làm của luật pháp, nhưng bởi

vâng bằng cách nghe với đức tin; nghĩa là bởi sự vâng phục của đức tin, vì đức tin đến từ việc nghe

Lời Chúa (Rô-ma 10:17). Công tác của Phao-lô và kinh nghiệm của người Ga-la-ti nằm trong

hoàn toàn hòa hợp với kinh nghiệm của Áp-ra-ham, người được truyền đức tin để trở nên công chính.

Điều đáng ghi nhớ là “những người anh em giả” đã rao giảng “một phúc âm khác”, những người giả dối

Phúc Âm về sự công bình bởi việc làm, là người Do Thái và coi Áp-ra-ham là tổ phụ của họ.

Họ tự hào là “con trai” của Áp-ra-ham và lấy phép cắt bì của họ làm bằng chứng.

Nhưng chính xác là ở chỗ họ khẳng định mình là con cái của Áp-ra-ham,

đã chứng minh là không phải như vậy, vì “Áp-ra-ham tin Đức Chúa Trời và điều đó được Đức Chúa Trời bảo cho ông biết”.

Sự công bằng”. Áp-ra-ham có đức tin công chính trước khi ông chịu phép cắt bì (Rô-ma 4:11). “.

Vậy hãy biết rằng những ai có đức tin đều là con cháu Áp-ra-ham” (Gal. 3:7). Áp-ra-ham đã không

ông được xưng công bình bởi việc làm (Rô-ma 4:2 và 3), nhưng đức tin của ông tạo nên sự công bình.

1) Đối với Thiên Chúa, ai là người Do Thái đích thực và phép cắt bao quy đầu thực sự là gì?

(Rô-ma 2:28 và 29)

MỘT: _____

Vấn đề tương tự vẫn tồn tại cho đến ngày nay. Dấu hiệu nhầm lẫn với bản chất, kết thúc

với các phương tiện. Vì công lý được thể hiện qua những việc làm tốt nên nó được suy diễn – một cách sai lầm

– việc lành tạo ra sự công bình. Đối với những người nghĩ như vậy, sự công bình đến từ đức tin,

Đối với họ, những việc tốt không đến từ việc “làm” dường như không có ý nghĩa thực tế và thiết thực.

Họ tự coi mình là những người “thực tế” và tin rằng cách duy nhất để hoàn thành công việc là

đang làm. Tuy nhiên, sự thật là những người này không thực tế. Một người nào đó

Hoàn toàn không có sức lực và không thể làm được gì cả, kể cả

đứng dậy và uống thuốc được đưa cho bạn. Bất kỳ lời khuyên nào dành cho anh ta để

Nếu bạn cố gắng làm như vậy, nó sẽ vô ích. Chỉ nơi Đức Chúa Trời mới có quyền năng và công lý (Ê-sai 45:24).

“Hãy ký thác đường lối mình cho Chúa, tin cậy nơi Ngài, thì Ngài sẽ thực hiện điều tốt nhất” (Thi Thiên 37:5).

Áp-ra-ham là cha của tất cả những người tin vào sự công bình, và chỉ một mình họ mà thôi. Điều duy nhất

niềm tin thực sự thiết thực, giống như ông đã làm.

2) Sự công bình của Thiên Chúa được thể hiện thế nào trong đời sống con người, qua đức tin hay việc làm?

(Rô-ma 1:17)

MỘT: _____

7 Vậy hãy biết rằng những kẻ có đức tin đều là con cháu Áp-ra-ham.

8 Vì Kinh Thánh biết trước rằng Đức Chúa Trời sẽ cậy đức tin mà xưng công bình cho dân ngoại, nên trước hết đã rao giảng Tin Mừng cho Áp-ra-ham rằng: Mọi dân tộc sẽ nhờ người mà được phước.

Những câu này đáng được đọc kỹ. Sự hiểu biết của bạn sẽ giữ cho chúng tôi mắc nhiều lỗi. Và không khó để hiểu họ, chỉ cần chú ý đến những gì họ nói, thế thôi.

- (a) Họ khẳng định rằng phúc âm được rao giảng ít nhất theo cách tương tự như trong thời của Áp-ra-ham;
- (b) Chính Thiên Chúa đã rao giảng điều đó. Vì vậy, đây là sự thật và duy nhất sách Phúc Âm;
- (c) Đó chính là phúc âm mà Phao-lô đã rao giảng. Vì thế, không có cách nào khác phúc âm khác với phúc âm mà Áp-ra-ham sở hữu;
- (d) Tin Mừng ngày nay không có gì khác biệt đặc biệt với Tin Mừng thời xưa. ngày của Áp-ra-ham.

Đức Chúa Trời đòi hỏi ngày nay cũng giống như trước đây, không có gì hơn thế. Và còn hơn thế nữa:

Sau đó phúc âm được rao giảng cho dân ngoại, vì Áp-ra-ham là dân ngoại, tức là người ngoại giáo.

Ông đã nhận được sự kêu gọi như một người ngoại giáo. "Terah, cha của Abraham và Nahor... phục vụ người khác các thần" (Giô-suê 24:2), và là một người ngoại đạo cho đến khi phúc âm được rao giảng cho ông. Bằng cách này, Rao giảng phúc âm cho người ngoại giáo không phải là một hiện tượng chưa từng có vào thời của Phi-e-rơ và Paul. Dân tộc Do Thái được tách ra khỏi những người ngoại đạo, và điều đó chỉ nhờ vào rao giảng phúc âm cho dân ngoại rằng Israel có sự tồn tại và sự cứu rỗi (Công vụ 15:14-18; Rô-m. 11:25 và 26). Sự tồn tại của dân tộc Israel đã và đang tiếp tục là bằng chứng cho mục đích của Thiên Chúa trong việc cứu rỗi dân tộc khỏi dân ngoại. Nó đang được thực hiện Chính vì mục đích này mà Israel tồn tại.

Vậy, chúng ta thấy rằng vị tông đồ đưa những người ngoại giáo và chúng ta trở về cội nguồn, nơi Chính Thiên Chúa rao giảng phúc âm cho chúng ta, "Dân ngoại". Không người ngoại nào có thể hy vọng được cứu theo một cách khác, hoặc bằng một phúc âm khác hơn là phúc âm mà Áp-ra-ham đã được cứu.

3) Bằng cách nào mà cả người Do Thái và người ngoại đều được Đức Chúa Trời xưng công chính? (Người La Mã 3:29 và 30)

MỘT: _____

Thứ năm

9 Vì vậy, ai có đức tin thì được phước với Áp-ra-ham có lòng tin.

10 Phàm ai làm theo luật pháp đều bị rủa sả; vì có lời chép rằng: Đáng rủa thay là kẻ không tuân theo mọi điều đã chép trong sách luật để làm theo.

Lưu ý mối quan hệ chặt chẽ mà những điều này duy trì với mối quan hệ trước đó. Áp-ra-ham đã được rao giảng phúc âm dưới những điều kiện này: “Nhờ người mà mọi dân tộc sẽ được phước.”

“Pagan”, “hiền lành” và “các dân tộc” (từ câu 8) đều được dịch từ cùng một từ Người Hy Lạp. Phước lành này bao gồm món quà sự công bình qua Đấng Christ, như được chỉ ra trong Công vụ 3:25 và 26: “Các người là con cháu của các đấng tiên tri và của giao ước mà Đức Chúa Trời đã lập với tổ phụ chúng ta, khi Người nói với Áp-ra-ham: ‘Tất cả các gia đình của ông sẽ nhờ Dòng Dõi của Người. Trái đất’. Khi Đức Chúa Trời khiến Con Ngài sống lại, trước tiên Ngài đã sai Con Ngài đến với bạn để chúc phước, để mọi người từ bỏ sự gian ác của mình.” Kể từ khi Chúa rao giảng Tin Mừng cho ông Abraham rằng: “Nhờ ông mà mọi dân tộc sẽ được chúc phúc”, những ai những người tin Chúa được phước với người tin Chúa Áp-ra-ham. Không có phước lành nào khác cho con người, dù đây là ai, ngoại trừ những gì Áp-ra-ham đã nhận được. Và Tin Mừng được rao giảng là duy nhất cho mỗi con người trên Trái đất. Có sự cứu rỗi nhân danh Chúa Giêsu, trong đó Áp-ra-ham đã tin, và “chẳng có sự cứu rỗi nơi ai khác, vì ở dưới trời chẳng có Danh nào khác ban cho nhờ họ mà chúng ta có thể được cứu” (Cv 4:12). Trong Ngài “chúng ta được cứu chuộc bởi Ngài huyết, sự tha tội” (Cô-lô-se 1:14). Sự tha tội mang theo tất cả phước lành.

1) Danh duy nhất mà qua đó chúng ta được xưng công chính cho tội lỗi là gì?

(Rô-ma 3:24 và 26)

MỘT: _____

Sự tương phản: Dưới lời nguyện - Lưu ý sự tương phản được trình bày trong các câu thơ chín và mười: "những người sống bởi đức tin là có phúc", trong khi "những ai nương tựa vào việc làm của Luật pháp, đều bị rửa sạch." Đức tin mang lại phước lành. Các công việc của pháp luật mang lại nguyên rửa; hay nói đúng hơn là họ để anh ta phải chịu lời nguyện. Lời nguyện đè nặng mọi người, vì "ai không tin thì đã bị kết án rồi, vì không tin vào danh Con Con Một của Thiên Chúa" (Ga 3,18). Đức tin đảo ngược lời nguyện này.

Ai đang ở dưới lời nguyện? ".tất cả những ai trông cậy vào các việc làm của Luật pháp." Hãy tưởng tượng đoạn văn nói rằng những người tuân theo luật pháp sẽ phải chịu sự nguyên rửa, điều này sẽ mâu thuẫn trực tiếp với Khải Huyền 22:14: "Phước cho những ai tuân giữ Ngài Các điều răn, để họ có quyền đến cây sự sống và đi qua các cổng của thành phố!". "Phúc thay ai sống trọn vẹn, bước theo lẽ luật của Nước Trời". Quý ngài!" (Thi Thiên 119:1).

Những ai có đức tin là những người tuân giữ luật pháp, vì ai có đức tin thì được phước, còn ai theo Ai giữ các điều răn cũng được phước. Nhờ đức tin họ giữ được điều răn. Nhưng phúc âm trái ngược với bản chất con người: chúng ta đã trở thành _____ tuân giữ luật pháp, không phải bằng việc làm mà bằng đức tin. Nếu chúng ta làm việc để có được công lý chúng ta chỉ đơn giản là đang thực hiện bản chất tội lỗi của con người, điều mà chúng ta sẽ không bao giờ nó sẽ mang lại cho chúng ta công lý, nhưng nó sẽ khiến chúng ta tránh xa nó. Ngược lại, tin vào "những điều quý giá và những lời hứa lớn lao", cuối cùng chúng ta "được dự phần vào bản tính Thiên Chúa" (2 Phi-e-rơ 1:4), và nên mọi công việc của chúng ta đều được thực hiện trong Chúa. "Dân Ngoại không tìm kiếm công lý, họ đã đạt được công lý chưa? Đúng, nhưng sự công chính đến từ đức tin. Nhưng Israel, người Anh ta tìm kiếm luật công lý, nhưng anh ta không có được nó. Tại sao? Bởi vì điều đó không phải bởi đức tin mà bởi việc làm của luật pháp: họ vấp phải hòn đá vấp ngã; như có lời chép: "Này, tôi đặt vào Si-ôn là Hòn Đá vấp ngã và Vàng Đá gây tai tiếng; và bất cứ ai tin vào cô ấy sẽ không sẽ bị bối rối" (Rô-ma 9:30-33).

1) Cách duy nhất để thực sự vâng phục Thiên Chúa là gì? (Rô-ma 1:5)

MỘT: _____

Thứ sáu

Lời nguyện bao gồm những gì? - Không ai đọc Ga-la-ti một cách cẩn thận và suy ngẫm

3:10 sẽ không hiểu rằng lời nguyện rửa là vi phạm luật pháp. Bất tuân pháp luật

của Thiên Chúa tự nó là sự rửa sả, vì "tội lỗi vào trong thế gian bởi một người,

và chết bởi tội lỗi" (Rô-ma 5:12). Tội lỗi chứa đựng sự chết. Không có tội thì chết

điều đó là không thể được, vì "cái nọc của sự chết là tội lỗi" (1 Cô-rinh-tô 15:56). "Tất cả những ai

cậy vào việc làm của Luật pháp thì họ phải chịu sự rửa sả". Tại sao? Phải chăng luật pháp là một

nguyên rửa? Không hề, vì "Luật pháp là thánh, Điều răn là thánh, công bình và tốt lành"

(Rô-ma 7:12). Vậy thì tại sao tất cả những người bị lời nguyện đều dựa vào

công việc của pháp luật? Vì có lời chép: "Đáng nguyện rửa thay kẻ không ở lại trong mọi

để ứng nghiệm những điều đã chép trong sách luật pháp."

Không có lý do gì để nhầm lẫn: Anh ta bị nguyện rửa không phải vì anh ta tuân theo luật pháp, mà vì anh ta không

đáp ứng nó. Vì vậy, dễ dàng nhận thấy việc dựa vào các công việc của pháp luật không có nghĩa là mình

tuân thủ pháp luật. KHÔNG! "Vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, vì

nó không tuân theo Luật pháp của Thiên Chúa, và thực sự nó không thể phục tùng được" (Rô-ma 8:7). Tất cả đều

dưới sự nguyện rửa, và bất cứ ai nghĩ rằng mình có thể giải thoát mình khỏi lời nguyện bằng chính công việc của mình thì vẫn ở trong đó.

Xét rằng "lời nguyện" bao gồm việc không còn lại tất cả những gì

được viết trong luật thì dễ dàng suy ra rằng "phước lành" có nghĩa là hoàn toàn phù hợp với

luật.

1) Tại sao tất cả những người không có đức tin đều bị nguyện rửa, tức là

bị lên án? (Rô-ma 3:23; 6:23)

MỘT: _____

Phước lành và rửa sả - "Hôm nay ta đặt trước mặt các ngươi sự phước lành và sự rửa sả. Phước lành nếu

tuân theo các Điều răn của Đấng Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của bạn, mà Ngài truyền cho bạn ngày hôm nay. Và

nguyên rửa nếu anh em không vâng theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời của anh em" (Phục truyền 11:26-28). Đây là lời hằng sống của Thiên Chúa, được ngỏ với mỗi người chúng ta một cách riêng tư. "Luật sinh ra cơn thịnh nộ" (Rô-ma 4:15), nhưng cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời chỉ đến với kẻ không vâng phục (Ê-phê-sô 2:14). 5:6). Nếu chúng ta thật sự tin thì chúng ta không bị kết án, vì đức tin đặt chúng ta vào hòa hợp với luật pháp, cuộc sống của Thiên Chúa. "Bất cứ ai chân thành nhìn vào Luật hoàn hảo - đó là tự do - và kiên trì trong đó, và không phải là một người điếc tai nghe mà là một người cần cù làm, anh ta sẽ là vui mừng [được phước] về việc mình làm" (Gia-cơ 1:25).

1) Làm thế nào một người có thể chứng minh cho thế giới thấy rằng mình có đức tin đích thực? (Gia-cơ 2:18)

MỘT: _____

Việc lành - Kinh Thánh không bác bỏ việc lành. Ngược lại, nó đề cao họ. "Trung thành là tử. Và tôi muốn bạn thực sự khẳng định điều này, để những ai tin vào Thiên Chúa có thể tìm kiếm hãy nỗ lực làm những việc tốt; những điều đó đều tốt lành và có ích cho loài người" (Tít 3:8). MỘT lời buộc tội nặng nề chống lại những người không tin Chúa là họ phủ nhận Thiên Chúa bằng hành động của mình: họ "mọi việc lành đều không được chấp nhận" (Tít 1:16). Phao-lô khuyên Ti-mô-thê gửi với những người giàu có ở thế gian này "nguyện họ được thịnh vượng, giàu có về việc lành" (1 Ti-mô-thê 6:17 và 18). Và vị sứ đồ đã cầu nguyện cho tất cả chúng ta "để anh em có thể bước đi một cách xứng đáng trước mặt Lạy Chúa, xin đẹp lòng Ngài trong mọi sự, sinh hoa kết quả mọi việc lành" (Côl. 1:10). Hơn nữa, nó mang lại cho chúng ta sự đảm bảo rằng chúng ta "được tạo dựng trong Chúa Giê-su Ki-tô để làm việc lành... để chúng ta bước đi trong đó" (Ê-phê-sô 2:10).

Chính Ngài đã chuẩn bị những công việc này cho chúng ta; sản xuất ra chúng và trao chúng cho tất cả những ai hãy tin vào Ngài (Thi Thiên 31:19). "Việc của Đức Chúa Trời là anh em tin Đấng Ngài sai đến" (Giăng 6:29). Việc tốt là cần thiết nhưng chúng ta không thể làm được. Chỉ có Ngài là Đấng Ồ, Chúa có thể làm được điều đó. Nếu trong chúng ta có ít điều tốt nhất, đó là do công việc của Chúa. Không có gì Chúa làm đáng bị khinh thường. "Chúa bình an, Đấng bởi máu của giao ước vĩnh cửu, Chúa chúng ta là Đức Giê-su Ki-tô đã sống lại từ cõi chết, Đấng Mục Tử vĩ đại của đàn chiên, hãy hoàn thiện chúng trong mọi việc lành để làm theo ý Ngài

sẽ làm trong anh em những điều đẹp ý Ngài qua Đức Chúa Giê-su Christ,

vinh quang mãi mãi là gì. A-men” (Hê-bơ-rơ 13:20 và 21).

Suy gẫm - Giảng 6:28 và 29

Thứ bảy

11 Và rõ ràng là chẳng ai nhờ luật pháp mà được xưng công chính trước mặt Đức Chúa Trời, vì người công chính sẽ sống bởi đức tin.

12 Luật pháp không phải là đức tin; Nhưng người làm những điều này sẽ sống nhờ chúng.

Ai là người công chính? - Khi chúng ta đọc câu: “người công chính sẽ sống bằng đức tin”, đó là

Điều cần thiết là chúng ta phải hiểu rõ ràng thuật ngữ “công bằng” nghĩa là gì. Được

được xưng công bình bởi đức tin là được xưng công bình bởi đức tin. “Mọi điều bất chính đều là tội lỗi” (1 Giăng 5:17) và “sự

Tội lỗi là sự vi phạm Luật pháp” (1 Giăng 3:4). Vì vậy, mọi bất công đều là sự vi phạm

pháp luật; và tất nhiên, mọi sự công bình đều là tuân theo pháp luật. Khi đó chúng ta thấy rằng người công chính - người ngay thẳng - là

ai tuân theo luật pháp, và được xưng công chính là tuân giữ luật pháp.

Làm thế nào để trở nên công bằng - Mục đích mong muốn là thực hành điều tốt và chuẩn mực là quy luật của

Chúa. “Luật pháp sinh ra cơn thịnh nộ” “vì mọi người đều đã phạm tội”, và “vì lý do đó mà cơn thịnh nộ của Thiên Chúa đến

trên những kẻ không vâng lời.” Làm sao chúng ta có thể trở thành người tuân theo luật pháp và nhờ đó thoát khỏi

của cơn thịnh nộ, hay lời nguyền rủa? Câu trả lời là: “người công chính sẽ sống bởi đức tin”. Bởi đức tin, không phải bởi việc làm,

chúng ta sẽ là người thực thi pháp luật! “Tin trong lòng mà được sự công bình” (Rô-ma 10:10). Đó có phải là

điều đó là hiển nhiên. Tại sao? Bởi vì

người công chính sẽ sống bởi đức tin.” Nếu sự công bình đến bởi việc làm thì nó không đến bởi đức tin, “và nếu bởi

ân sủng không còn đến từ việc làm nữa, nếu không ân sủng sẽ không còn là ân sủng nữa” (Rô-ma 11:6). “Để làm gì

làm việc, tiền lương không được coi là ân huệ mà là một món nợ. Mặt khác, đối với

Ai không làm việc nhưng tin vào Đấng xưng công chính cho kẻ vô đạo, thì đức tin được kể là

công lý” (Rô-ma 4:4 và 5).

Không có ngoại lệ. Không có con đường trung gian. Nó không nói rằng một số

người công chính sẽ sống bởi đức tin, họ cũng không sống bởi đức tin và việc làm; nhưng đơn giản là:

“người công chính sẽ sống bởi đức tin.” Điều này chứng tỏ sự công bình không đến từ việc làm của chính mình

như nhau. Tất cả những người công chính đều trở nên công chính và được giữ như vậy chỉ nhờ đức tin mà thôi.

Sở dĩ như vậy là do tính thiêng liêng cao cả của luật pháp, vượt quá tầm với của con người. Chỉ có sức mạnh

thiên liêng có thể đáp ứng nó. Bằng cách này, chúng ta tiếp nhận Chúa Giêsu bằng đức tin và Ngài sống

luật hoàn hảo trong chúng ta.

Luật pháp không đến từ đức tin - Đó là luật thành văn - dù trong sách hay trên bảng đá - luật pháp được đề cập trong văn bản. Luật đơn giản nói, 'Làm cái này.' 'Đừng làm thế'. "Những gì nó làm những thứ này sống vì họ." Luật pháp chỉ cung cấp cuộc sống với điều kiện này. Sự thi công, chỉ có tác dụng, đó là điều luật pháp chấp nhận. Không quan trọng họ đến từ đâu, miễn là đang có mặt. Nhưng không có ai thực hiện đúng yêu cầu của pháp luật nên không thể tuân thủ pháp luật. Nghĩa là không thể có ai mà cuộc sống hiện tại là kỷ lục về sự vâng phục hoàn hảo.

"Người làm những việc này sống nhờ chúng." Nhưng con người phải còn sống mới có thể làm chúng! Người chết không thể làm gì được, còn người chết vì "tội lỗi và tội lỗi" (Ê-phê-sô 2:1), anh ta không thể thực thi công lý. Đấng Christ là Đấng duy nhất có sự sống trong Ngài, vì Ngài là sự sống, và Ngài là Đấng duy nhất làm trọn và có thể làm trọn sự công bình của luật pháp. Khi không bị từ chối và từ chối, nhưng được nhìn nhận và đón nhận, tất cả sự sống trọn vẹn của Ngài trong chúng ta, đến nỗi không còn là chúng ta nữa mà là Chúa Kitô sống trong chúng ta. Vậy bạn sự vâng phục trong chúng ta làm cho chúng ta trở nên công chính. Đức tin của chúng ta được kể cho chúng ta bởi sự công bình, đơn giản bởi vì đức tin đó phù hợp với Đấng Christ hằng sống. Bởi đức tin, chúng ta phục tùng thân thể mình như đền thờ của Chúa. Chúa Kitô, Hòn Đá sống, ngự trong trái tim, được biến đổi thành ngài của Chúa. Và bằng cách này, trong Chúa Kitô, luật sống động trở thành sự sống của chúng ta, "vì Ngài [từ trái tim] tỏa ra sự sống" (Châm ngôn 4:23).

5 ĐƯỢC CHUỘT KHỎI LỜI NGUYỆN - PHẦN 2

Câu Vàng: “Những ai có đức tin thì được phước với người có lòng tin là Áp-ra-ham” (Ga-la-ti 3:9)

Chủ nhật

13 Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rửa sả của luật pháp, trở nên sự rửa sả cho chúng ta; vì có lời chép: Đáng nguyên rửa thay kẻ nào bị treo trên cây;

14 Cầu cho phước lành của Áp-ra-ham đến với dân ngoại qua Chúa Giê-su Christ, và nhờ đức tin mà chúng ta có thể nhận được lời hứa về Thánh Linh.

Đề cập đến chủ đề trọng tâm - Trong thư này không có tranh cãi nào về pháp luật về việc có nên tuân theo hay không; dù nó đã bị bãi bỏ, thay đổi hay mất hiệu lực. Một bức thư không chứa một dấu hiệu nhỏ nhất nào về điều này. Vấn đề cần giải quyết không phải là liệu Luật phải được tuân theo nhưng phải tuân theo như thế nào. Nó được xác định rằng sự biện minh - được xưng công chính - là một điều cần thiết. Câu hỏi là thế này: Họ đến bằng đức tin, hay bằng việc làm? “Các anh em giả” đang thuyết phục người Ga-la-ti rằng họ nên làm nên sự công chính bằng chính nỗ lực của mình. Phao-lô, qua Thánh Linh, đã cho họ thấy rằng mọi nỗ lực của họ đều vô ích, và kết quả duy nhất họ có được là lời nguyền còn đeo bám tội nhân nhiều hơn.

Sự công bình bởi đức tin nơi Đấng Christ được thiết lập vào mọi lúc, là điều duy nhất công lý thực sự. Các giáo sư giả khoe khoang về luật pháp, nhưng vì sự vi phạm luật pháp chính họ đã làm ô danh Đức Chúa Trời. Phao-lô khoe khoang về Đấng Christ và qua về sự công bình của luật pháp mà ông đã đạt được, ông tôn vinh danh Đức Chúa Trời.

1) Công lý là gì? (Thi Thiên 119:172)

MỘT: _____

2) Công lý được thực thi như thế nào? (Hê-bơ-rơ 11:33)

MỘT: _____

3) Ai là người công chính trước mắt Chúa? (I Giăng 3:7)

MỘT: _____

Vết chích của tội lỗi - Phần cuối câu 13 cho thấy rõ ràng

Lời nguyên bao gồm cái chết: “Ai bị treo trên cây thì bị nguyên rửa”. Đấng Christ

Anh ta đã bị nguyên rửa vì chúng ta khi bị treo trên cây, khi bị đóng đinh. Hiện nay

do đó, tội lỗi là nguyên nhân của sự chết: “tội lỗi vào thế gian bởi một người, và

sự chết bởi tội lỗi, và sự chết lan tràn đến mọi người, vì mọi người đều phạm tội.”

(Rô-ma 5:12). “Cái nọc của sự chết là tội lỗi” (1 Cô-rinh-tô 15:56). Như vậy, hầu như,

Câu 10 cho chúng ta biết rằng “kẻ nào không tuân theo mọi điều đã chép trong Kinh

sách Luật pháp” có thể được coi là đã chết. Nói cách khác, sự bất tuân đó tương đương với

cái chết.

“Tham lam được hình thành thì sinh ra tội lỗi. Và tội lỗi, đã hoàn tất, tạo ra

sự chết” (Gia-cơ 1:15). Tội lỗi chứa đựng sự chết, và con người không có Đấng Christ thì chết trong tội lỗi mình.

tội ác và tội lỗi (Ê-phê-sô 2:1). Chẳng sao cả nếu bạn giả vờ tràn đầy sức sống,

lời của Chúa Kitô vẫn còn: “Trừ khi các ngươi ăn thịt Con Người và

uống máu Ngài thì sẽ không có sự sống” (Giăng 6:53). “Người đầu hàng trước thú vui, cuộc sống,

chết rồi” (1 Ti-mô-thê 5:6). Đó là cái chết sống, “thân xác chết” của

Rô-ma 7:24. Tội lỗi là sự vi phạm luật pháp. Tiền lương của tội lỗi là cái chết. Nên

Lời nguyên bao gồm cái chết mà tội lỗi hấp dẫn nhất ẩn giấu bên trong nó.

“Đáng nguyên rửa thay kẻ không tuân theo mọi điều đã chép ở

sách luật pháp để làm trọn những điều đó.”

Thứ hai

Được cứu chuộc khỏi sự rửa sá - “Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rửa sá của Luật pháp.” Một số độc giả

Những quan điểm hời hợt về đoạn văn này nhanh chóng thốt lên: 'Chúng ta không cần tuân giữ luật pháp,

kể từ khi Chúa Kitô cứu chuộc chúng ta khỏi lời nguyên của Ngài', như thể văn bản nói rằng Chúa Kitô

đã cứu chuộc anh ta khỏi “lời nguyên” vì sự vâng lời. Những người như vậy đã đọc Kinh thánh mà không có kết quả. MỘT

lời nguyên rửa, như chúng ta đã thấy, đã là sự bất tuân: “Đáng nguyên rửa là ai không

tuân giữ mọi điều đã chép trong sách luật pháp để làm trọn những điều đó.”

Vì vậy, Đấng Christ đã cứu chuộc chúng ta khỏi sự bất tuân luật pháp. Thiên Chúa đã sai Con của Người “vào giống như xác thịt tội lỗi... để sự công bình của luật pháp được thể hiện nơi chúng ta.” (Rô-ma 8:3 và 4).

Có người sẽ nói mà không cần suy nghĩ: 'Điều đó làm tôi yên tâm: về mặt luật pháp, tôi có thể làm những gì tôi muốn, vì tất cả chúng ta đều đã được cứu chuộc'. Đúng là tất cả đã được cứu chuộc, nhưng không phải ai cũng chấp nhận sự cứu chuộc. Nhiều người nói về Chúa Kitô: “Chúng tôi không muốn điều này trị vì chúng tôi,” và quay lưng lại với những phước lành của Đức Chúa Trời. Nhưng sự cứu chuộc là dành cho tất cả mọi người. Tất cả đã được mua bằng máu quý giá - sự sống - của Chúa Kitô, và tất cả đều có thể, nếu muốn được giải thoát khỏi tội lỗi và sự chết. Chúng ta được cứu chuộc “khỏi việc làm hư hỏng” chúng ta đã nhận được từ cha mẹ mình qua dòng máu đó (1 Phi-e-rơ 1:18).

Hãy dành thời gian để suy nghĩ về ý nghĩa của điều này. Hãy để nó gây ấn tượng với tâm hồn bạn và ban thêm sức mạnh, chứa đựng trong câu nói: “Chúa Kitô đã cứu chuộc chúng ta khỏi lời nguyền của Luật pháp”, của chúng ta không tuân thủ các yêu cầu công bằng. Chúng ta không cần phải phạm tội nữa! Anh ấy đã cắt xiềng xích của tội lỗi đã bắt chúng ta làm nô lệ, nên tất cả những gì chúng ta phải làm là hãy chấp nhận sự cứu rỗi để được giải thoát khỏi mọi tội lỗi đang thống trị chúng ta. Không còn nữa Chúng ta cần phải dành cả cuộc đời mình trong niềm khao khát mãnh liệt và những lời than thở vô ích cho những mong muốn chưa được thực hiện. Chúa Kitô không mang đến niềm hy vọng hão huyền, nhưng đến với những kẻ bị tội lỗi giam giữ và tuyên bố với họ: “Tự do! Cánh cửa nhà tù của bạn đang mở. Hãy ra khỏi cô ấy!” Cần gì hơn nữa để nói? Chúa Kitô đã giành được những chiến thắng trọn vẹn nhất về thời đại gian ác hiện tại, về “sự đam mê của xác thịt và ham muốn của mắt và sự kiêu ngạo của đời” (1 Giăng 2:16), và đức tin của chúng ta nơi Ngài khiến chiến thắng của Ngài trở thành của chúng ta. Tất cả những gì chúng ta phải làm là chấp nhận nó.

- 1) Đấng Christ giải thoát chúng ta khỏi tội lỗi, khỏi sự bất tuân. Vậy cuộc sống của nó sẽ ra sao ai tin vào Ngài? (I Giăng 3:6 và 9)

MỘT:_____

Đấng Christ đã nguyên rửa chúng ta - Ai đọc Kinh Thánh đều thấy rõ rằng “Đấng Christ đã chết thay cho những kẻ ngoại đạo” (Rô-ma 5:6). Ngài đã “bị nộp vì tội lỗi chúng ta” (Rô-ma 4:25). Đấng Vô Tội chết cho kẻ có tội, Đấng Công Chính chết cho kẻ bất công. “Anh ấy bị thương bởi sự vi phạm của chúng tôi, và bị nghiền nát vì tội lỗi của chúng tôi: hình phạt mang lại cho chúng tôi sự bình an

ở trên Ngài, và bởi lần roi Ngài chúng ta được lành bệnh. Tất cả chúng tôi đều bước đi

lạc lối như đàn cừu; mỗi người đi lạc theo con đường riêng của mình: nhưng Chúa đã tạo nên

tội ác của tất cả chúng ta sẽ đổ trên Ngài” (Ê-sai 53:5 và 6). Bây giờ cái chết đã bước vào

bởi tội lỗi. Cái chết là lời nguyền giáng xuống mọi người, vì một lý do đơn giản

rằng “mọi người đều đã phạm tội.” Vì Đấng Christ đã bị “làm nên sự rửa sả cho chúng ta”, nên rõ ràng là nếu

đã trở thành “tội lỗi vì chúng ta” (2 Cô-rinh-tô 5:21). “Ngài gánh tội lỗi chúng ta trong thân thể Ngài trên

cây” (1 Phi-e-rơ 2:24). Hãy lưu ý rằng tội lỗi của chúng ta “ở trong thân thể Ngài”. Công việc của bạn không

bao gồm một cái gì đó hời hợt. Tội lỗi của chúng ta không được đặt lên Ngài theo cảm giác

chỉ mang tính tượng trưng mà là họ “ở trong thân thể Ngài”. Ngài đã bị nguyền rủa vì chúng ta, và

do đó Ngài đã chịu chết vì chúng ta.

Một số người thấy đây là một sự thật đáng ghê tởm. Đối với những người ngoại giáo thì đó là sự điên rồ, và đối với Người Do Thái là kẻ gây vấp phạm, nhưng đối với những người được cứu, quyền năng và sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời (1 Cô.

1:23 và 24). Hãy nhớ rằng Ngài đã gánh lấy tội lỗi của chúng ta trên chính thân thể Ngài. Không phải của bạn

tội lỗi, vì ông chưa bao giờ phạm tội. Cùng một câu Kinh thánh cho biết rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài phạm tội

đối với chúng ta, anh ấy nhấn mạnh rằng anh ấy “không có tội lỗi”. Đoạn văn tương tự đảm bảo với chúng ta rằng

“đã mang tội lỗi của chúng ta trong thân thể Ngài trên cây”, nói rõ rằng “ngài không phạm tội

tội”. Rằng Ngài có thể gánh lấy tội lỗi của chúng ta trong chính Ngài, và rằng Ngài có thể bị biến thành tội lỗi

vì chúng ta, và dù chẳng hề phạm tội, vẫn góp phần làm vinh hiển Ngài

sự bất tử và sự cứu rỗi vĩnh cửu của chúng ta khỏi tội lỗi. Tội lỗi của mọi người đều là

tuy nhiên, nơi Ngài, không ai có thể khám phá nơi Ngài bóng tối rõ ràng nhất của tội lỗi. Mặc dù

Mang lấy mọi tội lỗi trong chính mình, trong cuộc sống Ngài không bao giờ biểu lộ bất cứ tội lỗi nào. Ngài đã nhận

lấy nó, hấp thụ nó bằng sức mạnh của sự sống bất khả phân ly của Ngài, Đấng chiến thắng cái chết. Nó mạnh mẽ

chịu đựng tội lỗi mà không làm vấy bẩn anh ta. Và cứu chuộc chúng ta bằng cuộc sống tuyệt vời của Ngài.

Xin ban cho chúng con sự sống của Ngài để chúng con có thể được giải thoát khỏi mọi bóng tối của tội lỗi

đó là trong xác thịt của chúng tôi.

“Trong những ngày còn sống ở trần gian, Đấng Christ đã lớn tiếng kêu cầu và nài xin.

rơi nước mắt trước những gì có thể cứu Ngài khỏi cái chết. Và Ngài đã được nhậm vì sự tin kính của Ngài” (Hê-bơ-rơ 5:7).

Nhưng anh ấy đã chết! Không ai lấy đi mạng sống của Ngài. Chính anh đã cho đi, lại nhận lại

(Giăng 10:17 và 18). Nỗi đau chết chóc đã được giải thoát, “vì không thể nào

được nài giữ lại” (Cv 2:24). Tại sao cái chết không thể giữ được Ngài, sau khi

rằng anh ta đã tự nguyện đặt dưới quyền lực của nó? Bởi vì “anh ấy không có tội lỗi gì cả”.

Ngài đã gánh lấy tội lỗi nhưng được an toàn trước quyền lực của nó. Nó “giống về mọi mặt với

anh em của Ngài,” bị cám dỗ về mọi mặt như chúng ta” (Hê-bơ-rơ 2:17; 4:15). Và kể từ khi

Bản thân Ngài không thể làm gì được (Giăng 5:30), Ngài cầu xin Cha cứu Ngài khỏi sa ngã

bị đánh bại, và do đó rơi vào quyền lực của cái chết. Và nó đã được nghe thấy. Các

lời: “Vì Chúa là Đức Chúa Trời giúp đỡ tôi, và tôi không hề xấu hổ; Đó là lý do tại sao tôi để khuôn mặt của mình

như một viên sỏi, và tôi biết mình sẽ không phải xấu hổ. Gần đó là điều biện minh cho Ta; Ai

Bạn sẽ tranh đấu với tôi chứ? Chúng ta hãy cùng tham dự; Kẻ thù của tôi là ai? Đến

Ta” (Ê-sai 50:7 và 8).

Tội lỗi nào đã đè nặng Ngài đến nỗi Ngài được giải thoát? Không phải của bạn, bởi vì

không có gì cả. Nó là của bạn và của tôi. Tội lỗi của chúng ta đã được khắc phục, đã bị đánh bại.

Cuộc chiến của chúng ta chỉ với một kẻ thù bị đánh bại. Khi bạn tìm kiếm Thiên Chúa nhân danh Chúa Giêsu,

đã vâng phục sự chết và sự sống của Ngài để bạn không lấy danh Ngài một cách vô ích -

bao lâu Đấng Christ còn ở trong bạn - tất cả những gì bạn phải làm là nhớ rằng Ngài

Ngài đã gánh chịu mọi tội lỗi và vẫn còn mang nó; và rằng Ngài là Đấng Chiến Thắng. Bạn sẽ thốt lên: “Cảm ơn

Thiên Chúa, Đấng ban cho chúng ta chiến thắng nhờ Chúa chúng ta là Đức Giêsu Kitô” (1 Cô-rinh-tô 15:57).

“Tạ ơn Thiên Chúa, Đấng luôn dẫn chúng ta đến chiến thắng trong Chúa Giêsu Kitô và nhờ chúng ta

Ngài biểu lộ hương thơm tri thức của Ngài ở mọi nơi” (2 Cô-rinh-tô 2:14).

Thứ ba

Sự khai thị về thập tự giá - “Cây” trong Ga-la-ti 3:13 đưa chúng ta trở lại chủ đề

trọng tâm của câu 2:20 và 3:1: thập tự giá vô tận.

Chúng ta hãy xem xét bảy điểm liên quan đến nó:

(1) Sự cứu chuộc khỏi tội lỗi và cái chết được thực hiện qua thập tự giá (Ga-la-ti 3:13).

(2) Toàn bộ Tin Mừng được chứa đựng trong thập giá, vì Tin Mừng “là quyền năng của Thiên Chúa

để cứu mọi kẻ tin” (Rô-ma 1:16). Và “cho những người đang được cứu,”

thập tự giá của Đấng Christ “là quyền năng của Đức Chúa Trời” (1 Cô-rinh-tô 1:18).

(3) Đấng Christ chỉ bày tỏ chính Ngài cho con người sa ngã là Đấng Chịu Đóng Đinh và Phục Sinh.

“Không có danh nào khác dưới trời ban cho loài người để họ có thể

được cứu” (Công vụ 4:12). Vì vậy, đây là tất cả những gì Thiên Chúa đặt trước mặt con người,

để không có khả năng nhầm lẫn. Chúa Giêsu Kitô, và Chúa Giêsu Kitô bị đóng đinh, là tất cả những gì Phaolô muốn biết. Đó là tất cả những điều bạn cần biết nhân loại. Điều con người cần là sự cứu rỗi. Nếu bạn có được nó, bạn có tất cả đồ đạc. Nhưng chỉ nhờ thập tự giá của Đấng Christ mới có thể nhận được sự cứu rỗi. Vì vậy, Chúa không đặt trước mắt con người không có gì khác; cung cấp cho bạn chính xác những gì nhu cầu. Thiên Chúa giới thiệu Chúa Giêsu cho mọi người, như những người bị đóng đinh, để không ai có lý do gì để lạc lối hoặc tiếp tục phạm tội.

(4) Đấng Christ được giới thiệu cho mọi người với tư cách là Đấng Cứu Chuộc bị đóng đinh. Và một khi điều đó con người cần được cứu khỏi lời nguyền, cho thấy Ngài đang mang lời nguyền. Ở đó Nơi nào lời nguyền được giấu kín, Đấng Christ nhận lấy nó. Chúng ta đã thấy Chúa Kitô đã bé cô ấy như thế nào và vẫn mang lời nguyền của trái đất, kể từ khi anh ta đội vương miện gai, và lời nguyền rửa được tuyên bố trên trái đất là: “Người sẽ sinh ra gai góc và tật lê” (Sáng. 3:18). Như vậy, qua thập giá của Chúa Kitô, toàn bộ tạo vật bây giờ rên rỉ dưới sự rửa sạch (Rô-ma 8:19-23).

(5) Đấng Christ gánh lấy lời nguyền trên thập tự giá. Những gì treo trên tấm gỗ đó cho thấy rằng nó đã nguyên rửa chúng tôi. Cây thánh giá không chỉ tượng trưng cho lời nguyền mà còn giải thoát khỏi nó, bởi vì đó là thập giá của Chúa Kitô, Đấng Chiến Thắng và Đấng Chiến Thắng.

(6) Có người hỏi: ‘Lời nguyền ở đâu? ’ Chúng tôi trả lời: ở đâu không nó là?! Ngay cả những người mù nhất cũng có thể nhìn thấy nó nếu họ chỉ chú ý đến bằng chứng về giác quan của chính mình. Sự không hoàn hảo là một lời nguyền. Vâng, nó tạo thành lời nguyền. VÀ chúng ta tìm thấy sự không hoàn hảo trong mọi thứ liên quan đến Trái đất này. Người đàn ông đó là không hoàn hảo, và ngay cả những kế hoạch phức tạp nhất được dự kiến trên Trái đất cũng chứa đựng sự không hoàn hảo ở một số chi tiết. Tất cả những điều chúng ta có thể nhìn thấy đều tự bộc lộ để được cải thiện, ngay cả khi đôi mắt không hoàn hảo của chúng ta không nhận thấy được sự cần thiết phải cải thiện như vậy. Khi Chúa tạo dựng thế giới, mọi thứ đều “rất tốt đẹp”. Ngay cả Chúa cũng không thấy bất kỳ khả năng nào để cải thiện nó. Nhưng bây giờ thì nhiều quá khác biệt. Người làm vườn cố gắng hết sức để cải thiện hoa và trái cây đã được đề nghị. Và nếu đúng là ngay cả ở nơi tốt nhất trên trái đất lời nguyền vẫn được tiết lộ, Chúng ta sẽ nói gì về trái cây khuyết tật, lá và thân bị bệnh, cây có độc, v.v.?

“Lời nguyền tiêu diệt trái đất” khắp nơi (Ê-sai 24:6).

(7) Chúng ta có nên nản lòng vì điều này không? Không, “vì Đức Chúa Trời không định cho chúng ta chịu cơn thịnh nộ, nhưng để nhận được sự cứu rỗi nhờ Chúa chúng ta là Đức Chúa Giê-xu Christ” (1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:9).

Mặc dù chúng ta thấy lời nguyền ở khắp mọi nơi, nhưng thiên nhiên vẫn sống và con người vẫn sống.

Nhưng lời nguyền là cái chết, và không một con người hay tạo vật nào có thể dẫn đến cái chết.

chết mà vẫn sống, vì cái chết giết chết! Nhưng Đấng Christ sống. Anh ấy đã chết nhưng anh ấy vẫn sống để luôn luôn (Khải huyền 1:18). Chỉ có Ngài mới có thể nhận lấy lời nguyền - cái chết - và bằng nhân đức

công đức của Ngài sống lại. Có sự sống trên trái đất và có ở con người, mặc dù

nguyên rủa, tạ ơn Đấng Christ đã chết trên thập tự giá. Trong mỗi đám cỏ, trong mỗi

chiếc lá trong rừng, trên mỗi bụi cây và mỗi cái cây, trên mỗi quả và mỗi bông hoa, và

Ngay cả trên chiếc bánh chúng ta ăn cũng có đóng dấu thánh giá của Chúa Kitô. Nó ở trong của chúng tôi

cơ thể của chính mình. Ở mọi nơi chúng ta nhìn đều có bằng chứng về Chúa Kitô bị đóng đinh. Một

rao giảng về thập tự giá - phúc âm - là quyền năng của Đức Chúa Trời được bày tỏ trong mọi sự

mà Ngài đã tạo ra. Đó là “quyền năng hành động trong chúng ta” (Ê-phê-sô 3:20). Việc xem xét

Rô-ma 1:16-20, cùng với 1 Cô-rinh-tô 1:17 và 18, cho thấy rõ ràng rằng thập tự giá

của Đấng Christ được bày tỏ trong mọi sự Đức Chúa Trời đã làm ra, kể cả trong chính chúng ta

thân hình.

1) Mọi sự, mọi sự sống đều bao gồm trong ai? (Cô-lô-se 1:17)

MỘT: _____

Thứ Tư

An ủi khỏi chán nản - “Vì vô số tể nạn đã vây quanh tôi:

tội ác tôi đã trói buộc tôi đến nỗi tôi không thể ngược mắt lên; nhiều hơn

nhiều hơn số tóc trên đầu tôi; nên lòng tôi nao nao” (Thi.

40:12). Nhưng không phải chỉ vì chúng ta có thể tin tưởng kêu cầu Chúa - “từ

sâu sắc” - nhưng đúng hơn, trong lòng thương xót vô hạn của Ngài, Ngài hy vọng rằng cũng trong những điều này

vực sâu cho chúng ta tìm thấy nguồn gốc của sự tự tin. Sự thật là chúng ta vẫn sống dù

ở trong vực sâu của tội lỗi chứng tỏ rằng Thiên Chúa, qua con người của Chúa Kitô trên thập giá, trợ giúp chúng ta

để giải phóng chúng tôi. Bằng cách này, nhờ Đức Thánh Linh, ngay cả những ai ở dưới quyền

nguyên rủa (và mọi thứ đều ở dưới nó), hãy rao giảng phúc âm. Sự mong manh của chính chúng ta, còn xa mới

Nếu chúng ta tin vào Chúa, nguyên nhân gây nản lòng là sự bảo đảm cho sự cứu chuộc. Chúng tôi lấy “sức mạnh

của sự yếu đuối.” “Trong tất cả những điều này, chúng ta còn hơn cả những người chiến thắng nhờ Đấng đã ban cho chúng ta được yêu mến” (Rô-ma 8:37). Chắc chắn Đức Chúa Trời không để con người không có lời chứng. Và “người tin nơi Con Đức Chúa Trời, Ngài có lời chứng nơi chính mình” (1 Giăng 5:10).

1) Ngoài sự bất tử, Thiên Chúa còn ban cho chúng ta điều gì khác qua Tin Mừng? (II

Ti-mô-thê 1:10)

MỘT: _____

Lưu ý: Thiên Chúa, qua Tin Mừng, không chỉ ban cho chúng ta sự bất tử mà còn ban cho chúng ta sự sống cuộc sống vật chất.

Từ sự rửa sạch đến phước hạnh - Đấng Christ đã gánh lấy sự rửa sạch để chúng ta có thể có được phước lành. Cái chết của Ngài là sự sống cho chúng ta. Nếu chúng ta tự nguyện mang trong cơ thể mình sự chết của Chúa Jesus, sự sống của Ngài cũng sẽ được biểu lộ trong xác thịt hay chết của chúng ta (2 Cô. 4:10). Ngài đã trở nên tội lỗi vì chúng ta, để trong Ngài chúng ta trở nên sự công bình của Đức Chúa Trời (2 Cô-rinh-tô 5:21). Phước lành mà chúng ta nhận được qua lời nguyện mà Ngài gánh chịu bao gồm sự giải thoát khỏi tội lỗi. Đối với chúng ta, sự rửa sạch là hậu quả của việc vi phạm luật pháp (Ga. 3:10). Phước lành là chúng ta từ bỏ sự gian ác của mình (Công vụ 3:26). Đấng Christ đã chịu đựng sự rửa sạch, tội lỗi và sự chết, “để trong Đức Chúa Giê-su Christ, phước lành của Áp-ra-ham đến với dân ngoại.”

Phước lành của Áp-ra-ham bao gồm, như Phao-lô nói trong các thư tín khác của ông, trong sự công bình bởi đức tin: “Đa-vít cũng khen người nào được Đức Chúa Trời ban phước coi việc làm là công bình mà rằng: Phước cho những người có tội ác được tha thứ, và tội lỗi của họ được che đậy. Phước thay người nào được Chúa không kể tội lỗi” (Rô-ma 4:6-8).

Phao-lô tiếp tục giải thích rằng phước lành này được ban cho dân ngoại nào tin, cũng như đối với những người Do Thái có đức tin, vì Áp-ra-ham cũng đã nhận được điều đó không cắt bao quy đầu. “Để Người trở thành cha của tất cả những ai tin” (c. 11).

Phước lành là sự thoát khỏi tội lỗi, và sự rửa sạch là sự trả giá cho tội lỗi. Đang xem xét rằng lời nguyện làm lộ ra thập tự giá, Chúa khiến lời nguyện đó công bố

phước lành. Sự thật là chúng ta vẫn còn sống về mặt thể xác, mặc dù chúng ta là tội nhân, đảm bảo với chúng ta rằng

sự tự do khỏi tội lỗi là của chúng ta. Tục ngữ nói: “Còn sống thì còn hy vọng”.

Cuộc sống là niềm hy vọng của chúng ta.

Cảm ơn Chúa vì niềm hy vọng hạnh phúc! Phước lành đã đến với mọi người. "Như thế này

cũng như chỉ vì một tội mà mọi người đều bị kết án,

cũng vậy, bởi một hành động công chính mà mọi người được ân điển,

sự xứng công bình của sự sống” (Rô-ma 5:18). Thiên Chúa, Đấng không phân biệt người khác, đã ban phúc cho ông

chúng ta trong Đấng Christ với mọi phước hạnh thuộc linh trên trời (Ê-phê-sô 1:3). Món quà là của chúng ta, và

chúng tôi dự kiến sẽ giữ nó. Nếu ai đó không có phước là do họ không nhận ra

như một món quà, hoặc có lẽ vì anh ta cố tình từ chối nó.

Một Công Việc Đã Hoàn Tất - “Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rửa sả của luật pháp,” khỏi tội lỗi và

cái chết. Ngài đã làm điều này “bằng cách trở nên sự rửa sả cho chúng ta” và giải thoát chúng ta khỏi mọi ước muốn phạm tội. Ở

tội lỗi không thể thống trị chúng ta nếu chúng ta chấp nhận Chúa Kitô một cách chân thành và không có

đặt phòng. Lễ thật này vẫn còn tồn tại vào thời Áp-ra-ham, Môi-se, Đa-vít và Ê-sai, cũng như

trong thời đại của chúng ta. Hơn bảy trăm năm trước khi cây thập tự đó được dựng lên trên đồi Can-vê,

Ê-sai đã làm chứng về những điều ông hiểu khi lấy một cục than đang cháy ra khỏi bàn thờ,

đã rửa sạch tội lỗi của chính mình. Nói, “Ngài đã gánh lấy sự yếu đuối của chúng ta, và

Ngài đã gánh lấy nỗi đau của chúng ta... Ngài đã bị thương vì sự vi phạm của chúng ta và bị nghiền nát bởi

sự gian ác của chúng ta: sự trừng phạt mang lại cho chúng ta sự bình an ở trên Ngài, và bởi lần roi của Ngài

chúng tôi đã được chữa lành... Chúa đã chất lên Người tội lỗi của tất cả chúng ta” (Ê-sai 53:5 và 6).

“Ta sẽ xóa sạch tội lỗi người như đám sương mù, tội lỗi người như đám mây;

cho Ta, vì Ta đã chuộc người” (Ê-sai 44:22). Rất lâu trước Ê-sai, Đa-vít đã viết:

“Ngài không đả chúng tôi tùy tội chúng tôi, cũng không báo trả chúng tôi tùy theo tội chúng tôi.

sự bất bình đẳng.” “Phương Đông cách xa phương Tây bao nhiêu, thì đường đi của chúng ta càng xa bấy nhiêu.

những vi phạm” (Thi Thiên 103:10 và 12).

“Chúng ta là những người có Đấng Christ thì vào sự yên nghỉ” (Hê-bơ-rơ 4:3). Phước lành đó

chúng ta nhận được là “phước lành của Áp-ra-ham”. Chúng ta không có nền tảng nào khác ngoài nền tảng của các sứ đồ

và các vị tiên tri: Đấng Christ, Đá Góc Nhà (Ê-phê-sô 2:20). Sự cứu rỗi mà Đức Chúa Trời ban thật trọn vẹn và

hoàn thành. Khi chúng tôi chào đời, mẹ đã đợi chúng tôi rồi. Chúng tôi không phát hành

Đức Chúa Trời không gánh nặng nếu chúng ta từ chối nó, chúng ta cũng không thêm gánh nặng nào cho Ngài khi

chúng tôi đồng ý.

Thứ năm

1) Khi nào Đức Chúa Trời ban ơn cứu rỗi cho mọi người? (II

Ti-mô-thê 1:9)

MỘT: _____

“Lời hứa của Thánh Linh” - Đấng Christ đã cứu chuộc chúng ta “để bởi đức tin chúng ta có thể nhận được lời hứa của Thánh Linh.” Chúng ta đừng phạm sai lầm khi đọc: ‘... chúng ta hãy nhận lấy lời hứa về món quà của Thánh Thần’. Điều này không được nói ra và không có nghĩa như vậy, như chúng ta sẽ thấy sau. Chúa ơi chúng tôi được cứu chuộc, và sự kiện này chứng tỏ ân sủng của Thánh Linh, vì nó chỉ “bởi Thánh Linh đời đời” mà Ngài dâng chính mình Ngài không tì vết lên Đức Chúa Trời (Hê-bơ-rơ 9:14). Nếu không phải vậy bởi Thánh Linh, chúng ta sẽ không bao giờ cảm thấy mình là tội nhân. Chúng tôi thậm chí sẽ không biết chuộc lỗi. Thánh Linh cáo trách tội lỗi và sự công bình (Giăng 16:8). “Thánh Thần là thứ làm chứng, vì Thánh Linh là lẽ thật” (1 Giăng 5:6). “Ai tin...có chính mình làm chứng” (câu 10). Chúa Kitô bị đóng đinh thay cho mọi người.

Như chúng ta đã thấy, điều này được chứng minh bằng sự thật là tất cả chúng ta đều bị nguyên rủa, và chỉ có Đấng Christ mới có thể nhận được lời nguyên. Nhưng chính nhờ Thánh Thần mà Thiên Chúa sống trên Trái đất giữa những người đàn ông. Đức tin cho phép chúng ta nhận được lời chứng của Ngài và chúng ta vui mừng trong Đấng bảo đảm cho chúng ta về việc sở hữu Thánh Linh của Ngài.

Cũng hãy lưu ý: chúng ta đã nhận được phước lành của Áp-ra-ham để có thể nhận được lời hứa về Tinh thần. Nhưng chỉ nhờ Thánh Linh mà lời hứa mới đến. Vì vậy, phước lành nó không thể mang lại lời hứa rằng chúng ta sẽ nhận được Thánh Linh. Chúng ta đã có Thánh Linh cùng nhau với lời hứa. Nhưng có được phước lành của Thánh Linh (tức là sự công chính), chúng ta có thể yên tâm nhận được điều Thánh Thần hứa ban cho người công chính: cơ nghiệp đời đời. Bằng phước lành Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời đã hứa cho ông một cơ nghiệp. Thánh Thần là lời cam kết - bảo đảm - cho tất cả mọi người phước lành.

1) Chúa Giêsu được trao quyền làm điều tốt lành, công chính như thế nào? (Công vụ 10:38)

MỘT: _____

2) Làm thế nào chúng ta cũng có thể thực thi công lý? (Ê-sai 4:4, Ga-la-ti 5:16)

MỘT: _____

Thánh Thần bảo đảm quyền thừa kế - Mọi hồng ân của Thiên Chúa đều mang theo mình hứa hẹn về những phước lành lớn lao hơn. Sẽ luôn có nhiều cái lớn hơn. Mục đích của Chúa trong Phúc âm là hội tụ mọi sự lại trong Chúa Giê-xu Christ, trong Ngài "chúng ta cũng nhận được một cơ nghiệp...và cũng vì đã tin Ngài, nên anh em đã được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh của lời hứa, đó là sự bảo đảm cho di sản của chúng ta, cho đến khi chúng ta sở hữu nó, để ca ngợi Ngài vinh hiển" (Ê-phê-sô 1:11-14).

Chúng ta sẽ nói lại về di sản này sau. Hiện tại, chỉ cần nói rằng đây là về cơ nghiệp đã hứa với Áp-ra-ham, người mà chúng ta nhờ đức tin mà trở thành con cái của ông. Di sản thuộc về cho tất cả những ai là con Thiên Chúa nhờ đức tin vào Chúa Giêsu Kitô. Và Thánh Thần phong ấn chúng ta Quyền làm con là sự bảo đảm, là hoa quả đầu mùa của cơ nghiệp đã hứa này. Những người chấp nhận vinh quang sự giải thoát - trong Đấng Christ - khỏi sự rửa sả của luật pháp, nghĩa là sự cứu chuộc, không phải khỏi sự tuân theo luật pháp (vì sự vâng lời không phải là một lời nguyền), nhưng từ việc bắt tuân luật pháp, họ có Tinh thần ném trước sức mạnh và phước lành của thế giới sắp tới.

Thứ sáu

15 Thưa anh em, tôi nói như một người đàn ông; nếu di chúc của một người đàn ông đã được xác nhận thì không ai hủy bỏ hoặc thêm vào.

16 Bây giờ những lời hứa đã được lập cho Áp-ra-ham và dòng dõi ông. Nó không nói: Và với dòng dõi, như nói về nhiều người, nhưng như nói với một người: Và với dòng dõi của anh em, là Chúa Kitô.

17 Nhưng tôi nói điều này: Vì di chúc đã được Đức Chúa Trời xác nhận từ trước, nên luật pháp có bốn trăm ba mươi năm sau không vô hiệu hóa di chúc đó đến nỗi hủy bỏ lời hứa.

18 Vì nếu cơ nghiệp theo luật pháp thì không còn theo lời hứa nữa, nhưng Đức Chúa Trời đã hứa ban cho Áp-ra-ham một cách miễn phí.

Đối với Áp-ra-ham, phúc âm cứu rỗi đã được rao giảng cho thế gian. Ông đã tin tưởng và nhận được phước lành của sự công bình. Tất cả những ai tin đều được phước như người có đức tin như Áp-ra-ham. Tất cả “Những ai có đức tin đều là con cháu Áp-ra-ham.” “Những lời hứa đã được lập cho Áp-ra-ham và ông con cháu”. “Nếu cơ nghiệp tùy thuộc vào Luật pháp thì không còn được ban cho Áp-ra-ham qua của lời hứa.” Lời hứa mà Ngài hứa với chúng ta cũng chính là lời đã được thực hiện với Ngài: lời hứa về một quyền thừa kế mà chúng ta tham gia với tư cách là con cái của Ngài.

“And his Descendant” – Đây không phải là một cách chơi chữ đơn giản mà là một chủ đề quan trọng. Chủ đề gây tranh cãi là phương tiện cứu rỗi: Sự cứu rỗi là (1) chỉ bằng Đấng Christ?; (2) vì cái gì khác?; hoặc (3) bởi Đấng Christ và người khác, hay điều gì khác? Nhiều người cho rằng họ phải tự cứu mình bằng cách làm cho mình trở nên tốt đẹp. Những người khác tin rằng Chúa Kitô là một sự trợ giúp quý giá, một người trợ giúp đắc lực cho những nỗ lực của bạn. Vẫn còn những người khác, Họ sẽ dành cho Ngài vị trí đầu tiên, nhưng không phải là vị trí duy nhất. Tự thấy mình tốt "nơi thứ hai". Những người thực hiện công việc là Chúa và họ. Nhưng văn bản nghiên cứu loại trừ tất cả những giả vờ vô ích này. Nó không nói: 'Và với con cháu của ông ấy', mà là "với con cháu của bạn". Không phải cho nhiều người, nhưng cho một người, “Chúa Kitô là ai”.

Không có hai dòng dõi – Chúng ta có thể đối chiếu nguồn gốc tâm linh của Áp-ra-ham với những đứa con xác thịt của mình. “Tâm linh” trái ngược với “xác thịt”, và những đứa trẻ xác thịt, Trừ khi họ cũng là con thiêng liêng, nếu không họ không có phần thừa kế tâm linh. Đối với con người sống trong thân xác, trên đời này không có họ không thể hoàn toàn thuộc linh. Chúng ta phải như vậy, nếu không thì chúng ta sẽ không là con cái của Áp-ra-ham. “Người sống theo xác thịt không thể làm hài lòng người Đức Chúa Trời” (Rô-ma 8:8). “Xác thịt và máu không thể thừa hưởng Nước Thiên Chúa” (1 Cor. 15:50). Chỉ có một dòng dõi thuộc linh của Áp-ra-ham; chỉ một lớp dòng dõi thuộc linh đích thực: “những người có đức tin”, những người tiếp nhận Đấng Christ qua đức tin, nhận được quyền trở nên con Thiên Chúa (Ga 1:12).

Nhiều lời hứa trong một – Mặc dù Hậu Duệ là số ít, nhưng những lời hứa thì số nhiều. Không có điều gì Đức Chúa Trời muốn ban cho con người mà Ngài lại không hứa ban Áp-ra-ham. Tất cả những lời hứa của Đức Chúa Trời đều được chuyển giao cho Đấng Christ, Đấng mà Áp-ra-ham đã tin.

“Mọi lời hứa của Đức Chúa Trời đều ở trong Ngài. Vì vậy, trong Ngài chúng ta nói ‘amen’ để tôn vinh vinh quang của

Đức Chúa Trời” (2 Cô-rinh-tô 1:20).

1) Bởi ai mà chúng ta trở thành người thừa kế mọi lời hứa của Đức Chúa Trời? (II Cô-rinh-tô 1:20-22)

MỘT: _____

2) Chúng ta có được phước lành bằng cách nào? (Ga-la-ti 3:9)

MỘT: _____

Cơ nghiệp đã được hứa - Trong Ga-la-ti 3:15 đến 18, chúng ta thấy rõ những gì đã được hứa, và tổng thể của tất cả những lời hứa là một sự thừa kế. Câu 16 nói rằng luật pháp đến bốn trăm ba mươi năm sau khi lời hứa được đưa ra và được xác nhận, không thể hủy bỏ điều này cuối cùng. “Nếu cơ nghiệp tùy thuộc vào Luật pháp thì không còn được ban cho Áp-ra-ham qua luật pháp nữa. hứa”. Chúng ta có thể biết lời hứa là gì khi kể lại câu thơ tiên lệ với điều này khác: “Không phải theo Luật pháp, như Áp-ra-ham và dòng dõi ông được hứa rằng họ sẽ là người thừa kế thế gian, nhưng nhờ sự công bình đến từ đức tin” (Rô-ma 4:13). Mặc dù “trời và đất được bảo tồn cho ngọn lửa của ngày phán xét và tiêu diệt kẻ ác”, và vào ngày đó “các tầng trời sẽ bốc cháy và hoàn tác, và các yếu tố sẽ tan chảy cùng nhau, bị lửa đốt cháy”; tuy nhiên, chúng tôi, “theo lời hứa của Ngài, chúng ta mong đợi trời mới đất mới, nơi sự công bình ngự trị” (2 Phi-e-rơ 3:7, 12 và 13). Đó là quê hương trên trời mà Áp-ra-ham và Y-sác cũng mong đợi và Giacóp.

Di sản không bị nguyên rửa - “Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rửa sả. để Bởi đức tin chúng ta nhận được lời hứa về Thánh Linh.” Chúng ta đã thấy rằng lời hứa đó của Tinh thần là vật sở hữu của Trái đất được đổi mới, tức là được cứu chuộc khỏi lời nguyên. Bởi vì chính tạo vật sẽ được giải phóng khỏi ách nô lệ tham nhũng, tham gia vào quyền tự do vinh quang của con cái Thiên Chúa” (Rm 8:21). Trái Đất vừa rời khỏi bàn tay của Đấng Tạo Hóa, mới mẻ và hoàn hảo về mọi mặt đã được trao cho con người sở hữu (Sáng. 1:27, 28 và 31). Con người đã phạm tội, do đó mang theo lời nguyên. Chúa Kitô đã tiếp quản Tất cả lời nguyên, của cả con người và mọi tạo vật. Đổi trái đất khỏi

lời nguyện, để nó có thể trở thành vật sở hữu vĩnh cửu mà Chúa đã dự định ban đầu
bất cứ điều gì; và cũng cứu chuộc con người khỏi lời nguyện để giúp anh ta sở hữu những lời nguyện đó
di sản. Đây là bản tóm tắt của phúc âm. “Món quà miễn phí của Thiên Chúa là sự sống đời đời trong
Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng ta” (Rm 6:23). Món quà sự sống vĩnh cửu này được bao gồm trong
lời hứa về quyền thừa kế, vì Đức Chúa Trời đã hứa với Áp-ra-ham và dòng dõi ông đất “trong
cơ nghiệp vĩnh cửu” (Sáng Thế Ký 17:8). Đó là di sản của công lý, vì lời hứa của
Áp-ra-ham sẽ là người thừa kế thế gian là nhờ sự công chính đến từ đức tin. Một
sự công bình, sự sống đời đời và một nơi để sống đời đời, cả ba đều bao gồm trong
hứa hẹn và tạo thành mọi thứ mà chúng ta có thể mong muốn hoặc nhận được. Cứu chuộc con người mà không cần
cho anh ta một nơi để sống sẽ là một công việc còn dang dở. Hai hành động này là một phần của
tất cả. Quyền năng mà nhờ đó chúng ta được cứu chuộc là quyền năng sáng tạo sẽ đổi mới trời và đất
Trái đất. Khi mọi việc đã hoàn thành, “sẽ không còn lời nguyện rửa nào nữa” (Khải Huyền 22:3).

Thứ bảy

Những giao ước của lời hứa - Giao ước và lời hứa của Đức Chúa Trời là một. Điều này nếu
ghi chú rõ ràng trong Ga-la-ti 3:17, nơi Phao-lô nói rằng việc hủy bỏ giao ước sẽ khiến
thực hiện lời hứa. Trong Sáng thế ký 17, chúng ta đọc thấy một giao ước đã được lập với Áp-ra-ham, để
ban xứ Ca-na-an làm sở hữu đời đời (c. 8). Ga-la-ti 3:18 nói rằng Đức Chúa Trời đã ban cho bà
thông qua lời hứa. Những giao ước của Thiên Chúa với con người không thể nào khác hơn là
hứa với con người: “Ai đã cho nó trước để được thưởng?
Vì mọi sự đều từ Ngài, qua Ngài và vì Ngài” (Rô-ma 11:35 và 36).

Sau trận lụt, Chúa đã lập một hiệp ước với mọi sinh vật trên Trái đất: chim, động vật,
và toàn bộ con thú. Không ai trong số họ hứa hẹn bất cứ điều gì (Sáng Thế Ký 9:9-16). Đơn giản
đã nhận được ân huệ từ tay Chúa. Đó là tất cả những gì chúng ta có thể làm: nhận. Chúa
hứa với chúng ta mọi thứ chúng ta cần, và hơn cả những gì chúng ta có thể yêu cầu hay tưởng tượng,
như một món quà (quà tặng). Chúng ta dâng mình cho Ngài, nghĩa là chúng ta không dâng gì cho Ngài cả. Và Anh Nếu
mang lại cho chúng ta, tức là cho chúng ta mọi thứ. Điều phức tạp của vấn đề là, ngay cả
người sẵn sàng nhận ra Chúa trong mọi sự, cố gắng thương lượng
với Ngài. Nhưng bất cứ ai có ý định “thương lượng” với Chúa sẽ phải làm như vậy trong

những điều kiện mà Ngài thiết lập, nghĩa là chúng ta không có gì và chúng ta không là gì cả, và rằng

Anh ấy có tất cả, anh ấy là tất cả, và anh ấy là người cho chúng ta mọi thứ.

Giao ước được phê chuẩn – Giao ước (lời hứa thiêng liêng liên ban cho con người toàn bộ Trái đất được gia hạn sau khi cứu cô khỏi lời nguyền), đã được “xác nhận trước đó bởi Chúa”. Chúa Kitô là sự bảo đảm cho giao ước mới, giao ước vĩnh cửu, “bởi vì bao nhiêu người Có những lời hứa của Thiên Chúa, chúng ở trong Ngài, vâng, và nhờ Ngài là Amen, để tôn vinh Thiên Chúa” (2 Cor. 1:20). Cơ nghiệp là của chúng ta trong Chúa Giê-xu Christ (1 Phi-e-rơ 1:3 và 4), vì Đức Thánh Linh là Đấng sản nghiệp đầu mùa, và Đức Thánh Linh là Đấng Christ ngự trong lòng qua sự tín tưởng. Đức Chúa Trời ban phước cho Áp-ra-ham khi phán: “Nhờ con mọi sự sẽ được phước. các dân tộc”, và điều này được thể hiện nơi Chúa Kitô, Đấng Thiên Chúa đã sai đến để chúc phúc cho chúng ta, để mọi người hãy từ bỏ sự gian ác của mình (Công vụ 3:25 và 26).

Chính lời thề của Đức Chúa Trời đã phê chuẩn giao ước được thiết lập với Áp-ra-ham. Cái đó lời hứa và lời thề với Áp-ra-ham là nền tảng cho niềm hy vọng của chúng ta, “sự an ủi rất mạnh mẽ” của chúng ta (Hê-bơ-rơ 6:18). Họ là “mỏ neo chắc chắn” (c. 19), bởi vì lời thề thiết lập Chúa Kitô là sự bảo đảm, sự an toàn và Chúa Kitô “là sống” (Hê-bơ-rơ 7:25). “Ngài nâng đỡ muôn vật bằng Lời quyền năng của Ngài” (Hê-bơ-rơ 1:3). “Mọi sự đều ở trong Ngài” (Cô-lô-se 1:17). “Vì vậy, khi Thiên Chúa muốn tỏ ra những người thừa kế lời hứa về mục đích bất biến của Ngài, Ngài xen vào bằng một lời thề.” (Hê-bơ-rơ 6:17). Trong Ngài có sự an ủi và hy vọng của chúng ta để thoát khỏi và giữ chúng ta khỏi tội lỗi. Đấng Christ đảm bảo sự tồn tại của chính Ngài và cùng với nó là của toàn thể vũ trụ, để sự cứu rỗi của chúng ta. Người ta có thể tưởng tượng một nền tảng vững chắc hơn cho niềm hy vọng của chúng ta hơn là đó là Lời quyền năng của Ngài?

Luật pháp không thể vô hiệu hóa lời hứa – Khi chúng ta tiến về phía trước, điều cần thiết là chúng ta hãy nhớ rằng hiệp ước và lời hứa là trùng hợp, và chúng bao gồm Trái đất, thế giới mới Đất sẽ được trao cho Áp-ra-ham và con cái ông. Cũng cần phải nhớ rằng, xét rằng chỉ có công lý mới có thể ngự trị trên trời mới và đất mới, lời hứa bao gồm việc thực hiện công bình cho tất cả những ai tin. Điều này diễn ra trong Chúa Kitô, nơi Người lời hứa được xác nhận. “Một hiệp ước dù là của con người, một khi đã được phê chuẩn thì không gì có thể hủy bỏ được”, còn hơn thế nữa khi nói đến giao ước của Đức Chúa Trời!

Vì vậy, một khi chúng ta được đảm bảo về sự công chính vĩnh cửu qua “giao ước” điều đó không thể xảy ra với Áp-ra-ham, người đã được xác nhận trong Đấng Christ bằng lời thề của Đức Chúa Trời

luật được công bố bốn trăm ba mươi năm sau có thể đưa ra một số phần tử mới. Áp-ra-ham được thừa kế qua lời hứa. Nhưng nếu bốn trăm ba mươi năm sau có thể nhận được tài sản thừa kế từ một số người khác Bằng cách này, điều này sẽ khiến lời hứa trở nên vô hiệu và hiệp ước sẽ bị hủy bỏ. Và điều đó có nghĩa là nhưng sự sụp đổ trong chính phủ của Đức Chúa Trời và sự chấm dứt sự tồn tại của Ngài, như Ngài đã đặt sự tồn tại như một sự bảo đảm rằng nó sẽ mang lại cho Áp-ra-ham và dòng dõi ông quyền thừa kế và sự công bình buộc phải sở hữu nó. “Vì không phải bởi luật pháp mà Áp-ra-ham và dòng dõi ông được hứa rằng họ sẽ là người thừa kế thế gian, nhưng nhờ sự công bình đến bởi đức tin” (Rô-ma 4:13). Phúc âm đầy đủ và trọn vẹn vào thời Áp-ra-ham cũng như luôn luôn như vậy. Lời thề của Chúa với Abraham không thể thêm bớt hay thay đổi một số điều kiện của nó. Không thể loại trừ bất cứ điều gì khỏi hình thức đã tồn tại lúc bấy giờ, và không có gì có thể được yêu cầu đối với bất kỳ người đàn ông nào, nhưng nó cũng được yêu cầu đối với Áp-ra-ham.

6 ĐƯỢC CHUỘT KHỎI LỜI NGUYỆN - PHẦN 3

Câu Vàng: “Vâng, luật pháp như thầy giáo (giáo sư) dẫn chúng ta đến Đấng Christ, để chúng ta nhờ đức tin mà được xưng công chính”. (Ga-la-ti 3:24)

Chủ nhật

1) Những người tin Chúa sẽ thừa hưởng Đất Mới bằng cách nào? (Rô-ma 4:13)

MỘT: _____

19 Vâng Luật để làm gì? Nó đã được quy định vì những sự vi phạm, cho đến khi con cháu đến với người đã được hứa, và nó đã được ban cho bởi các thiên thần, bởi bàn tay của một người hòa giải.

“Luật dùng để làm gì?” Sứ đồ Phao-lô đặt câu hỏi này để chứng tỏ nhấn mạnh hơn nữa vai trò của luật pháp trong phúc âm. Câu hỏi rất logic. Bức kiện quyền thừa kế đó hoàn toàn đến bằng lời hứa và một “giao ước” một khi đã được xác nhận không thể thay đổi, mục đích của việc gửi Luật bốn trăm ba mươi năm là gì sau đó? “Luật dùng để làm gì?” Cậu đang làm gì ở đây? Nó đóng vai trò gì?

“Nó được ban cho vì sự vi phạm.” Cần phải hiểu rõ rằng Việc ban hành luật ở Sinai không phải là khởi đầu cho sự tồn tại của nó. Nó tồn tại vào thời Áp-ra-ham vâng lời bà (Sáng Thế Ký 26:5). Nó tồn tại trước khi được nói ở Sinai (xem Xuất 16:1-4, 27 và 28). Nó đã được “ban cho”, theo nghĩa là tại Sinai nó đã được công bố trong một rõ ràng, đầy đủ.

“Bởi vì vi phạm.” “Luật pháp đến làm cho tội lỗi trở nên lớn lao” (Rô. 5:20). Nói cách khác, “để nhờ Điều Răn mà sự ác của tội lỗi” (Rô-ma 7:13). Nó được ban hành trong hoàn cảnh khủng khiếp nhất uy nghi, như một lời cảnh báo cho con cái Israel vì lòng vô tín của họ họ có nguy cơ mất đi quyền thừa kế đã hứa. Không giống như Áp-ra-ham, họ không tin trong Chúa, và “bất cứ điều gì không đến từ đức tin đều là tội lỗi” (Rô-ma 14:23). Nhưng việc thừa kế đã được hứa “bởi sự công chính đến từ đức tin” (Rô-ma 4:13). Vì thế người Do Thái những người không tin không thể nhận được nó.

Vậy luật pháp được ban cho họ để thuyết phục họ rằng họ thiếu sự công bình cần thiết để sở hữu di sản. Mặc dù công lý không đến từ luật pháp nhưng nó phải được “được Luật pháp hỗ trợ” (Rô-ma 3:21). Nói tóm lại, họ đã được trao luật để thấy rằng họ không có đức tin, và do đó, họ không phải là con cái đích thực của Áp-ra-ham, và họ đang trên đà mất đi quyền thừa kế. Đức Chúa Trời đã đặt luật pháp Ngài vào lòng họ giống như cách Ngài đã làm với Áp-ra-ham để họ có thể tin như Ngài. Nhưng vì họ đã không còn tin tưởng mà vẫn giả vờ là tồn tại. những người thừa kế lời hứa, cần phải cho họ thấy rằng hình thức mạnh mẽ nhất của sự không tin là tội lỗi. Luật pháp được ban hành vì sự vi phạm, hoặc (cũng giống như điều) vì sự không tin của người dân.

Tự tin là một tội lỗi - Người dân Israel đầy tự tin và về sự không tin vào Thiên Chúa, như họ đã thể hiện trong lời lảm bảm chống lại sự hướng dẫn thiêng liêng và sự tự tin của họ trong việc có thể hoàn thành mọi việc mà Chúa cần thiết, có khả năng thực hiện lời hứa của họ. Họ thể hiện cùng một tinh thần hơn con cháu của ông, những người đã hỏi: “Chúng ta sẽ làm gì để hoàn thành công việc của Chúa”? (Giăng 6:28). Họ không biết gì về sự công bình của Chúa đến nỗi họ nghĩ họ có thể thiết lập sự công chính của riêng mình theo cách tương tự (Rô-ma 10:3). Yêu chúng tôi Nếu họ nhìn thấy tội lỗi của mình thì lời hứa sẽ trở nên vô giá trị đối với họ. Do đó cần phải trình bày pháp luật.

1) Làm thế nào chúng ta thừa hưởng được lời hứa của Chúa? Bằng luật pháp hay bằng đức tin? (Hê-bơ-rơ 11:6 và 11)

MỘT: _____

Thứ hai

Thông qua một Người hòa giải - Đây là cách luật pháp được ban hành trên Sinai. Ai đó Người hòa giải? Chỉ có một câu trả lời: “Chỉ có một Thiên Chúa và một Đấng Trung Gian giữa Thiên Chúa và loài người, con người là Chúa Giêsu Kitô” (1 Tim. 2:5). Tuy nhiên, “Người hòa giải không đại diện cho một, mặc dù Chúa là một.” Thiên Chúa và Chúa Giêsu Kitô là Một. làm trung gian giữa Thiên Chúa và con người, Chúa Giêsu Kitô đại diện cho Thiên Chúa trước con người, và để

con người trước mặt Chúa. “Trong Chúa Kitô, Thiên Chúa đã hòa giải thế giới với chính Ngài” (2 Cor.

5:19). Không có và cũng không thể có một Đấng Trung Gian nào khác giữa Thiên Chúa và con người. "TRONG

Không có sự cứu rỗi nào khác, vì ở dưới trời chẳng có danh nào khác ban cho

loài người, để chúng ta được cứu” (Công vụ 4:12).

Công việc của Đấng Christ là Đấng Trung Gian - Con người quay lưng lại với Đức Chúa Trời và phản nghịch chống lại Ngài: “Chúng ta thấy đều đi lạc như chiên” (Ê-sai 53:6). Của chúng tôi

sự gian ác ngăn cách chúng ta với Đức Chúa Trời (Ê-sai 59:1 và 2). “Vì tâm hồn xác thịt

đó là sự thù nghịch với Thiên Chúa, vì nó không tuân theo Luật pháp của Thiên Chúa, và sự thật là không thể như vậy được”.

(Rô-ma 8:7). Chúa Kitô đến để tiêu diệt thù hận và hòa giải chúng ta với Thiên Chúa; Anh ấy là

sự bình an của chúng ta (Ê-phê-sô 2:14-16). “Chúa Kitô đã chết một lần vì tội lỗi, là người công chính vì tội lỗi

bất chính, để dẫn anh em đến cùng Đức Chúa Trời” (1 Phi-e-rơ 3:18). Nhờ Ngài chúng ta được đến với Thiên Chúa

(Rô-ma 5:1 và 2; Ê-phê-sô 2:18). Trong Ngài tâm trí xác thịt, tâm trí phản nghịch bị loại bỏ, và

thay vào đó là tâm trí của Chúa Thánh Thần, “để sự công bằng mà Luật đòi hỏi có thể được thực hiện trong

chúng ta là những người không bước đi theo xác thịt mà bước đi theo Thánh Linh” (Rô-ma 8:4). MỘT

Công việc của Đấng Christ là cứu những kẻ hư mất, băng bó những kẻ tan vỡ, tập hợp những kẻ bị hư mất.

đó đã chia tay. Tên của Ngài là “Chúa ở cùng chúng ta”. Khi Ngài sống trong chúng ta, chúng ta

được dự phần vào “bản chất Đức Chúa Trời” (2 Phi-e-rơ 1:4).

Công việc trung gian của Đấng Christ không bị giới hạn bởi thời gian hay phạm vi. Được

Người hòa giải có ý nghĩa nhiều hơn là một người can thiệp. Đấng Christ là Đấng Trung Bảo trước tội lỗi

bước vào thế gian và sẽ là Đấng Trung Bảo khi tội lỗi không còn tồn tại trong vũ trụ và không cần sự tha thứ.

“Mọi sự đều ở trong Ngài.” Nó giống nhau

“hình ảnh của Thiên Chúa vô hình”. Anh ấy là cuộc sống. Chỉ trong Ngài và qua Ngài mà sự sống của Thiên Chúa mới tuôn chảy.

mọi sự sáng tạo. Vì thế, Ngài là phương tiện, là Đấng Trung Gian, là con đường đưa ánh sáng sự sống

chiếu sáng vũ trụ. Ngài không trở thành Đấng Trung Bảo khi con người sa ngã, nhưng Ngài đến từ

sự vĩnh cửu. Không có gì, không chỉ bất kỳ ai, mà không có loài thọ tạo nào khác đến được với Chúa Cha mà không

qua Chúa Kitô. Không có thiên thần nào có thể ở trong sự hiện diện thiêng liêng ngoại trừ trong Chúa Kitô. MỘT

Sự xâm nhập của tội lỗi vào thế giới không đòi hỏi sự phát triển của bất kỳ điều gì mới

điện hoặc không đưa máy móc mới vào hoạt động. Sức mạnh đó

đã tạo ra mọi thứ, ông ấy không làm gì khác ngoài việc tiếp tục, nhờ lòng thương xót vô hạn của

Chúa đi, sự phục hồi những gì đã mất. Mọi vật đều được tạo dựng trong Đấng Christ;

do đó, chúng ta có được sự cứu chuộc trong huyết Ngài (Cô-lô-se 1:14-17). Sức mạnh sinh động và duy trì vũ trụ

cũng chính là sức mạnh cứu rỗi chúng ta. “Bây giờ Đấng có thể làm được

vô cùng nhiều hơn tất cả những gì chúng ta cầu xin hoặc suy nghĩ, theo quyền năng của Ngài

Đấng hành động trong chúng ta, nguyện Ngài được vinh hiển trong Hội thánh và trong Đức Chúa Giê-xu Christ, trải qua các thế hệ, mãi mãi. A-men!" (Ê-phê-sô 3:20 và 21). (Xem Khải Huyền 4:11, liên quan đến 5:9, NT).

1) Cách duy nhất chúng ta đến với Chúa là gì? (Giăng 14:6)

MỘT: _____

21 Vậy có phải luật pháp nghịch lại lời hứa của Đức Chúa Trời không? Không còn cách nào khác; vì nếu luật pháp đã được ban hành để làm cho sự công bình được nhanh chóng, thì đó quả thật là do luật pháp mà ra.

22 Nhưng Kinh Thánh kết luận mọi sự đều thuộc về tội lỗi, để lời hứa bởi đức tin nơi Đức Chúa Giê-xu Christ được ban cho những người tin.

"Luật pháp có trái ngược với lời hứa của Thiên Chúa không? Không còn cách nào khác!" Nếu vậy thì pháp luật sẽ không lẽ ra đã được ban cho "nhờ Đấng Trung Gian", Chúa Giêsu Kitô, vì tất cả những lời hứa của Đức Chúa Trời "Có" trong Ngài (2 Cô-rinh-tô 1:20). Trong Đấng Christ, chúng ta thấy luật pháp và luật pháp kết hợp hứa. Chúng ta có thể biết rằng luật pháp đã không và không đi ngược lại lời hứa bởi thực tế là rằng chính Chúa đã ban cho cả hai. Chúng tôi cũng biết rằng tuyên bố của luật không đưa bất kỳ yếu tố mới nào vào "hiệp ước". Kể từ khi hiệp ước được đã được xác nhận, không có gì có thể được thêm hoặc bớt. Nhưng luật pháp không phải là thứ vô dụng, vì trong trường hợp đó Chúa sẽ không ban cho nó. Chúng ta có giữ luật hay không không phải là vấn đề tùy ý, vì chính Thiên Chúa đã quy định điều đó. Nhưng đồng thời, nó không đi ngược lại với hứa hẹn và cũng không đưa bất kỳ yếu tố nào vào đó. Tại sao? Đơn giản vì luật được bao gồm trong lời hứa. Lời hứa của Thánh Linh phán: "Ta sẽ ghi luật pháp của Ta vào tâm trí họ, ghi khắc vào lòng" (Ê-rê-ki-ên 36:26). Đây chính xác là những gì Chúa đã làm với Áp-ra-ham bằng cách ban cho ông giao ước cắt bao quy đầu. (Rô-ma 4:11; 2:25-29; Phi-líp 3:3).

Luật pháp tôn cao lời hứa - Luật pháp là công lý, như Chúa phán: "Hỡi các người, hãy nghe ta rằng bạn biết công lý; hỡi những người trong lòng luôn coi Luật của ta" (Ê-sai 51:7). MỘT công lý mà pháp luật yêu cầu là công lý duy nhất mới được thừa hưởng miền đất hứa. Nó thu được, không phải bởi việc làm của luật pháp, nhưng bởi đức tin. Sự công bình của pháp luật không thể đạt được bằng nỗ lực giữ luật pháp nhưng bằng đức tin (Rô-ma 9:30-32). Vì vậy, công lý càng lớn luật pháp đòi hỏi thì lời hứa của Đức Chúa Trời càng lớn lao hơn, vì Ngài đã hứa ban điều này

công lý cho tất cả những ai tin tưởng. Đúng, anh đã thề! Vì vậy, khi luật pháp được ban hành ở Sinai, “giữa lửa, đám mây và bóng tối, với một giọng nói hùng mạnh” (Phục truyền 5:22), với âm thanh của kèn của Đức Chúa Trời, có tiếng động đất trước sự hiện diện của Chúa và các thiên sứ thánh của Ngài, sự vĩ đại và uy nghi khôn tả của luật Chúa đã được tỏ ra. Dành cho tất cả những người nhớ lại lời thề của Chúa với Áp-ra-ham, đó là một sự mặc khải đáng kinh ngạc sự vĩ đại của lời hứa của Chúa, vì Ngài đã thề rằng Ngài sẽ đưa ra mọi sự công bằng mà luật pháp đòi hỏi bất cứ ai tin cậy Ngài. Giọng nói chói tai mà luật pháp ban ra cũng giống như vậy những người từ trên đỉnh núi đã rao giảng tin mừng về ân điển cứu rỗi của Đức Chúa Trời (Ês. 40:9). Giới luật của Chúa là những lời hứa. Không thể khác được, vì Ngài BẠN BIẾT CHÚNG TÔI KHÔNG CÓ QUYỀN LỰC. Bất cứ điều gì Chúa đòi hỏi, chính Ngài sẽ ban cho! Khi Ngài nói “người chớ.”, chúng ta có thể chấp nhận điều đó với sự đảm bảo mà Ngài ban cho chúng ta, rằng nếu Nếu chúng ta chỉ tin, nó sẽ bảo vệ chúng ta khỏi tội lỗi mà nó cảnh báo chúng ta trong điều này. giới luật.

Công lý và sự sống – “Nếu Luật pháp có thể mang lại sự sống thì công lý sẽ thực sự đến từ Luật pháp.” Cái đó chứng tỏ rằng công lý là cuộc sống. Nó không phải là một công thức đơn thuần, của một lý thuyết chết, hay của một giáo điều, nhưng là hành động quan trọng. Đáng Christ là sự sống, và vì vậy Ngài là sự công chính của chúng ta. Luật viết trên hai tấm đá không thể mang lại sự sống; không hơn gì hòn đá, trên được viết có thể cung cấp. Mọi giới luật của ngài đều hoàn hảo, nhưng cách diễn đạt của ngài được viết bằng chữ khắc trên đá, không thể biến thành hoạt động. Người chỉ nhận luật bằng thư có “chức vụ lên án” và cái chết (2 Cô-rinh-tô 3:9). Nhưng “Ngôi Lời [Ngôi Lời] đã trở nên xác thịt”. Trong Chúa Kitô, Đá Sống, pháp luật là cuộc sống và hòa bình. Tiếp nhận Ngài qua “chức vụ của Thánh Linh” (2 Cô-rinh-tô 3:8), chúng ta có được cuộc sống công lý mà pháp luật phê chuẩn.

Câu 21 cho thấy luật pháp được ban ra để nhấn mạnh tầm quan trọng của lời hứa. Tất cả các tình huống liên quan đến việc ban hành luật - tiếng kèn, tiếng tiếng nói, động đất, lửa, bão, sấm sét, rào cản của cái chết xung quanh trên núi - chỉ ra rằng luật pháp “làm nên cơn thịnh nộ” trên “con cái không vâng phục” (Rô-ma 4:15; Efe. 5:6). Nhưng việc luật pháp chỉ gây phẫn nộ đối với những đứa trẻ không vâng lời cho thấy rằng luật pháp là tốt, và “ai làm những điều đó sẽ nhờ đó mà sống” (Rô-ma 10:5). Có phải mục đích của Đức Chúa Trời là làm nản lòng dân Ngài không? Không đời nào. Cần phải tuân theo tuân theo luật pháp, và nỗi kinh hoàng ở Sinai được thiết kế để đưa họ trở lại lời thề mà họ Đức Chúa Trời đã làm điều đó bốn trăm ba mươi năm trước; lời thề sẽ còn mãi mãi

con người mọi lúc, như sự bảo đảm của công lý đến từ Đấng Cứu Rỗi

bị đóng đinh là người sống mãi mãi.

Học cách cảm nhận nhu cầu của chúng ta - Đề cập đến Đấng An Ủi, Chúa Giêsu nói:

“Khi Ngài đến, Ngài sẽ thuyết phục thế gian về tội lỗi, sự công bình và sự phán xét” (Giăng 16:8).

Về chính mình, ngài nói: “Tôi đến không phải để kêu gọi người công chính, mà để kêu gọi kẻ tội lỗi”. “Người tình tảo

Họ không cần thầy thuốc, chỉ cần những người bệnh tật” (Mác 2:17). Người đó phải nhận ra

nhu cầu của bạn, trước khi có thể chấp nhận sự giúp đỡ; bạn phải biết rằng bạn bị bệnh, để nhận thuốc.

Tương tự như vậy, lời hứa về công lý sẽ hoàn toàn không được chú ý đối với người đó.

người không nhận mình là tội nhân. Vì vậy, phần đầu tiên trong công việc an ủi của Thánh Thần

Thánh thiện bao gồm việc thuyết phục con người về tội lỗi. “Nhưng Kinh thánh bao hàm mọi điều dưới

tội lỗi, để qua đức tin nơi Chúa Giê-xu Christ, lời hứa sẽ được ban cho những ai

hãy tin” (Ga-la-ti 3:22). “Bởi luật pháp người ta biết tội lỗi” (Rô-ma 3:20). Ở

người nhận ra mình là tội nhân đang trên con đường đạt tới tri thức, và “nếu chúng ta thú nhận

Đức Chúa Trời là thành tín công bình sẽ tha tội chúng ta và làm cho chúng ta sạch mọi điều ác” (1

Giăng 1:9).

Như vậy, luật pháp trong tay Thánh Thần là một tác nhân tích cực thúc đẩy con người

chấp nhận sự trọn vẹn của lời hứa. Sẽ không ai ghét người đã cứu mạng mình

cho anh ta thấy một mối nguy hiểm mà anh ta chưa hề biết đến. Ngược lại, bạn sẽ nhận được

sự quan tâm của một người bạn và sẽ luôn được ghi nhớ với lòng biết ơn. Đây là cách pháp luật sẽ nhìn nhận

anh ta là người đã được cảnh báo bởi giọng nói cảnh báo, để anh ta thoát khỏi cơn thịnh nộ sắp tới.

Ngài sẽ nói như người viết Thi Thiên: “Tôi ghét những ý nghĩ viển vông; nhưng tôi yêu mến luật pháp Chúa” (Thi. 119:113).

1) Chức năng của pháp luật là gì? (Ga-la-ti 3:24; Rô-ma 10:4)

MỘT: _____

Thứ Tư

23 Nhưng trước khi đức tin đến, chúng ta bị giam dưới luật pháp, không có đức tin sẽ được bày tỏ.

Hãy chú ý sự tương đồng giữa câu 8 và câu 22: “Nhưng Kinh Thánh đã kết luận mọi điều dưới tội lỗi, để nhờ đức tin nơi Đức Chúa Giê-su Christ mà lời hứa được thực hiện cho những ai tin” (c. 22). “Kinh thánh đã thấy trước rằng Đức Chúa Trời sẽ xưng công chính cho dân ngoại bằng cách Đức tin, Ngài đã loan báo Tin Mừng trước cho Áp-ra-ham khi Ngài nói với ông: ‘Nhờ con mọi dân tộc sẽ được phước’ (c. 8)”. Chúng ta thấy rằng Kinh thánh rao giảng phúc âm là cùng một thứ đã “bao vây” tất cả mọi người trong tội lỗi. Tất nhiên, cái gì im lặng trước pháp luật là một tù nhân. Trong các chính phủ trần gian, một tên tội phạm là bị bắt ngay khi luật pháp có thể kết tội anh ta. Luật của Thiên Chúa có mặt khắp mọi nơi và luôn hoạt động. Vì vậy, khi một người phạm tội, người ấy bị bao vây hoặc bị cầm tù. Đó là tình trạng của cả thế giới, “vì mọi người đều đã phạm tội,” và “chẳng có một người công bình nào, dẫu một”.

Những người không vâng phục mà Đấng Christ rao giảng vào thời Nô-ê đều ở tù (1 Ped. 3:19 và 20). Nhưng giống như những tội nhân khác, họ là “tù nhân của niềm hy vọng” (Xac. 9:12). “Chúa, từ nơi thánh cao với vợ, từ trời cao, nhìn xuống trái đất, hãy nghe tiếng rên rỉ của kẻ bị giam cầm và giải thoát những kẻ bị kết án tử hình” (Tv 102:19 và 20). Đấng Christ Ngài được phong làm “Người trung gian của giao ước với dân và ánh sáng cho dân ngoại; để mở mắt cho kẻ mù, đem kẻ bị tù ra khỏi ngục, kẻ ngồi nơi tối tăm ra khỏi ngục”.

(Ê-sai 42:6 và 7).

Nếu bạn vẫn chưa biết niềm vui và sự tự do của Chúa, hãy cho phép tôi nói về kinh nghiệm cá nhân của tôi Một ngày nào đó không xa lắm, giá như là hôm nay Thậm chí, Thánh Linh của Đức Chúa Trời sẽ khiến bạn cảm thấy bị cáo trách sâu sắc về tội lỗi. Bạn có thể đầy những nghi ngờ và do dự, anh ta có thể tìm đủ mọi lý do để bào chữa và trốn tránh, nhưng khi thời điểm đó đến, bạn sẽ không có gì để trả lời. Sẽ không có thì không còn nghi ngờ gì nữa về sự thật của Đức Chúa Trời và Đức Thánh Linh, và không Bạn sẽ không cần phải tranh luận để đảm bảo với bạn về điều đó. Bạn sẽ nhận ra tiếng nói của Chúa nói với tâm hồn mình, và tiếng kêu của anh ta sẽ giống như tiếng kêu của dân Israel xưa: “Xin Thiên Chúa đừng nói với chúng tôi, kéo chúng tôi chết” (Xh 20:19). Khi đó bạn sẽ biết thế nào là “đóng cửa” trong một nhà tù mà những bức tường mà bạn sẽ cảm thấy rất gần gũi với mình, đến nỗi ngoài việc khiến bạn không thể

sự trốn thoát của bạn, dường như làm bạn nghệt thờ. Câu chuyện của những người bị kết án bị chôn sống dưới một phiến đá nặng sẽ trở nên sống động và chân thực, bạn sẽ cảm thấy như thể bằng luật đã nghiền nát cuộc đời anh, và trái tim anh như bị nghiền nát bởi một bàn tay đá không thể lay chuyển được. Vào lúc đó, niềm vui lớn sẽ được cung cấp hãy nhớ rằng bạn bị "đóng kín" chỉ với mục đích là 'bởi đức tin bạn nhận được lời hứa về Thánh Linh' "trong Đức Chúa Giê-su Christ" (Ga-la-ti 3:14). Ngay khi bạn nắm giữ điều này hứa, bạn sẽ khám phá ra rằng đó là chìa khóa để mở tất cả các cánh cửa trong "Lâu đài của bạn". nghi ngờ" (The Pilgrim's Progress). Cánh cửa nhà tù sẽ rộng mở sánh đôi, và bạn sẽ nói: "Chúng ta thoát khỏi bầy chim như chim thoát khỏi bầy chim; mối liên kết đã bị phá vỡ, và chúng ta được tự do" (Thi Thiên 124:7).

Dưới luật pháp, dưới tội lỗi - Trước khi đức tin đến, chúng ta bị bao vây Theo luật pháp, chúng tôi là tù nhân của đức tin mà sau này sẽ bộc lộ. Chúng tôi biết rằng bất cứ điều gì không phải bởi đức tin đều là tội lỗi (Rô-ma 14:23). Vì vậy, "tuân theo pháp luật" là ngay cả khi bạn đang ở trong tội lỗi. Ân sủng của Thiên Chúa mang lại sự cứu rỗi khỏi tội lỗi, vì vậy để khi chúng ta tin vào ân sủng của Thiên Chúa, chúng ta không còn ở dưới luật pháp nữa, bởi vì chúng ta được giải thoát khỏi tội lỗi. Vì vậy, những người tuân theo pháp luật là những người những người vi phạm pháp luật. Người công chính không ở dưới luật pháp nhưng họ bước đi trong đó.

1) Tội lỗi có thống trị con người khi họ ở dưới ân sủng của Thiên Chúa không?
(Rô-ma 6:14)

MỘT: _____

24 Luật pháp đã trở thành người thầy (giáo sư) của chúng tôi để dẫn chúng tôi đến Đấng Christ, để chúng tôi nhờ đức tin mà được xưng công chính.

"Tutor" (aio) được dịch từ tiếng Hy Lạp là payagogos, hay nhà sư phạm. Ở nhà sư phạm là nô lệ của người cha trong gia đình, người có sứ mệnh đồng hành cùng cậu bé đến trường và đảm bảo rằng trẻ không đổi việc học để lấy những trò chơi và trò tiêu khiển khác. Nếu đứa trẻ cố trốn thoát, nhà sư phạm sẽ phải đưa nó trở lại con đường, và nó đã bao gồm cả quyền áp dụng các phương pháp sửa chữa vật lý. "Người hướng dẫn" hoặc "người hướng dẫn", không phải là bản dịch tốt của thuật ngữ Hy Lạp. Ý tưởng tốt nhất là trở thành người giám hộ hoặc người canh gác.

Cậu bé được bạn giám hộ dù có địa vị cao hơn nhưng thực chất là

bị tước đoạt tự do, như thể đang ở trong tù. Ai không tin thì

dưới tội lỗi, được luật pháp bao bọc, và do đó luật pháp đóng vai trò là người giám hộ hoặc

cảnh giác. Luật pháp sẽ giữ bạn làm nô lệ. Người có tội không thể thoát khỏi tội lỗi của mình. Mặc dù

Xin Chúa thương xót và tha thứ, “Chúa sẽ không bao giờ coi kẻ có tội là vô tội” (Xh 34:6 và 7). Tức là

bạn sẽ không bao giờ nói dối rằng xấu là tốt. phải làm gì

đưa ra một biện pháp khắc phục để người có tội có thể được giải thoát khỏi tội lỗi của mình. Rồi pháp luật sẽ ra đi

cắt đứt sự tự do của bạn, và bạn sẽ có thể bước đi tự do trong Đấng Christ.

Thứ năm

Tự do trong Đấng Christ – Đấng Christ phán: “Ta là cái cửa” (Giăng 10:9). Nó cũng là

chuông, và cả Người Chăn nuôi. Con người cho rằng mình được tự do rời khỏi đàn và nghĩ rằng việc sắp tới

đến nếp gấp có nghĩa là gây trở ngại cho sự tự do của bạn; tuy nhiên, nó hoàn toàn ngược lại. Ồ

Chuông của Đấng Christ là một nơi rộng rãi, trong khi sự vô tín là một nhà tù chật hẹp. MỘT

Chiều rộng tư tưởng của tội nhân không bao giờ có thể vượt qua phạm vi hẹp hòi. Ồ

Một nhà tư tưởng tự do thực sự là người hiểu “cùng với tất cả các vị thánh, chiều rộng và tầm

chiều dài, chiều sâu và chiều cao của tình yêu Chúa Kitô, và [biết] rằng tình yêu đó

vượt quá mọi tri thức” (Ê-phê-sô 3:18 và 19). Ngoài Chúa Kitô không có gì hơn

chế độ nô lệ. Chỉ trong Ngài mới có tự do. Ngoài Chúa Kitô, con người đang ở trong tù, “chính mình

tội lỗi trói buộc người ấy như một cái bẫy” (Châm ngôn 5:22).

“Cái nọc của sự chết là tội lỗi, sức mạnh của tội lỗi là luật pháp.” (1 Cô-rinh-tô 15:56). Chính

luật pháp tuyên bố con người là tội nhân và khiến họ nhận thức được tình trạng của mình. “Theo luật

có sự nhận thức về tội lỗi”, và “không có luật pháp thì không thể kể tội lỗi”

(Rô-ma 3:20; 5:13). Luật pháp tiết lộ những bức tường của nhà tù tội nhân. Hãy trói anh ấy với cô ấy và khiến anh ấy

cảm thấy khó chịu, bị đè nặng bởi cảm giác tội lỗi, như thể nó tước đi sự sống của bạn. Tội nhân

đấu tranh vô ích và nỗ lực điên cuồng để trốn thoát, nhưng các Điều Răn đã vượt lên trên

xung quanh họ như những bức tường bất khả xâm phạm. Bất cứ nơi nào bạn đi, bạn luôn tìm thấy một

điều răn có nội dung: “Bạn không bao giờ có thể tìm được tự do nhờ tôi, vì bạn có

tội”. Anh ta cố gắng tuân thủ luật pháp và hứa sẽ tuân theo luật pháp, nhưng tình hình không như vậy.

mọi chuyện sẽ tốt hơn chút nào, vì dù sao thì tội lỗi của bạn vẫn còn. Luật pháp làm phiền bạn

(chích chích), và dẫn anh ta đến lối thoát duy nhất: “lời hứa. nhờ đức tin vào Chúa Giêsu

Đấng Christ". Trong Chúa Kitô, con người thực sự được tự do, vì được trở nên sự công chính của Thiên Chúa. trong Chúa Kitô là quy luật hoàn hảo của tự do.

Lề luật rao giảng Tin Mừng - Mọi tạo vật đều nói về Chúa Kitô, công bố quyền năng của Sự cứu rỗi của bạn. Từng thớ thịt của con người đang kêu cầu Chúa Kitô. Dù con người không biết, Đấng Christ là "sự ao ước của mọi dân tộc" (A-ghe 2:7). Chỉ có Ngài mới có thể "ban phước cho mọi sinh vật" (Thi Thiên 145:16). Chỉ nơi Ngài mới có phương thuốc chữa trị bần chôn và khao khát thế giới.

Chúa Kitô, nơi Ngài có bình an - vì "Ngài là bình an của chúng ta" - đang tìm kiếm những ai mệt mỏi và gánh nặng, và kêu gọi họ đến với Ngài; và, có tính đến tất cả con người có những ham muốn mà không gì khác trên thế giới có thể thỏa mãn được thì rõ ràng là nếu luật thức tỉnh trong con người một nhận thức rõ ràng về thân phận của mình, và luật tiếp tục làm phiền anh ta, không cho anh ta nghỉ ngơi, ngăn cản anh ta mọi con đường trốn thoát, con người cuối cùng sẽ tìm được cánh cửa cứu rỗi, vì nó đã rộng mở. Chúa Kitô là thành phố trú ẩn mà tất cả những ai bị thế giới bao vây có thể trốn thoát. kẻ báo thù máu, với sự chắc chắn rằng hấn sẽ được chào đón. Chỉ trong Chúa Kitô bạn mới tìm được tội nhân được an nghỉ khỏi roi luật pháp, vì trong Đấng Christ sự công bình của luật pháp được trọn vẹn trong chúng ta (Rô-ma 8:4). Luật pháp sẽ không cho phép bất cứ ai được cứu trừ khi họ có "sự công bình" đến từ Đức Chúa Trời bởi đức tin" (Phi-líp 3:9), đức tin của Chúa Giêsu.

1) Bởi đức tin nào mà con người được xưng công chính và được cứu? (Ga-la-ti 2:16)

MỘT: _____

25 Nhưng sau khi đức tin đến, chúng ta không còn phục tùng thầy giáo nữa.

26 Vì tất cả anh em đều là con cái Thiên Chúa nhờ tin vào Đức Giêsu Kitô.

"Đức tin đến nhờ nghe, và nghe là nghe lời Đức Chúa Trời [Đấng Christ]" (Rô-ma 10:17).

Khi con người tiếp nhận Lời Chúa, lời hứa mang theo nó

luật pháp đầy đủ, thay vì đấu tranh chống lại nó, anh ta đầu hàng nó, "niềm tin đã đến với anh ta". Chương mười một của sách Hê-bơ-rơ chứng tỏ rằng đức tin có từ đầu. Kể từ thời Abel, anh bạn đã tìm được tự do nhờ đức tin. Đức tin có thể đến hôm nay, bây giờ. "Bây giờ là lúc

đẹp lòng người, bây giờ là ngày cứu rỗi” (2 Cô-rinh-tô 6:2). “Nếu hôm nay bạn nghe thấy tiếng Ngài, bạn sẽ không
hãy cứng lòng” (Hê-bơ-rơ 3:7e 8).

Thứ sáu

27 Vì ai trong anh em đã chịu báp-têm trong Đấng Christ đều mặc lấy Đấng Christ.

“Anh em há chẳng biết rằng tất cả những ai chịu báp-têm trong Đức Chúa Giê-su Christ đều được báp-têm trong cái chết của Ngài sao?” (Rô-ma 6:3). Chính nhờ cái chết của Ngài mà Đấng Christ cứu chuộc chúng ta khỏi sự rửa sả của luật pháp, nhưng chúng ta phải chết với Ngài Phép rửa là “một cái chết giống như Ngài” (Rm 6:5).

Chúng ta được sống lại để bước đi “trong sự sống mới”, sự sống của Đấng Christ (xem Ga-la-ti 2:20).

Đã được mặc lấy Đấng Christ, chúng ta là một trong Ngài. Chúng tôi hoàn toàn được xác định với Ngài, danh tính của chúng ta bị mất trong Ngài. Chúng ta thường nghe về những người chuyển đổi: “Nó đã thay đổi nhiều đến mức khó nhận ra. Nó không giống nhau nữa.” Không, không phải hơn. Chúa đã biến anh thành một người đàn ông khác. Sau đó, là một với Chúa Kitô, tất cả những gì nó thuộc về Đấng Christ, kể cả một nơi trên trời nơi Đấng Christ ngự. Từ nhà tù tội lỗi trở thành nơi ở của Đức Chúa Trời, được tôn cao. Vậy thì điều này giả định rằng phép rửa là dành cho nó là một thực tế, không phải là một hình thức đơn giản bên ngoài. Không chỉ ở vùng nước nhìn thấy được mà được rửa tội, nhưng “vào trong Chúa Kitô”, vào trong sự sống của Ngài.

Phép báp-têm cứu chúng ta như thế nào? - Từ tiếng Hy Lạp mà chúng tôi dịch là “rửa tội”, có nghĩa là “ngâm chìm”. Người thợ rèn người Hy Lạp đã rửa sạch vật liệu mà ông rèn trong nước, bằng nhằm mục đích làm mát nó. Bà nội trợ rửa quần áo để giặt. Và với cùng một mục đích là mọi người đều “rửa tội” tay mình trong nước. Có, và mọi người đều sử dụng nó thường xuyên nhà rửa tội - hay bể chứa - với mục đích tương tự. Từ đây chúng ta lấy từ nhà rửa tội, đã và đang là nơi mà một người có thể hoàn toàn nhấn chìm mình dưới nước.

Cụm từ “được báp-têm trong Đấng Christ” cho thấy mối quan hệ của chúng ta với Ngài phải như thế nào. Chúng ta có vẻ bồn chồn và lạc lõng so với cuộc đời của Ngài. Sau đó bạn sẽ thấy chỉ cho Đấng Christ, đến nỗi tôi không còn sống nữa, vì “chúng tôi đã được đồng chôn với Ngài cho đến chết qua phép rửa” (Rô-ma 6:4). Phép rửa cứu chúng ta “bởi sự sống lại của Chúa Giê-su Christ” (1 Phi-e-rơ 3:21), vì chúng ta chịu báp-têm trong sự chết của Ngài, “nếu Đấng Christ đã sống lại từ cõi chết đến vinh quang của Chúa Cha, chúng ta cũng được bước đi trong cuộc sống mới”. “Nếu như chúng ta đã được hòa giải với Thiên Chúa qua cái chết của Con Ngài; nhiều hơn nữa bây giờ, chúng ta sẽ

được cứu nhờ sự sống của Ngài” (Rô-ma 5:10). Vì vậy, phép rửa trong Chúa Kitô, không phải hình thức đơn thuần, nhưng sự thật đã cứu chúng ta.

Phép báp-têm có nghĩa là “một lương tâm trong sáng” trước mặt Đức Chúa Trời (1 Phi-e-rơ 3:21). TRONG Không có điều này thì không có lễ rửa tội Kitô giáo. Vì vậy, ứng viên được rửa tội phải ở độ tuổi đủ để có thể nhận thức được sự thật. Anh ta phải ý thức được tội lỗi và cũng sự tha thứ qua Chúa Kitô. Bạn phải biết sự sống rồi sẽ tự biểu hiện, sẽ làm chứng tự nguyện sống đời cũ tội lỗi, nhường bước cho đời sống mới công chính.

Phép báp têm không bao gồm việc loại bỏ “những ô uế khỏi cơ thể” (1 Phi-e-rơ 3:21), cũng như sự thanh lọc bề ngoài của thân xác này, nhưng trong “một lương tâm trong sáng để đáp lại Thiên Chúa” (NT Inter.), một sự thanh lọc tâm hồn và lương tâm. Có một đài phun nước mở để rửa tội lỗi và sự ô uế (Xa-cha-ri 13:1), và từ nguồn này huyết của Chúa Giê-su chảy ra. Cuộc sống của Chúa Kitô xuất phát từ ngai Thiên Chúa, “ở giữa” có “một Chiên Con như thể đã bị giết” (Khải huyền 5:6), giống như nó chảy ra từ phía bị thương của Chúa Kitô, trên thập tự giá. Khi “bởi Thánh Linh Đời Đời, Ngài dâng chính mình Ngài không tì vết lên Đức Chúa Trời” (Hê-bơ-rơ 9:14), nước và máu chảy ra từ cạnh sườn bị thương của Ngài (Giăng 19:34). “Chúa Kitô đã yêu nhà thờ và hiến thân vì cô ấy, để thánh hóa cô ấy, sau khi đã thanh tẩy cô ấy bằng cách qua việc rửa nước bằng lời [nghĩa đen: tắm nước trong lời]” (Êph. 5:25 và 26). Bằng cách được chôn trong nước, tín đồ chứng tỏ mình tự nguyện chấp nhận nước sự sống, máu Chúa Kitô, rửa sạch mọi tội lỗi và chuẩn bị sống về mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời. Từ giây phút này trở đi bạn đánh mất chính mình ngay cả bằng mắt thấy, và chỉ có sự sống của Đấng Christ được biểu lộ trong xác thịt phải chết của Ngài.

1) Những người đã chịu báp-têm trong Đấng Christ sẽ bước đi như thế nào? (Rô-ma 6:4,8,12)

MỘT: _____

Thứ bảy

28 Trong đây không có người Do Thái hay người Hy Lạp; không nô lệ cũng không tự do; không phải đàn ông cũng không phải đàn bà; vì tất cả anh em là một trong Chúa Giêsu Kitô.

29 Và nếu anh em thuộc về Đấng Christ, thì anh em cũng là dòng dõi của Áp-ra-ham, là những người thừa kế theo lời hứa.

“Không có gì khác biệt” (Rô-ma 3:22; 10:12). Đó là bài phát biểu quan trọng của phúc âm. Mọi người là những người tội lỗi như nhau, và tất cả đều được cứu rỗi như nhau. Bất cứ ai tìm cách làm sự khác biệt dựa trên quốc tịch - Do Thái hay dân ngoại - cũng có thể tạo ra dựa trên giới tính - nam hay nữ - hoặc địa vị xã hội - chủ nhân hay nô lệ - vân vân. Nhưng không có sự khác biệt. Mọi người đều bình đẳng trước Thiên Chúa, không có nhập khẩu giống hoặc tình trạng đó. “Anh em là một trong Đức Chúa Giê-xu Christ,” và Một là Đấng Christ. “Nó không nói: đến con cháu, nói về nhiều người, nhưng như chỉ một: Và đối với dòng dõi của bạn, người là Đấng Christ” (Ga-la-ti 3:16). Không có nhiều hơn một hậu duệ, nhưng nó bao gồm tất cả những người thuộc về Chúa Kitô.

“Hạt Giống” là Đấng Christ. Đây là những gì văn bản tuyên bố. Nhưng Đấng Christ không sống cho chính mình như nhau. Ngài đã giành được cơ nghiệp, không phải cho chính Ngài mà cho các anh em của Ngài. Mục đích của Chúa là tập hợp lại trong Chúa Kitô, “dưới một Đầu, tất cả những gì ở trên trời và những gì ở dưới đất” (Ê-phê-sô 1:10). Một ngày nào đó nó sẽ chấm dứt mọi sự phân chia, không phân biệt giai cấp, và nó đã làm như vậy rồi nơi những người chấp nhận Ngài. Trong Đấng Christ không có sự phân biệt quốc tịch, giai cấp hay màu da. Ồ Christian nghĩ đến bất cứ ai - người Anh, người Đức, người Pháp, người Nga, người Thổ Nhĩ Kỳ, người Trung Quốc hay người châu Phi - đơn giản với tư cách là một con người và do đó có thể là người thừa kế của Thiên Chúa bởi qua Chúa Kitô. Nếu người đó, bất kể chủng tộc hay hoàn cảnh nào, trở thành Cơ-đốc nhân, các mối liên kết trở nên tương hỗ và thậm chí còn mạnh mẽ hơn. “Không có Do Thái hay Hy Lạp, cũng không có nô lệ hay tự do, nam hay nữ, vì tất cả anh em đều là một trong Chúa Giêsu Kitô”.

1) Đấng Christ đã làm gì với sự thù nghịch tồn tại giữa người Do Thái và người ngoại? (Ê-phê-sô 2:13-15)

MỘT: _____

2) Thiên về: Điều gì sẽ xảy ra cho hai người đang thù hận nhau?

với nhau khi họ tin vào Chúa Giêsu Kitô? (Ê-phê-sô 2:17 và 18)

MỘT: _____

Mặc dù có hàng triệu tín đồ tồn tại nhưng họ vẫn là một trong Đấng Christ. Mỗi cái
có cá tính riêng nhưng luôn là biểu hiện của một khía cạnh nào đó của
cá tính của Chúa Kitô. Cơ thể con người có nhiều chi và chúng đều khác nhau
trong đặc thù của nó. Tuy nhiên, chúng ta quan sát thấy sự thống nhất và hài hòa hoàn hảo trong cơ thể.
con người, tình trạng sức khỏe của họ, cũng như ở những người được khoác lên mình “thời trang mới”.
con người”, người “tự cải tạo mình để đạt được tri thức đầy đủ, theo hình ảnh của Đấng
tạo; trong đó không thể có người Hy Lạp hay người Do Thái, người chịu cắt bao quy đầu hay người không chịu cắt bao quy đầu, người man rợ, người Scythia,
nô lệ, tự do; nhưng Đấng Christ là tất cả trong tất cả” (Cô-lô-se 3:10 và 11).

7 NHẬN CON NUÔI – PHẦN 1

Câu Vàng: “Vì tất cả những ai được Thánh Linh Đức Chúa Trời dẫn dắt đều là con cái Đức Chúa Trời. Vì anh em không nhận được tinh thần nô lệ để phải sợ hãi nữa, nhưng anh em đã nhận được tinh thần được làm con nuôi, nhờ đó chúng ta kêu lên, Abba, Cha ơi.”
(Rô-ma 8:14 và 15)

Chủ nhật

1 Vì vậy, tôi nói rằng bất cứ khi nào người thừa kế là một cậu bé thì anh ta không khác gì một người hầu, mặc dù anh ta là chúa tể của tất cả;

2 Nhưng anh ta phải ở dưới sự giám hộ và người được ủy thác cho đến thời điểm do người cha chỉ định.

Chương trước kết thúc bằng một tuyên bố về ai

những người thừa kế. Chương bốn tiếp tục với những cân nhắc về cách chúng ta có thể trở thành người thừa kế.

Vào thời của Phao-lô, mặc dù một cậu bé có thể là người thừa kế vương quốc vĩ đại nhất, thậm chí đến một độ tuổi nhất định, anh ta không khác gì một người hầu (hoặc nô lệ). Nếu không đến một độ tuổi nhất định, anh ta sẽ không bao giờ sở hữu tài sản thừa kế. Trong trường hợp này, cho đến khi được thừa kế đến nơi, anh ta sẽ sống như một người hầu.

3 Chúng ta cũng vậy, khi còn thơ ấu, đã phải làm nô lệ cho những điều thô sơ của thế gian.

4 Nhưng khi thời viên mãn đã đến, Đức Chúa Trời sai Con Ngài, do người nữ sinh ra, sinh ra dưới luật pháp,

5 Để chuộc những kẻ ở dưới luật pháp, hầu cho chúng ta được nhận làm con nuôi.

Cụm từ “các chàng trai” trong câu ba ám chỉ tình trạng chúng ta đang ở.

trước khi được “nhận làm con nuôi” (c. 5). Nó đại diện cho tình trạng của chúng tôi trước khi chúng tôi được cứu chuộc khỏi lời nguyền của luật pháp, tức là trước khi chúng ta cải đạo. Đây là những “chàng trai hay thay đổi, bị cuốn theo mọi luồng gió của học thuyết, bởi sự lừa dối của những người có sự xảo quyệt lừa dối” (Ê-phê-sô 4:14). Nói tóm lại: nó đề cập đến chúng tôi trong

trạng thái trước khi hoán cải, khi “chúng tôi sống theo những ham muốn của xác thịt mình...

bản chất con cái của sự thịnh nộ, giống như những người còn lại” (Ê-phê-sô 2:3).

“Khi chúng ta còn là những đứa trẻ”, “chúng ta là những người phục vụ dưới sự thô sơ của thế giới”.
“Đối với mọi thứ ở thế gian, dục vọng của xác thịt, dục vọng của
con mắt và sự kiêu ngạo của cuộc đời không phải của Chúa Cha mà là của thế gian. Và thế giới và những ham muốn của nó
vượt qua” (1 Giăng 2:16 và 17). Làm bạn với thế gian là thù nghịch với Thiên Chúa. “Anh em không biết
rằng làm bạn với thế gian là thù nghịch với Thiên Chúa sao?” (Gia-cơ 4:4). Nó đến từ
hiện tại thời đại gian ác” mà Chúa Kitô đã đến để cứu chúng ta. “Hãy cẩn thận kéo ai lừa dối bạn
thông qua những triết lý và sự tinh vi viển vông, theo truyền thống của con người, theo
những yếu tố của thế gian, chứ không theo Đấng Christ” (Cô-lô-se 2:8). Đoạn văn “dưới
những điều cơ bản của thế giới” bao gồm việc đi bộ “theo dòng chảy của thế giới này”, sống “trong
sự thúc đẩy của những ham muốn xác thịt, làm thỏa mãn những ham muốn của xác thịt và tư tưởng”, “bản
chất là con cái của cơn thịnh nộ” (Eph 2:1-3). Đó chính là chế độ nô lệ được mô tả trong Ga-la-ti 3:22-
Câu 24: “Trước khi đức tin chưa đến”, khi chúng ta “bị luật pháp giam giữ”, bị nhốt “dưới tội lỗi”.
Đó là tình trạng của những người “không có Chúa Kitô,
bị tách khỏi khối thịnh vượng chung của Israel, những người xa lạ khỏi các giao ước hứa hẹn, không có
hy vọng và trong thế gian không có Thiên Chúa” (Eph. 2:12).

1) Những người hoán cải có tiếp tục thuộc về thế gian, bước đi theo nó không?

(Giăng 17:14)

MỘT: _____

Thứ hai

Mọi người đều có thể là người thừa kế - Thiên Chúa đã không loại bỏ loài người. Vâng, khi nào
con người đầu tiên được tạo dựng gọi là “con Thiên Chúa” (Lc 3:38), tất cả mọi người
cũng có thể là người thừa kế. “Trước khi đức tin đến,” vì tất cả chúng ta
chúng ta đã rời xa Chúa, “chúng ta được luật pháp bảo vệ”, được bảo vệ bởi sự nghiêm khắc
cảnh giác, vâng phục để chúng ta có thể được hướng dẫn chấp nhận lời hứa. Cái gì
phước lành mà Đức Chúa Trời cũng ban cho kẻ ác, hoặc cho những ai làm nô lệ cho kẻ

tội lỗi đối với con cái mình; những đứa con lang thang và hoang đường, nhưng luôn luôn là những đứa con trai, từ đầu đến cuối kết thúc! Đức Chúa Trời đã làm cho mọi người “được Đấng yêu dấu chấp nhận” (Ê-phê-sô 1:6). Thời điểm hiện tại của bằng chứng được cung cấp cho chúng tôi nhằm mục đích tạo cho chúng tôi cơ hội để nguyện chúng ta biết Ngài là Cha của chúng ta, và nguyện chúng ta trở thành con cái thật sự của Ngài. Yêu chúng tôi Nếu quay về với Ngài, chúng ta sẽ chết làm nô lệ cho tội lỗi. "Khi mà đã đến lúc," Đấng Christ đến. Trong Rô-ma 5:6 chúng ta tìm thấy một cách diễn đạt tương tự: "Khi Chúng ta vốn yếu đuối, đến kỳ định Đấng Christ đã chết thay cho kẻ ác". Cái chết của Chúa Kitô mang lại sự cứu rỗi cho cả những người đang sống ngày nay và cho những người đương thời với Ngài đã sống trong Giu-đê, trước khi Ngài được biểu hiện bằng xác thịt. Nó không có tác dụng lớn hơn đối với những người sống ở thế hệ đó. Ngài đã chết một lần đủ cả, nhưng ảnh hưởng của cái chết của Ngài vẫn như nhau bất cứ lúc nào. "Khi thời gian đã trọn" ám chỉ thời điểm mà lời tiên tri đã tiên đoán rằng Đấng Mê-si sẽ được mặc khải, nhưng sự cứu chuộc dành cho tất cả mọi người đàn ông mọi lúc mọi nơi. Nó “đã được biết đến ngay cả trước khi tạo ra thế giới, nhưng được bày tỏ trong thời kỳ sau rốt này” (1 Phi-e-rơ 1:20). Nếu kế hoạch của Chúa đã về việc mặc khải chính Ngài trong thời đại của chúng ta, sẽ không có gì khác biệt, theo mục đích chung của phúc âm. “Ngài hằng sống” (Hê-bơ-rơ 7:25), và sẽ luôn như vậy. “Hôm qua, hôm nay và cho đến đời đời cũng vậy” (Hê-bơ-rơ 13:8). Chính “bởi Thánh Linh đời đời” mà tự hiến chính mình vì chúng ta (Hê-bơ-rơ 9:14); do đó, sự hy sinh này là vĩnh cửu, hiện tại và hiệu quả như nhau ở mọi thời đại.

1) Có bao nhiêu người thực sự có thể trở thành con Thiên Chúa? (Giăng 1:12)

MỘT: _____

Thứ ba

“Được sinh ra bởi một người phụ nữ” - Thiên Chúa đã sai Con của Ngài “được sinh ra bởi một người phụ nữ”: một người đàn ông thật. Ngài đã sống và chịu đựng mọi bệnh tật và đau đớn hành hạ con người. "Ồ Lời đã trở nên xác thịt" (Ga 1,14). Chúa Kitô tự gọi mình là “Con của con người”, do đó Ngài mãi mãi đồng hóa mình với toàn thể nhân loại. Một liên hiệp điều đó sẽ không bao giờ bị phá vỡ.

Là “do đàn bà sinh ra” thì nhất thiết phải “sinh ra dưới Luật”,
vì đây là tình trạng của toàn thể nhân loại. “Vì vậy, điều thích hợp là trong mọi việc
giống như anh em mình, để trở thành Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm nhân từ và trung tín trong công việc mình
đó là từ Đức Chúa Trời, để chuộc tội cho dân” (Hê-bơ-rơ 2:17). Anh tự mình gánh vác tất cả
đồ đạc. “Ngài đã gánh lấy sự yếu đuối của chúng tôi và chịu đựng nỗi đau đớn của chúng tôi” (Ê-sai 53:4). Lấy của chúng tôi
tật nguyên và gánh lấy bệnh tật của chúng ta” (Ma-thi-ơ 8:17). “Tất cả chúng ta đều lạc lối như
chiên, mỗi người đi đường riêng; nhưng Đức Giê-hô-va gánh lấy tội lỗi của
tất cả chúng ta” (Ê-sai 53:6). Hãy cứu chuộc chúng con bằng cách đến thay chúng con theo đúng nghĩa đen và mang lấy gánh nặng
từ vai của chúng tôi. “Vì Ngài vốn vô tội nên Đức Chúa Trời đã làm cho Ngài trở nên tội lỗi vì chúng ta, để chúng ta trở nên
làm nên sự công bình của Đức Chúa Trời nơi Ngài” (2 Cô-rinh-tô 5:21).

1) Chúa Kitô giống chúng ta như thế nào khi Người trở thành con người? (Hê-bơ-rơ 2:17)

MỘT: _____

Thứ Tư

Theo nghĩa đầy đủ nhất của từ này, và ở một mức độ hiếm khi nghĩ tới khi
dùng cách diễn đạt này, Ngài đã trở thành người thay thế cho con người. Nó thấm vào toàn bộ con người chúng ta,
đồng nhất chính Ngài hoàn toàn với chúng ta, đến nỗi mọi thứ chạm vào hoặc ảnh hưởng đến chúng ta, chạm vào và
nó ảnh hưởng đến Ngài, không phải là sự thay thế của chúng ta theo nghĩa là người này thay thế người khác. Tại
quân đội, chẳng hạn, một người lính được đặt vào vị trí của một người khác ở lĩnh vực khác. Nhưng sự thay thế
của Đấng Christ là một điều gì đó hoàn toàn khác. Có phải vậy không?
hoàn toàn là người thay thế chúng ta, người đến thay thế chúng ta và chúng ta không còn xuất hiện nữa.
Chúng ta biến mất để “tôi không còn sống nữa, nhưng Chúa Kitô sống trong tôi”. Chúng ta hãy đặt
những nhu cầu của chúng ta nơi Ngài, không lấy chúng ra khỏi chúng ta và đặt chúng lên Ngài thông qua
nỗ lực đau đớn, nhưng hạ mình xuống trong hư vô mà chúng ta thực sự là, để chúng ta
gánh nặng chỉ đè lên Ngài mà thôi.

Chúng ta đã có thể thấy cách Ngài đến để “chuộc những người ở dưới luật pháp”. Ồ
nó thực hiện theo nghĩa thực tế và thiết thực nhất. Một số người cho rằng biểu thức này có nghĩa là

Đấng Christ đã giải phóng người Do Thái khỏi sự cần thiết phải dâng của lễ, hoặc khỏi mọi nghĩa vụ phải dâng lễ vật. giữ các điều răn. Đối với họ, chỉ có người Do Thái mới “ở dưới luật pháp”, nên Chúa Kitô đến chỉ để cứu chuộc người Do Thái. Chúng ta cần nhận ra rằng chúng ta - hoặc chúng ta đã có trước khi là tín hữu - “ở dưới luật pháp”, vì Chúa Kitô đã đến để cứu chuộc chính xác những người “theo luật” chứ không phải những người khác. Là người “ở dưới luật pháp”, như chúng ta có bị nhìn thấy, có nghĩa là bị pháp luật lên án là kẻ vi phạm. Chúa Kitô đã không đến “để kêu gọi người công chính mà là kẻ tội lỗi” (Ma-thi-ơ 9:13). Nhưng luật pháp chỉ lên án những người thuộc thẩm quyền của mình và những người có nghĩa vụ phải tuân theo nó. Trong khi Chúa Kitô giải thoát chúng ta khỏi sự lên án của luật pháp, rõ ràng là Người cứu chuộc chúng ta bằng một cuộc sống tuân theo pháp luật.

1) Những người nào “ở dưới pháp luật”? (Ga-la-ti 3:23 và 24)

MỘT: _____

Thứ năm

“Để chúng ta được nhận làm con nuôi” - “Người yêu dấu, giờ chúng ta là con trai của Thiên Chúa” (1Ga 3,2). “Những ai đã tiếp nhận Ngài, tức những ai tin danh Ngài, thì Ngài ban cho quyền trở nên con Đức Chúa Trời” (Giăng 1:12). Đó là một trạng thái hoàn toàn khác như được mô tả trong Ga-la-ti 4:3 (“khi chúng ta còn nhỏ”). Trong hoàn cảnh đó, có thể nói về chúng ta “những người này là những đứa trẻ nổi loạn, dối trá, không muốn tuân theo Luật pháp” của Đấng Đời Đời” (Ê-sai 30:9). Khi tin vào Chúa Giêsu và được “làm con nuôi”, chúng ta được mô tả là như “những đứa con ngoan ngoãn”, không theo những ham muốn xấu xa mà chúng ta đã tuân theo trong cuộc sống của mình. sự thiếu hiểu biết (1 Phi-e-rơ 1:14). Chúa Kitô đã nói: “Lạy Thiên Chúa, con vui mừng làm theo ý muốn của Ngài và Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi” (Thi Thiên 40:8). Vì vậy, kể từ khi Ngài trở thành của chúng ta Thay thế, theo nghĩa đen là thay thế chúng ta, không phải thay thế chúng ta mà đến với chúng ta và sống cuộc sống của Ngài trong chúng ta và cho chúng ta thì rõ ràng luật pháp của Ngài sẽ ở trong lòng chúng ta, khi chúng tôi nhận con nuôi.

1) Con cái Thiên Chúa, được nhận làm con nuôi và được thừa kế, vẫn bắt tuân luật Thiên Chúa Chúa? (Tít 3:3-7 và I Giăng 3:9 và 10)

MỘT: _____

Thứ sáu

6 Và vì anh em là con cái nên Đức Chúa Trời đã sai Thánh Linh của Con Ngài vào lòng chúng ta mà kêu rằng: A-ba, Cha ơi!

7 Như vậy, anh không còn là tôi tớ nữa mà là con; và nếu bạn là con trai, bạn cũng là người thừa kế của

Đức Chúa Trời dành cho Đấng Christ.

Thánh Thần mang lại bình an và hạnh phúc biết bao khi ngự vào tâm hồn! Không giống như khách tạm thời, nhưng là chủ sở hữu duy nhất. “Như vậy, đã được được xưng công chính bởi đức tin, thì chúng ta được hòa thuận với Đức Chúa Trời qua Chúa chúng ta là Đức Chúa Jêsus Christ,” để chúng ta vui mừng ngay cả trong hoạn nạn, với hy vọng rằng “chúng ta sẽ không thật khó hiểu, vì tình yêu của Thiên Chúa được Chúa Thánh Thần đổ vào lòng chúng ta, đã ban cho chúng ta” (Rô-ma 5:1 và 5). Để rồi chúng ta có thể yêu như Chúa yêu, vì chúng ta dự phần vào bản chất thiêng liêng của Ngài. “Chính Thánh Thần làm chứng cho chúng ta thần linh rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời” (Rô-ma 8:16). “Ai tin vào Con Thiên Chúa thì có tự mình làm chứng” (1 Giăng 5:10).

Giống như có hai hạng “con trai” [hoặc “con trai”], cũng có hai hạng “đầy tớ”. Trong phần đầu của chương, từ “boy” được sử dụng. liên quan đến những người chưa đến “thời điểm [tuổi] đã định, những người đã họ không vận dụng giác quan để phân biệt điều thiện và điều ác (Hê-bơ-rơ 5:14). Lời hứa là cho họ, cũng như “cho tất cả những ai ở xa” (Cv 2:39), và khi chấp nhận, sẽ trở thành những người dự phần bản chất Thiên Chúa (2 Phi-e-rơ 1:4), và do đó, thật con cái của Chúa. Trong tình trạng “những đứa con thành nê”, họ là tôi tớ của tội lỗi chứ không phải của Đức Chúa Trời. ở Kitô hữu là một “tôi tớ”: tôi tớ của Thiên Chúa. Nhưng nó phục vụ hoàn toàn khác với việc tôi tớ của tội lỗi phục vụ Sa-tan. Tính cách của người hầu phụ thuộc của Chúa mà ông phục vụ. Trong chương này, thuật ngữ “đầy tớ” được sử dụng chứ không đề cập đến tôi tớ của Thiên Chúa - thực ra là con - nhưng là tôi tớ hay nô lệ của tội lỗi. Giữa nô lệ của tội lỗi và con trai của Thiên Chúa có một sự khác biệt sâu sắc. Nô lệ không thể không sở hữu gì và thiếu khả năng kiểm soát bản thân. Đây là tính năng phân biệt của nó.

Ngược lại, đứa con được sinh ra tự do được trao quyền thống trị trên mọi tạo vật như trong nguyên tắc, có tính đến chiến thắng mà anh ta có được ở bản thân. "Tốt hơn là nhịn nhục hơn người anh hùng chiến tranh, và người thống trị tinh thần của anh ta, hơn người chiếm lấy thành phố" (Châm ngôn 16:32).

Suy gẫm: Rô-ma 6:16-22

Thứ bảy

Khi đứa con hoang đàng lang thang xa nhà cha, anh chẳng khác gì một người hầu. Thực ra anh ta là một người hầu, phụ trách những công việc thường ngày và tầm thường nhất. Tôi đã ở trong đó tình trạng khi anh quyết định trở về nhà của cha mình, cảm thấy không xứng đáng được đối xử tốt hơn của một người hầu. Nhưng cha anh đã nhìn thấy anh khi anh còn ở xa và chạy đi đón anh, nhận anh ta làm con trai và do đó là người thừa kế, mặc dù anh ta đã mất mọi quyền đối với di sản. Tương tự như vậy, chúng ta mất đi quyền được gọi là trẻ em, chúng ta lãng phí tài sản thừa kế. Tuy nhiên, trong Chúa Kitô, Thiên Chúa thực sự đón nhận chúng ta như con cái, và ban cho chúng ta những quyền lợi và đặc ân giống như Chúa Kitô có. Mặc dù Chúa Kitô là bây giờ ở trên trời, bên hữu Đức Chúa Trời, "trên mọi quyền cai trị, thẩm quyền, thế lực và sự thống trị, và trên mọi vật có tên, không những ở đời này mà cả ở đời sau nữa" (Ê-phê-sô 1:20 và 21), không có gì mà Ngài không chia sẻ với chúng ta, bởi vì "...Chúa ơi, giàu có về lòng thương xót, vì tình yêu lớn lao mà Ngài đã yêu thương chúng ta, mặc dù chúng ta đã chết trong những tội lỗi của chúng tôi, thì Ngài đã ban cho chúng tôi sự sống cùng với Đấng Christ, nhờ ân điển mà anh em được cứu, và, Ngài đã khiến chúng ta cùng sống lại với Ngài và đặt chúng ta vào các nơi trên trời trong Đấng Christ. Chúa Giêsu" (Ê-phê-sô 2:4-6). Chúa Kitô hiệp nhất với chúng ta trong đau khổ, để chúng ta có thể hãy hiệp một với Ngài trong vinh quang của Ngài. "Ngài tôn cao kẻ khiêm nhường" (Lu-ca 1:52). "Hãy nhắc người nghèo khổ lên khỏi bụi đất, nâng kẻ khốn cùng lên khỏi hố phân, cho ngồi giữa các quan trưởng, để cho hân thừa kế ngai vàng vinh quang; vì các trụ của trái đất là của Chúa, và thế gian ngồi trên họ" (1 Sa-mu-ên 2:8). Không có vị vua nào trên trái đất giàu có hay quyền năng tương đương với quyền lực của người phàm trần nghèo nhất thừa nhận Chúa là Cha của Ngài.

1) Điều gì khiến Thiên Chúa sẵn lòng thừa nhận chúng ta là con cái Ngài? (I Giăng 3:1)

MỘT: _____

8 NHẬN CON NUÔI – PHẦN 2

Câu Vàng: “Đây là giao ước Ta sẽ lập với chúng sau những ngày đó, Chúa phán:

Ta sẽ để luật pháp Ta vào lòng họ và ghi vào tâm trí họ” (Hê-bơ-rơ 10:16)

Chủ nhật

8 Nhưng trước khi anh em không biết Thiên Chúa, anh em phục vụ những kẻ không có bản tính tự nhiên.
vị thần

Khi viết cho người Cô-rinh-tô, sứ đồ Phao-lô nói: “Anh em biết rằng xưa kia, khi anh em còn
Hỡi dân ngoại, anh em đã để mình bị dẫn đến những thần tượng cam như anh em đã bị dẫn dắt” (1 Côr.
12:2). Điều tương tự cũng đúng với người Ga-la-ti: họ từng là người ngoại đạo, thờ thần tượng và
nô lệ cho những mê tín hèn hạ nhất. Hãy nhớ rằng chế độ nô lệ này cũng vậy
mà chúng ta đã học ở chương trước: tình trạng nô lệ bị giam giữ “dưới pháp luật”. Chính trong tình trạng
nô lệ này mà mọi người chưa hoán cải đều tìm thấy chính mình. Trong thứ hai và thứ ba
chương Rô-ma, chúng ta đọc rằng “chẳng có gì khác biệt cả, vì mọi người đều đã phạm tội.” người Do Thái
Ngay cả những người không biết Chúa qua kinh nghiệm cá nhân cũng ở trong tình trạng này.
nô lệ: sự nô lệ của tội lỗi. “Ai phạm tội là nô lệ cho
tội lỗi” (Ga 8,34). “Ai phạm tội là thuộc về ma quỷ” (1 Giăng 3:8). “Cái gì
của lễ ngoại giáo, họ tế lễ cho ma quỷ chứ không phải cho Đức Chúa Trời” (1 Cô-rinh-tô 10:20). Cái gì
Nó không phải là Kitô giáo, nó là ngoại giáo, không có nền tảng trung gian. Khi Cơ đốc nhân bỏ đạo, người ấy trở thành một
ngoại đạo.

Bản thân chúng tôi đã “đi theo dòng chảy của thế giới này, theo lời hoàng tử”.
của quyền lực không trung, thần khí hiện đang hành động trong những đứa trẻ không vâng lời” (Ê-phê-sô 2:2). “Sau đó
Chúng ta cũng vậy, ngày xưa chúng ta ngu ngốc, không vâng lời, lạc lối, làm nô lệ đủ thứ.
đam mê và khoái lạc, sống trong ác tâm và đố kỵ, thù hận và ghét bỏ nhau”.
(Tít 3:3). Chúng ta cũng vậy, “vào một thời điểm khác, khi chúng ta chưa [biết] Thiên Chúa, [chúng ta đã phục vụ]
những người về bản chất không phải là thần thánh.” Tình yêu càng tàn nhẫn thì càng áp bức
chế độ nô lệ. Ngôn ngữ nào có thể diễn tả được nỗi kinh hoàng khi trở thành nô lệ cho chính mình
tham nhũng [tham nhũng cá nhân, do Satan cá nhân hóa]?

9 Nhưng bây giờ, đã biết Thiên Chúa, hay đúng hơn là được Thiên Chúa biết đến, làm sao bạn quay trở lại với những điều thô sơ yếu đuối và nghèo nàn mà bạn một lần nữa mong muốn phục vụ?

Chẳng có gì đáng ngạc nhiên khi đàn ông thích ở trong tù hơn? Chúa Kitô đã đến “công bố tự do cho những kẻ bị giam cầm, và mở cửa nhà tù cho những kẻ bị giam giữ” (Ê-sai 61:1), nói rằng với các tù nhân: “'Hãy ra đây' và với những người ở trong bóng tối: 'Hãy xuất hiện'” (Ê-sai 49:9). Nhưng một số người nghe những lời này, đã được giải thoát, đã nhìn thấy ánh sáng Mặt trời của công lý và đã được hưởng niềm vui tự do, họ thích quay trở lại nhà tù hơn. Họ khao khát được cảm nhận lại sự thất chặt của xiềng xích và chọn công việc vất vả trong mỏ tội lỗi. Chắc chắn là một cảnh tượng không mấy thú vị. Người đàn ông có thể thể hiện dính mắc vào những điều ghê tởm nhất, kể cả cái chết. Thật là một mô tả sống động về trải nghiệm của con người!

1) Tình trạng của những người đã từng cải đạo và bỏ đạo là gì? (hai Phi-e-rơ 2:20-22)

MỘT: _____

Thứ hai

10 Các người hãy giữ ngày, tháng, thời gian và năm

11 Tôi lo sợ cho anh em, e rằng tôi đã làm việc vô ích cho anh em.

Về mặt này, chúng ta gặp nguy hiểm không kém gì những người ngoại đạo. Bất cứ ai tin tưởng vào chính mình là tôn thờ công việc của đôi tay bạn, hơn là Thiên Chúa. Phải không chắc chắn như một người phủ phục trước một bức tượng hoặc một tác phẩm điêu khắc. Đối với con người nó là vậy. Rất dễ tin tưởng vào sự khôn ngoan được cho là của bạn, khả năng quản lý của bạn. Vấn đề; anh ta dễ dàng quên rằng ngay cả những suy nghĩ của người khôn ngoan cũng vô ích, và rằng không có sức mạnh nào ngoại trừ sức mạnh của Chúa. “Người khôn ngoan chớ tự hào về sự khôn ngoan của mình, người

mạnh mẽ, trong sức mạnh của mình, cũng không phải sự giàu có, trong sự giàu có của mình; nhưng ai khoe thì tự hào về điều này: trong việc nhận biết Ta và biết rằng Ta là Chúa và rằng Ta thực thi lòng thương xót, sự phán xét và công lý trong Trái đất; vì Ta vui thích những điều này, Chúa phán vậy” (Giê-rê-mi 9:23 và 24).

1) Người Ga-la-ti tin cậy vào công việc của họ để giữ ngày và mùa lễ

Người Do Thái được xưng công chính và được cứu. Khi làm như vậy, tình trạng của anh ấy lúc đó là gì?

con mắt của Chúa? (Ga-la-ti 5:4)

MỘT: _____

Thứ ba

12 Thừa anh em, tôi xin anh em hãy như tôi, vì tôi cũng như anh em: anh em chẳng làm hại gì tôi cả

13 Anh em biết rằng tôi đã rao giảng Tin Mừng cho anh em lần đầu tiên khi tâm trí tôi yếu đuối. thịt;

14 Và bạn đã không từ chối hay coi thường sự cám dỗ này trong xác thịt tôi, nhưng bạn đã tiếp nhận tôi như một thiên thần của Thiên Chúa, như chính Chúa Giêsu Kitô.

15 Thế thì phước lành của bạn là gì? Vì tôi làm chứng cho anh rằng nếu có thể được thì anh sẽ móc mắt mình ra và đưa cho tôi.

16 Tôi có trở thành kẻ thù của bạn khi nói sự thật không?

17 Họ ghen tị vì bạn, nhưng không phải như họ đáng phải ghen tị; nhưng họ muốn loại trừ bạn để bạn có thể nhiệt thành với họ.

18 Nhiệt tình là điều tốt, nhưng luôn luôn là điều tốt, không chỉ khi tôi có mặt với bạn.

19 Hỡi các con bé mọn của tôi, tôi lại lao khổ vì chúng cho đến khi Đấng Christ hình thành trong bạn:

20 Bây giờ tôi muốn có mặt với anh em và thay đổi giọng nói của mình; bởi vì tôi đang bối rối về bạn.

Sứ đồ được Đức Chúa Trời và Đấng Christ sai đến để mang đến cho họ một thông điệp về Chúa đi, không phải đàn ông. Đó là công việc của Chúa. Phaolô không gì khác hơn là một người khiêm nhường dụng cụ, "chiếc bình bằng đất" mà Đức Chúa Trời đã chọn làm phương tiện để mang theo Ngài phúc âm vinh quang của ân sủng. Vì thế Phaolô không cảm thấy bị xúc phạm khi phúc âm của ông đã bị từ chối. "Các bạn không hề xúc phạm đến tôi," anh nói với họ. Anh không hề tiếc nuối những nỗ lực đó đã cống hiến cho người Ga-la-ti theo nghĩa là anh ta đã lãng phí thời gian của mình, nếu không thì anh ta sợ cho họ. Theo quan điểm của ông, ông sợ rằng công việc của mình là vô ích. sự quan tâm của anh em này.

Người có thể nói từ trái tim mình: "Lạy Chúa, không phải với chúng con, không phải với chúng con, nhưng với danh Ngài hãy tôn vinh vì lòng thương xót và thành tín của Chúa" (Tv 115:1), đừng bao giờ sẽ cảm thấy bị xúc phạm nếu không nhận được tin nhắn. Ai tức giận khi thông điệp của bạn bị coi thường, bị bỏ qua hoặc bị từ chối với sự chế nhạo lời giảng dạy của bạn, chứng tỏ, hoặc quên rằng họ đang nói lời của Chúa, hoặc rằng họ trợn lẩn hoặc thay thế bằng những từ bạn chọn.

Trong quá khứ, niềm tự hào cá nhân này đã dẫn đến sự đàn áp làm hư hỏng những người tuyên xưng nhà thờ Thiên chúa giáo. Có người đứng lên nói những lời độc ác để thu hút môn đồ. Khi những lời tuyên bố và đường lối của họ bị bác bỏ, họ đã phạm tội và trả thù chống lại cái gọi là "kẻ dị giáo". Người sùng đạo phải liên tục đặt câu hỏi: 'Tôi đang phục vụ ai?' Nếu anh ta đến với Chúa, anh ta sẽ bằng lòng truyền đạt thông điệp mà anh ta Chúa đã giới thiệu nó cho anh ta, để trả thù cho Chúa, người mà nó xứng đáng thuộc về.

1) Khi chúng ta rao giảng lẽ thật và người ta chối bỏ nó thì họ chối bỏ ai?
sự thật? (Lc 10:16)

MỘT: _____

Thứ Tư

Sự đau khổ về thể xác của Phao-lô - Từ những câu nói ngẫu nhiên trong thư tín, chúng ta có thể suy ra một số chi tiết lịch sử. Dừng lại ở Galatia vì sức khỏe suy yếu, Phao-lô đã rao giảng phúc âm “với sự chứng minh về Thánh Linh và quyền năng” (1 Cô-rinh-tô 2:4), để người Ga-la-ti nhìn thấy Đấng Christ ở giữa họ, như bị đóng đinh; và chấp nhận Ngài, họ được tràn đầy sức mạnh và niềm vui của Chúa Thánh Thần. Của bạn niềm vui và phước lành trong Chúa là chủ đề của lời chứng công khai và kết quả là, Kết quả là họ phải chịu sự bất bở đáng kể. Nhưng họ không hề khoe khoang về điều đó. Dù “yếu” sự xuất hiện của Phao-lô (xem 1 Cô-rinh-tô 2:1-5 và 2 Cô-rinh-tô 10:10), họ đã tiếp nhận ông như một sứ giả của Thiên Chúa, vì Người đã đem tin mừng đến cho họ. háo hức quá đánh giá cao sự phong phú của ân sủng mà Phao-lô bày tỏ trước mặt họ, điều có thể mang lại chính mất mình, nếu nhờ đó họ có thể giải quyết được nỗi đau khổ của mình.

Phao-lô kêu gọi người Ga-la-ti xem họ đã sa ngã ở đâu và có thể đánh giá cao sự chân thành của sứ đồ. Ban ngày anh ấy đã truyền đạt sự thật cho họ và họ đã vui mừng vì cô ấy; Không thể nào anh ta lại trở thành kẻ thù cùng lúc được. tiếp tục phơi bày sự thật tương tự này cho họ!

Nhưng những tài liệu tham khảo cá nhân này còn chứa đựng điều gì đó hơn thế nữa. Chúng ta không thể cho rằng Phao-lô rất mong được sự thông cảm cá nhân khi anh ấy đề cập đến những nỗi đau khổ và hoàn cảnh của mình những điều kiện bất lợi mà anh ta phải làm việc giữa họ. Không một giây phút nào anh mất đi tầm nhìn mục đích của bức thư là để cho họ thấy rằng “xác thịt chẳng ích gì” (Giăng 6:63), và rằng mọi điều tốt lành đều đến từ Thánh Linh của Đức Chúa Trời. Người Ga-la-ti đã “bắt đầu bằng Tinh thần”. Paul, khi lần đầu gặp họ, đã phải chịu đựng một bệnh lý cơ thể cụ thể. Bất chấp tất cả, ông đã rao giảng phúc âm với quyền năng đến mức mọi người đều có thể nhận thức được Sự Hiện diện thực sự ở gần anh ta, mặc dù vô hình.

Phúc âm không đến từ con người nhưng đến từ Thiên Chúa. Họ không được phép biết anh ấy bằng xác thịt; do đó, họ không hề mắc nợ ông về những phước lành đã nhận được. Thật mù quáng! Thật là ngu xuẩn mà họ định đạt được thông qua chính mình. những nỗ lực mà chỉ có quyền năng của Chúa mới có thể mang lại! Chúng ta đã học được bài học này chưa?

1) Làm thế nào chúng ta có thể phục vụ và vâng lời Chúa: bằng thánh linh của Ngài hoặc bằng chính chúng ta nỗ lực của chính mình? (Phi-líp 3:3)

MỘT: _____

Thứ năm

Niềm vui của bạn ở đâu? - Ai đã biết Chúa đều biết điều đó có niềm vui khi chấp nhận Ngài. Mong đợi một gương mặt rạng rỡ và một lời khai vui vẻ (vui vẻ) người chuyển đổi. Việc đó đã xảy ra với người Ga-la-ti như vậy. Nhưng bây giờ, điều đó sự bày tỏ lòng biết ơn đã nhường chỗ cho những tranh cãi và tranh cãi gay gắt. Một niềm vui và hơi ấm của mối tình đầu dần phai nhạt. Một điều như vậy không bao giờ đáng lẽ phải xảy ra.

“Đường người công chính giống như ánh bình minh, càng ngày càng rực rỡ ngày” (Châm ngôn 4:18). Người công chính sống bằng đức tin. Khi bạn rời xa đức tin hoặc thay thế nó bằng việc làm, ánh sáng tắt. Chúa Giê-su phán: “Ta bảo các con những điều này, để niềm vui của Ta ở trong các con và niềm vui của các con được trọn vẹn” (Giăng 15:11). Nguồn sống không thể có được cạn kiệt. Dòng chảy không bao giờ chậm lại. Vì thế nếu ánh sáng của chúng ta tắt đi và niềm vui của chúng ta bước đi đối với một thói quen đơn điệu và cứng nhắc, chúng ta có thể yên tâm rời khỏi con đường của cuộc sống.

1) Bằng chứng nào cho thấy chúng ta đang đi trên con đường sự sống? (I Giăng 3:14)

MỘT: _____

Thứ sáu

21 Hãy nói cho tôi biết, ai muốn ở dưới luật pháp mà không nghe luật pháp sao?

22 Vì có lời chép rằng Áp-ra-ham có hai con trai, một con của một người nữ nô lệ, một con của một người đàn bà tự do.

23 Tuy nhiên, kẻ thuộc về nữ nô lệ thì sinh ra theo xác thịt, còn kẻ thuộc về người nữ tự do thì sinh ra theo xác thịt. bằng lời hứa.

24 Ý nghĩa của câu chuyện ngụ ngôn: vì đây là hai giao ước: một, từ núi Sinai, sinh ra những đứa con để làm nô lệ, đó là Hagar.

25 Bây giờ Hagar này là Sinai, một ngọn núi ở Ả Rập, tương ứng với Jerusalem hiện đang tồn tại, vì cô ấy là nô lệ với các con của mình.

26 Nhưng Giê-ru-sa-lem ở trên cao thì tự do; ai là mẹ của tất cả chúng ta

27 Vì có lời chép rằng: Hỡi những ai chưa chuyển dạ, hãy vui mừng và khóc lóc; vì con cái của người đàn bà bị bỏ rơi nhiều hơn con cái của người đàn bà có chồng.

Nhiều con đường tình yêu mà tất cả mọi người trừ họ đều có thể nhìn thấy dẫn thẳng đến cái chết. Sau khi đã tận mắt chiêm ngưỡng hậu quả của hành động của mình hành động, kiên trì, cố tình chọn “những thú vui tạm thời của tội lỗi” hơn nơi “sự công bình của mọi thời đại” và “ngày dài”. Ở “dưới luật pháp” của Đức Chúa Trời là phải bị cô lên án là tội nhân, bị bỏ tù và bị kết án tử hình. Tuy nhiên, hàng triệu con người - và cả người Ga-la-ti - đã mong muốn và mong muốn một tình trạng như vậy. Nếu vậy Chỉ cần nghe những gì pháp luật nói! Và không có lý do gì để không hãy làm như vậy, miễn là luật pháp thể hiện bằng một giọng nói chói tai. “Ai có tai, hãy nghe.”

Chúng ta đọc: “Hãy đuổi đầy tớ và con trai nó đi, vì con trai nô lệ sẽ không thừa kế với con trai của người phụ nữ tự do” (câu 30). Luật pháp ra lệnh tử hình tất cả những ai tìm thấy niềm vui trong “những phần tử yếu và nghèo” của thế giới. “Đáng nguyên rửa thay kẻ không ở lại trong mọi điều đã chép trong sách Luật” (Ga-la-ti 3:10). Người nô lệ tội nghiệp phải bị bỏ rơi “Bên ngoài, trong bóng tối. Sẽ có khóc lóc và nghiêng răng” (Ma-thi-ơ 25:30). “Vì kia, Người đang đến ngày và cháy như lò lửa; tất cả những kẻ kiêu ngạo và tất cả những kẻ làm điều ác chúng sẽ như rơm rạ; Ngày đó đến sẽ đốt cháy chúng, Đức Giê-hô-va vạn quân phán, số phận sẽ không để lại cho họ cả gốc lẫn cành.” Vì vậy, “Hãy nhớ định luật Môi-se, tôi tớ của Ta, mà Ta đã truyền cho Người ở Horeb cho toàn thể Y-sơ-ra-ên, cụ thể là, luật lệ và phán quyết” (Mal. 4:1, 4). Tất cả những người “ở dưới luật pháp”, dù là người Do Thái hay Dân ngoại, Cơ-đốc nhân hay người ngoại đạo, đang bị trói buộc bởi Satan - hoặc bị trói buộc bởi sự vi phạm của pháp luật - và sẽ bị ném “ra ngoài”. “Ai phạm tội là nô lệ cho tội lỗi. Và Nô lệ không ở mãi trong nhà, nhưng con trai thì ở mãi mãi” (Giăng 8:34 và 35). Vì vậy, chúng ta hãy tạ ơn Thiên Chúa đã nhận chúng ta làm con cái của Người.

Các giáo sư giả cố gắng thuyết phục anh em rằng nếu họ từ bỏ đức tin chân thành trong Đấng Christ và tin cậy vào những việc họ có thể làm được, họ sẽ trở nên con cái của Áp-ra-ham, và do đó là những người thừa kế những lời hứa. “Không phải trẻ con theo xác thịt là con Thiên Chúa, còn con cái lời hứa được kể là con cháu”. (Rô-ma 9:8). Trong hai con trai mà Áp-ra-ham có, một đứa do xác thịt sinh ra, một đứa do

theo “lời hứa”, anh ta được sinh ra bởi Chúa Thánh Thần. “Bởi đức tin, chính Sa-ra, ở ngoài
già, bà đã có được sức mạnh để làm mẹ, vì bà tin rằng mình đã chung thủy với những gì mình đã hứa”.
(Hê-bơ-rơ 11:11).

Hagar là một nô lệ người Ai Cập. Những đứa con của một người phụ nữ nô lệ luôn
nô lệ, ngay cả khi cha họ được tự do. Vậy tất cả những gì Hagar có thể tạo ra là
nô lệ.

Nhưng rất lâu trước khi cậu bé Ishmael được sinh ra, Chúa đã hiện ra
rõ ràng với Áp-ra-ham, người sẽ là con trai tự do của ông, được sinh ra bởi Sarah, người vợ tự do của ông,
ai sẽ kế thừa lời hứa. Đó là công việc của Đấng Toàn Năng.

1) Đặc tính của con cái, người thừa kế Thiên Chúa là gì? (Rô-ma 8:14-17; Ê-phê-sô
1:13 và 14)

MỘT: _____

“Họ đại diện cho hai giao ước” - Hai người phụ nữ Hagar và Sarah đại diện cho
hai hiệp ước. Chúng ta đọc rằng Hagar là Núi Sinai, “nơi sinh ra những đứa trẻ làm nô lệ”.
Cũng giống như cách Hagar chỉ có thể sinh ra những đứa con nô lệ, luật pháp - luật mà Chúa
phát âm tại Sinai - không thể tạo ra những người tự do. Bạn không thể làm gì khác ngoài
phải giữ họ làm nô lệ, “vì Luật pháp sinh ra cơn thịnh nộ”, “bởi vì luật pháp
biết tội lỗi” (Rô-ma 4:15; 3:20). Tại Sinai, dân chúng hứa tuân giữ luật pháp
điều đó đã được trao cho họ. Nhưng với sức mạnh riêng của mình, họ không đủ sức để vâng lời cô.
Núi Sinai đã sinh ra “những đứa trẻ nô lệ”, vì lời hứa của nó đã được thực hiện
sự công bình bởi việc làm của mình đã không có tác dụng, và cũng không bao giờ có tác dụng.

Chúng ta hãy xem xét tình huống này: dân chúng làm nô lệ cho tội lỗi. Họ không có
sức mạnh để phá vỡ những xiềng xích đó. Và việc công bố luật không làm thay đổi điều này
tình huống. Nếu ai đó đang ở tù vì phạm tội, họ không thể được thả ra vì thực tế là

yêu cầu đọc các quy chế cho anh ta. Đọc luật dẫn anh ta vào tù chỉ có thể

làm cho việc giam cầm của bạn trở nên đau đớn hơn.

Vậy chẳng phải Chúa đã dẫn họ làm nô lệ sao? Không, chắc chắn rồi, miễn là họ không không có cách nào xúi giục họ thực hiện hiệp ước đó ở Sinai. Bốn trăm ba mươi năm trước đây đã lập một giao ước với Áp-ra-ham, điều đó hoàn toàn đủ trong mọi trường hợp. quan điểm. Giao ước này đã được xác nhận trong Chúa Kitô và do đó, nó là một giao ước đã đến “từ trên cao” (Ga 8:23). Nó hứa sự công bình như một món quà miễn phí từ Đức Chúa Trời, qua đức tin và bao gồm tất cả các dân tộc. Tất cả những phép lạ Thiên Chúa thực hiện để giải thoát trẻ em khỏi Israel từ chế độ nô lệ ở Ai Cập không gì khác hơn là sự thể hiện quyền năng của Ngài đối với giải phóng họ (và giải phóng họ) khỏi ách nô lệ của tội lỗi. Vâng, việc giải phóng khỏi Ai Cập không chỉ một sự thể hiện quyền năng của Thiên Chúa, nhưng cũng là mong muốn giải thoát họ khỏi nô lệ cho tội lỗi.

Bằng cách này, khi dân chúng đến Sinai, Thiên Chúa hạn chế nói cho họ biết những gì đã xảy ra. thực hiện thay cho họ và nói với họ: “Nếu các người chú ý đến tiếng nói của Ta và tuân giữ Ta giao ước, con sẽ là kho báu đặc biệt của ta trên hết mọi người, vì cả trái đất là của ta” (Xuất 19:5). Bạn đang đề cập đến hiệp ước nào? Rõ ràng, hiệp ước đó đã tồn tại trước giao ước của Ngài với Áp-ra-ham. Nếu họ chỉ giữ giao ước của Đức Chúa Trời, Nếu họ giữ đức tin và tin vào lời hứa của Đức Chúa Trời, họ sẽ là một dân tộc đặc biệt. Tại Là chủ sở hữu của toàn bộ Trái đất, anh ta có khả năng hoàn thành mọi thứ vì lợi ích của họ. như đã hứa.

Thực tế là họ, với khả năng của mình, đã vội vã thực hiện bản thân họ có trách nhiệm biến điều này thành hiện thực, không có nghĩa là Chúa đã thuyết phục anh ta thực hiện hiệp ước này.

Nếu con cái Israel rời Ai Cập đã bước theo “bước đức tin” của tổ phụ chúng ta là Áp-ra-ham” (Rô-ma 4:12), họ sẽ không bao giờ khoe khoang rằng họ có thể giữ luật đã ban hành trên Sinai, bởi vì “không phải nhờ luật mà Áp-ra-ham hoặc con cháu của ông được hứa hẹn sẽ là người thừa kế của thế giới, nhưng thông qua sự công chính của đức tin” (Rô-ma 4:13). Đức tin biện minh. Đức tin làm nên sự công bình. Nếu người dân Israel có nếu có đức tin của Áp-ra-ham thì họ sẽ bày tỏ sự công bình của ông. Tại Sinai, luật pháp đó đã được được ban hành “vì những sự vi phạm” có thể đã ở trong lòng họ rồi. Nó có thể đã chứng minh được tình trạng thực sự của mình mà không cần đến sấm sét khủng khiếp. Không bao giờ

Mục đích của Đức Chúa Trời cũng như hiện nay là không ai có được sự công bình qua về luật được ban hành ở Sinai, và mọi thứ xung quanh Sinai đều chứng minh điều này. Tuy nhiên, luật pháp là đúng và phải được tuân thủ. Chúa giải phóng dân Israel “hầu cho họ tuân giữ các luật lệ và làm theo luật pháp của Ngài” (Thi Thiên 105:45). KHÔNG chúng ta có được sự sống bằng cách tuân giữ các điều răn, nhưng Thiên Chúa ban cho chúng ta sự sống để chúng ta có thể hãy giữ họ bằng đức tin nơi Ngài.

1) Đức Chúa Trời đã hứa điều gì trong giao ước Ngài lập với chúng ta? (Ê-xê-ki-ên 10:16 và 17)

MỘT: _____

Lưu ý: trong hiệp ước thực sự, hiệp ước hứa hẹn, con người tuân giữ 10 điều răn của Chúa bằng đức tin.

9 NHẬN CON NUÔI – PHẦN 3

Câu Vàng: “Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, phạm ai phạm tội là tội mọi của tội lỗi... Vậy nếu Con buông tha các người thì các người thật sự được tự do” (Giăng 8:34 và 36)

Chủ nhật

Tính song song giữa hai giao ước – Thánh Tông đồ nói về Hagar và Sarah: “những người phụ nữ này đại diện cho hai giao ước”. Ngày nay, có hai hiệp ước. Vấn đề không phải là thời gian mà là điều kiện. Đừng ai khoe khoang về việc không thể tuân theo giao ước cũ và tin rằng thời gian dành cho giao ước này đã qua rồi. Thật vậy, thời gian đã trôi qua, nhưng chỉ theo nghĩa “thời gian trôi qua đã đủ để anh em làm theo ý dân ngoại, bước đi trong sự phóng dăng, tư dục, chè chén, say sưa và thờ thần tượng gớm ghiếc” (1 Phi. 4:3).

Sự khác biệt cũng giống như sự khác biệt giữa nô lệ và phụ nữ tự do. MỘT Con cháu của Hagar, dù đông đảo đến đâu, cũng sẽ luôn là nô lệ; trong khi Sara sẽ là những đứa trẻ tự do. Vì thế giao ước Sinai mang đến chế độ nô lệ “theo luật pháp” cho tất cả những ai tuân theo nó, trong khi giao ước từ trên mang lại sự giải thoát. Nó không mang lại sự tự do khỏi việc tuân theo luật pháp, mà là sự tự do khỏi việc không tuân theo luật pháp. Không phải bên ngoài luật pháp, nơi tự do được tìm thấy, mà là bên trong luật pháp. Chúa Kitô cứu chuộc khỏi lời nguyền nó cốt ở việc vi phạm luật pháp để chúng ta có thể nhận được phước lành. Và phước lành gồm có sự tuân theo pháp luật. “Phúc thay ai sống trọn vẹn, ai hãy bước theo luật pháp của Chúa” (Thi Thiên 119:1). Phước lành đó là sự tự do. “Tôi sẽ bước đi trong tự do, vì tôi đã tìm kiếm các giảng dạy của Chúa” (Thi Thiên 119:45).

1) Sứ đồ Gia-cơ xem xét luật pháp như thế nào? (Gia-cơ 1:25)

MỘT: _____

Thứ hai

Sự tương phản giữa hai giao ước có thể được diễn đạt ngắn gọn như thế này: trong giao ước được lập trên Sinai, chúng ta phải xử lý chính luật pháp, trong khi trong giao ước từ trên cao, chúng ta có luật pháp trong Đấng Christ. Trường hợp đầu tiên có nghĩa là cái chết đối với chúng tôi, vì luật pháp nghiêm khắc hơn sắc hơn gương hai lưỡi và chúng ta không thể sử dụng nó nếu không có hậu quả chết người. Nhưng ở trường hợp thứ hai, chúng ta có luật “thông qua Người hòa giải”. Tại Tinh huống đầu tiên là những gì chúng ta có thể làm. Thứ hai, Thánh Linh có thể làm gì? Chúa.

Hãy nhớ rằng không có chỗ nào trong thư đặt câu hỏi liệu luật pháp có nên được tuân theo hay không. Câu hỏi duy nhất là: làm thế nào để đạt được sự tuân thủ pháp luật? Đó là của riêng chúng tôi làm việc để phần thưởng không phải là ân sủng mà là nợ nần? Hay nó sẽ như vậy Đức Chúa Trời hành động trong chúng ta cả về ý muốn lẫn hành động theo ý tốt của Ngài?

1) Sự công bình của Đức Chúa Trời là điều răn của Ngài (Thi Thiên 119:172). Giống như người đàn ông đạt được công lý? (Rô-ma 9:30-32)

MỘT: _____

Thứ ba

Sự tương phản giữa Sinai và Zion - Cũng như có hai giao ước có hai thành phố mà chúng thuộc về. Giêrusalem “hiện tại” thuộc về giao ước cũ, từ Núi Sinai. Nó sẽ không bao giờ miễn phí, nhưng nó sẽ được thay thế bởi Thành phố của Chúa, Thành phố Mới Giê-ru-sa-lem sẽ từ trời giáng xuống (Khải huyền 3:12; 21:1-5). Đó là thành phố mà Áp-ra-ham mong mỏi, “vì ông đang chờ đợi một thành phố có nền móng do Đức Chúa Trời thiết kế và xây dựng” (Hê. 11:10; Apoc. 21:14, 19 và 20).

Có nhiều người đặt nhiều hy vọng - tất cả hy vọng của họ - vào Giêrusalem hiện nay. “Và cho đến ngày nay, khi đọc sách Môi-se, tấm màn vẫn được che trên trái tim trong số họ” (2 Cô-rinh-tô 3:14). Trên thực tế, họ vẫn đang chờ đợi sự cứu rỗi từ Núi Sinai và hiệp ước cũ. Nhưng đó không phải là nơi cô ấy ở. “Tại sao, bạn chưa đến được ngọn lửa

có thể sờ thấy và cháy, và đến bóng tối, và bóng tối, và cơn bão, và tiếng thổi của kèn, và khi nghe những lời đó, những người đã cầu xin đừng nói với họ nữa, vì họ không còn có thể chịu đựng được những gì đã truyền cho họ: Ngay cả một con vật, chạm vào núi, cũng sẽ bị ném đá. Thực tế, cảnh tượng đó khủng khiếp đến mức Môi-se phải thốt lên: Tôi vô cùng sợ hãi và run rẩy! Nhưng anh em đã tới Núi Si-ôn và tới thành phố của Đức Chúa Trời hằng sống, Giêrusalem trên trời, và vô số đạo quân thiên thần, cũng như cộng đồng hoàn vũ và giáo hội của con đầu lòng trên trời, và thuộc về Đức Chúa Trời là Đấng xét xử mọi người, và linh hồn của những người công bình trở nên hoàn thiện, và đối với Chúa Giêsu, Đấng Trung Gian của giao ước mới, và đối với máu rảy lên tiếng nói những điều vượt trội hơn những gì chính Abel nói” (Hê-bơ-rơ 12:18-24). Điều gì đang chờ đợi phước lành từ Giêrusalem ngày nay tùy thuộc vào giao ước cũ và Núi Sinai để chế độ nô lệ. Nhưng ai thờ phượng hướng về Giê-ru-sa-lem Mới, mong được phước lành riêng nó, bám vào giao ước mới, vào Núi Si-ôn và sự tự do, vì “sự Jerusalem từ trên cao... được tự do.” Miễn phí từ cái gì? Khỏi tội lỗi; và vì “bà là mẹ của tất cả chúng ta”, tạo ra chúng ta một lần nữa, để chúng ta cũng được giải thoát khỏi tội lỗi. Thoát khỏi pháp luật? Đúng vậy, vì luật pháp không kết án những người ở trong Đấng Christ.

Nhưng đừng để ai quyến rũ bạn bằng những lời nói suông, đảm bảo với bạn rằng bây giờ bạn có thể giảm lên luật lệ mà Thiên Chúa đã tuyên bố một cách uy nghiêm trên Núi Sinai. Đến Núi Sion, đến với Chúa Giêsu, Đấng Trung Gian của giao ước mới, đến với máu của rảy nước, chúng ta được giải thoát khỏi tội lỗi, khỏi sự vi phạm luật pháp. Trong “Zion”, cơ sở của Ngôi của Đức Chúa Trời là luật pháp của Ngài. Từ ngai của Ngài phát ra những tia sáng, sấm sét và giọng nói giống nhau (Khải Huyền 4:5; 11:19) đến từ Sinai, vì ở đó cũng có luật tương tự. Nhưng đó là về “ngôi ân điển” (Hê-bơ-rơ 4:16). Để bắt chước sấm sét, chúng ta có thể đến với Ngài với sự tin tưởng tìm thấy lòng thương xót và ân sủng nơi Thiên Chúa. Chúng ta cũng sẽ tìm thấy ân sủng cho thời cơ thuận tiện trong giờ cám dỗ, vì từ ngai Chiên Con “bị thiêu” (Kh 5:6), dòng sông nước sự sống chảy ra từ trái tim của Chúa Kitô, “là luật của Thánh Linh ban sự sống” (Rô-ma 8:2). Chúng ta hãy uống từ nó, hãy đắm mình vào nó, và chúng ta sẽ sạch mọi tội lỗi.

1) Thiên Chúa đã đưa ra lời hứa vinh quang nào về việc thực hiện Giao Ước Mới trong cuộc sống của chúng ta? (Xa-cha-rí 13:1 và 2)

MỘT: _____

Tại sao Chúa không dẫn dân thẳng đến Núi Si-ôn, nơi họ có thể coi luật pháp là cuộc sống, thay vì đưa họ đến Núi Sinai, nơi luật pháp có nghĩa là chỉ có cái chết?

Đó là một câu hỏi rất logic và câu trả lời của bạn cũng logic: đó là do bạn sự không tin. Khi Đức Chúa Trời đưa dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai Cập, mục đích của Ngài là đưa họ thẳng đến Núi Zion. Sau khi vượt qua Biển Đỏ, họ hát một bài hát được truyền cảm hứng, và một trong những câu thơ của nó đã nói: “Với lòng nhân từ của Ngài, Ngài đã hướng dẫn những người bạn đã an toàn; với sức mạnh của Ngài, Ngài đã đưa anh ta đến nơi ở của thánh thiện Ngài.” “Bạn sẽ mang nó vào và Lạy Chúa, Ngài sẽ trồng nó trên núi thừa kế của Ngài, tại nơi mà Ngài đã chuẩn bị làm nơi ở của Ngài, trong thánh điện mà tay Ngài đã thiết lập” (Xuất 15:13, 17).

Nếu họ tiếp tục ca hát họ sẽ đến rất gần Núi Si-ôn, vì “những kẻ được Chúa chuộc sẽ trở lại, sẽ reo mừng mà đến Si-ôn, và sự vui mừng đời đời sẽ ở trên đầu họ: niềm vui và niềm vui sẽ tràn ngập họ, nỗi buồn và bất hạnh sẽ chạy trốn khỏi họ. rên rỉ” (Ê-sai 35:10). Việc vượt qua Biển Đỏ đã xác nhận điều này (Ê-sai 51:10 và 11). Nhưng Chẳng bao lâu họ quên Chúa, và trong sự vô tín, họ làm bầm. Mỗi Vì vậy, “nó [luật pháp] được ban hành vì sự vi phạm” (Ga-la-ti 3:19). Đó là họ – của bạn sự vô tín đầy tội lỗi – tạo ra nhu cầu phải đến Núi Sinai, thay vì đến Si-ôn.³

Tuy nhiên, Đức Chúa Trời không tước đi lời chứng về sự thành tín của Ngài. Tại Sinai, luật pháp nằm trong tay của cùng một Đấng Trung Gian – Chúa Giêsu – Đấng mà chúng ta hướng về khi đến với Si-ôn: Từ tảng đá ở Horeb (hay Sinai) một dòng nước sống chảy ra từ trái tim của Đấng Christ, “và Vàng Đá đó là Đấng Christ” (Xuất 17:6; 1 Cô-rinh-tô 10:4). Trước họ là thực tế của Núi Si-ôn. Mọi người có lòng hướng về Chúa, sẽ chiêm ngưỡng vinh quang của Ngài mà không có mạng che mặt, giống như Môi-se, và được biến đổi bởi nó, sẽ tìm “bộ mang lại sự công chính”, thay vì “bộ lên án” (2 Cô-rinh-tô 3:9). “Tình yêu của bạn là mãi mãi” và thậm chí từ những đám mây đe dọa tương tự của cơn thịnh nộ phát ra từ sấm sét, chiếu sáng khuôn mặt vinh quang của Mặt trời Công chính, hình thành cầu vồng hứa hẹn.

1) Phao-lô nói rằng những người tin Chúa đến đâu nhờ đức tin? (Hê-bơ-rơ 12:22 và 23)

MỘT:_____

Thứ năm

28 Thưa anh em, chúng ta là con của lời hứa giống như Y-sác vậy.

29 Nhưng xưa kia, kẻ được sanh ra theo xác thịt mà bắt bớ kẻ theo Thánh Linh, thì bây giờ cũng vậy.

30 Nhưng Kinh Thánh nói gì? Hãy đuổi nô lệ và con trai của cô ta đi, vì con trai của nô lệ sẽ không thể nào kế thừa được con trai của một người phụ nữ tự do.

31 Vậy thưa anh em, chúng ta là con cái của người tự do, không phải nô lệ.

Những lời động viên cho cả tâm hồn! Bạn là một tội nhân. Tốt nhất

bạn cố gắng trở thành một Cơ-đốc nhân, và những lời “đuổi nô lệ” khiến bạn run sợ. Bạn

hiểu rằng anh ta là nô lệ, tội lỗi giam giữ anh ta và rằng mối ràng buộc của cái ác

thối quen trói buộc bạn. Bạn phải học cách không sợ hãi khi Chúa phán,

khi anh ta tuyên bố hòa bình với một giọng nói chói tai! Giọng nói của bạn càng đáng sợ thì càng nhiều

hòa bình có thể chắc chắn có được. Cố vũ!

Con trai của nô lệ là xác thịt và công việc của nó. “Xác thịt và máu không thể kế thừa được

Nước Thiên Chúa” (1 Cô-rinh-tô 15:50). Nhưng Đức Chúa Trời phán: “Hãy đuổi nô lệ và con trai nó đi”. Nếu như

mong muốn ý muốn của Ngài được thực hiện nơi bạn, như nó được thực hiện ở trên trời, Ngài sẽ làm điều

cần thiết để loại bỏ xác thịt và công việc của nó. Cuộc sống của bạn “sẽ được giải thoát khỏi sự ràng buộc của

tham nhũng, tham dự vào sự tự do vinh quang của con cái Thiên Chúa” (Rm 8:21). Cái đó

câu nói khiến bạn vô cùng sợ hãi không gì khác hơn là giọng nói ra lệnh cho linh hồn ma quỷ

hãy để nó rời xa bạn, không bao giờ quay trở lại nữa. Tuyên bố chiến thắng mọi tội lỗi.

Hãy tiếp nhận Chúa Kitô bằng đức tin và có được sức mạnh để trở thành con Thiên Chúa, người thừa kế Vương quốc

bất tử, tồn tại mãi mãi với cư dân của nó.

1) Những người tin vào lời hứa của Chúa là con cái của ai? (Ga-la-ti 3:28 và 314)

MỘT: _____

Thứ sáu

“Vậy hãy giữ vững” – Chúng ta phải giữ mình ở đâu? Trong sự tự do của Đấng Christ, Đấng vui thích về luật pháp của Chúa, vì Ngài đã có nó trong lòng (Thi thiên 40:8). “Nhờ Chúa Giêsu Kitô, luật ban sự sống của Thánh Thần, Người đã giải thoát tôi khỏi luật của tội lỗi và sự chết” (Rô-ma 8:2). Chúng ta hãy giữ nó chỉ bằng đức tin.

Trong sự tự do này không có dấu vết của chế độ nô lệ. Đó là sự tự do hoàn hảo. VÀ tự do tâm hồn, tự do tư tưởng cũng như tự do hành động. KHÔNG chỉ đơn giản là cho phép chúng ta tuân thủ luật pháp mà còn cung cấp cho chúng ta tâm trí tìm thấy niềm vui trong việc hoàn thành nó. Vấn đề không phải là tuân thủ luật pháp vì chúng ta không. Chúng tôi đã tìm ra một cách khác để thoát khỏi sự trừng phạt: đó sẽ là chế độ nô lệ cay đắng nhất. Thực ra, chính từ tình trạng nô lệ của Mẹ mà giao ước của Thiên Chúa đã giải thoát chúng ta.

Lời hứa của Thiên Chúa, được đức tin chấp nhận, sinh ra trong chúng ta tâm trí của Thánh Thần, để chúng ta. Chúng ta tìm thấy niềm vui lớn nhất khi tuân theo mọi giới luật của Lời Chúa. Tâm hồn trải nghiệm sự tự do mà loài chim sở hữu khi bay qua đỉnh núi. Chính sự tự do vinh hiển của con cái Thiên Chúa mới có được sự trọn vẹn về chiều rộng, chiều sâu và chiều cao của vũ trụ bao la của Thiên Chúa. Đó là sự tự do của những người không cần nó được theo dõi mà là những người đáng tin cậy trong mọi tình huống, vì mỗi Bước họ thực hiện không gì khác hơn là hành động theo luật thánh của Chúa. Tại sao bạn lại tuân theo chế độ nô lệ, khi nào sự tự do không có giới hạn này là của bạn? Những cánh cửa nhà tù đang mở rộng. Hãy bước đi trong sự tự do của Chúa.

1) Chúa Thánh Thần mang đến điều gì khi “hoàn thiện” con người? (2 Cô-rinh-tô 3:17)

MỘT: _____

2) Đấng Christ ban cho chúng ta loại tự do nào qua Thánh Linh của Ngài? (Giăng 8:33,34,36)

MỘT:_____

Tôi đã rời khỏi thế giới đen tối:

Tôi là của Chúa Kitô và Ngài là của tôi;

Tôi đã đi theo con đường của bạn với niềm vui,

Tôi muốn luôn trung thành với Ngài.

Tôi hạnh phúc! Tôi hạnh phúc!

và trong ân điển Ngài tôi sẽ vui hưởng.

Trong tự do và ánh sáng tôi tìm thấy chính mình

khí niềm tin chiến thắng trong tôi,

và sự phong phú của màu đỏ thắm,

sức khỏe của tâm hồn bệnh tật của tôi là.

(TM Westrup, #330)

Thứ bảy:

Suy gẫm: Rô-ma 8:14-23

10 THÁNH THẦN LÀM ĐỂ DÀNG CỨU RỒI

Câu Vàng: “Vậy hãy đứng vững trong sự tự do mà Đấng Christ đã ban cho chúng ta được tự do, và đừng để mình dưới ách nô lệ nữa” (Ga-la-ti 5:1)

Suy niệm: “Sau khi Chúa Kitô chết trên thập giá, làm của lễ chuộc tội, luật pháp nghi lễ không còn giá trị nữa. Tuy nhiên, nó gắn liền với quy luật đạo đức và huy hoàng. Toàn bộ mang dấu ấn của thần thánh và thể hiện sự thánh thiện, công bằng và chính trực của Chúa. Và nếu chức vụ của thời kỳ sắp kết thúc thật vinh quang thì còn biết bao nhiêu nữa phải là một thực tại vinh quang, khi Chúa Kitô được mặc khải, ban cho mọi người tạo ra Thánh Linh ban sự sống và thánh hóa của Ngài không?” (TÔI 1, trang 238)

Chủ nhật

Nhưng bây giờ, được giải thoát khỏi tội lỗi và trở thành tôi tớ của Đức Chúa Trời, bạn nhận được kết quả là sự thánh hóa và cuối cùng là sự sống đời đời. Rô-ma 6:22

Mối quan hệ giữa chương bốn và chương năm chặt chẽ đến mức khó có thể tưởng tượng được lý do dẫn đến văn bản bị chia cắt ở thời điểm này.

Sự tự do mà Chúa Kitô ban tặng. Khi Đấng Christ được bày tỏ trong xác thịt, công tác Công việc của ông bao gồm việc “tuyên bố trả tự do cho những người bị giam giữ và mở cửa nhà tù cho các tù nhân”. (Ê-sai 61:1). Những phép lạ Ngài thực hiện là những minh họa thực tế về công tác của Ngài, và bây giờ chúng ta có thể xem xét một trong những điều thú vị nhất.

“Tôi đã giảng dạy Chúa Giêsu vào ngày thứ Bảy tại một trong các giáo đường Do Thái. Và có một người phụ nữ bị quỷ ám xuất hiện từ linh hồn bệnh tật, trong mười tám năm; Cô ấy đang cúi xuống, không có không cách nào có thể đứng thẳng được. Khi Chúa Giêsu nhìn thấy bà, Người gọi bà và nói: “Bà ơi, bạn thoát khỏi bệnh tật; và đặt tay lên cô ấy, cô ấy ngay lập tức thẳng lên và tôn vinh Thiên Chúa” (Lc 13,10-13).

Khi ông trưởng hội đường đạo đức giả phàn nàn vì Chúa Giêsu đã làm phép lạ này vào thứ bảy, Ngài nhắc nhở anh ta cách mỗi người thả bò hoặc lừa vào ngày Sa-bát để họ uống, rồi Ngài nói thêm: “Tại sao vậy?

Đây là con gái của Abraham, người

Satan đã có con mỗi suốt mười tám năm?" (câu 16).

Có hai khía cạnh đáng nói: Sa-tan đã trói người phụ nữ và cô ấy
cô ấy "bị ám ảnh bởi linh hồn bệnh tật" khiến cô ấy mất khả năng lao động.

Lưu ý rằng mô tả này rất phù hợp với điều kiện của chúng ta trước khi tìm ra
Đấng Christ:

(1) Chúng ta là tù nhân của Satan, chúng ta "bị giam cầm theo ý muốn của hắn" (2 Tim. 2:26).
"Ai phạm tội là nô lệ cho tội lỗi" (Giăng 8:34), và "ai phạm tội là thuộc về ma quỷ" (1
Giăng 3:8). "Đối với kẻ ác, tội ác của hắn sẽ trói buộc hắn, và hắn sẽ bị trói buộc bởi
sợi dây tội lỗi của mình."
(Châm ngôn 5:22). Tội lỗi là sợi dây mà Satan trói buộc chúng ta.

(2) Chúng ta bị ám ảnh bởi "tinh thần yếu đuối," và không có đủ sức mạnh để đứng thẳng,
cũng như không thể giải thoát khỏi xiềng xích trói buộc chúng ta. Chính "khi chúng ta
còn yếu đuối" thì Đấng Christ đã chết cho chúng ta (Rô-ma 5:6). Từ được dịch là yếu
đuối trong Rô-ma 5:6 cũng chính là từ được dịch là "sự yếu đuối" trong câu chuyện của
Lu-ca. Người phụ nữ đó bị bệnh hoặc yếu đuối, và đây cũng là tình trạng của chúng tôi.

1) Một khi được giải thoát khỏi tội lỗi, chúng ta có kết quả không? (Rô-ma 6:22)

R_____

2) Dây trói tội nhân là gì? (Châm ngôn 5:22)

R_____

Thứ hai

Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rửa sả của luật pháp, trở nên lời rửa sả cho chúng ta;
vì có lời chép: Đấng nguyên rửa thay kẻ nào bị treo trên cây; (Ga-la-ti 3:13)

1 - Lời nguyên của luật pháp là gì mà chúng ta đã được Chúa Kitô giải cứu? (2 Cô-rinh-tô 3:9)

R_____

Chúa Giêsu đã làm gì cho chúng ta? Hãy nhận lấy sự yếu đuối của chúng tôi và ban lại cho chúng tôi sức mạnh của Ngài. "KHÔNG
Chúng ta có một Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm không thể thông cảm với sự yếu đuối của chúng ta" (Hê.
4:15). "Chính Ngài đã gánh lấy tội nguyên của chúng ta và gánh lấy bệnh tật của chúng ta" (Ma-thi-ơ 8:17).
Ngài đã trở nên giống chúng ta về mọi mặt, để chúng ta được trở nên giống như chúng ta

mọi thứ liên quan đến Ngài là ai. Sinh ra “dưới Luật pháp để cứu chuộc những ai ở dưới Luật pháp”

(Ga-la-ti 4:4 và 5). Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi lời nguyền rủa, tự biến mình thành lời nguyền rủa cho chúng ta, để nó có thể

chúng ta có thể nhận được phước lành. Dù Ngài không biết tội lỗi nhưng Ngài đã trở nên tội lỗi bởi

chúng ta, “để trong Ngài chúng ta có thể trở nên sự công chính của Đức Chúa Trời” (2 Cô-rinh-tô 5:21).

Tại sao Chúa Giêsu giải thoát người phụ nữ này khỏi bệnh tật? Để khiến cô ấy bước vào

tự do. Chắc chắn không phải để anh có thể tiếp tục làm việc đó một mình và tự do.

sẽ, những điều tương tự mà trước đây tôi phải làm vì nghĩa vụ, khi

anh ta đang ở trong tình trạng nô lệ đau đớn. Nó giải thoát chúng ta khỏi tội lỗi vì mục đích gì?

Để chúng ta có thể sống thoát khỏi tội lỗi. Vì sự yếu đuối của xác thịt, chúng ta

không có khả năng thực thi công lý của pháp luật. Vậy Đấng Christ đã đến trong xác thịt và có quyền năng

trên xác thịt, hãy củng cố chúng tôi. Xin ban cho chúng con Thánh Linh quyền năng của Ngài để sự công bình của luật pháp

có thể được hoàn thành trong chúng ta. Trong Đấng Christ, chúng ta không bước đi theo xác thịt nhưng bước đi trong Thánh Linh. KHÔNG

chúng ta có thể biết Ngài thực hiện điều đó như thế nào. Ngài biết điều đó, vì Ngài là người sở hữu quyền năng.

Nhưng chúng ta có thể biết thực tế của nó.

2 - Người phụ nữ đã lấy gì để đứng thẳng? (1 Phi 1:23)

R_____

Khi người phụ nữ vẫn còn bị mắc kẹt và không còn sức để đứng dậy, Chúa Giêsu đã nói với bà: “Này bà, bà đã khỏi bệnh”. Đó là thì hiện tại. Anh ta

Ngài cũng nói điều này với chúng ta ngày nay. Hãy công bố tự do cho mọi kẻ bị giam cầm.

Tuy nhiên, người phụ nữ “bị cúi xuống và không thể đứng thẳng lên được”.

cô ấy đứng thẳng lên ngay lập tức trước lời nói của Chúa Kitô. Anh ấy đã làm được điều mà anh ấy “không thể” làm được.

“Việc loài người không làm được thì Thiên Chúa làm được” (Lc 18,27).

Không phải đức tin tạo ra hành động, mà chính đức tin thừa nhận điều đã là sự thật. KHÔNG

không một linh hồn nào phải cúi đầu dưới sức nặng của tội lỗi mà Satan

bị xiềng xích, xin Chúa Kitô không hỗ trợ và nắn thẳng. Tự do thuộc về bạn. Đơn giản,

phải tận dụng nó. Mong thông điệp vang vọng khắp nơi. Hãy để mọi tâm hồn biết

rằng Đấng Christ ban tự do cho kẻ bị giam cầm. Tin mừng sẽ khiến hàng ngàn người vui mừng.

Thứ ba

“Đấng Hằng Hữu nâng đỡ mọi kẻ sa ngã, nâng đỡ mọi kẻ bị áp bức” (Thi Thiên 145:14)

Chúa Kitô đến để giải cứu những gì đã mất. Xin cứu chuộc chúng con khỏi lời nguyền. đã chuộc chúng ta. Ngài đã cứu chuộc chúng ta. Vì vậy, sự tự do mà chúng ta có được tự do là thứ đã tồn tại trước khi lời nguyền đến. Con người được trao quyền thống trị Trái đất. KHÔNG chỉ dành cho con người được tạo dựng đầu tiên, mà còn dành cho toàn thể nhân loại. “Vào ngày mà Chúa Ngài đã tạo dựng con người giống như Thiên Chúa; Ngài đã tạo dựng nên họ có nam có nữ, và ban phước cho họ, và gọi họ bằng tên A-đam vào ngày họ được tạo ra (Sáng Thế Ký 5:1 và 2). “Đức Chúa Trời lại phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta, theo ý ta sự giống nhau; hãy để người ấy thống trị cá biển, chim trời, chim trời súc vật, khắp mặt đất và mọi loài bò sát bò trên mặt đất.

Do đó, Thiên Chúa đã tạo dựng con người theo hình ảnh của Ngài, theo hình ảnh của Thiên Chúa, Ngài đã tạo dựng nên con người; đàn ông và phụ nữ đã tạo ra chúng. Và Thiên Chúa ban phước cho họ và nói với họ: Hãy sinh sôi nảy nở, sinh sôi nảy nở, làm đầy trái đất và khuất phục nó; hãy thống trị cá biển, chim trời và mọi loài thú vật bò trên mặt đất” (Sáng Thế Ký 1:26-28). Chúng ta thấy quyền thống trị đã được trao cho mọi chúng sinh con người, nam hay nữ.

1 - Lúc ban đầu Thiên Chúa đã ủy thác quyền thống trị muôn vật cho ai? (Hê-bơ-rơ 2:7 và 8)

Tên miền này bị mất như thế nào? (Rô-ma 5:12)

R_____

Khi Đức Chúa Trời tạo nên con người, “Ngài đặt muôn vật dưới chân Ngài” (Hê-bơ-rơ 2:8). Đúng là bây giờ chúng ta không thấy mọi sự đều phục tùng con người, “nhưng chúng ta thấy Đấng tạm thời bị hạ thấp hơn các thiên thần là Chúa Giêsu, vì vì sự đau khổ của cái chết, Ngài đã được đội mão triều thiên vinh quang và danh dự, nhờ ân sủng của Lạy Chúa, xin ném cái chết cho mọi người” (c. 9). Chúa Giêsu cứu chuộc mọi người khỏi lời nguyền mất quyền thống trị. Vương miện ám chỉ một Vương quốc, và vương miện của Chúa Kitô là chính là điều đã được ban cho con người khi Thiên Chúa khuyến khích con người có quyền thống trị công việc của Ban tay của ba n. Là một con người, ở trong xác thịt, sau khi được sống lại và được điếm thăng thiên, Đấng Christ đã tuyên bố: “Tất cả quyền năng trên trời và dưới đất đã giao cho Ta. Vậy hãy đi” (Ma-thi-ơ 28:18 và 19). Trong Ngài chúng ta được ban cho tất cả sức mạnh đã bị mất qua tội.

Chúa Kitô - với tư cách là con người - đã nếm cái chết cho chúng ta và qua thập giá đã cứu chuộc chúng ta khỏi nguyên rủa. Nếu chúng ta bị đóng đinh với Ngài, chúng ta cũng được sống lại và ngồi với Ngài trên các nơi trên trời, với mọi sự dưới chân chúng ta.

2 - Làm sao chúng ta có thể được ngồi ở các nơi trên trời? (Ê-phê-sô 2:6)

R_____

Nếu chúng ta không biết điều này là vì chúng ta không để cho Thánh Linh bày tỏ điều đó cho chúng ta. Đôi mắt lòng chúng ta phải được Thánh Thần soi sáng, “để anh em có thể biết điều gì niềm hy vọng về sự kêu gọi của Ngài, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài dành cho các thánh đồ là gì.” (Ê-phê-sô 1:18).

Thứ Tư

“Đừng để tội lỗi ngự trị trong thân xác hay chết của bạn để tuân theo những ham muốn xấu xa của nó.” (Rô-ma 6:12)

Trong Đấng Christ, chúng ta có quyền trên tội lỗi, để nó không có quyền gì sự thống trị trên chúng ta.

Khi Ngài “dùng huyết Ngài giải thoát chúng ta khỏi tội lỗi” Ngài đã lập chúng ta làm vua và thầy tế lễ với Đức Chúa Trời và Cha Ngài” (Khải Huyền 1:5 và 6). Sự thống trị vinh quang! Tự do vinh quang! Giải phóng về sức mạnh của lời nguyện, thậm chí bị bao vây bởi nó! Giải phóng của thế kỷ hiện tại ác, sự tham dục của xác thịt, mê tham của mắt, và sự kiêu ngạo của đời! Cả “vua cầm quyền chốn không trung” (Ê-phê-sô 2:2), cũng như “những kẻ cai trị thế giới tối tăm này” (6:12) đều không thể thống trị chúng ta. Đó là sự tự do và quyền lực đã có Chúa Kitô khi Ngài ra lệnh: “Hỡi Satan, hãy biến đi” (Ma-thi-ơ 4:10). Và ác quỷ đã rời bỏ anh ta ngay lập tức.

1 - Chúa Kitô giải thoát chúng ta khỏi tội lỗi, nhưng hơn thế nữa, Người đã tạo dựng chúng ta _____
(1 Phi 2:9)

Đó là sự tự do đến nỗi không có gì trên trời hay dưới đất có thể buộc chúng ta phải tiến tới chống lại cuộc bầu cử của chúng tôi. Thiên Chúa sẽ không bao giờ ép buộc chúng ta, vì Ngài là Đấng ban cho chúng ta tự do. Và không ai khác ngoài Ngài có thể ép buộc chúng ta. Đó là một sức mạnh đối với các yếu tố, do đó được phục vụ chúng ta thay vì bị họ kiểm soát. Chúng ta sẽ học cách nhận biết Chúa Kitô và thập giá ở khắp mọi nơi, để chúng ta không còn cần đến lời nguyên nũa. quyền lực. Sức khỏe của chúng ta sẽ “trở lại nhanh chóng” (Ê-sai 58:8), như sự sống của Đấng Christ sẽ biểu hiện trong thân xác phải chết của chúng ta. Một sự tự do huy hoàng như không có ngôn ngữ hay sự tiếc nuối có thể diễn tả được.

“Vậy hãy đứng vững.” “Bởi lời Đức Giê-hô-va mà trời được tạo nên, mọi vật đều quân đội của họ bởi thần miêng của Ngài”, “Vì Ngài đã nói, thì việc đó được thực hiện; được gửi đi và sau đó mọi sự đều hiện ra” (Thi Thiên 33:6 và 9).

2 - Lời đã tạo nên bầu trời đầy sao, dạy chúng ta điều gì? (2Tê. 2:15)

R _____

“Vậy hãy đứng vững.” Đây không phải là một mệnh lệnh khiến chúng ta rơi vào tình trạng tương tự. sự bất lực trước đó, nhưng nó mang trong mình sự thỏa mãn thực tế. Các tầng trời không bởi chính họ đã được hình thành, họ được tạo nên bởi lời Chúa. Vì thế chúng ta hãy để Ngài làm Thầy của chúng ta. “Hãy ngược mắt lên cao mà xem người đã tạo ra những thứ này, người đã tạo ra đội quân các vì sao của mình, người gọi tất cả chúng bằng tên của chúng tên của họ, vì quyền năng vĩ đại của Ngài” (Ê-sai 40:26). “Nó cung cấp năng lượng cho mệt mỏi, và ban thêm sức mạnh cho người chẳng có sức lực” (Ê-sai 40:29).

Thứ năm

Này, tôi, Phao-lô, nói với anh em rằng nếu anh em chịu phép cắt bì thì Đấng Christ chẳng ích gì cho anh em cả. (Ga-la-ti 5:2)

Cần phải hiểu rằng điều này bao hàm nhiều điều hơn là nghi thức đơn giản cắt bao quy đầu. Chúa đã khiến cho bức thư này nói rất nhiều về phép cắt bao quy đầu phải được được bảo tồn vì lợi ích của chúng ta vì nó chứa đựng thông điệp phúc âm cho tất cả mọi người. Đôi khi, mặc dù cắt bao quy đầu không phải là một nghi thức, nhưng ở thời đại chúng ta, nó là mục tiêu của bất kỳ ai. tranh cãi.

1 - Tại sao Phao-lô nói rằng nếu chúng ta chịu phép cắt bì thì Đấng Christ sẽ không ích lợi gì cho chúng ta?

Vấn đề liên quan là gì? (Đọc kỹ đoạn văn bên dưới)

R_____

Vấn đề là làm thế nào để đạt được sự công chính - sự cứu rỗi khỏi tội lỗi - và di sản mà điều này đòi hỏi. liên quan đến. Và nó chỉ có thể đạt được bằng đức tin, tiếp nhận Chúa Kitô vào lòng và để Ngài sống cuộc sống của Ngài trong chúng ta. Áp-ra-ham đã nhận được sự công bình này từ Đức Chúa Trời bởi đức tin của Chúa Giêsu Kitô, và Thiên Chúa đã cắt bao quy đầu cho ông như một dấu hiệu của điều này. Đã có cho Abraham một ý nghĩa rất đặc biệt, nó liên tục nhắc nhở anh về thất bại của mình khi cố gắng thực hiện lời hứa của Đức Chúa Trời qua xác thịt. Ghi chép về sự thật này đã cho chúng ta mục đích giống nhau. Nó cho thấy rằng "xác thịt chẳng ích gì", và do đó, nó không phải là cần thiết phải phụ thuộc vào nó. Không phải việc chịu phép cắt bao quy đầu sẽ làm cho Đấng Christ không có được hưởng lợi, bởi vì ngay cả Paul cũng vậy, và tại một thời điểm nhất định, đã coi đó là cơ hội Ti-mô-thê được cắt bì (Công vụ 16:1-3). Nhưng Paul đã không gán bất kỳ giá trị nào cho cắt bao quy đầu, cũng như bất kỳ dấu hiệu bên ngoài nào khác (Phi-líp 3:4-7), và khi đề xuất việc cắt bao quy đầu của Titus như một điều kiện cần thiết để được cứu rỗi, chứ không phải đồng ý (Ga-la-ti 2:3-5).

Điều lẽ ra chỉ là dấu hiệu cho thấy một thực tế đã tồn tại từ trước lại là được các thế hệ sau coi là phương tiện để thiết lập hiện thực này. Vì vậy, phép cắt bì được đề cập trong bức thư này như một biểu tượng của mọi loại "công việc". mà con người có thể làm, hy vọng đạt được công lý. Đó là "việc làm của xác thịt", được đặt đối lập với Thánh Linh.

Sự thật này đã được khẳng định: nếu một người làm điều gì đó với hy vọng được cứu bởi nghĩa là, nhận được sự cứu rỗi bằng việc làm của chính mình, "điều đó chẳng mang lại lợi ích gì cho anh ta Đấng Christ". Nếu Đấng Christ không được chấp nhận là Đấng Cứu Chuộc trọn vẹn thì Ngài không được chấp nhận chút nào. Anh ấy muốn giả sử, hoặc một người chấp nhận Đấng Christ như chính Ngài, hoặc một người từ chối Ngài. Không thể khác được. Đấng Christ không bị chia cắt và không chia sẻ với bất kỳ người hay vật nào khác vĩnh dự được Đấng Cứu Rỗi. Vì vậy, thật dễ dàng để thấy rằng nếu ai đó cắt bao quy đầu với ý định được cứu theo cách này, sẽ biểu hiện sự thiếu đức tin vào Đấng Christ là Đấng đầy đủ và duy nhất Vị cứu tinh của con người.

2 - Cắt bao quy đầu thực sự là gì? (Phi-líp 3:3)

R_____

Đức Chúa Trời đã cắt bao quy đầu như một dấu hiệu của đức tin nơi Đấng Christ. Người Do Thái đã xuyên tạc nó biến nó thành một sự thay thế cho đức tin. Khi một người Do Thái tự hào về mình chịu phép cắt bì, ông khoe khoang về sự công chính của mình. Đây là điều mà câu thơ thể hiện câu thứ tư: "Hỡi kẻ được luật pháp xưng công bình, là kẻ xa cách Đấng Christ: bởi ân điển mà rơi". Phao-lô không hề chê bai luật pháp, nhưng chê bai khả năng của con người phải vâng lời cô ấy. Luật pháp thật thánh thiện và vinh hiển và những đòi hỏi của nó lớn lao đến nỗi không ai có thể con người có thể đạt được sự hoàn hảo của mình. Chỉ trong Đấng Christ chúng ta mới đạt được sự công chính của luật pháp. Phép cắt bao quy đầu đích thực là thờ phượng Đức Chúa Trời trong tâm linh, vui mừng trong Chúa Giê-xu Christ, chứ không phải hãy tin cậy vào xác thịt (Phi-líp 3:3).

Thứ sáu

Và một lần nữa, tôi phản đối mọi người tự cho phép mình chịu phép cắt bao quy đầu rằng họ phải tuân giữ toàn bộ luật pháp. Bạn đã bị tách khỏi Chúa Kitô, bạn là người được luật pháp công chính hóa: bạn đã mất ân sủng. (Ga-la-ti 5:3 và 4)

"Nó đây rồi!", có người sẽ kêu lên, "điều này cho thấy luật pháp là điều cần phải tránh, vì Phao-lô nói rằng những người chịu phép cắt bì phải tuân giữ toàn bộ luật pháp, đồng thời cảnh báo rằng không ai được cắt bao quy đầu."

Không nhanh thế đâu, bạn ạ. Chúng ta hãy nhìn kỹ hơn vào văn bản. Hãy để ý điều Phao-lô nói, trong nguyên bản tiếng Hy Lạp (câu 3): "mọi luật lệ phải được thực thi đều là con nợ". Bạn có thể nhận thấy rằng cái ác không phải là luật pháp, cũng không phải việc thực hiện luật pháp, mà là mắc nợ luật pháp. Quan trọng đánh giá cao sự khác biệt Có cơm ăn áo mặc là tốt rồi. Nợ nần để có cái ăn, cái mặc rất buồn. Và buồn hơn nữa là mắc nợ và hơn hết là thiếu những thứ cần thiết để ăn và mặc.

Con nợ là người mắc nợ một cái gì đó. Ai mắc nợ pháp luật là mắc nợ công lý mà cô ấy yêu cầu. Vì vậy, tất cả những ai mắc nợ pháp luật đều phải chịu nguyên rửa.

1 - Kinh thánh coi những người không ở lại trong mọi điều được viết trong Kinh thánh như thế nào?

sách luật? (Ga-la-ti 3:10)

R_____

Vì vậy, cố gắng đạt được sự công bình bằng bất cứ cách nào khác hơn là nhờ đức tin nơi Đấng Christ nó có nghĩa là phải chịu lời nguyền của món nợ vĩnh viễn. Bạn mắc nợ mãi mãi, một vì anh ta không có gì để trả. Tuy nhiên, thực tế là nó phải tuân theo pháp luật - “Con nợ là toàn bộ luật phải được thực hiện” - cho thấy anh ta phải tuân thủ toàn bộ luật pháp. BẰNG? “Việc của Thiên Chúa là anh em tin vào Đấng Người đã sai đến” (Ga 6,29). Anh ta sẽ không còn tin tưởng vào chính mình nữa và sẽ tiếp nhận và tuyên xưng Chúa Kitô bằng xác thịt của mình, và sau đó sự công chính của luật pháp sẽ được thực hiện nơi người ấy, vì người ấy không sống theo xác thịt nhưng sống theo Tinh thần.

Vì bởi tinh thần đức tin, chúng ta chờ đợi hy vọng về sự công chính. (Ga-la-ti 5:5)

Đọc văn bản này nhiều lần, nhưng hãy đọc cẩn thận. Đừng quên những gì đã Chúng ta nghiên cứu về lời hứa của Thánh Linh. Nếu không, bạn có nguy cơ hiểu sai ý nghĩa của nó.

Đừng cho rằng văn bản có nghĩa là có Thánh Linh thì chúng ta phải đợi có được công lý. Đừng nói thế. Thánh Thần mang lại sự công chính. “Tinh thần sống vì sự công bình” (Rô-ma 8:10).

2 - Công việc của thần linh, ngoài việc cáo trách tội lỗi là gì? (Giăng 16:8)

R_____

Phàm ai nhận lãnh Thánh Linh đều tin chắc mình về tội lỗi và về sự công bình mà Thánh Linh khiến anh ấy thấy những gì anh ấy cần và chỉ có Thánh Linh mới có thể mang nó đến cho anh ấy.

Sự công chính mà Thánh Linh mang lại là gì? Đó là sự công bình của luật pháp (Rô-ma 8:4). “Bởi vì chúng tôi biết rằng luật pháp là thiêng liêng” (Rô-ma 7:14).

Vậy thì “hy vọng về sự công chính” mà chúng ta chờ đợi qua Thánh Linh là gì? Ghi chú điều này không nói rằng nhờ Thánh Linh, chúng ta chờ đợi sự công bình. Những gì nó nói là

“Chúng ta chờ đợi niềm hy vọng về sự công chính đến từ đức tin”, nghĩa là chúng ta chờ đợi niềm hy vọng

được ban cho khi chúng ta sở hữu sự công bình này.

Thứ bảy

Anh em cũng đứng trong Ngài, sau khi đã nghe lời lẽ thật, phúc âm cứu rỗi mình; và cũng vì đã tin Ngài, anh em đã được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh hứa hẹn. Ai là bảo chứng cho cơ nghiệp của chúng ta, để chuộc lại tài sản đã chiếm được, để ca ngợi vinh quang của Ngài. (Ê-phê-sô 1:13 và 14)

Chúng ta hãy làm mới lại trí nhớ của mình một cách ngắn gọn về điểm này:

- 1) Thánh Thần của Thiên Chúa là “Thánh Thần của lời hứa”. Sở hữu Thánh Thần là sự cam kết hoặc bảo đảm về lời hứa của Thiên Chúa;
- 2) Điều Thiên Chúa đã hứa với chúng ta, với tư cách là con cái của Áp-ra-ham, là một cơ nghiệp. Đức Thánh Linh là sự bảo đảm cho cơ nghiệp đó cho đến khi tài sản chiếm được được chuộc lại và giao cho chúng ta (Ê-phê-sô 1:13 và 14);
- 3) Cơ nghiệp được hứa này bao gồm trời mới và đất mới, trong đó công lý (2 Phi-e-rơ 3:13);
- 4) Thánh Linh mang lại sự công bình. Đó là người đại diện của Đấng Christ, hình thức mà Đấng Christ, Đấng là sự công chính của chúng ta, đến ngự trong lòng chúng ta (Giăng 14:16-18);
- 5) Vì thế, niềm hy vọng mà Chúa Thánh Thần mang lại là niềm hy vọng được thừa hưởng Nước Thiên Chúa, trên Trái đất mới;
- 6) Sự công bình mà Thánh Linh mang lại là sự công chính của luật pháp Đức Chúa Trời (Rô-ma 8:4; 7:14). Thánh Linh không viết điều đó trên bằng đá mà viết trong lòng chúng ta (2 Cô-rinh-tô 3:3);
- 7) Tóm lại: chúng ta có thể nói rằng nếu thay vì đủ tin tưởng để có thể tuân theo luật pháp, chúng ta để Thánh Linh ngự trị trong lòng mình và làm cho chúng ta tràn ngập sự công bình của luật pháp, thì chúng ta sẽ có hy vọng sống. trong chúng ta. Niềm hy vọng của Thánh Linh - niềm hy vọng về sự công chính bởi đức tin - không chứa đựng yếu tố bất định nào cả. Nó chắc chắn là an toàn. Không có gì khác là có hy vọng. Bất cứ ai không sở hữu “sự công bình đến từ Đức Chúa Trời bởi đức tin” (Phi-líp 3:9; Rô-ma 3:23) sẽ bị tước đoạt mọi hy vọng. Chỉ có Đấng Christ ở trong chúng ta là “niềm hy vọng về vinh quang” (Cô-lô-se 1:27).

Vì trong Chúa Giêsu Kitô, việc cất bao quy đầu hay không cất bao quy đầu đều không có giá trị gì cả; Nhưng

vâng, đức tin hoạt động thông qua tình yêu. (Ga-la-ti 5:6)

Từ được dịch ở đây là “giá trị” cũng được dịch là “có thể”,
“có thể” hoặc “có thể”, tương ứng trong Lu-ca 13:24, Công vụ 15:10 và 6:10. TRONG
Phi-líp 4:13, cùng một từ được dịch là: “Tôi làm được mọi sự nhờ Đấng
tăng cường.” Vì vậy, cần phải hiểu đoạn văn này như sau: “Việc cắt bao quy đầu không thể
không làm gì cả, thậm chí không cắt bao quy đầu. Chỉ có đức tin – hoạt động qua tình yêu – mới có thể tạo nên
Nó.” Và đức tin hoạt động nhờ tình yêu này chỉ được tìm thấy nơi Chúa Giêsu.

Nhưng cắt bì hay không cắt bì đều không thể làm được gì? Không còn nữa,
không kém gì luật pháp của Chúa. Nó không nằm trong tầm tay của bất kỳ người đàn ông nào, bất kể anh ta là ai.
trạng thái hoặc điều kiện. Kẻ không chịu phép cắt bì không có quyền giữ luật pháp, và phép cắt bì
không thể giúp bạn làm điều đó. Một người có thể khoe khoang về việc cắt bao quy đầu của mình, và
một sự cắt bì khác của anh ta, nhưng cả hai đều vô ích. Bởi nguyên tắc đức tin, “nó bị loại bỏ”
(Rô-ma 3:27). Vì chỉ có đức tin vào Chúa Giê-su mới có thể làm trọn sự công chính của luật pháp nên không có
không còn sót lại để chúng ta khoe khoang về những gì chúng ta đã “làm”. Chúa Kitô là tất cả
trong tất cả các.

Sự thuyết phục này không đến từ người đã gọi cho bạn.

Một chút men làm dậy cả cục bột.

Tôi tin tưởng vào bạn, vào Chúa, rằng bạn sẽ không cảm thấy gì khác; nhưng là người
bồn chồn, dù là ai cũng sẽ phải chịu sự kết án.

Nhưng thưa anh em, nếu tôi còn rao giảng về phép cắt bì, tại sao tôi lại bị bắt bớ? Sớm,
vụ bê bối về thập giá đã bị tiêu diệt.

Tôi muốn những kẻ gây rắc rối cho bạn sẽ bị cắt xẻo. (Ga-la-ti 5:8 a
12)

Luật pháp của Đức Chúa Trời là lẽ thật (Thi Thiên 119:142), và anh em ở Ga-la-ti đã bắt đầu
vâng lời cô ấy. Lúc đầu thành công, nhưng sau đó tiến trình của họ bị dừng lại.
“Tại sao? Vì họ làm theo không phải bằng đức tin mà bằng việc làm. Chính vì vậy họ đã vấp phải “sự
chướng ngại vật gây vấp ngã” (Rô-ma 9:32). Đấng Christ là Đường, là Sự Thật và là Sự Sống, và trong Ngài không có
tình cờ gặp. Nơi Ngài có sự hoàn hảo của luật pháp, vì sự sống của Ngài là luật pháp.

1 - Sự thật là gì? (Thi Thiên 119:142) (Giăng 14:6)

R_____

11 TUÂN THEO SỰ THẬT

Câu thơ vàng: **Bạn chạy tốt lắm; Ai đã ngăn cản bạn tuân theo lẽ thật? (Ga-la-ti 5:7)**

Suy ngẫm: Nhiều người có ý tưởng rằng họ phải làm một phần công việc một mình. Họ đã tin cậy nơi Đấng Christ để được tha tội, nhưng bây giờ họ tìm kiếm bằng chính nỗ lực của mình mà sống đúng đắn. Nhưng mọi nỗ lực mang tính chất này sẽ thất bại. Chúa Giêsu đã nói: "Không có Thầy, các con chẳng làm gì được." Sự tăng trưởng trong ân sủng, niềm vui, sự hữu ích của chúng ta - tất cả đều phụ thuộc vào sự kết hợp của chúng ta với Chúa Kitô. Đó là để hiệp thông với Ngài, hàng ngày, hàng giờ - bằng cách ở trong Ngài - chúng ta phải lớn lên trong ân sủng. Ngài không những là Tác Giả mà còn là Đấng Hoàn Thành đức tin của chúng ta. Đó là Chúa Kitô cho đầu tiên, cuối cùng và luôn luôn. (Những bước tới Chúa Kitô - trang 89).

Chủ nhật

Cây thánh giá luôn luôn là biểu tượng của sự bất hạnh. Bị đóng đinh có nghĩa là phải chịu cái chết ô nhục nhất được biết đến. Sứ đồ đã nói rằng nếu Nếu phép cắt bì (nghĩa là làm việc công bình) được rao giảng thì sẽ có "tai tiếng về thập tự giá" đã được loại bỏ (Ga-la-ti 5:11). Vụ bê bối của thập tự giá là Thập giá là lời thú nhận sự yếu đuối và tội lỗi của con người cũng như sự bất lực tuyệt đối của con người. để làm tốt. Vác thập giá Chúa Kitô và chỉ lệ thuộc vào Ngài trong mọi sự là điều đó dẫn đến sự hạ thấp mọi lòng kiêu hãnh của con người. Đền ông thích cảm nhận độc lập và tự chủ. Nhưng khi đóng đinh thập tự giá, người ta thấy rõ rằng ở con người không có cuộc sống tốt đẹp và mọi thứ phải được đón nhận như một món quà; rồi sẽ có những người lập tức cảm thấy bị xúc phạm.

2 - Tại sao anh em Ga-la-ti không vâng theo lẽ thật? (Rô-ma 9:32)

R_____

13 Hỡi anh em, anh em đã được kêu gọi đến tự do; thì đừng dùng tự do của mình để tạo cơ hội cho xác thịt; nhưng hãy phục vụ lẫn nhau bằng lòng bác ái;

14 Vì toàn bộ luật pháp chỉ gói gọn trong một lời: Người phải yêu người lân cận như chính mình. (Ga-la-ti 5: 13 đến 14)

Hai chương trước đề cập đến chế độ nô lệ và tù đầy. Trước
hãy tin rằng chúng ta đã bị “giam cầm” dưới tội lỗi, chúng ta là những kẻ mắc nợ luật pháp. Niềm tin của
Đấng Christ đã giải phóng chúng ta, nhưng khi được tự do, chúng ta nhận được lời cảnh báo này:
“Hãy đi và đừng phạm tội nữa” (Giăng 8:11). Chúng ta đã được giải thoát khỏi tội lỗi, không phải
trong sự tự do khỏi tội lỗi. Có bao nhiêu người bối rối vì điều này!

Nhiều người thành thật tưởng tượng rằng trong Đấng Christ chúng ta có quyền bỏ qua
và coi thường luật pháp, quên rằng vi phạm luật pháp là tội lỗi (1 Giăng 3:4). Đáp ứng
xác thật là phạm tội: “Vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời,
nó không tuân theo Luật pháp của Thiên Chúa, và thực sự nó không thể phục tùng được” (Rô-ma 8:7). Sứ đồ chúng tôi
cảnh báo chúng ta đừng lạm dụng sự tự do mà Chúa Kitô ban cho chúng ta, rơi vào tình trạng
nô lệ do vi phạm pháp luật. Thay vào đó, mỗi chúng ta nên phục vụ riêng mình
người lân cận, vì yêu thương là chu toàn lề luật.

Thứ hai

Nhưng ai xem xét kỹ luật hoàn hảo của tự do và kiên trì tuân theo nó, không phải là người nghe bị lãng
quên mà là người thực hiện công việc, người này sẽ được ban phước trong hành động của mình. (Gia-cơ 1:25)

Đấng Christ ban cho chúng ta sự tự do khỏi sự thống trị đầu tiên. Nhưng hãy nhớ rằng Chúa đã ban cho
thống trị loài người, và trong Đấng Christ mọi người đều trở thành vua. Điều này có nghĩa là
Con người duy nhất mà một Cơ-đốc nhân có thể thống trị chính là chính mình. Nó là gì
Vĩ đại trong Vương quốc của Chúa Kitô là người cai trị tinh thần của chính mình.

Với tư cách là những vị vua, chúng ta tìm thấy thần dân của mình ở cấp độ thấp hơn của những sinh vật được tạo ra, trong
các yếu tố và trong xác thịt của chúng ta, nhưng không bao giờ ở đồng loại của chúng ta. Đối với những điều này chúng tôi có
phục vụ. Trong chúng ta phải có tâm trí như Đấng Christ, ngay cả khi chúng ta vẫn còn
ở trong các tòa án hoàng gia trên trời, “dưới hình dạng của Chúa”, và điều đó đã khiến anh ta mang hình dạng
tôi tớ (Phi-líp 2:5-7). Ngài cũng chứng minh điều này bằng cách rửa chân cho
môn đệ, hoàn toàn ý thức mình là Chúa và là Thầy của mình, đến từ Thiên Chúa, và
đến với Đức Chúa Trời (Giăng 13:3-13), hơn thế nữa, khi tất cả các thánh đồ được chuộc

hiện ra trong vinh quang, chính Chúa Kitô sẽ thắt lưng, mời họ ngồi vào bàn và

Ngài sẽ phục vụ họ (Lu-ca 12:37).

1 - Chúng ta tuân thủ pháp luật như thế nào? (Rô-ma 3:10)

R_____

Quyền tự do lớn nhất được tìm thấy trong việc phục vụ những người hàng xóm của chúng ta, nhân danh
Của Chúa Giêsu. Người vĩ đại nhất là người cung cấp dịch vụ tốt nhất (không phải dịch vụ tốt nhất theo
thế giới, mà đúng hơn là những gì nó có ở mức thấp nhất). Bằng cách này, chúng ta học được từ Chúa Giêsu, Đấng
là Vua của các vua và Chúa của các chúa, vì đã tự coi mình là Tôi tớ của mọi người,
dịch vụ mà không ai có thể hoặc muốn làm. Tất cả tôi tớ của Đức Chúa Trời đều là vua.

2 - Là vua và tôi tớ của Chúa Kitô, chúng ta phải coi mình thế nào trước mặt Chúa?
anh em và hàng xóm của chúng ta? (Ma-thi-ơ 20:27)

R_____

Yêu thương là chu toàn lề luật

Tình yêu thương không phải là sự thay thế cho việc chu toàn luật pháp, nhưng nó là sự hoàn hảo của luật pháp. "Yêu
không làm hại người khác; vậy, yêu thương là chu toàn luật pháp" (Rô-ma 13:10). "Nếu như
Có người nói: 'Tôi yêu Chúa', và làm phiền anh trai mình, anh ấy là kẻ nói dối. Bởi vì người
Người ấy không yêu người anh em mình thấy, người ấy không thể yêu Đức Chúa Trời mà mình không thấy" (1 Giăng 4:20).
Khi một người yêu người lân cận của mình, đó phải là vì người ấy yêu Chúa. "Tình yêu đến từ
Thiên Chúa", "vì Thiên Chúa là tình yêu" (1 Gioan 4:7 và 8). Vì thế, tình yêu là sự sống của Thiên Chúa. Nếu như
rằng cuộc sống ở trong chúng ta và chúng ta cho nó diễn ra tự do, quy luật nhất thiết sẽ ở trong chúng ta,
bởi vì sự sống của Thiên Chúa là quy luật cho mọi tạo vật. "Bởi điều này chúng ta nhận biết tình yêu: đó là Chúa Kitô
Ngài đã phó sự sống Ngài cho chúng ta; và chúng ta phải hy sinh mạng sống vì anh em mình" (1 Giăng 3:16).

Tình yêu là sự vắng mặt của sự ích kỷ

Vì tình yêu có nghĩa là phục vụ - làm điều gì đó cho người khác - nên rõ ràng tình yêu
không tập trung sự chú ý vào chính nó. Tất cả những gì người anh ấy yêu nghĩ tới là làm sao anh ấy có thể
trở thành phước lành cho người khác.

Chính điểm quan trọng này mà nhiều người đã nhầm lẫn. Hạnh phúc thay những ai nhận ra lỗi lầm của mình và quay trở lại với sự hiểu biết và thực hành tình yêu đích thực. Yêu “không tìm lợi ích riêng của mình”. Vì vậy, tình yêu dành cho chính mình không phải là tình yêu, theo một nghĩa không có. Nó không gì khác hơn là một sự giả mạo hèn hạ. Tuy nhiên, phần lớn những gì thế giới gọi là tình yêu thực chất không phải là tình yêu dành cho người khác mà là tình yêu dành cho chính mình.

Thứ ba

“Tình yêu thì kiên nhẫn, tử tế; tình yêu thương không ghen tương, không khoe khoang, không kiêu ngạo, không cư xử không đúng mực, không tìm tư lợi, không nóng giận, không oán hận điều ác” (1 Cô-rinh-tô 13:4 và 5).

Ngay cả những gì lẽ ra là hình thức tình yêu cao nhất được biết đến trên Trái đất, loại tình yêu mà Chúa dùng để thể hiện tình yêu của Ngài dành cho dân Ngài, tình yêu giữa vợ chồng, thường ích kỷ hơn tình yêu đích thực. Rời đi ngoài những cuộc hôn nhân được xây dựng với mục tiêu rõ ràng là đạt được sự giàu có hoặc địa vị trong xã hội, trong nhiều trường hợp, các ứng cử viên kết hôn nghĩ nhiều hơn về bản thân họ. hạnh phúc hơn là hạnh phúc của người khác. Tình yêu đích thực không có sự ích kỷ tồn tại trong tỷ lệ tương đương với hạnh phúc đích thực. Đây là một bài học mà thế giới học chậm. học hỏi. Hạnh phúc đích thực chỉ được tìm thấy khi một người ngừng bước trong cuộc tìm kiếm của mình và cống hiến hết mình để tìm kiếm nó cho người khác.

Tình yêu không bao giờ ngừng tồn tại

Một lần nữa, chúng ta thấy mình phải đối mặt với dấu hiệu cho thấy phần lớn những gì được gọi là tình yêu thực tế không phải như vậy. Tình yêu không bao giờ ngừng là tình yêu. Đó là một tuyên bố phân loại: không bao giờ. Không có ngoại lệ, và hoàn cảnh không thể thay đổi được điều đó. Chúng ta thường nghe nói về tình yêu nguội lạnh, nhưng đây là điều không bao giờ xảy ra. có thể xảy ra với tình yêu đích thực. Tình yêu đích thực luôn nồng ấm, năng động; không gì có thể đóng băng phong chữ của bạn. Nó là bất biến và không thể thay đổi, vì lý do đơn giản là Đó là sự sống của Thiên Chúa. Không có tình yêu đích thực nào khác ngoài thần thánh. Vì vậy, điều duy nhất khả năng tình yêu đích thực thể hiện giữa con người với nhau là nó được Chúa Thánh Thần đổ vào lòng họ.

1 - Tại sao tôi có thể chắc chắn rằng có thể yêu thương anh chị em mình bằng tình yêu đích thực? tình yêu không vị kỷ? Lưu ý thì của động từ có trong văn bản. (Rô-ma 5:5)

R_____

Khi ai đó bày tỏ tình yêu của mình với người khác, họ thường nhận được câu hỏi: "Tại sao? rằng anh yêu em phải không?" Như thể có ai có thể đưa ra lý do để yêu! Tình yêu là của bạn lý do riêng. Nếu người yêu mà có thể đưa ra lý do chứng tỏ người đó không yêu Thực ra. Bất kể lý do nào được chỉ ra, theo thời gian, điều này được cho là tình yêu sẽ biến mất. Nhưng "tình yêu không bao giờ ngừng tồn tại". Vì vậy, nó không thể phụ thuộc vào trường hợp. Câu trả lời duy nhất có thể đưa ra cho lý do tại sao chúng ta yêu là: vì tình yêu. Ồ tình yêu yêu đơn giản vì đó là tình yêu. Tình yêu là phẩm chất của người yêu; yêu bởi vì anh ta có tình yêu, không phân biệt tính chất của đối tượng được yêu.

Chúng ta đánh giá cao sự thật của những gì đã được nói khi chúng ta đến với Chúa, Nguồn tình yêu. Anh ấy yêu. Cuộc sống của bạn là tình yêu. Nhưng không thể đưa ra lời giải thích nào về sự tồn tại của Ngài. Một Quan niệm lớn nhất của con người về tình yêu là yêu vì chúng ta được yêu, hoặc vì Đối tượng yêu quý truyền cảm hứng cho tình yêu trong chúng ta. Nhưng Đức Chúa Trời yêu thích điều đáng ghê tởm. Anh ấy yêu ai Ghét anh ta. "Vì chúng ta cũng từng ngu dại, không vâng phục, lạc lối, nô lệ cho mọi đam mê và lạc thú, sống trong ác tâm và đổ kỵ, hận thù và ghét nhau. Nhưng khi lòng nhân từ của Chúa xuất hiện, Đấng Cứu Rỗi của chúng ta, và tình yêu thương của Ngài dành cho tất cả mọi người, không phải bằng những việc làm công bình được thực hiện bởi chúng ta, nhưng theo lòng thương xót của Ngài, Ngài đã cứu chúng ta qua sự rửa sạch về sự tái sinh và Đấng đổi mới của Đức Thánh Linh" (Tít 3:3-5). "Vì nếu các người yêu những người yêu mình thì sao Bạn có phần thưởng không? Chẳng phải người dân cũng làm như vậy sao? (Ma-thi-ơ 5:46)

2 - Khi tuyên bố tình yêu của Người trên chúng ta, mục đích của Thiên Chúa là gì? (Ma-thi-ơ 5:48)

R_____

"Tình yêu thương không làm điều ác cho người lân cận" (Rô-ma 13:10). Tiếp theo có nghĩa là tất cả điều đó rất gần gũi, do đó, tình yêu dành cho tất cả những người mà chúng ta tiếp xúc. Chỉ có người yêu thì mọi người mới yêu.

Vì tình yêu không gây hại cho người khác nên tình yêu Kitô giáo (như chúng ta đã thấy, là tình yêu duy nhất tồn tại) không chấp nhận chiến tranh và đánh nhau. Khi người lính hỏi John the Baptist những gì họ sẽ phải làm để trở thành tín đồ của Chiên Con Thiên Chúa, đã trả lời:

“Chớ làm hại ai” (Lu-ca 3:14). Có thể tránh được bao nhiêu cuộc chiến tranh với điều này!

Nếu một đội quân bao gồm những người theo đạo Thiên Chúa, những người theo chân chính của Chúa Kitô, đồng thời thiết lập liên lạc với kẻ thù, thay vì bắn súng, họ sẽ xem họ có thể giúp đỡ lẫn nhau như thế nào.

“Nếu kẻ thù của bạn đói, hãy cho hắn ăn; nếu anh ta khát, hãy cho anh ta uống; Tại sao,

Làm như vậy là bạn sẽ chất than hồng lên đầu người ấy.”

15 Tuy nhiên, các người cần xé lẫn nhau, hãy cẩn thận đừng tiêu hủy chính mình.
cũng dành cho nhau.

16 Nhưng tôi nói, hãy bước đi theo Thánh Linh, thì bạn sẽ không thỏa mãn những dục vọng của xác thịt.

17 Vì xác thịt chiến đấu chống lại Thánh Linh, và Thánh Linh chống lại xác thịt; và những điều này phản đối
nhau: kéo các người làm theo ý mình.

18. “Vì nếu bạn được Thánh Linh dẫn dắt, bạn không ở dưới luật pháp”

Làm theo lời khuyên xấu và từ bỏ đức tin đơn sơ, người Ga-la-ti đang đặt mình dưới sự nguyên rửa và có nguy cơ bị kết án đến ngọn lửa vĩnh cửu. “Cái lưới là lửa; đó là một thế giới đầy tội lỗi; ngôn ngữ nằm giữa các bộ phận của cơ thể chúng ta, và làm ô uế toàn bộ cơ thể, và không chỉ làm ô uế toàn bộ sự nghiệp tồn tại của con người, nhưng bản thân nó lại bị đốt cháy bởi địa ngục” (Gia-cơ 3:6).

Lưới gây ra nhiều tổn hại hơn thanh kiếm, vì thanh kiếm thì không rút ra khỏi vỏ mà không có cái lưới hỗn loạn đằng sau nó. “Không người đàn ông nào có thể chế ngự cái lưới”, nhưng Chúa đã làm được. Ngài đã làm điều này với người Ga-la-ti khi miệng họ họ tuyên bố những lời chúc phúc và khen ngợi, nhưng bây giờ, thật là một sự thay đổi đáng ngạc nhiên! BẰNG Kết quả của sự giảng dạy mà họ mới nhận được là họ đã đi xuống từ phước lành cho xung đột. Thay vì xây dựng lẫn nhau, họ sắp sửa nuốt chửng.

Thứ Tư

Đừng để điều ác thắng mình, nhưng hãy lấy điều thiện thắng điều ác” (Rô-ma 12:21)

Khi có tranh chấp trong hội thánh, chúng ta có thể chắc chắn rằng phúc âm ở đó đáng buồn là biến thái. Đừng ai khoe khoang về tính chính thống hay sự kiên định của mình trong đức tin trong khi có ý định tranh chấp hoặc khi có ý muốn khiêu khích ở đó. Những tranh chấp và bất đồng là dấu hiệu của việc xa rời đức tin, nếu thực sự đã có ở một thời điểm nào đó. “Đã được xưng công chính bởi đức tin, chúng ta được hòa thuận với Đức Chúa Trời, qua Chúa chúng ta là Đức Chúa Giê-xu Christ” (Rô-ma 5:1).

Chúng ta sẽ không chỉ được bình an với Đức Chúa Trời mà còn có được sự bình an của Ngài. Như vậy, cái mới này “thuyết phục” đã dẫn đến xung đột, trong đó họ nuốt chửng lẫn nhau những cái lưới bay lên trong ngọn lửa độc ác, không phải đến từ Thiên Chúa, Đấng đã kêu gọi họ đến sách Phúc Âm.

1 - Hoàn thành câu:

Cũng vậy, cái lưới là một bộ phận nhỏ mà khoe được những việc lớn

(Gia-cơ 3:5)

Một bước sai lầm có thể dẫn đến sự khác biệt lớn. Hai dòng ban đầu, đoàn tàu có vẻ song song, nhưng chúng sẽ sớm bắt đầu phân kỳ một cách khó nhận biết cho đến khi cuối cùng nó dẫn theo hướng ngược lại. “Một chút men làm lên men tất cả mỳ ống”. Một lỗi nhỏ dù có vẻ không đáng kể nhưng lại chứa đựng mầm mống của Tất cả đều xấu xa. “Ai giữ trọn Luật pháp mà phạm một điều nào đó thì phạm tội tất cả” (Gia-cơ 2:10). Một nguyên tắc sai lầm được áp dụng duy nhất sẽ dẫn đến sự hủy hoại của toàn bộ cuộc đời và tính cách. Những con cáo nhỏ đang bị lạc trong vườn nho.

19 Vì các việc làm của xác thịt là rõ ràng, đó là: gian dâm, ô uế,

ham muốn,

20 Thờ hình tượng, phù phép, thù oán, tranh đấu, ghen ghét, giận dữ, tranh chấp, chia rẽ, tà giáo,

21 Ganh tị, giết người, say sưa, háu ăn và những điều giống như vậy, liên quan đến

mà tôi tuyên bố với bạn, như tôi đã nói với bạn trước đây, rằng những người làm những việc như vậy không

họ sẽ thừa hưởng vương quốc của Đức Chúa Trời.

Đây không phải là một danh sách mang lại cảm giác thích thú khi nghe, và thậm chí như vậy, nó vẫn chưa đầy đủ, vì mà vị tông đồ nói thêm: “và những điều tương tự”. Một cái gì đó có giá trị liên quan đến lời tuyên bố rằng “những ai thực hành những điều như vậy sẽ không được hưởng Nước Đức Chúa Trời”. So sánh danh sách này với danh sách Chúa trình bày trong Mác 7:21 đến 23, về những điều xuất phát từ bên trong con người, từ trái tim. Họ thuộc về con người thiên nhiên. Bây giờ hãy so sánh cả hai danh sách với danh sách trong Rô-ma 1:28 đến 32, đề cập đến các hành vi của những người ngoại giáo không muốn nhận ra Thiên Chúa. Trên thực tế, chính những điều đó tạo nên những người không biết Chúa.

Bây giờ hãy xem xét những danh sách tội lỗi này so với tội mà Phao-lô trình bày trong II Ti-mô-thê 3:1 đến 5, lần này liệt kê công việc của những người mà trong những ngày sau rốt sẽ chỉ có “hình thức tin kính”. Điều đáng chú ý là bốn danh sách này đều nằm trong bản chất giống nhau. Khi người ta quay lưng lại với lẽ thật của phúc âm, tức là quyền năng của Thiên Chúa để cứu rỗi tất cả những ai có đức tin, chắc chắn sẽ rơi vào tình trạng sức mạnh của những tội lỗi này.

Thứ năm

Vì khi họ biết Đức Chúa Trời, họ không tôn vinh Ngài là Đức Chúa Trời, cũng không ban cho Ngài ân sủng, nhưng trong bài phát biểu của họ, họ biến mất, và trái tim ngu ngốc của họ trở thành bị che khuất. Tự cho mình là khôn ngoan, họ trở nên điên loạn. (Rô-ma 1:1 và 22)

1 - Thánh Tông đồ khuyên chúng ta làm gì để tránh tội lỗi của xác thịt? (Cl 3,5)

R_____

"Không có sự khác biệt". Mọi người đều có chung một thân xác (1 Cô-rinh-tô 15:39), bởi vì mọi cư dân trên Trái đất đều là hậu duệ của cùng một cặp vợ chồng: Adam và Eva. do một người mà vào thế gian" (Rô-ma 5:12), do đó, bất kể tội lỗi nào tồn tại trên thế giới, nó là chung cho mọi xác thịt. Trong kế hoạch cứu rỗi “không có sự khác biệt giữa Do Thái và Hy Lạp; vì Ngài là Chúa của mọi người và rộng rãi với mọi người hãy gọi” (Rô-ma 10:12; 3:21-24). Không ai trên trái đất có thể khoe khoang trước người khác, cũng như không có quyền nhỏ nhất để chê bai anh ta vì tình trạng tội lỗi và suy thoái của anh ta. Một sự xác nhận hoặc nhận thức về thói xấu công khai ở bất kỳ ai, còn lâu mới khiến chúng ta cảm thấy dễ chịu (do đạo đức cao siêu của chúng ta), sẽ khiến chúng ta đau buồn và

nổi tử nhục. Nó không gì khác hơn là một lời nhắc nhở về thực tế bản chất con người của chúng ta. Để những tác phẩm thể hiện ở kẻ sát nhân, kẻ say rượu hay kẻ phóng túng đó chỉ đơn giản là những tác phẩm từ thịt của chính chúng ta. Xác thịt mà nhân loại chia sẻ không chứa đựng thứ gì khác khuynh hướng khác với những việc làm xấu xa được mô tả ở trên.

Một số việc làm của xác thịt thường bị cho là rất xấu xa, hoặc ít nhất là ít nhất, không thể trình bày được; mặt khác, những người khác thường coi mình là người có tội có thể tha thứ khi không tuyên bố đức tính. Hãy nhớ biểu thức: “và những thứ tương tự” chỉ ra rằng tất cả những thứ được liệt kê về cơ bản là giống hệt nhau. Kinh thánh tuyên bố rằng hận thù là giết người. “Ai ghét anh em mình là kẻ giết người” (1 Giăng 3:15). Ngay cả sự tức giận cũng là tội giết người không kém, như lời nói cho thấy của Đấng Cứu Rỗi trong Ma-thi-ơ 5:21, 22. Sự ghen tị, rất phổ biến, cũng chứa đựng giết người. Nhưng ai lại coi ghen tị là một điều gì đó tội lỗi? Còn lâu mới xem xét Vì tội lỗi vô cùng nên xã hội chúng ta lại khuyến khích điều đó. Nhưng Lời Chúa đảm bảo với chúng ta rằng nó cùng loại với tội ngoại tình, gian dâm, giết người và say sưa, và những kẻ làm những việc như vậy sẽ không được hưởng Nước Đức Chúa Trời. Không phải nó

Cái gì đó khủng khiếp?

2 - Tại sao ghen tị lại nguy hiểm đến vậy? Kết quả của cảm giác này lúc đầu là gì của lịch sử loài người? (Sáng 4: 5 đến 8)

R_____

Lòng tự ái, ham muốn thống trị là nguồn gốc của mọi tội lỗi khác đã được đề cập. Vô số tội ác đã bắt nguồn từ họ. Các công trình sự ghê tởm của xác thịt là nơi mà người ta ít nghi ngờ nhất. Chúng được tìm thấy ở bất cứ nơi nào có xác thịt con người, và chúng biểu hiện bằng cách này hay cách khác bất cứ khi nào xác thịt này không được bị đóng đinh. “Tội lỗi đang ở trước cửa” (Sáng Thế Ký 4:7).

Sự xung đột giữa xác thịt và Thánh Thần. Xác thịt không có gì chung với Tinh thần của Chúa. “Họ đối lập nhau”; nghĩa là họ hành động với sự đối kháng điển hình của hai kẻ thù. Mỗi người trong số họ tìm kiếm cơ hội để đánh bại người kia. Thịt là tham nhũng. Nó không thể kế thừa Nước Đức Chúa Trời, vì sự tham nhũng không kế thừa sự liêm khiết (1 Cô-rinh-tô 15:50). Xác thịt không thể hoán cải được. Cô ấy phải bị đóng đinh.

“Sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, vì nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, trên thực tế, nó có thể như vậy. Vì vậy, những người sống theo xác thịt không thể làm hài lòng Đức Chúa Trời” (Rô-ma 8:7 và 8).

Đây là lời giải thích về sự thoái lui của người Ga-la-ti và vấn đề khiến rất nhiều người đau khổ. đời sống Kitô hữu. Người Ga-la-ti đã bắt đầu trong Thánh Linh, nhưng bây giờ tìm cách đạt đến sự hoàn hảo qua xác thịt (Ga-la-ti 3:3). Một điều không thể như chạm tới các vì sao bằng cách đào bới phòng trưng bày trong lòng đất. Tương tự như vậy, nhiều người cố gắng làm điều tốt; nhưng tại sao vẫn chưa Nếu họ đã đầu phục Thánh Linh một cách dứt khoát và trọn vẹn thì họ không thể hoạt động như ý muốn. Ồ Tinh thần chiến đấu với họ và giành được quyền kiểm soát tương đối. Thậm chí ở một số Đôi khi họ hoàn toàn đầu phục Thánh Linh, điều này mang lại cho họ trải nghiệm phong phú. Nhưng sau đó họ đối mặt với Thánh Linh; Xác thịt đang nắm quyền kiểm soát và dường như đó là những người khác. Đôi khi họ thuận theo tâm trí của Thánh Linh, và đôi khi theo tâm trí xác thịt (Rô-ma 8:6); và từ đây Vì vậy, vốn là người yếu đuối, họ làm việc gì cũng không ổn định (Gia-cơ 1:8). Đây là một tình huống rất không thỏa đáng.

Thứ sáu

“Vì nếu anh em được Thánh Linh dẫn dắt thì không ở dưới luật pháp” (Ga-la-ti 5:18).

Thánh Thần và luật pháp

Chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng, còn tôi là xác thịt, đã bị bán cho quyền lực của tội lỗi” (Rô. 7:14). Xác thịt và Thánh Linh duy trì sự đối kháng; nhưng chống lại hoa trái của Thánh Thần, “không có luật pháp” (Ga-la-ti 5:22 và 23). Vì vậy, luật pháp chống lại việc làm của xác thịt. Tâm trí xác thịt “không tuân theo luật pháp của Đức Chúa Trời”, thì những người theo xác thịt không thể làm đẹp lòng Đức Chúa Trời, vì đều tuân theo pháp luật.” Điều này chứng tỏ rõ ràng rằng việc “theo pháp luật” là một kẻ vi phạm của cô ấy. “Luật pháp là thiêng liêng” nên người được Thánh Thần hướng dẫn là hoàn toàn hòa hợp với pháp luật để không bị lệ thuộc vào pháp luật.

1 - Nếu tôi ở dưới ân sủng chứ không phải luật pháp, tội lỗi có thể thống trị tôi được không? (Rô-ma 6:14)

R_____

Một lần nữa chúng ta thấy rằng vấn đề tranh cãi không phải là liệu có cần thiết phải giữ hay không đúng luật mà là phải giữ nó như thế nào. Người Ga-la-ti bị cuốn đi

bởi sự dạy dỗ tăng bốc mà họ sẽ có khả năng đạt được cho bản thân mình, trong khi
sứ đồ được Đức Chúa Trời bổ nhiệm đã nhấn mạnh một cách mạnh mẽ rằng chúng ta có thể giữ được điều đó
chỉ nhờ Thánh Thần. Ông đã cho thấy qua Kinh thánh câu chuyện về Áp-ra-ham, và cũng
từ kinh nghiệm của chính người Ga-la-ti. Họ đã bắt đầu trong Thánh Linh, và trong khi
họ tiếp tục với nó, họ đang chạy tốt. Nhưng khi họ thay thế Thánh Linh bằng chính họ,
Họ ngay lập tức bắt đầu biểu hiện những việc làm trái pháp luật.

Thiên Chúa là tình yêu; tình yêu là chu toàn lề luật; pháp luật mang tính tâm linh. Vì vậy, tất cả những điều đó
ai là người thiêng liêng thì phải phục tùng sự công bình của Đức Chúa Trời. Đây là công lý “được chứng thực bởi
luật pháp” (Rô-ma 3:21), nhưng chỉ có được nhờ đức tin vào Chúa Giê-su Christ. Điều gì được dẫn dắt bởi Thánh Thần
sẽ tuân giữ luật pháp không phải như một điều kiện để nhận được Thánh Linh nhưng như một kết quả
về việc đã nhận được nó.

Chúng tôi biết một số người tự nhận là người tâm linh. Họ cảm thấy như vậy
được hướng dẫn hoàn toàn bởi Thánh Linh, những người tin rằng họ không cần phải tuân theo luật pháp. Thừa nhận
không giữ nó, nhưng tin rằng chính Thánh Linh dẫn đến nó. Vì vậy - họ nói - không
nó có thể là một tội lỗi, mặc dù nó đi ngược lại luật pháp. Những người mắc sai lầm
gây tử vong khi thay thế tâm trí của Thánh Linh bằng tâm trí xác thịt của chính bạn. Làm lẫn lộn xác thịt
với Thánh Linh và đặt mình vào địa vị của Đức Chúa Trời. Nói chống lại luật Chúa là nói chống lại
Tinh thần.

2 - Tại sao tôi cần Chúa mở mắt tâm linh cho tôi? (Thi Thiên 119:18).

R_____

22 Nhưng trái của Thánh Linh, ấy là lòng yêu thương, sự vui mừng, bình an, nhịn nhục, nhân từ,
lòng tốt, đức tin, sự hiền lành, tiết độ.

23 Không có luật nào chống lại những điều này.

Hoa quả đầu mùa của Thánh Thần là tình yêu, và tình yêu là sự chu toàn Lề Luật” (Rm.
13:10). Niềm vui và bình an theo sau, vì “chúng ta đã được xưng công chính bởi đức tin,
được bình an với Chúa.” “Không những thế thôi, chúng tôi còn tôn vinh Thiên Chúa vì chúng tôi
Chúa Giê-xu Christ” (Rô-ma 5:1, 11). Đấng Christ đã nhận được sự xúc dầu của Đức Thánh Linh (Công vụ

10:38), hay như chúng ta đọc ở chỗ khác, “với dầu vui vẻ” (Hê-bơ-rơ 1:9). Dịch vụ

đối với Chúa đó là một sự phục vụ vui vẻ. Nước Thiên Chúa là “sự công chính, bình an, vui vẻ bởi Thánh Thần

Thánh” (Rô-ma 14:17). Người không vui mừng trước nghịch cảnh, như đã từng vui mừng trong nghịch cảnh

thịnh vượng, đó là vì bạn vẫn chưa biết Chúa như bạn nên biết. Những lời của

Đấng Christ dẫn đến niềm vui trọn vẹn (Giăng 15:11).

Tình yêu, niềm vui, hòa bình, khoan dung, kiên nhẫn, rộng lượng, trung thành, lịch sự,

tự chủ, sẽ xuất phát một cách tự nhiên từ trái tim của người theo đuổi chân chính

Đấng Christ. Không ai có thể có được chúng bằng vũ lực. Nhưng chúng không sống trong chúng ta một cách tự nhiên.

Khi đối mặt với một tình huống khó chịu, điều tự nhiên đối với chúng ta là tức giận và khó chịu chứ không phải

lòng tốt và sự tử chức. Hãy chú ý sự tương phản giữa việc làm của xác thịt và bông trái của

Thánh Linh: Tuy nhiên, điều đầu tiên đến một cách tự nhiên để sinh ra trái tốt,

chúng ta phải được biến đổi hoàn toàn thành những tạo vật mới: “người tốt, người tốt

kho tàng của lòng thì sinh ra điều thiện” (Lc 6,45). Lòng tốt không đến từ bất cứ ai,

mà là Thánh Linh của Đấng Christ thường xuyên ngự trong con người.

Thứ bảy

Còn những người thuộc về Chúa Giêsu Kitô thì đã đóng đinh xác thịt cùng với các dục vọng

và dục vọng của nó. (Ga-la-ti 5:24)

Ông già của chúng ta đã bị đóng đinh với Ngài, để thân thể tội lỗi

bị hủy diệt để chúng ta không còn làm nô lệ cho tội lỗi nữa. Bởi vì cái gì là

chết, người ấy được thoát khỏi tội lỗi (Rô-ma 6:6 và 7). “Tôi đã bị đóng đinh với Chúa Kitô rồi; và còn sống,

không còn là tôi nữa, nhưng Đấng Christ sống trong tôi; và cuộc sống hiện nay tôi đang sống trong xác thịt, tôi sống bằng niềm tin vào

Con Thiên Chúa, Đấng đã yêu thương tôi và hiến mạng vì tôi” (Ga-la-ti 2:20). Đây là

kinh nghiệm của mỗi người con đích thực của Thiên Chúa. “Nếu ai ở trong Đấng Christ, người ấy là người mới

tạo vật” (2 Cô-rinh-tô 5:17). Nhưng sống trong xác thịt theo bề ngoài, nhưng

Người ấy không còn sống theo xác thịt nữa mà sống theo Thánh Linh (Rô-ma 8:9).

Anh ta sống một cuộc sống trong xác thịt không phải xác thịt, và xác thịt không có quyền gì trên anh ta. Với

còn về việc làm của xác thịt thì nó đã chết.

1- Nếu Chúa Kitô ở trong chúng ta thì thân xác chúng ta sẽ ra sao? (Rô-ma 8:10)

R_____

25 Nếu chúng ta sống theo Thánh Linh, thì chúng ta cũng hãy bước đi theo Thánh Linh.

26 Chúng ta đừng tham khoe khoang, trêu chọc nhau, ghen ghét nhau
từ nhau.

Ở đây có nghi ngờ gì về việc Phao-lô tin rằng Cơ-đốc nhân sống trong Thánh Linh không? KHÔNG.

Không có bóng dáng của sự nghi ngờ. Vì sống trong Linh nên chúng ta phải thuận phục Linh. Chỉ nhờ sức mạnh của Thánh Thần - cũng chính Thánh Thần đó nguyên tắc đã vượt qua vực thẳm và thiết lập trật tự từ sự hỗn loạn - điều mà mọi người đều có thể sống. “Thánh Thần Thiên Chúa đã sáng tạo tôi, hơi thở của Đấng Toàn Năng của cuộc sống.” (Gióp 33:4). Cũng chính Thánh Linh đã tạo nên trời (Thi Thiên 33:6). Thánh Linh của Đức Chúa Trời là sự sống của vũ trụ. Đó là sự hiện diện vĩnh cửu của Thiên Chúa, trong đó “chúng ta sống, hoạt động và chúng tôi hiện hữu” (Cv 17:28). Chúng ta lệ thuộc vào Thánh Linh để sống; vì thế, chúng ta nên bước đi trong Ngài và được Ngài hướng dẫn, đó là “sự thờ phượng hợp lý” của chúng ta (Rô-ma 12:1).

Thật là một cuộc sống tuyệt vời được đặt trong tầm tay của chúng ta! Sống bằng xương bằng thịt như xác thịt là tinh thần. “Có thân xác tự nhiên thì cũng có thân thể thiêng liêng”. “Nhưng đây không phải là lần đầu tiên tâm linh nhưng tự nhiên; sau đó là tâm linh” (1 Cô-rinh-tô 15:44, 46). Cơ thể tự nhiên là mà chúng ta có bây giờ. Tất cả những người theo Chúa thật sự sẽ nhận được sự thiêng liêng trong sự sống lại (1 Cô-rinh-tô 15:42-44; 50-53). Tuy nhiên, ở đời này, trong cơ thể tự nhiên, Con người phải có tâm linh: anh ta phải sống giống như cơ thể tâm linh tương lai của mình. “Bạn không anh em sống theo xác thịt nhưng sống theo Thánh Linh, nếu quả thật Thánh Linh của Chúa ngự trong người” (Rô-ma 8:9).

“Cái gì sinh ra bởi xác thịt là xác thịt; và điều gì bởi Thánh Linh sinh ra là linh hồn” (Giăng 3:6). Vì sinh ra tự nhiên, chúng ta thừa hưởng tất cả những điều xấu xa được liệt kê trong chương thứ năm của cuốn sách này. Ga-la-ti, “và những thứ tương tự.” Chúng ta là xác thịt. Quy luật tham nhũng trong chúng ta. Bởi vì về sự tái sinh, chúng ta thừa hưởng sự trọn vẹn của Đức Chúa Trời, trở thành “những người dự phần vào bản chất thiêng liêng, sau khi thoát khỏi sự tham nhũng trên thế giới vì dục vọng” (2 Phi-e-rơ 1:4). “Ông già bị hư hỏng vì sự lừa dối của mình những ham muốn” (Ê-phê-sô 4:22), bị đóng đinh “để thân thể tội lỗi bị tiêu diệt, để nguyên chúng ta không còn làm nô lệ cho tội lỗi nữa” (Rô-ma 6:6).

Ở trong Thánh Linh, bước đi trong Thánh Linh, xác thịt với những dục vọng của nó nó không có nhiều quyền lực hơn chúng ta so với khi chúng ta thực sự đã chết và được chôn cất. Chỉ có Thánh Thần Thiên Chúa mới ban sự sống cho thân xác. Thánh Thần sử dụng xác thịt như một công cụ của công lý. Xác thịt tiếp tục hư nát, nó tiếp tục đầy dẫy của những ham muốn xấu xa, luôn sẵn sàng nổi loạn chống lại Thánh Thần; nhưng lâu như vậy. Khi chúng ta thuận phục ý muốn của mình cho Đức Chúa Trời, Thánh Linh sẽ giữ cho xác thịt phục tùng. Nếu như chúng ta chùn bước nếu trong lòng chúng ta quay trở lại Ai Cập, hoặc nếu chúng ta đặt niềm tin vào chính mình bản thân, do đó làm suy yếu sự phụ thuộc của chúng ta vào Thánh Linh, sau đó chúng ta xây dựng lại những gì chúng ta đã hủy diệt và trở thành kẻ vi phạm (Ga-la-ti 2:18). Nhưng nó không nhất thiết phải xảy ra. Đấng Christ có “quyền trên mọi xác thịt” (Giăng 17:2), và bày tỏ quyền năng của Ngài sống một đời sống tinh thần trong xác thịt con người.

Đó là Ngôi Lời nhập thể, Thiên Chúa biểu lộ trong xác thịt, sự mạc khải “tình yêu này”. vượt quá mọi sự hiểu biết, để anh em được tràn đầy mọi sự sung mãn của Thiên Chúa.” (Ê-phê-sô 3:19). Dưới sự điều khiển của Thần Khí yêu thương và dịu dàng, chúng ta không bao giờ chúng ta sẽ cố gắng khoe khoang, khiêu khích và ghen tị với nhau. Mọi thứ sẽ đến từ Chúa, và như vậy Ngài sẽ nhận ra chính mình, để không ai có một chút khuynh hướng nào khoe khoang về người khác.

Thần Khí sự sống trong Chúa Kitô – sự sống của Chúa Kitô – được ban miễn phí cho mọi người. “Và ai khát hãy đến; và ai muốn thì hãy miễn phí nhận nước sự sống” (Khải Huyền 22:17). “Vì sự sống vốn ở với Chúa Cha đã được bày tỏ, chúng tôi đã thấy và tuyên bố cho anh em biết sự sống đời đời” (1 Giăng 1:2). “Tạ ơn Chúa vì món quà khôn tả của Ngài!” (2 Cô-rinh-tô 9:15).

12 SỨ ĐIỆP CỦA THÁNH GIÁ

Câu vàng: Vì người Do Thái xin dấu lạ, còn người Hy Lạp tìm kiếm sự khôn ngoan; nhưng chúng tôi rao giảng Chúa Kitô chịu đóng đinh, đó là điều gây vấp phạm cho người Do Thái và là điều điên rồ đối với người Hy Lạp. (1 Cô-rinh-tô 1:22 và 23)

Suy niệm: “Ôi, chúng ta hãy chiêm ngắm sự hy sinh cao cả đã được thực hiện do chúng tôi thực hiện! Chúng ta hãy cho phép mình trải nghiệm việc đánh giá cao công việc và năng lượng của Thiên đường chỉ tiêu để lấy lại những gì đã mất và mang về nhà Cha. những động cơ mạnh mẽ hơn và những tác nhân mạnh mẽ hơn có thể được đưa vào hoạt động; đến những phần thưởng tuyệt vời của hành động đúng đắn, niềm vui của thiên đàng, xã hội của các thiên thần, sự hiệp thông và tình yêu của Chúa Cha và Chúa Con, sự nâng cao và mở rộng mọi khả năng của chúng ta qua các thời đại vĩnh cửu - đây chẳng phải là những sự khích lệ và khích lệ mạnh mẽ đối với chúng ta sao? thúc đẩy chúng ta phục vụ với tấm lòng tràn đầy tình yêu thương đối với Đấng Tạo Hóa và Đấng Cứu Chuộc của chúng ta?”

(Những bước đến với Chúa Kitô - trang 21)

Chủ nhật

Người đọc vội vàng có thể đi đến kết luận rằng có sự phân chia tự nhiên giữa chương năm và chương sáu của sách Ga-la-ti, theo cách mà phần cuối cùng đề cập đến các khía cạnh thực tế của đời sống tinh thần, trong khi phần đầu trình bày các học thuyết lý thuyết. Đó là một sai lầm lớn. Không có gì trong Kinh thánh chỉ là lý thuyết; mọi thứ đều là hành động. Không có gì trong Kinh thánh bất cứ điều gì không mang tính tinh thần và thực tế sâu sắc. Đồng thời, mọi thứ đó là học thuyết. Giáo lý có nghĩa là giảng dạy. Những gì chúng ta biết là “Bài giảng trên núi” là thực tế giáo lý thuần túy, từ khi mở miệng Ngài đã dạy họ, nói rằng... Một số dường như cảm thấy có chút khinh thường giáo lý. Họ đề cập đến nó một cách nhẹ nhàng, như thể thuộc lĩnh vực thần học suy đoán và tạo ra sự tương phản với thần học thực tiễn và hàng ngày. Những người như vậy bị sỉ nhục vì không biết lời rao giảng của Đấng Christ, đó là giáo lý thuần khiết, vì Chúa Giêsu luôn dạy dỗ mọi người. Mọi giáo lý chân chính đều mãnh liệt luyện tập; Nó được trao cho con người với mục đích duy nhất là đưa nó vào thực tế.

Sự nhầm lẫn trước đó là do sự lựa chọn các điều kiện có vấn đề. Cái gì một số người gọi nó là một học thuyết, và cái mà họ gọi - đúng vậy - là không thực tế, nó không thuộc về Thực ra không có học thuyết nào cả, mà là một bài giảng thô tục. Không có chỗ trong phúc âm cho anh ấy. Không có người rao giảng phúc âm chân chính nào lại đưa ra “một bài giảng”. Nếu nó không Đó là vì bạn đã quyết định làm điều gì đó khác hơn là rao giảng phúc âm trong thời gian thịnh vượng. Đấng Christ không bao giờ giảng bài. Điều ông đã làm là đưa ra giáo lý cho Ngài người nghe, hãy dạy họ. Vì vậy, phúc âm là tất cả giáo lý, nó là sự hướng dẫn xuất phát từ cuộc đời của Chúa Kitô.

1 - Ai ở lại trong giáo lý của Chúa Kitô thì có gì? (2 Giảng 9)

R_____

Phần cuối cùng của bức thư cho thấy rõ mục đích của nó. Nó không cung cấp vật liệu phù hợp với cuộc tranh cãi nhưng phải chấm dứt nó, khiến người đọc phải phục tùng Tinh thần. Mục đích là để phục hồi những người đang phạm tội chống lại Thiên Chúa trong khi cố gắng phục vụ Ngài theo cách sai lầm của họ, và dẫn dắt họ thực sự phục vụ Ngài, theo cách sự mới mẻ của Thần Khí. Lập luận của phần trước của bức thư xoay quanh vấn đề xác minh rằng chỉ có thể thoát khỏi công việc của xác thịt (là tội lỗi) thông qua về phép cắt bì trên thập tự giá của Đấng Christ: phục vụ Đức Chúa Trời trong Thánh Linh, không tin cậy trong xác thịt.

Thứ hai

Thưa anh em, nếu một người nào đó vô tình phạm tội, thì anh em là đấng thiêng liêng hãy hướng dẫn người ấy với tinh thần nhu mì; Hãy cẩn thận kẻo chính mình cũng bị cám dỗ. (Ga-la-ti 6:1)

Khi người ta bắt đầu tự cho mình là công bình, thì kiêu ngạo, khoe khoang và tự cho mình là công chính tinh thần chỉ trích khiến họ nảy sinh tranh chấp. Đây là điều đã xảy ra với người Ga-la-ti, và Nó sẽ luôn xảy ra theo cách này. Không thể nào khác được. Mỗi cá nhân có quan niệm riêng của mình về pháp luật, để tự mình trở thành thẩm phán. Không thể không kiểm tra anh em cũng như chính bạn và kiểm tra xem chúng có đạt được chiều cao phù hợp hay không, theo số đo của bạn. Nếu con mắt phê phán của bạn phát hiện ra một mắt không tuân theo quy tắc, rơi ngay vào người phạm tội. Những người đầy lòng tự cho mình là đúng họ đứng lên để bảo vệ anh em của mình đến mức khiến họ tránh xa bạn bè của mình,

để không làm ô nhiễm bản thân khi tiếp xúc với họ. Ngược lại rõ rệt với điều này
tinh thần, rất phổ biến trong nhà thờ, chúng ta tìm thấy lời khuyên bắt đầu chương này. Thay vì
Từ việc tìm lỗi đến lên án, chúng ta phải đi tìm tội nhân để cứu độ.

Đức Chúa Trời phán với Ca-in: “Nếu con làm đúng, con sẽ không được chấp nhận sao? Nhưng nếu bạn không làm việc
Ồ, tội lỗi đang rình rập để thống trị bạn. Nhưng người phải thống trị hẳn” (Sáng Thế Ký 4:7). Ồ
Tội lỗi là một con thú hoang ẩn náu, chờ đợi cơ hội nhỏ nhất để tấn công và chế ngự những kẻ bất cẩn. Nó
mạnh hơn chúng ta, nhưng chúng ta được ban cho sức mạnh để
thống trị nó. “Đừng để tội lỗi ngự trị trong thân xác hay chết của anh em” (Rô-ma 6:12). Tuy nhiên, có thể
(không cần thiết) sẽ chiến thắng ngay cả những người cẩn thận nhất. “Hỡi các con của Mẹ, Mẹ viết cho các con điều này
để bạn không phạm tội. Nhưng nếu có ai phạm tội, thì chúng ta có Đấng biện hộ trước mặt Cha là Đức Chúa Giê-su Christ,
chỉ. Ngài là nạn nhân vì tội lỗi của chúng ta. Và không chỉ cho chúng ta mà còn cho cả những người
cả thế giới” (1 Giăng 2:1 và 2). Bằng cách này, mặc dù người đó có thể vấp ngã, nhưng đó là
được tái lập; không bị từ chối.

1 - Ngoài việc nhẹ nhàng với người mắc lỗi, tại sao chúng ta phải cẩn thận?
đặc biệt là trong việc chăm sóc bản thân về những lỗi lầm mình đã phạm? (Ga-la-ti 6:1)

A: Vì vậy mà chúng tôi không_____

Chúa trình bày công việc qua người mục tử tìm kiếm đàn chiên
thất bại rồi. Công việc phúc âm có tính chất cá nhân. Thậm chí bằng
việc rao giảng phúc âm hàng ngàn người có thể chấp nhận nó trong một ngày, sự thành công phụ thuộc vào
tác dụng của nó trong lòng mỗi người. Khi nhà truyền giáo nói chuyện với hàng ngàn người đến
riêng với mỗi người trong số họ, là làm công việc của Đấng Christ. Bằng cách này, nếu
có người phạm lỗi, hãy sửa chữa người đó với tinh thần dịu dàng. Không có thời gian
có thể quý giá đến mức dù bị coi là lãng phí nhưng những gì được dành để tiết kiệm
dù chỉ một người. Một số sự thật quan trọng và vinh quang nhất của
Kính thánh được Chúa Kitô truyền đạt cho một linh hồn. Điều gì phần đầu
tìm kiếm con chiên đơn độc trong đàn là người chăn tốt.

“Chính Ngài đã mang tội lỗi chúng ta trong thân thể Ngài trên cây gỗ” (1 Phi-e-rơ 2:24).
Ngài không đổ lỗi cho chúng ta về tội lỗi của chúng ta, nhưng tự mình gánh lấy tất cả. “Sự mềm mại
làm nguôi cơn giận” (Châm ngôn 15:1). Chúa Kitô đến với chúng ta bằng những lời triu mến để chiến thắng

trái tim của chúng tôi. Ngài kêu gọi chúng ta đến với Ngài và tìm được sự nghỉ ngơi,
cách chúng ta đối phó nô lệ cay đắng của mình lấy ách dễ dàng của gánh nặng của Ngài
ánh sáng.

2 - Gương của Chúa Kitô về tội lỗi của chúng ta là gì? Và rằng chúng tôi
phụ trách? (2 Cô-rinh-tô 5:19)

R_____

Mọi Kitô hữu đều là một trong Chúa Kitô, Đấng Đại diện cho con người. Vì vậy, “như Ngài vốn có,
chúng ta cũng vậy ở đời này” (1 Giăng 4:17). Chúa Kitô đã ở trong thế giới này như một
ví dụ về những gì đàn ông nên là, và những người theo đuổi thực sự là gì
khi họ dâng mình cho Ngài, Ngài nói với các môn đệ: “Như Chúa Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai anh em” (Ga
20:21). Chính vì mục tiêu này mà họ đầu tư vào
Quyền năng của chính Ngài thông qua Thánh Linh. “Thiên Chúa không sai Con Ngài đến thế gian để
lên án thế gian, nhưng để thế gian nhờ Ngài mà được cứu” (Giăng 3:17). Sau đó thì không
sai chúng ta đến để lên án, nhưng để cứu rỗi. Do đó có lời quả trách: “Nếu ai rơi vào một
thiếu... khôi phục lại nó.” Phạm vi của tông huấn không chỉ giới hạn ở những người mà chúng ta cùng nói chuyện.
chúng ta tham gia vào nhà thờ. Hãy gửi chúng tôi làm đại sứ của Chúa Kitô để chúng tôi cầu nguyện cho
hãy để mọi người được hòa thuận với Đức Chúa Trời (2 Cô-rinh-tô 5:20). Không có nghề nghiệp nào khác trên thiên đường
hoặc trên Trái đất đòi hỏi một vinh dự lớn hơn vinh dự được làm đại sứ cho Chúa Kitô, và trên thực tế đó là
nhiệm vụ này được giao cho ngay cả những tội nhân tâm thường nhất và bị từ chối nhất đã được hòa giải
với Chúa.

Thứ ba

Hãy mang gánh nặng cho nhau, như vậy anh em sẽ chu toàn luật Chúa Kitô. (Ga-la-ti 6:2)

“Bạn là người có tinh thần”

Chỉ dành cho những điều này là việc phục hồi những người đã sa ngã được khuyến khích. Không ai khác có thể
làm điều này. Đức Thánh Linh sẽ phán qua những người phải quả trách và sửa dạy. Và
cùng một công việc như Đấng Christ, và chỉ nhờ quyền năng của Thánh Linh mà người ta mới có thể thuộc về Ngài
nhân chứng.

Nhưng có lẽ đây không phải là một hành động có cơ sở lớn nhất mà bất cứ ai cũng có thể tái lập

Anh hay em trai? Chẳng phải nó tương đương với việc giả vờ rằng ai đó là người tâm linh sao?

Quả thật, việc đứng vào vị trí của Đấng Christ trước mặt người ta không phải là chuyện tầm thường.

Người đàn ông sa ngã. Kế hoạch của Chúa là mọi người hãy tự chăm sóc bản thân: “Hãy cẩn thận để

Cũng đừng bị cám dỗ.” Quy tắc đặt ra ở đây được tính toán để tạo ra một

sự phục hưng trong hội thánh. Ngay khi ai đó phạm lỗi, nhiệm vụ của mọi người là phải

Nó sẽ không lan truyền tin tức, thậm chí không đi thẳng vào những gì đã rơi, mà hãy tự hỏi bản thân

với chính mình: “Tôi thế nào? Tình hình của tôi là gì? Tôi không có lỗi sao?

cùng một lỗi, có lẽ một số lỗi khác cũng đáng trách không kém? Không thể như vậy được

Có lỗi gì ở tôi dẫn đến sự vắng mặt của bạn? Tôi đang bước đi trong Thánh Linh, để

có thể khôi phục nó thay vì đẩy nó đi xa hơn không?” Điều này sẽ dẫn đến một cuộc cải cách

hoàn thành trong nhà thờ, và điều đó cũng có thể xảy ra khi những người khác đã đến

với điều kiện là họ có thể đến với người đã sa ngã, người đã thoát khỏi cạm bẫy của ma quỷ.

Về cách giúp đỡ những người phạm tội (Ma-thi-ơ 18:15-18), Chúa Giê-su

nói: “Tôi bảo đảm với bạn rằng bất cứ điều gì bạn buộc ở dưới đất cũng sẽ bị ràng buộc ở trên trời; và tất cả

Dưới đất, anh tháo cởi điều gì, trên trời cũng sẽ tháo cởi như vậy” (c. 18). Nó có nghĩa là Chúa

tuân theo bất kỳ quyết định nào rằng một tập hợp các tín đồ, những người coi mình là nhà thờ của họ,

có thể lấy? Chắc chắn không. Không có gì trên trái đất có thể thay đổi ý chí

Chúa. Lịch sử của giáo hội hơn hai ngàn năm qua có rất nhiều sai lầm và

những điều phi lý, một sự nghiệp tự đề cao bản thân và đặt bản thân vào vị trí của Chúa.

Vậy thì Đấng Christ có ý gì khi nói điều này? Chính xác những gì tôi đã nói. Rằng nhà thờ phải

hãy thiêng liêng, tràn đầy tinh thần dịu dàng; và mỗi người khi nói phải

làm như vậy với tư cách là người phát ngôn của Chúa. Chỉ có lời của Chúa Kitô nên ở trong trái tim và tâm trí.

miệng của người phải xử lý kẻ vi phạm. Khi điều này xảy ra, cho rằng

lời Chúa luôn được thiết lập trên trời, hóa ra dù bạn gọi là gì

trên Trái đất “sẽ được ràng buộc trên thiên đường.” Nhưng điều này sẽ không xảy ra trừ khi nó tuân theo

Kinh thánh nghiêm túc, trong văn tự và tinh thần.

1 - Chúa Giêsu bảo đảm điều gì về vấn đề này? (Ma-thi-ơ 18:15-18) Điều này có nghĩa là

liệu anh ta có chấp nhận bất kỳ quyết định nào mà nhà thờ đưa ra không?

R_____

“Luật Chúa Kitô” được nên trọn khi mỗi người mang gánh nặng cho người khác, giống như luật của Chúa Kitô.

Cuộc đời của Đấng Christ là mang những gánh nặng. “Chính Người đã gánh lấy các tội nguyên của chúng ta và mang bệnh tật của chúng ta.” Mọi người muốn thực hiện luật của mình đều phải tiếp tục công việc tương tự ủng hộ những người mệt mỏi và chán nản.

“Vì vậy, thật phù hợp khi anh ấy nên giống anh em mình về mọi mặt. Anh ấy biết thế nào là

đã cố gắng rất nhiều và cũng biết cách giành chiến thắng. Mặc dù ông “không biết tội lỗi,”

Ngài đã bị làm nên tội lỗi vì chúng ta để Ngài có thể làm cho chúng ta trở nên sự công chính của Đức Chúa Trời trong Ngài (2 Cô-rinh-tô 5:21).

Ngài nhận lấy tội lỗi của mỗi chúng ta và trình chúng trước mặt Đức Chúa Trời như thể chúng là của chính Ngài.

2 - Tại sao Chúa Giêsu có thể giúp đỡ tất cả những ai đang bị cám dỗ? (Hê 2:17 và 18)

R_____

Và đó là cách nó đến với chúng tôi. Thay vì trách móc tội lỗi chúng con, hãy mở cửa cho chúng con

trái tim và làm cho chúng ta biết ngài đã phải chịu đựng nỗi thống khổ, đau đớn, thương hại và xấu hổ như thế nào.

Điều này đạt được sự tin tưởng của chúng tôi. Biết rằng Ngài đã trải qua trải nghiệm tương tự, rằng

đã phủ phục trong những khó khăn tương tự, chuẩn bị cho chúng ta lắng nghe Ngài khi

trình bày lối thoát. Chúng tôi biết bạn nói từ kinh nghiệm.

Vì vậy, điều quan trọng nhất trong việc giải cứu tội nhân là chứng tỏ rằng chúng ta là một với họ. Chính bằng cách bộc lộ lỗi lầm của mình mà chúng ta cứu được người khác. Cảm giác như thế nào nếu không có

Tội lỗi chắc chắn không phải là thứ có thể phục hồi tội nhân. Nếu bạn nói với ai đó rằng

rơi vào vi phạm: “Sao người có thể làm được việc như vậy? Tôi chưa bao giờ làm bất cứ điều gì

điều tương tự trong suốt cuộc đời tôi! Tôi không hiểu làm thế nào mà một người có chút ít

lòng tự trọng có thể rơi vào trường hợp này!”, nếu bạn nói chuyện với anh ấy như vậy thì bạn sẽ làm tốt hơn

ở nhà. Đức Chúa Trời đã chọn một người Pha-ri-si và chỉ một người làm sứ đồ của Ngài. Và nó đã không

được gửi đến cho đến khi anh ta không còn nhận ra mình là người đứng đầu trong số những tội nhân.

Xưng tội là điều nhục nhã, nhưng con đường cứu rỗi là con đường thập giá. VÀ

Chỉ qua thập tự giá, Đấng Christ mới có thể là Đấng Cứu Rỗi của tội nhân. Vì vậy, nếu chúng ta phải

chia sẻ niềm vui thì chúng ta cũng phải chịu thập giá với Người “khinh thường

nỗi tội nhục". Hãy nhớ rằng: chỉ bằng cách thú nhận tội lỗi của mình, chúng ta mới có thể cứu được thế giới. người khác khỏi tội lỗi của chính họ. Chỉ bằng cách này chúng ta mới có thể chỉ cho họ con đường dẫn đến sự cứu rỗi. Người thú nhận tội lỗi của mình là người duy nhất nhận được sự thanh tẩy từ chúng, có thể do đó hưởng người khác đến Nguồn.

Thứ Tư

Bởi vì nếu ai đó nghĩ họ là thứ gì đó, khi họ chẳng là gì cả, họ đang tự lừa dối mình. Nhưng mỗi người chứng tỏ công việc của mình, và anh ta sẽ chỉ có vinh quang nơi mình chứ không phải trong một cái khác. (Ga-la-ti 6:3 và 4)

Hãy chú ý đến những từ: "không là gì cả". Nó không nói rằng chúng ta không nên tin quá nhiều vào một cái gì đó mà chúng ta chưa trở thành. Ngược lại, nó là sự xác minh đầy đủ về một sự thật: rằng chúng ta chẳng là gì cả. Không chỉ một cá nhân; cũng như tất cả các quốc gia tụ tập lại chẳng là gì trước mặt Chúa. Bất cứ khi nào chúng ta tin rằng chúng ta là một cái gì đó, chúng ta sẽ tự lừa dối chính mình. Và chúng ta thường làm điều này, gây thiệt hại về công việc của Chúa.

Bạn có nhớ "Luật Chúa Kitô" không? Dù Ngài là tất cả nhưng Ngài đã trút bỏ chính mình giống nhau" để ý Chúa được thực hiện. "Đầy tớ không lớn hơn kẻ chủ anh" (Ga 13,16). Chỉ có Chúa là vĩ đại. "Chắc chắn đó là sự hư không hoàn toàn con người sống" (Thi Thiên 39:5). Thiên Chúa luôn luôn chân thật, mặc dù "mọi người đều kẻ nói dối" (Rô-ma 3:4). Khi chúng ta nhận ra cái trước đó và sống ý thức về nó, hãy đặt mình vào tình thế để Chúa Thánh Thần có thể đến với chúng ta, làm cho chúng ta Đức Chúa Trời có thể làm việc cho chúng ta. "Kẻ tội lỗi" là kẻ tự tôn mình lên (2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:3 và 4). Con Thiên Chúa là người hạ mình xuống.

1 - Người tự đề cao mình là ai? (2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:3 và 4).

R_____

5 Vì mỗi người sẽ mang gánh nặng riêng của mình.

Câu 2 có mâu thuẫn không? Không có gì. Kinh thánh dạy chúng ta rằng

Mỗi người chúng ta hãy mang gánh nặng cho nhau, đừng ném gánh nặng của mình vào họ! “Truyền trên Gánh nặng của bạn là vĩnh viễn” (Tv 55:22). Mỗi người phải đặt gánh nặng lên Chúa. Nó dẫn đến gánh nặng của toàn thể nhân loại, không phải tập thể mà riêng lẻ. Chúng tôi không đặt gánh nặng của chúng ta trong Ngài, gom chúng lại trong tay hoặc trong tâm trí chúng ta và quăng chúng đi. Một người nào đó ở xa chúng ta. Bằng cách này là không thể. Nhiều người đã tìm kiếm theo cách này được giải thoát khỏi gánh nặng tội lỗi, đau đớn, thống khổ và trừng phạt mà không thành công. Họ quay lại cảm thấy nó ngày càng đè nặng lên họ, cho đến khi nó đẩy họ đến bờ vực tuyệt vọng.

Vấn đề ở đâu? Họ nhìn Chúa Kitô như một người ở xa và nghĩ rằng Việc mở rộng cây cầu bắc qua vực thẳm là tùy thuộc vào họ. Nhưng điều này là không thể. Người đàn ông (khi chúng ta còn yếu) không thể trút bỏ gánh nặng khỏi em, kể cả trong khoảng cách ngắn ngủi cánh tay của chính mình. Trong một thời gian dài, chúng ta đã xa Chúa, dù chỉ trong tầm tay, không cho mình được nghỉ ngơi sau gánh nặng. Và chỉ khi chúng ta nhận ra và thú nhận rằng chúng ta chẳng là gì cả và biến mất trong sự tầm thường - không còn tự lừa dối mình nữa - đó là lúc chúng tôi cho phép hàng hóa của chúng tôi được vận chuyển. Chúa Kitô biết cách giải quyết nó. Và mang lấy ách của bạn, chúng ta học nơi Ngài cách mang gánh nặng của người khác.

Vậy thì mục đích của việc gánh lấy gánh nặng của chúng ta là gì? Đó là “sức mạnh hoạt động trong chúng tôi” cần nó!

2 - Tôi nên xem xét bản thân mình như thế nào hàng ngày? (Ga-la-ti 2:20)

R_____

Đây là về tôi; nhưng không phải tôi, nếu không phải Ngài.

Tôi đã học được bí mật! Tôi sẽ không làm phiền người khác bằng cách để Người tham gia vào gánh nặng của tôi, nhưng tôi sẽ tự mình gánh lấy; nhưng không phải tôi, mà là Chúa Kitô ở trong tôi. Có nhiều người trên thế giới chưa học được bài học này từ Chúa Kitô, mọi người con của Thiên Chúa anh ta sẽ tìm cơ hội để gánh vác gánh nặng của người khác. Bạn sẽ giao phó của bạn cho Chúa. Thật tuyệt vời khi “Đấng hùng mạnh” luôn gánh vác gánh nặng của chúng ta phải không?

Chúng ta học được bài học này trong cuộc đời của Đấng Christ. Tôi đã làm điều tốt vì Chúa đã với Ngài, Ngài an ủi kẻ buồn phiền, chữa lành những tấm lòng tan vỡ, giải thoát những ai đang

bị ma quỷ áp bức. Không một ai đến với Ngài mà chịu đau khổ và

bệnh tật không thuyên giảm. “Như vậy đã ứng nghiệm lời tiên tri Isaia đã nói: ‘Ngài

Chính Ngài đã gánh lấy sự đau ốm và đau đớn của chúng tôi’” (Ma-thi-ơ 8:17).

Và rồi, khi đám đông đã nằm nghỉ ban đêm, Chúa Giêsu đi tìm núi hay rừng, để hiệp thông với Chúa Cha (Đấng Người đã sống) Người có thể có được nguồn cung cấp sự sống và sức mạnh mới cho tâm hồn của chính bạn. “Mỗi người tự xét mình công việc riêng tư.” “Hãy tự xét xem mình có tiếp tục giữ đức tin hay không; chứng tỏ bản thân như nhau. Hay chính anh em không biết rằng Chúa Giêsu Kitô đang ở trong anh em? Nếu không phải vậy rằng anh em đã bị từ chối rồi” (2 Cô-rinh-tô 13:5). “Vì dù bị đóng đinh trong sự yếu đuối, Ngài vẫn sống bởi quyền năng của Chúa. Chúng tôi cũng yếu đuối nhưng nhờ quyền năng Chúa chúng tôi sẽ sống ở với anh ấy nhờ quyền năng của Thiên Chúa trong anh em” (c. 4). Bằng cách này, nếu đức tin của chúng ta chứng tỏ rằng Đấng Christ ở trong chúng ta (và đức tin chứng tỏ tính xác thực của sự thật), chúng ta sẽ có điều gì đó để vui mừng. chúng ta, chứ không phải trước những người khác. Chúng ta vui mừng trong Đức Chúa Trời qua Chúa chúng ta là Đức Chúa Jêsus Christ, và niềm vui của chúng ta không phụ thuộc vào bất cứ ai khác trên thế giới. Kể cả nếu mọi người bỏ cuộc và vấp ngã, chúng ta sẽ chống cự, vì “nền của Thiên Chúa là nền tảng vững hãy đứng vững” (2 Ti-mô-thê 2:19).

Vì vậy, đừng ai tự coi mình là Cơ-đốc nhân mà hài lòng với việc dựa vào một số khác. Dù bạn là người yếu đuối nhất trong những kẻ yếu đuối, hãy luôn là người gánh vác gánh nặng, là người cùng làm việc với Đức Chúa Trời, trong Đấng Christ gánh lấy gánh nặng của chính mình và của hàng xóm của bạn, không phàn nàn hoặc thiếu kiên nhẫn. Bạn thậm chí có thể khám phá một số những gánh nặng mà anh trai anh không hề tỏ ra hối tiếc và cũng gánh lấy chúng. Và điều tương tự có thể làm điều khác. Kẻ yếu đuối sẽ vui mừng như thế này: “Sức mạnh và bài hát của tôi là Chúa, Chúa, Đấng đã cứu rỗi tôi” (Ê-sai 12:2).

Thứ năm

Và người được dạy chữ phải chia sẻ mọi tài sản của mình với người dạy mình.

(Ga-la-ti 6:6)

Không còn nghi ngờ gì nữa, điều này chủ yếu đề cập đến nguồn lực tạm thời. Nếu một con người cống hiến hết mình cho mục vụ Lời Chúa, điều hiển nhiên là mọi việc

cần thiết cho việc duy trì nó phải đến từ những người mà nó dạy. Giờ thì, Ý nghĩa của lời khuyến khích không dừng lại ở đó. Bất cứ ai nhận được sự hướng dẫn trong Lời phải chia sẻ với người hướng dẫn “trong mọi điều tốt đẹp.” Chủ đề của chương hiện tại là hỗ trợ lẫn nhau. “Mang gánh nặng cho nhau.” Cũng là người hướng dẫn quá nhiều và nhận được thực phẩm vật chất từ họ, anh ta phải dùng tiền để tham dự người khác. Chúa Kitô và các tông đồ, những người chẳng có gì - vì Chúa Kitô là Đấng cao cả nhất nghèo giữa những người nghèo - và các môn đệ đã bỏ tất cả để theo Ngài - đã theo dõi cho người nghèo bằng nguồn lực ít ỏi của họ (Giăng 13:29).

Khi các môn đệ đề nghị Chúa Giêsu giải tán đám đông để Nếu họ có thể tự lo liệu được, Ngài đáp: “Họ không cần phải rời đi. Cung cấp cho họ các người hãy ăn đi” (Ma-thi-ơ 14:16). Chúa Giêsu không đùa đâu. Tôi thực sự có ý như những gì tôi đã nói. Ngài biết các môn đệ không có gì để cho người ta, nhưng họ có rất nhiều. Anh ấy đã có. Họ không hiểu được sức mạnh của lời nói nên chính Ngài đã nắm lấy bánh và đưa cho các môn đồ để cho kẻ đói ăn. Nhưng những lời Ngài nói với họ có nghĩa là họ nên làm đúng như Ngài đã làm. Đã bao nhiêu lần việc chúng ta thiếu niềm tin vào lời Chúa Kitô đã khiến chúng ta không thể làm việc vì điều tốt lành và chia sẻ những gì chúng tôi có. Và thật xấu hổ, vì “những hy sinh như vậy làm vui lòng Chúa” (Hê-bơ-rơ 13:16).

1 - Chúng ta phải luôn trông cậy vào những người lãnh đạo hoặc mục tử để rao giảng lời Chúa cho người khác? (Ma-thi-ơ 14:16)

R_____

Vì những người dạy không chỉ chia sẻ Lời Chúa mà còn hợp tác với sự hỗ trợ vật chất; Tương tự như vậy, những người tiếp nhận sự dạy dỗ của lời Chúa không nên chỉ giới hạn sự rộng rãi của mình vào những điều tạm thời mà thôi. Đó là một sai lầm giả định rằng những người truyền bá phúc âm không bao giờ cần sự sáng khoái về mặt tâm linh, hoặc họ không thể nhận được nó từ ngay cả những người yếu đuối nhất trong đàn. VÀ Không thể diễn tả hết mức độ chúng mang lại sự khích lệ cho tâm hồn người hướng dẫn. những lời chứng về niềm vui và niềm tin vào Chúa, được đưa ra bởi những người đón nhận Lời Chúa. Nó không phải về xác minh đơn giản rằng công việc của bạn không vô ích. Rất có thể là lời chứng không chứa đựng những tài liệu tham khảo ngay lập tức về những gì đã được đưa ra, nhưng chứa đựng niềm vui và sự khiêm tốn

lời chứng về những gì Chúa đã làm cho người nghe sẽ ảnh hưởng tích cực đến người giảng dạy, và Nó thường sẽ mang lại sức mạnh cho hàng trăm linh hồn.

Thứ sáu

7 Đừng để bị lừa dối: Đức Chúa Trời không hề bị chế nhạo; vì ai gieo gì thì nấy cũng sẽ gặt.

8 Vì ai gieo cho xác thịt, sẽ bởi xác thịt mà gặt sự hư nát; nhưng gieo cái gì trong Thánh Linh, thì từ Thánh Linh người ấy sẽ gặt sự sống đời đời.

Không thể diễn đạt tuyên bố về nguyên tắc này một cách rõ ràng hơn. Vụ thu hoạch, sẽ được thực hiện vào ngày tận thế, sẽ tiết lộ hạt giống đó là lúa mì hay cỏ lùng (bất hòa). “Hãy gieo theo lẽ công chính, gặt theo tình yêu thương, hãy chuẩn bị cho mình một vùng đất mới: đã đến lúc tìm kiếm Đức Giê-hô-va, cho đến khi Ngài đến và ban mưa công lý trên các người” (Ô-sê 10:12, Kinh thánh Giê-xu-sa-lem).

“Người nào tin cậy nơi lòng mình là kẻ ngu dại” (Châm ngôn 28:26). Điều tương tự là cần phải nói về những người tin tưởng vào người khác, như có thể suy ra từ câu 13 của Ô-sê 10: “Người đã cày sự ác, gặt sự gian ác. Bạn sẽ ăn trái của sự dối trá, bởi vì bạn đã tin tưởng vào sức mạnh của chính mình, vào vô số chiến binh của chính bạn.” “Đáng nguyên rửa thay kẻ tin cậy loài người và dựa vào xác thịt,” dù của mình hay của một người đàn ông nào khác. “Phúc thay ai tin cậy vào Đấng Hằng Hữu và đặt hy vọng nơi Ngài” (Gr. 17:5 và 7).

1 - Chúng ta có thể tin tưởng vào bản thân hoặc người lãnh đạo của mình về công việc hoặc sự cứu rỗi không? (Châm ngôn 28:26)

R_____

Mọi sự tồn tại đều đến từ Thánh Linh. Xác thịt thì hư hoại và là nguồn gốc của tham nhũng. Bất cứ ai chỉ quan tâm đến sự thuận tiện của riêng mình, tuân theo những ham muốn của xác thịt và tâm trí, sẽ gặt hái một mùa gặt thối nát và chết chóc. “Tinh thần là

sống vì sự công bình” (Rô-ma 8:10, Kinh Thánh Giê-xu-sa-lem), và ai chỉ tra vấn tâm trí mình của Thánh Linh, sẽ gặt được vinh quang đời đời. “Nếu bạn sống theo xác thịt, bạn sẽ chết. Nhưng nếu bằng Thánh Linh làm chết việc làm của xác thịt thì anh em sẽ sống” (Rô-ma 8:13). Tuyệt vời! Nếu như chúng ta sống, chúng ta chết; và nếu chúng ta chết, chúng ta sẽ sống. Đây là lời chứng của Chúa Giêsu: “Điều Nếu bạn muốn cứu mạng sống của mình, bạn sẽ mất nó; và ai mất mạng sống mình vì ta thì sẽ tìm lại được.” (Ma-thi-ơ 16:25).

Điều này không đồng nghĩa với việc mất đi niềm vui ở hiện tại. Không ngụ ý sự sa đọa liên tục và cơ cực, sự thiếu thốn thứ mà chúng ta mong muốn, nhằm mục đích đạt được thứ khác. KHÔNG Nó có nghĩa là sự tồn tại hiện tại phải là một cái chết đang sống, một sự đau đớn từ từ. Cách xa nó! Đây là một quan niệm sai lầm và sai lầm về đời sống Kitô hữu: một cuộc sống mà hầu hết nó sẽ gọi là cái chết. KHÔNG; Mọi người đến với Đấng Christ và uống Thánh Linh đều có “trong Ngài một mạch nước, vọt lên đem lại sự sống đời đời” (Giăng 4:14).

2 - Điều gì xảy ra với những người ngừng rao giảng sự thật vì sợ mất đức tin? cuộc sống hay bị bức hại? (Ma-thi-ơ 16:25)

R_____

Niềm vui vĩnh hằng bây giờ là của anh. Niềm vui của bạn được trọn vẹn ngày này qua ngày khác. VÀ “được no đủ nhà mình” (Thi Thiên 36:8), uống nước suối Niềm vui riêng của Chúa. Sở hữu tất cả, người khao khát, một khi trái tim kêu gào chỉ bởi Thiên Chúa, và trong Ngài mọi sự viên mãn ngự trị. Một khi tôi đã tin rằng tôi sẽ khám phá ra cuộc sống, nhưng bây giờ anh ấy biết rằng thực ra anh ấy không làm gì khác hơn là nhìn vào ngôi mộ, vào ngôi mộ của tham nhũng Bây giờ là lúc bạn thực sự bắt đầu sống và niềm vui của cuộc sống mới cuộc đời thật khôn tả và vinh quang”, nên ông hát:

Giọng nói dịu dàng của Đấng Cứu Rỗi

Có ấy nói chuyện với chúng tôi một cách cảm động.

Hãy lắng nghe bác sĩ tình yêu,

Ngài ban sự sống cho người chết.

Đàn ông sẽ không bao giờ hát,

không bao giờ là những thiên thần trong ánh sáng

nốt nhạc ngọt ngào hơn họ sẽ hát

hơn tên của Chúa Giêsu.

(P. Castro, #124)

Thứ bảy

“Như anh em đã dâng các chi thể của mình cho sự ô uế và gian ác, thì bây giờ hãy dâng các chi thể của mình để phục vụ sự công bình dẫn đến sự thánh khiết” (Rô-ma 6:19).

Một đội quân khôn ngoan luôn cố gắng đánh bại những vị trí quý giá nhất của địch mang tính chiến lược. Bằng cách này, một lời hứa quan trọng được giấu kín dành cho những người tin Chúa, Sa-tan bóp méo nó, biến nó thành một lý do để nản lòng. Nhiều người có thể muốn giả vờ Câu nói “Kẻ gieo cho xác thịt sẽ lấy xác thịt mà gặt sự hư nát” có nghĩa là, ngay cả sau khi được sinh ra bởi Thánh Thần, họ vẫn phải tiếp tục chịu đựng hậu quả của kiếp trước phạm tội. Một số cuối cùng cho rằng thậm chí trong cõi vĩnh hằng họ sẽ mang những vết sẹo của tội lỗi cũ và than khóc trong những lời như thế này: 'Tôi không bao giờ có thể trở thành người mà lẽ ra tôi phải trở thành nếu tôi chưa bao giờ phạm tội.'

Thật là một lời vu khống về ân điển của Đức Chúa Trời và sự cứu chuộc trong Chúa Giê-xu Christ! Đó chẳng phải là tự do sao trong đó Chúa Kitô giải phóng chúng ta. Lời cổ vũ nói: “Như bạn cũng đã dâng hiến các thành viên trước sự ô uế, gian ác, bây giờ hãy trình bày các thành viên của mình để phục vụ sự công chính dẫn đến sự thánh thiện” (Rô-ma 6:19). Nếu người chịu đựng công lý theo cách như vậy, nên luôn luôn bị hạn chế vì những thói quen xấu trong quá khứ, điều đó sẽ được chứng minh rằng sức mạnh của sự công bình thấp hơn sức mạnh của tội lỗi. Nhưng ân sủng của Chúa thật mạnh mẽ như các tầng trời.

Hãy tưởng tượng một người bị kết án tù chung thân vì tội ác của mình. Sau khi có ở tù vài năm, anh ta được ân xá và được thả. Một thời gian sau chúng tôi đã tìm thấy và phát hiện một quả bóng sắt nặng ba mươi kg bị còng vào tay anh ta.

mắt cá chân bằng một sợi dây xích dày, do đó chỉ khi gặp khó khăn mới có thể

bò từ nơi này sang nơi khác. "BẰNG? Nó có nghĩa là gì? "

- Chúng tôi đã hỏi anh ấy

ngạc nhiên. "Họ không cho phép bạn được tự do? ".

"Ồ vâng! ", anh ấy trả lời chúng tôi: "Tôi tự do, nhưng tôi phải lấy quả bóng này làm
nhớ lại những tội lỗi trong quá khứ của mình."

Mọi sự rao giảng được Đức Thánh Linh soi dẫn đều là lời hứa của Đức Chúa Trời. Một trong số chúng,
tràn đầy ân sủng, đó là: "Xin đừng nhớ đến tội lỗi thời trẻ của tôi, cũng đừng nhớ lại
về những vi phạm của tôi: nhưng theo lòng thương xót của Chúa, hãy nhớ đến tôi, vì Chúa
lạy Chúa nhân từ" (Thi Thiên 25:7).

Khi Đức Chúa Trời tha thứ và quên đi tội lỗi của chúng ta, Ngài ban cho chúng ta quyền năng để
hãy thoát khỏi chúng, để chúng ta được coi như chưa từng phạm tội. Thông qua
"những lời hứa quý báu và vô cùng vĩ đại" mà Người đã ban cho chúng ta, khiến chúng ta "đến với
tham gia vào bản chất thiêng liêng và giải phóng chúng ta khỏi sự hư hỏng trên thế giới vì
khỏi những ham muốn xấu xa" (2 Phi-e-rơ 1:4). Người đàn ông bị ngã khi ăn trái cây
kiến thức về thiện và ác. Tin Mừng trình bày một sự cứu chuộc loài người sa ngã,
rằng mọi ký ức đen tối về tội lỗi đều bị xóa bỏ. Những người được chuộc cuối cùng sẽ biết
điều tốt lành duy nhất với Chúa Kitô, Đấng "không biết tội lỗi".

Kẻ gieo theo xác thịt sẽ bởi xác thịt mà gặt sự hư nát, như chúng ta đều có
cơ hội để kiểm tra trực tiếp. "Nhưng anh em không sống theo xác thịt, nhưng theo
theo Thánh Linh, nếu quả thật Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự trong anh em" (Rô-ma 8:9). Ồ
Thánh Linh có quyền giải thoát chúng ta khỏi quyền lực của xác thịt và mọi hậu quả của nó.
"Chúa Kitô yêu mến Hội Thánh và hiến mình vì Hội Thánh để thánh hóa và thanh tẩy Hội Thánh.
với sự rửa sạch bằng nước, bởi Lời Chúa, để trình bày trước mặt Ngài một Hội thánh vinh hiển, không có
không vết, không nhăn, không một chi nào giống như vậy, nhưng thánh khiết và không chỗ trách được" (Ê-phê-sô 5:25-27).
"Bởi lần roi Ngài chúng ta được lành bệnh." Ký ức về tội lỗi, không phải tội lỗi cá nhân,
nó sẽ tồn tại vĩnh viễn trong những vết sẹo trên tay, chân và cạnh sườn Chúa Kitô.
Chúng tạo thành dấu ấn của sự cứu chuộc hoàn hảo của chúng ta.

13 VINH QUANG CỦA THẬP GIÁ

Câu vàng: Và chúng ta đừng mệt mỗi khi làm điều tốt, vì đến kỳ chúng ta sẽ gặt, nếu chúng ta không ngã lòng. (Ga-la-ti 6:9)

Suy niệm: “Các đồng nghiệp thân mến, hãy trung thành, hy vọng, anh hùng. Hãy là mọi cú đánh được trao bởi niềm tin. Khi bạn làm những gì bạn có thể, Chúa sẽ trả công cho bạn sự trung thực. Hãy rút ra từ nguồn sự sống năng lượng thể chất, tinh thần và tinh thần. Nam tính, nữ tính, - được thánh hóa, thanh lọc, tinh tế, cao quý - chúng ta có hứa sẽ nhận. Chúng ta cần đức tin giúp chúng ta cưỡng lại việc nhìn thấy Đấng duy nhất đó là vô hình. ” (ME I - tr. 88)

Chủ nhật

Chúng ta rất dễ mệt mỗi khi làm điều tốt khi không trông cậy vào Chúa Giêsu. Chúng ta mất sự nghỉ ngơi vì chúng ta tưởng tượng rằng việc thực hành điều tốt liên tục sẽ vất vả. Nhưng điều này chỉ vậy thôi vì chúng ta chưa hiểu hết niềm vui của Chúa, sức mạnh giúp chúng ta khỏi ngất xỉu. “Những ai hy vọng vào Đấng Hằng Hữu sẽ có những lực lượng mới sẽ bay như đại bàng; họ sẽ chạy mà không mệt mỏi; sẽ đi bộ, và không họ sẽ mệt mỏi (Ê-sai 40:31).

Đúng như bối cảnh cho thấy, chủ đề chính đơn giản không phải là chống lại sự cám dỗ trong xác thịt của chúng ta, nhưng giúp đỡ người khác. Chúng ta cần vào thời điểm này hãy học bài học của Đấng Christ, Đấng “sẽ không mệt mỏi hay kiệt sức cho đến khi Ngài lập lại được sự công bình trên đất” (Ê-sai 42:4). Mặc dù nhiều người trong số những người được ông chữa lành chưa bao giờ chứng tỏ được lời cảm ơn tối thiểu, điều này không làm cho Ngài thay đổi bất cứ điều gì. Đến để làm điều tốt, không hiển mình để đánh giá người khác. Vì vậy, “buổi sáng hãy gieo hạt giống và Đừng để tay bạn nghỉ ngơi vào buổi chiều; bởi vì bạn không biết cái nào tốt hơn, cái này hay điều đó, hoặc cả hai điều đó đều tốt” (Truyền đạo 11:6).

1 - Đôi khi nói về Chúa Kitô với một số người dường như là vô ích. Kinh Thánh cho chúng ta điều gì nói về điều này? (Truyền đạo 11:6)

R_____

Không quyết tâm biết mình sẽ gặt bao nhiêu, gieo hạt gì từ đó chúng ta sẽ thu hoạch. Một phần của nó có thể đã rơi xuống bên đường và bị bị giật đi trước khi nó kịp bén rễ; một cái khác có thể rơi trên đất đá và có thể khô héo; và thậm chí một người khác có thể rơi vào bụi gai và bị ngạt thở. Nhưng có một điều chắc chắn: chúng ta sẽ gặt! Chúng ta không biết liệu vụ gieo hạt ngày mai có phát đạt hay nó đã mang lại lợi ích gì muộn, hoặc liệu cả hai có làm như vậy hay không. Nhưng không có khả năng cả hai sẽ thất bại. Hoặc cái này hay cái kia sẽ thịnh vượng... Hoặc cả hai!

Đó chẳng phải là động lực đủ để không mệt mỏi khi làm việc tốt sao? Trái đất có thể có vẻ nghèo nàn và mùa giải không mấy hứa hẹn. Những tuyên bố tồi tệ nhất có thể là dữ liệu về vụ thu hoạch, và chúng ta có thể bị cám dỗ để nghĩ rằng mọi công việc của chúng ta đều vô ích. Nhưng nó không phải như vậy. "Vào đúng thời điểm chúng tôi sẽ thu hoạch." "Bằng cách này, anh em của tôi hỡi người yêu dấu, hãy đứng vững vàng và kiên trì, luôn luôn làm công việc Chúa, biết để công khó của anh em trong Chúa chẳng phải là vô ích đâu" (1 Cô-rinh-tô 15:58).

Thứ hai

Vì vậy, khi còn thời giờ, chúng ta hãy làm điều thiện cho mọi người, nhất là cho những người trung thành. (Ga-la-ti 6:10)

Điều này cho phép chúng ta kết luận rằng sứ đồ đang đề cập đến sự giúp đỡ vật chất, vì Sẽ thật vô nghĩa nếu nhắc nhở chúng ta rao giảng Lời Chúa cho những người không có đức tin: vì họ đặc biệt là cần phải rao giảng. Nhưng có một xu hướng tự nhiên - hiểu tự nhiên, trái ngược với tinh thần - đó là hạn chế lòng nhân từ đối với những người được cho là 'xứng đáng'. Chúng ta nghe nhiều về "những người nghèo không xứng đáng được cái khác". Nhưng tất cả chúng ta đều không xứng đáng nhận được những phước lành nhỏ nhất của Chúa; Nó là, ngay cả như vậy, hãy liên tục cấp cho chúng tôi. "Và nếu bạn làm điều tốt cho những người làm điều tốt cho bạn, bạn sẽ có phần thưởng gì? Người tội lỗi cũng làm như vậy. Và nếu bạn cho vay đối với những người mà bạn hy vọng nhận lại được, bạn sẽ nhận được phần thưởng gì? Ngoài ra kẻ tội lỗi cho kẻ tội lỗi vay, để nhận lại nhiều như vậy. Tôi yêu nó bởi vì kẻ thù của bạn, hãy làm điều tốt và cho vay mà không mong đợi gì, và

phần thưởng, và bạn sẽ là con cái của Đấng Tối Cao; bởi vì Ngài tử tế ngay cả với những kẻ vô ơn và ác” (Lu-ca 6:33-35).

1 - Chúng ta nên làm điều tốt cho mọi người, nhưng chủ yếu nên giúp ai? (Gal. 6:10)

R_____

Chúng ta nên coi việc làm điều tốt cho người khác là một đặc ân vui mừng chứ không phải là một
một nhiệm vụ nặng nề cần tránh nếu có thể. Chúng tôi không bao giờ đề cập đến những điều khó chịu trong
thuật ngữ “cơ hội”. Không ai nói rằng họ có cơ hội bị tổn thương, hoặc
mất một số tiền. Ngược lại, chúng tôi nói rằng chúng tôi có cơ hội chiến thắng
một khoản tiền nào đó, hoặc thoát khỏi mối nguy hiểm đang đe dọa chúng ta. Đây là cách chúng ta nên
hãy nghĩ đến lòng nhân từ đối với những người cần giúp đỡ.

Nhưng cơ hội phải được tìm kiếm. Đền ông vất vả tìm kiếm
cơ hội kiếm tiền. Sứ đồ khuyên chúng ta hãy tìm kiếm sự bình đẳng
cơ hội để giúp đỡ ai đó. Đây là cách Chúa Kitô đã làm điều đó. “Tôi đang làm
Tốt”. Anh ấy đi bộ khắp đất nước, tìm kiếm cơ hội để làm điều gì đó tốt cho ai đó, và
đã tìm thấy chúng. Ông làm điều tốt “vì Thiên Chúa ở cùng ông” (Cv 10:38). Tên anh ta là
Emmanuel, nghĩa là “Thiên Chúa ở cùng chúng ta”. Vì Ngài ở với chúng ta hằng ngày cho đến khi
ngày tận thế, Thiên Chúa cũng sẽ ở với chúng ta và làm điều tốt cho chúng ta, để
chúng ta cũng có thể làm với người khác.

11 Hãy xem những bức thư lớn mà tôi đã viết cho bạn bằng chính tay tôi.

Có thể thấy lòng nhiệt thành đã nung nấu sứ đồ Phao-lô khi viết thư này, qua
thực tế là, trái với thói quen của mình, anh ta cầm bút lên và bắt đầu viết bức thư,
hoặc một phần của nó, bằng chữ viết tay và chữ viết tay của chính mình. Như có thể suy ra từ chương bốn, Phao-lô
bị một số vấn đề về thị lực. Điều này đã ngăn cản anh ta thực hiện công việc của mình, nếu không nó sẽ
bị ngăn cản, ngoại trừ bởi quyền năng của Thiên Chúa ngự trong anh ta. Luôn luôn cần thiết
Đã có người xem nó. Một số đã lợi dụng hoàn cảnh đó

viết những lá thư giả mạo gửi đến các hội thánh nhân danh Phao-lô, do đó gây khó chịu cho cộng đồng

anh em (2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:2).

2 - Vào thời Phao-lô, những người khác đã viết những lá thư giả mạo như thể chúng là của ông. Bạn
tin rằng điều này ngày nay cũng có thể xảy ra với Ellen Gould White hoặc với
Kính thánh? Đọc Apoc. 22:18 và nhận xét:

R_____

Nhưng trong bức thư thứ hai gửi người Thessalonians, ông đã chỉ cho họ cách họ có thể biết liệu
dù có một lá thư đến từ anh ta hay không: bất cứ ai viết nội dung của bức thư, anh ta
Anh ấy thậm chí còn in lời chào và chữ ký bằng chính tay mình. Nhân dịp này, không
Tuy nhiên, do cấp bách nên rất có thể chính ông đã viết bức thư này.
toàn bộ.

Thứ ba

Tất cả những ai muốn thể hiện vẻ bề ngoài đẹp đẽ bằng xác thịt, họ buộc anh em phải cắt bao quy đầu, để
không bị bách hại vì thập giá của Chúa Kitô. (Ga-la-ti 6:12)

Không thể lừa dối Thiên Chúa, và cũng chẳng ích gì khi lừa dối chính mình hoặc người khác.
“Vinh cửu không nhìn vào những gì con người nhìn. Người đàn ông nhìn vào những gì trước mắt mình, nhưng
Chúa nhìn thấy tấm lòng” (1 Sa-mu-ên 16:7). Phép cắt bao quy đầu trong đó những anh em giả dối
muốn thuyết phục người Ga-la-ti tin cậy có nghĩa là tự coi mình là công bình, hơn là công bình
bởi Đức tin. Họ chỉ có luật pháp là “hình thức của tri thức và lễ thật” (Rô.
2:20). Với công việc của mình, họ có thể gieo hạt “tiện lợi” cho xác thịt; một
gieo trồng trống rỗng, vì không có thực tế trong đó. Họ có thể có vẻ
công bình mà không bị bắt bớ vì thập tự giá của Đấng Christ.

1 - Bạn có tin rằng khi các mục sư rửa tội để hoàn thành mục tiêu, nhận được
Vinh quang cho điều này, liệu họ có đang mắc sai lầm giống như những nhà lãnh đạo ngày xưa? (Ga-la-ti 6:12)

R_____

13 Vì ngay cả những người chịu phép cắt bì cũng chưa tuân giữ luật pháp; Nhưng

Họ muốn anh em chịu cắt bì để khoe khoang về xác thịt của anh em.

Họ đã không tuân giữ luật pháp chút nào. Xác thịt trái ngược với luật của Thánh Linh, và “kẻ sống theo xác thịt thì họ không thể làm hài lòng Đức Chúa Trời” (Rô-ma 8:8). Nhưng họ đã cố gắng để có được chuyển đổi sang cái mà họ gọi là “đức tin của chúng tôi”, như nhiều người gọi là lý thuyết cá nhân mà họ hỗ trợ. Chúa Kitô đã nói: “Khốn cho các ông, hỡi các kinh sư giả hình và những người Pha-ri-sêu! Bởi vì bạn đi khắp đất liền và biển cả để truyền đạo; và một khi bạn thắng, bạn làm điều đó là đồ khốn nạn gấp đôi người” (Ma-thi-ơ 23:15). Những bậc thầy như vậy được vinh danh trong xác thịt của những người “cải đạo” của mình. Nếu xảy ra có một số lượng người nhất định tham gia đến “giáo phái của chúng ta” thì “có” một “lợi ích” lớn so với năm quá khứ; và họ cảm thấy hạnh phúc. Số lượng và ngoại hình rất quan trọng đối với đàn ông, nhưng không có gì đối với Chúa.

14 Nhưng tôi không hề tự hào, ngoại trừ thập giá của Chúa chúng ta là Đức Giêsu Kitô, nhờ đó thế gian đã bị đóng đinh đối với tôi và tôi đối với thế gian.

Tại sao vinh quang trên thập tự giá? Bởi vì qua cô ấy thế giới không bị đóng đinh, và chúng ta chúng ta là thế giới⁵. Bức thư kết thúc như khi nó bắt đầu, với việc phát hành “hiện tại thể kỷ xấu.” Chỉ có thập giá mới thực hiện được sự giải thoát này. Thập giá là biểu tượng của sự sỉ nhục. Vì vậy, chúng tôi tự hào về nó.

2 - Điều duy nhất chúng ta có thể “vinh quang” là gì? (Ga-la-ti 6:14)

R_____

Thiên Chúa được mặc khải trên thập giá. “Người khôn ngoan chớ khoe khoang về sự khôn ngoan của mình cũng như về sự can đảm cho người quyền thế, cũng như kẻ giàu có” (Gr 9:23). Tại sao bạn không nên khoe khoang? khôn ngoan về sự khôn ngoan của bạn? Vì chừng nào sự khôn ngoan của bạn là của riêng bạn thì đó là sự ngu ngốc. “Một Sự khôn ngoan đời này là sự điên rồ trước mặt Thiên Chúa” (1 Cô-rinh-tô 3:19). Không có người đàn ông nào có không có sự khôn ngoan để khoe khoang. Sự khôn ngoan Thiên Chúa ban dẫn tới sự khiêm nhường chứ không phải dẫn đến Tự phụ.

Chúng ta sẽ nói gì về quyền lực? “Mọi xác thịt đều là cỏ” (Ê-sai 40:6). “Đó chắc chắn là sự phù phiếm
sự trọn vẹn của mọi người sống” (Thi Thiên 39:5). “Đàn ông chỉ là hơi thở thổi, nhiều lắm
người nghèo như người giàu. Nếu đem cân tất cả chúng lại với nhau trên cân thì chúng sẽ nhẹ hơn
một đôn”. Nhưng “quyền năng là của Đức Chúa Trời” (Thi Thiên 62:9, 11).

Còn về của cải thì hy vọng vào nó là “không chắc chắn” (1 Ti-mô-thê 6:17). “Con người làm việc cực nhọc
họ đi; Người tích lũy của cải mà không biết cho ai” (Tv 39:6). “Bạn phải để mắt tới
của cải, cái gì chẳng là gì? Vì họ đã tạo ra đôi cánh như chim đại bàng và sẽ bay lên trời” (Châm ngôn.
23:5). Chỉ trong Đấng Christ mới có sự giàu có khôn lường và vĩnh cửu.

Vì vậy, con người hoàn toàn không có gì để tự hào. Đàn ông là gì
Ai thiếu tất cả sự giàu có, trí tuệ và quyền lực? Mọi thứ mà con người có hoặc có,
đến từ Chúa.

Thứ Tư

Nhưng ai tự hào, hãy tự hào về điều này: rằng người hiểu ta và biết ta, rằng ta là CHÚA, Đấng thực hiện
lòng nhân từ, sự phán xét và sự công bình trên trái đất; vì ta ưa thích những điều này, Đức Giê-hô-va
phán vậy. (Giê-rê-mi 9:24)

Liên hệ câu trước với Ga-la-ti 6:14. Cùng một Thánh Linh đã truyền cảm hứng cho cả hai
do đó, các đoạn văn không thể mâu thuẫn với nhau. Ở một nơi chúng tôi đọc được điều đó
Chúng ta chỉ phải khoe khoang về sự hiểu biết Chúa. Mặt khác, không có gì
được vinh quang ngoại trừ thập tự giá của Đấng Christ. Vì vậy, kết luận là trên thập giá của Chúa Kitô
chúng ta tìm thấy sự hiểu biết về Thiên Chúa. Biết Đức Chúa Trời là sự sống đời đời (Giăng 17:3), và không có
không có sự sống nào cho con người ngoài thập tự giá của Đấng Christ. Do đó, một lần nữa chúng ta thấy rằng
mọi điều có thể biết về Đức Chúa Trời đều được bày tỏ trên thập tự giá. Bên ngoài thập tự giá không có
kiến thức về Thiên Chúa.

Điều này cho chúng ta thấy rằng thập tự giá được thể hiện trong toàn bộ cuộc sáng tạo. Sức mạnh vĩnh cửu và
thiên tính của Thiên Chúa, tất cả những gì chúng ta có thể biết về Ngài đều có thể được nhìn thấy trong những điều
được tạo dựng, và thập tự giá là quyền năng của Đức Chúa Trời (1 Cô-rinh-tô 1:18). Chúa tạo ra sức mạnh từ sự yếu đuối.
Cứu con người khỏi cái chết, để ngay cả những người chết cũng có thể yên nghỉ
trong hi vọng. Không có người nào nghèo nàn, yếu đuối và tội lỗi, bị hạ thấp và bị coi thường đến thế.

để không thể vinh quang trên thập tự giá. Thập giá chạm đến anh ấy chính xác trong tình huống này,
vì nó là biểu tượng của sự xấu hổ và suy thoái. Nó tiết lộ quyền năng của Thiên Chúa trong anh ta, và có trong anh ta
lý do cho vinh quang vĩnh cửu.

1 - Thánh Phaolô nói rằng đối với chúng ta, những người được cứu độ, lời thập giá
là _____, nhưng đối với những người
hư mất _____ (1 Cô-rinh-tô 1:18)

Thập giá đóng đinh. Thập giá phân cách chúng ta với thế gian. Hãy hiệp nhất chúng ta với Chúa, vinh quang thuộc về Ngài! Một
Tình bạn của thế gian là sự thù địch chống lại Thiên Chúa. "Ai muốn làm bạn với thế giới, nếu
là kẻ thù của Đức Chúa Trời" (Gia-cơ 4:4). Trên thập tự giá, Đấng Christ đã tiêu diệt sự thù nghịch (Êph.
2:15 và 16). "Và thế gian cùng những ham muốn của nó đều qua đi. Nhưng ai làm theo ý Chúa,
còn lại mãi mãi" (1 Giăng 2:17). Vì thế hãy để thế giới trôi qua.

Tôi rời bỏ thế gian và theo Chúa Kitô,

Vì thế gian sẽ qua đi;

nhưng tình yêu thiêng liêng dịu dàng

nó sẽ kéo dài hàng thế kỷ.

Ôi tình yêu vô bờ bến!

Ôi lòng thương xót, lòng nhân ái biết bao!

Ôi, ân sủng tràn đầy,

tràn đầy sự bất tử!

(V. Mendoza, #266)

Chúa Giêsu đã nói: "Và khi Ta được treo lên khỏi mặt đất, Ta sẽ lôi kéo mọi người đến với Ta" (Ga 12:32).

Tôi nói điều này để bóng gió về cái chết mà anh ta sẽ chết: "Anh ta hạ mình xuống và

vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên thập giá. Vì thế Đức Chúa Trời cũng đã tôn Ngài lên nơi cao nhất, và Ngài đã ban cho Ngài một Danh trên hết mọi danh” (Phi-líp 2:8 và 9).

Chính nhờ cái chết mà ông đã lên đến bên phải ngai vàng của Bệ hạ trên thiên đường. Đó là thập tự giá nâng từ đất lên trời. Vì vậy, chỉ có thập tự giá mới mang lại vinh quang cho chúng ta và điều duy nhất mà chúng ta có thể tự hào. Thập giá, có nghĩa là sự sỉ nhục và xấu hổ đối với thế giới, dấy lên chúng ta trên thế giới này và đặt chúng ta cùng với Đấng Christ ở các nơi trên trời. Làm điều đó “vì sức mạnh điều đó hoạt động trong chúng ta”, đó là điều tương tự duy trì toàn bộ vũ trụ.

Thứ năm

Bởi vì trong Chúa Giêsu Kitô, việc cắt bì hay không cắt bì đều không có nhân đức nào cả, nhưng là một tạo vật mới. (Ga-la-ti 6:15)

Sự cứu rỗi không đến từ con người, bất kể tình trạng của anh ta hay bất cứ điều gì anh ta có thể làm. Trong tình trạng không cắt bao quy đầu, anh ta bị hư mất, và việc cắt bao quy đầu chẳng đem lại cho anh ta điều gì. Sự cứu rỗi. Chỉ có thập tự giá mới có quyền cứu rỗi. Giá trị duy nhất là sinh vật mới, hoặc, như một số phiên bản dịch nó là “sự sáng tạo mới”. “Nếu ai ở trong Đấng Christ thì đó là người mới tạo vật” (2 Cô-rinh-tô 5:17); và chỉ qua cái chết chúng ta mới được hiệp nhất với Ngài. Tất cả những ai đã chịu phép rửa trong Chúa Giêsu Kitô đều được rửa tội trong cái chết của Người” (Rm. 6:3).

1 - Nếu chúng ta ở trong Chúa Kitô, chúng ta là gì? (2 Cô-rinh-tô 5:17)

R_____

Bị đóng đinh trên cây;

Manso Cordeiro, anh chết vì tôi.

Vì thế mà tâm hồn buồn bã và khóc lóc

thở dài lo lắng, lạy Chúa, vì Ngài.

(M. Mavillerd, #95)

Thập giá tạo nên một cuộc sáng tạo mới. Chúng ta thấy ở đây một lý do khác để vinh danh nó. Khi mà
Sự sáng tạo đã rời khỏi bàn tay của Chúa ngay từ đầu, “Tất cả các vì sao rạng đông
hết thấy con cái Đức Chúa Trời đều ngợi khen và vui mừng” (Gióp 38:7).

Dấu thánh giá. Liệt kê các văn bản chúng tôi đã xem xét cho đến nay:

- (1) Thập tự giá của Đấng Christ là điều duy nhất mà chúng ta phải tôn vinh;
- (2) Người khoe khoang chỉ nên làm như vậy khi biết Đức Chúa Trời;
- (3) Thiên Chúa đã chọn những người yếu đuối nhất trên thế giới để làm xấu hổ những người khôn ngoan, vì vậy đến nỗi không ai có thể tự hào ngoại trừ trong Ngài;
- (4) Đức Chúa Trời được bày tỏ qua những vật Ngài sáng tạo. Sự sáng tạo, biểu hiện quyền năng của Thiên Chúa, cũng trình bày thập giá, bởi vì thập giá của Chúa Kitô là quyền năng của Thiên Chúa, và Thiên Chúa tỏ mình ra qua thập giá đó.

Những điều trên cho chúng ta biết điều gì? Rằng quyền năng đã tạo nên thế giới và mọi vật trong đó cũng chính là quyền năng cứu rỗi những ai tin cậy nơi Ngài. Đó là sức mạnh của thập giá.

Vì vậy, quyền lực của thập giá, quyền lực duy nhất qua đó ơn cứu độ đến, là quyền lực tạo nên và tiếp tục hoạt động sáng tạo. Nhưng khi Chúa tạo ra một điều gì đó thì nó “rất tốt lành”. Vì vậy, trong Đấng Christ, trên thập tự giá của Ngài, có “sự sáng tạo mới”. “Vì chúng ta là tác phẩm của Ngài, được tạo ra trong Đức Chúa Giê-su Christ vì những việc lành mà Đức Chúa Trời đã chuẩn bị trước cho chúng ta làm theo” (Ê-phê-sô 2:10). Chính trên thập tự giá mà chúng ta tìm thấy sự sáng tạo mới này, bởi vì sức mạnh của nó là “ban đầu Đức Chúa Trời đã dựng nên trời và đất”. Đó là sức mạnh giữ cho Trái Đất không bị biến dạng tan rã dưới lời nguyền; sức mạnh mang lại sự nối tiếp của các mùa; thời gian của gieo hạt và thu hoạch; mà cuối cùng sẽ làm mới toàn bộ Trái đất. “Nó sẽ nở hoa thật nhiều, người ấy sẽ vui mừng và ca hát vui vẻ. Vinh quang của Lebanon sẽ được trao cho anh ta, vẻ đẹp của Carmel và Sharon. Mọi người sẽ thấy vinh quang của Đấng Hằng Hữu, vẻ đẹp của Đức Chúa Trời chúng ta.” (Ê-sai 35:2).

“Những công việc của Đức Giê-hô-va thật vĩ đại, được suy ngẫm bởi những người vui thích chúng. Sự lộng lẫy và sự uy nghiêm của Ngài, sự công bình của Ngài còn đến đời đời. Trong số những điều kỳ diệu của nó, nó có để lại một đài tưởng niệm. Đức Giê-hô-va nhân từ và trắc ẩn!” (Thi Thiên 111:2-4, Kinh Thánh Giêrusalem).

Ở đây chúng ta thấy rằng những công việc kỳ diệu của Đức Chúa Trời bày tỏ sự công chính của Ngài cũng như ân sủng và lòng trắc ẩn. Đây là bằng chứng nữa cho thấy các công việc của Ngài bày tỏ thập tự giá của Đấng Christ, nơi tập trung vô tận của tình yêu và lòng thương xót.

“Anh ấy đã để lại một đài tưởng niệm về những điều kỳ diệu của mình.” Tại sao bạn lại muốn người đàn ông đó nhớ và tuyên bố những công việc phi thường của ông? Để bạn không quên mà hãy tin tưởng vào sự cứu rỗi của Chúa. Ý muốn của Ngài là con người phải liên tục suy ngẫm về các công việc của Ngài, để bạn có thể biết được sức mạnh của thập tự giá. Vì thế, khi Thiên Chúa tạo dựng nên trời và Trái đất trong sáu ngày, “vào ngày thứ bảy, Thiên Chúa đã hoàn thành công việc Ngài đã làm và nghỉ ngơi trong ngày thứ bảy của mọi việc Ngài đã làm trong quá trình sáng tạo. Và Đức Chúa Trời ban phước cho ngày thứ bảy, và được thánh hóa, vì trong Ngài, Ngài đã nghỉ ngơi mọi công việc sáng tạo mà Ngài đã làm” (Sáng-thế Ký 2:2 và 3).

2 - Xưa là dấu hiệu để Thiên Thần nhận biết con cái Thiên Chúa máu đã ở trên cửa, và ngày nay, dấu hiệu nào giữa Đức Chúa Trời và dân Ngài? (Ê-xê-chiên 20:20)

R_____

Thứ sáu

“Các tầng trời tuyên bố vinh quang của Thiên Chúa, và bầu trời tuyên bố công việc của bàn tay Ngài.”
(Thi Thiên 19:1).

Thập giá cung cấp cho chúng ta sự hiểu biết về Thiên Chúa bằng cách cho chúng ta thấy quyền năng của Ngài như Người sáng tạo. Qua thập tự giá, chúng ta bị đóng đinh đối với thế giới và thế giới bị đóng đinh đối với chúng ta. Qua thập tự giá chúng ta được thánh hóa. Sự thánh hóa là công việc của Thiên Chúa, không phải của con người. Chỉ một Thần lực của bạn có thể hoàn thành công việc vĩ đại này. Lúc đầu Chúa thánh hóa ngày Sabát là vương miện của công việc sáng tạo, bằng chứng cho thấy công việc sáng tạo nó đã hoàn tất, dấu ấn của sự hoàn hảo. Vì thế, chúng ta thấy rằng Thứ Bảy, ngày thứ bảy, là dấu thánh giá thực sự. Đó là việc tưởng nhớ sự sáng tạo, và sự cứu chuộc là sự sáng tạo: sự sáng tạo qua thập giá. Trên thập tự giá, chúng ta tìm thấy những công việc hoàn hảo và trọn vẹn của Đức Chúa Trời, và chúng tôi được bao phủ bởi chúng. Chịu đóng đinh với Chúa Kitô có nghĩa là từ bỏ hoàn toàn với bản thân, nhận ra rằng chúng ta chẳng là gì cả và tin tưởng vô điều kiện trong Chúa Kitô. Trong Ngài chúng ta tìm được sự yên nghỉ. Trong Ngài chúng ta tìm thấy

Thứ bảy. Thập giá đưa chúng ta trở lại thuở ban đầu, về “những gì đã có từ đầu”

(1 Giăng 1:1). Nghỉ ngơi vào ngày thứ bảy không gì khác hơn là một dấu hiệu cho thấy tình trạng hoàn hảo

Công việc của Đức Chúa Trời trên thập tự giá – cũng giống như công việc sáng tạo – chúng ta tìm được sự yên nghỉ khỏi tội lỗi.

“Nhưng giữ ngày Sabát thật khó; tôi sẽ làm gì với công việc kinh doanh của mình?”; “Nếu tôi giữ ngày Sa-bát, tôi sẽ không thể kiếm sống được”; “Nó không được ưa chuộng lắm!” Không bao giờ có ai có thể giả vờ rằng bị đóng đinh là điều gì đó dễ chịu. “Chúa Kitô cũng không làm hài lòng chính mình giống nhau” (Rô-ma 15:3). Đọc Ê-sai chương 53. Chúa Kitô chưa bao giờ là người tốt lành được nhìn thấy, và càng ít hơn khi Ngài bị đóng đinh. Thập giá có nghĩa là cái chết, nhưng cũng có nghĩa là bước vào sự sống. Có dầu thơm trên những vết thương của Chúa Kitô, có những phước lành trên lời nguyện rửa mà Ngài đã gánh chịu, sự sống trong cái chết mà Ngài phải chịu. Ai có thể nói vậy tin vào Đấng Christ để được sự sống đời đời, trong khi lại từ chối tin cậy Ngài trong thời gian vài năm, vài tháng hay vài ngày sống trên cõi đời này?

Chúng ta hãy nói điều này một lần nữa, và nói từ trái tim: “Tôi không bao giờ khoe khoang, ngoại trừ trên thập tự giá của Chúa chúng ta là Chúa Giêsu Kitô, Đấng mà thế gian đã bị đóng đinh tôi và tôi với thế giới.” Nếu bạn thực sự có thể nói điều này, thì bạn sẽ tìm thấy những hoạn nạn và phiền não nhẹ nhàng đến mức bạn có thể tự hào về chúng.

Vinh quang của thập tự giá. Chính nhờ thập giá mà mọi sự được duy trì. “Mọi sự đều ở trong Ngài” (Col. 1:17), và Ngài không tồn tại dưới bất kỳ hình thức nào khác ngoài hình thức của Đấng Bị Đóng Đinh. Nếu không phải vậy qua thập tự giá, một cái chết phổ quát sẽ xảy ra. Không một người đàn ông nào có thể thở được, không một ai cây mọc lên, không một tia sáng nào từ trời có thể chiếu sáng ngoại trừ qua cây thập tự.

Bây giờ, “Các tầng trời tuyên bố vinh quang của Thiên Chúa, và bầu trời tuyên bố công việc khỏi tay Ngài” (Thi Thiên 19:1). Đây là một số điều Chúa đã làm. Không thương xót có thể diễn tả được, không bút lông nào có thể vẽ nên vẻ huy hoàng đáng kinh ngạc của thiên đường. Mặc dù, vinh quang đó không gì khác hơn là vinh quang của thập tự giá Chúa Kitô, như những hành vi nêu trên cho thấy. Quyền năng của Đức Chúa Trời được biểu lộ nơi vạn vật, và thập tự giá là quyền năng của Đức Chúa Trời.

Vinh quang của Thiên Chúa là quyền năng của Ngài, như “quyền năng vĩ đại không gì sánh được của Ngài đối với những người tin” được thể hiện trong sự phục sinh của Chúa Giê-su Christ (Ê-phê-sô 1:19 và 20). “Đấng Christ Ngài đã từ cõi chết sống lại để tôn vinh Cha” (Rô-ma 6:4). Bởi vì hắn đã phải chịu cái chết, vì vậy Đấng Christ đã được đội mão miện vinh hiển và tôn trọng (Hê-bơ-rơ 2:9).

1 - Chúa Giêsu đã sống lại từ cõi chết vì vinh quang của ai? (Rô-ma 6:4)

R_____

Bằng cách này, chúng ta thấy rằng ánh hào quang trọn vẹn của vô số ngôi sao, với những màu sắc đa dạng, và vinh quang của cầu vồng, vinh quang của những đám mây vàng trong lúc mặt trời lặn, vinh quang của biển và những cánh đồng hoa hay đồng cỏ xanh, vinh quang của mùa xuân và thu hoạch lúc trưởng thành, vinh quang của những gì nảy mầm và sinh hoa trái hoàn hảo, toàn bộ vinh quang mà Chúa Kitô có ở trên trời, và tất cả những gì phải được tiết lộ cho các thánh của Ngài vào ngày rằng “những người công chính sẽ cháy như mặt trời trong vương quốc của Cha họ,” là vinh quang của thập tự giá. BẰNG chúng ta có thể nghĩ đến vinh quang ở bất cứ điều gì khác?

16 Và gửi đến tất cả những ai bước đi theo quy tắc này, sự bình an và lòng thương xót trên họ và trên dân Y-sơ-ra-ên của Đức Chúa Trời.

Quy luật vinh quang! Thật là một quy tắc tuyệt vời cho những ai muốn được cai trị! được nhắc đến Có hai lớp? Không thể được, vì toàn bộ bức thư cho thấy tất cả đều là một trong Chúa Giêsu Kitô. “Và anh em được trọn vẹn trong Ngài, Đấng đứng đầu mọi vương quốc và quyền lực [để quốc]. Trong Ngài, anh em cũng được cắt bì bằng phép cắt bì không cần khi chúng ta rũ bỏ thân xác tội lỗi qua phép cắt bao quy đầu được thực hiện bởi Đấng Christ. Được chôn với Ngài trong phép rửa, bạn cũng được sống lại với Ngài qua niềm tin vào quyền năng của Thiên Chúa đã khiến ông từ cõi chết sống lại. Đối với các bạn đã chết trong tội lỗi, trong xác thịt không cắt bì của anh ta, họ đã cho anh ta sự sống với Chúa Kitô, và tha thứ cho tất cả mọi thứ của anh ta tội lỗi” (Cô-lô-se 2:10-13).

“Chúng tôi là những người chịu phép cắt bì thật, là những người thờ phượng theo Thánh Linh của Đức Chúa Trời, hài lòng trong Đấng Christ Giê-su, và không tin cậy vào xác thịt” (Phi-líp 3:3).

2 - Thánh Phao-lô nói ai là phép cắt bao quy đầu hay phép rửa thực sự?

R_____

Phép cắt bì đó cấu thành nên mọi người trong dân Israel đích thực của Thiên Chúa, bởi vì nó có nghĩa là chiến thắng tội lỗi, và “Israel” có nghĩa là người chiến thắng. Chúng ta không còn bị “loại trừ”

là công dân của Israel, không biết đến những hiệp ước đã hứa", chúng ta không còn là "những người xa lạ" cũng không phải người lạ, nhưng là người đồng hướng với các thánh, là người nhà của Thiên Chúa, được xây dựng trên nền tảng của các sứ đồ và các nhà tiên tri, là đá chính của góc độ, Chúa Giêsu Kitô" (Ê-phê-sô 2:12, 19 và 20). Bằng cách này, chúng ta sẽ gặp đoàn dân đông sẽ đến "từ phương đông và phương tây, và họ sẽ ngồi cùng với Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp". trong Nước Trời" (Ma-thi-ơ 8:11).

Thứ bảy

Từ nay trở đi không ai làm phiền tôi nữa; vì trên mình tôi mang dấu vết của Chúa Giêsu. Xin ân sủng của Chúa chúng ta là Đức Giêsu Kitô ở cùng tâm hồn anh em. Amen! (Ga-la-ti 6:17 và 18)

Những gì được dịch là "dấu hiệu" là dạng số nhiều của từ kỳ thị trong tiếng Hy Lạp. Nó ngụ ý xấu hổ và nhục nhã. Trước đây, những người chịu trách nhiệm về tội phạm cũng như Những nô lệ bị bắt khi cố gắng trốn thoát đã bị kỳ thị vị trí của một dấu hiệu hoặc dấu hiệu trên cơ thể của họ, cho biết họ thuộc về ai.

Đó là những dấu hiệu thập tự giá của Chúa Kitô. Paulo đã lấy chúng. Ngài đã bị đóng đinh với Đấng Christ, và mang dấu đinh của Ngài. Chúng được đánh dấu trên cơ thể anh ấy. Họ đánh dấu anh là tội tở, là nô lệ của Chúa Giêsu. Vì vậy không có ai can thiệp vào anh ta: anh ta không phải là đầy tớ của đàn ông. Anh ta chỉ có lòng trung thành với Chúa Kitô, người đã có anh ta đã mua. Đừng ai mong đợi thấy Ngài phục vụ con người hay xác thịt, bởi vì Chúa Giêsu đã được đánh dấu bằng dấu hiệu của Ngài và không thể phục vụ ai khác. Cũng không có ai nên can thiệp vào quyền tự do của anh ta trong Chúa Kitô hoặc ngược đãi anh ta, bởi vì Chúa của anh ta Ngài sẽ bảo vệ an toàn những người thuộc về Ngài.

Bạn có mang theo những thương hiệu này không? Sau đó, bạn có thể tự hào về họ. Nếu bạn làm điều này, đừng người sẽ khoe khoang vô ích và cũng không tự cao tự đại.

Có bao nhiêu vinh quang trên thập tự giá! Toàn bộ vinh quang của thiên đường nằm ở vật thể mất giá trị này. KHÔNG trong hình thập giá, nhưng trong chính cây thánh giá. Thế giới không công nhận đây là vinh quang. Nhưng ông cũng không nhận ra Con Thiên Chúa; ông cũng không nhận ra Chúa Thánh Thần, bởi vì ông không có thể nhìn thấy Chúa Kitô.

Xin Thiên Chúa mở mắt chúng ta nhìn thấy vinh quang, để chúng ta nhận ra vinh quang của Ngài
giá trị. Xin cho chúng con bằng lòng chịu đóng đinh với Chúa Kitô để thập giá nâng chúng con lên vinh quang. Trong thập tự
giá của Đấng Christ có sự cứu rỗi. Đó là quyền năng của Chúa để chúng ta không sa ngã,
bởi vì nó nâng chúng ta từ Trái đất lên thiên đường. Trên thập giá là tạo vật mới mà chính Thiên Chúa
đủ tiêu chuẩn là tốt "một cách lớn lao". Nơi Mẹ có tất cả vinh quang của Chúa Cha và toàn bộ vinh quang
của những thời đại vĩnh cửu. Vì vậy, xin Thiên Chúa đừng cho phép chúng ta khoe khoang điều gì khác
ngoại trừ thập giá của Chúa chúng ta là Đức Giêsu Kitô, nhờ đó thế gian bị đóng đinh vì chúng ta, và
chúng tôi với thế giới.

Có Đấng đã muốn chịu đau khổ và chết thay cho tôi, để
cứu linh hồn tôi; con đường thập giá đẫm máu tái diễn,
để tội lỗi của tôi có thể được rửa sạch.

Trên thập tự giá, trên thập tự giá tội lỗi của tôi bị mắc kẹt!

Anh ấy muốn chịu đau khổ vì tôi biết bao!

Với nỗi thống khổ trên thập giá, Chúa Giêsu nhân lành đã ra đi,

Và trong cơ thể của Ngài đã nhận lấy lỗi lầm của tôi.

(Elisa Pérez, #90)